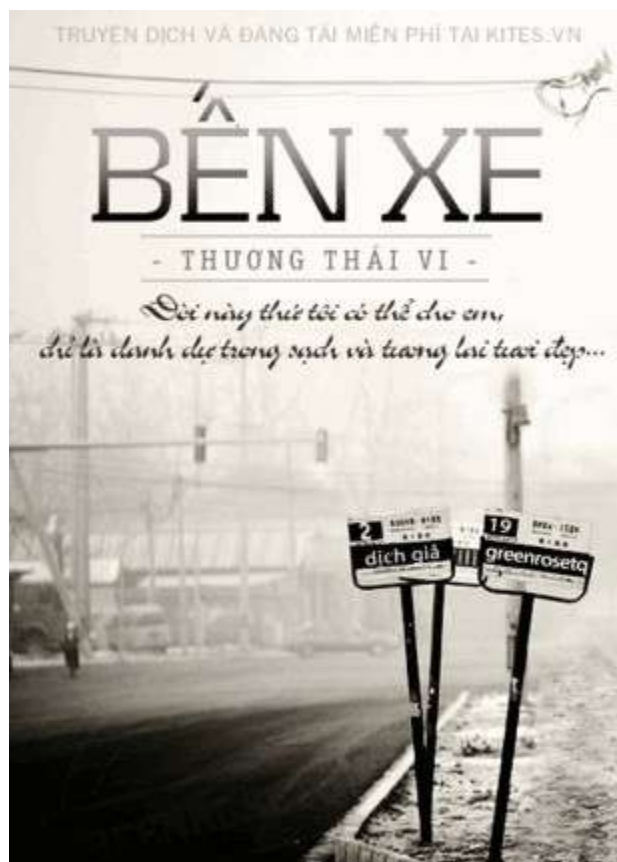


BÊN XE

- THƯƠNG THÁI VI -

*Đời này thế tôi có thể cho em,
chỉ là danh dự trong sạch và lương lợi tươi đẹp...*





Ebook làm với mục đích chia sẻ phi lợi nhuận, chưa được sự đồng ý của Người dịch cũng người Poster. Mong mọi người không mang đi nơi khác ngoài Stent

BÊN XE

Tác giả: Thương Thái Vi

Tình trạng sáng tác: 19 chương (Hoàn)

Người dịch: greenrosetq(kites)

Poster: Eihpos_huyen (kites)

Làm ebook : secret_21696

MỤC LỤC

Văn án:

Lời người dịch:

Chương 1

Chương 2

Chương 3

Chương 4

Chương 5

Chương 6

Chương 7

Chương 8

Chương 9

Chương 10

Chương 11

Chương 12

Chương 13

Chương 14

Chương 15

Chương 16

Chương 17

Chương 18

Chương 19 – Vĩ thanh

Văn án:

Câu chuyện về một người thầy tài hoa khiêm thị và cô học trò nhỏ của anh.

Lời người dịch:

"Bến xe" là tác phẩm khác tất cả tiểu thuyết ngôn tình tôi từng đọc. Nhắc đến tác phẩm này, tôi chỉ có thể nhận xét bằng hai từ "chấn động" và "ám ảnh".

Khi quyết định dịch "Bến xe", tôi biết nó sẽ không hot như những cuốn tiểu thuyết trước đó tôi từng dịch. Nhưng tôi vẫn muốn chia sẻ với bạn đọc một tác phẩm chân thực và cảm động, câu chuyện về cuộc đời của một người người thầy, người đàn ông mang tên Chương Ngọc.

Chương 1

Liều Dịch lại đứng trước cánh cửa văn phòng đó.

Vừa qua mười hai giờ trưa, cả tòa nhà vắng vẻ tĩnh mịch, chỉ có tiếng ve sầu kêu râm ran không biết mệt mỏi trên cây cối bên ngoài sân trường. Liều Dịch lau mồ hôi trên trán, điều hòa hơi thở dồn dập do chạy một mạch tới đây. Cô giơ tay, gõ nhẹ lên cánh cửa hai tiếng.

"Mời vào." Bên trong vọng ra thanh âm trầm thấp, tuy lịch sự nhưng không kém phần lạnh nhạt. Liều Dịch đẩy cửa đi vào phòng.

Đây là một văn phòng làm việc đơn giản như không thể đơn giản hơn. Trong phòng chỉ có một cái bàn làm việc, hai chiếc ghế đặt đối diện nhau. Trên bàn có một bình giữ nhiệt vỏ ngoài bằng sắt, hai tách trà sứ màu trắng, một cặp da đen, một lọ mực đỏ cầm chiếc bút mực. Ngoài ra, trên bàn còn có đồng hồ bài tập xếp ngay ngắn.

Trên chiếc ghế tựa vào cửa sổ có một người đàn ông đang ngồi. Anh mặc bộ đồ đơn giản, áo sơ mi trắng, quần đen, vừa gọn gàng sạch sẽ vừa cứng nhắc, giống hệt văn phòng của anh.

Thần sắc người đàn ông nhợt nhạt, vậy mà trên gương mặt đó còn đeo một cặp kính đen cỡ lớn, tựa hồ một chiếc đầu lâu được khảm hai hốc mắt đen sì, mang lại cảm giác u ám đáng sợ.

Một điều kỳ lạ là người đàn ông ngồi ngược ánh sáng, khiến gương mặt anh càng trở nên tăm tối. Anh giống một xác chết biết đi, khiến người đối diện có cảm giác lạnh lẽo và rờn rợn. Căn phòng này cũng trầm lặng giống như chủ nhân của nó. Thứ có sinh khí duy nhất là chậu hoa nhài trên thành cửa sổ. Lúc này, nó đã nở không ít nụ hoa trắng muốt, theo làn

gió nhẹ nhẹ, tỏa hương thơm thấm vào lòng người.

Thầy giáo chỉ tay vào chiếc ghế đối diện. Liễu Định liền đi đến ngồi xuống. Cô lấy quyển vở đầu tiên trong đồng vở bài tập ở trên bàn một cách thành thạo. Sau đó cô hắng giọng, bắt đầu đọc to:

" <Phụ thân>, lưng của người lại còng rồi..."

"Dừng." Thầy giáo quả quyết ngắt lời Liễu Định: "Đổi chữ 'lại' thành chữ 'càng'. Liễu Định cầm bút sửa lại, cô đã có thói quen phục tùng thầy giáo từ lâu. Thầy giáo có sự nhạy cảm đến mức cực đoan đối với chữ nghĩa. Điều này khiến Liễu Định hết sức tâm phục khẩu phục.

Sửa xong, Liễu Định lại đọc tiếp...

Sau khi đọc xong bài văn, thầy giáo trầm tư một lát rồi lên tiếng: "Em hãy viết nhận xét: Nếu câu từ không chuẩn xác, không trang nhã, chẳng khác nào quần chưa kéo khóa đã lên sân khấu biểu diễn."

Liễu Định đỏ mặt, nhưng cô vẫn viết câu đó. Cô biết rõ phong cách phê bình của người thầy giáo trước mặt, chỉ một hai câu ngắn gọn, nhưng như một con dao sắc nhọn, cắm sâu vào chỗ hiểm một cách quả quyết và chuẩn xác, khiến bạn rất đau đớn, đồng thời có tác dụng giúp bạn tìm kiếm điều gì đó trong nỗi đau.

Liễu Định vẫn còn nhớ cảnh tượng lần đầu tiên thầy giáo nhận xét bài văn của cả lớp. Lúc phát vở bài tập, gần như toàn bộ học sinh trong lớp bị đả kích nặng nề bởi những lời nhận xét chỉ có khuyết điểm, không có ưu điểm của thầy. Có người òa khóc ngay tại chỗ, có người chửi ầm lên. Thầy giáo chỉ yên lặng đứng trên bục giảng, coi như tai điếc. Kể từ giây phút đó, mỗi lần làm văn, các bạn học đều hết sức cẩn thận, dè dặt trong việc chọn đề tài và cấu tứ. Bọn họ cũng thận trọng đặt câu, chỉ sợ lại bị thầy nhận xét cay nghiệt. Vậy mà cả lớp vẫn bị phê bình, mức độ phê bình ngày càng nâng cấp. Trong sự đả kích hết lần này đến lần khác đó, các bạn học dần dần phát hiện, trình độ làm văn của mình đang tiến bộ nhanh chóng.

Liễu Định là học sinh duy nhất chưa từng bị thầy phê bình. Bài văn của cô cũng không có nhận xét, mà chỉ có số điểm, điểm cao nhất lớp. Mặc dù lúc chấm điểm, thầy không bao giờ hỏi tác giả của bài văn, Liễu Định cũng không bao giờ tiết lộ tên cô, nhưng khi bình giảng văn học, thầy luôn nói: "Liễu Định, em hãy đọc bài văn của em cho cả lớp nghe."

Viết xong, Liễu Định lại cầm quyển vở thứ hai...

Lúc này bên ngoài cửa sổ, tiếng huyền náo dần thay thế tiếng ve kêu. Phê xong quyển bài tập thứ mười, Liễu Định nhìn đồng hồ đeo tay, một giờ hai mươi lăm phút. Thế là cô đứng dậy, cất giọng nhẹ nhàng: "Thầy Chương, sắp đến giờ lên lớp rồi."

Thầy Chương cũng chậm chậm đứng lên. Liễu Định đi đến đỡ thầy, hai thầy trò cùng rời khỏi văn phòng.

Ngôi trường cấp ba trọng điểm hàng đầu của tỉnh này có hai tòa nhà dạy học. Lớp 11 (1) của Liễu Định nằm ở tầng hai dãy phía Nam, trong khi văn phòng của thầy Chương nằm ở tầng bốn dãy phía Bắc. Hai thầy trò phải leo cầu thang khá cao, đi qua sân thể dục khá lớn. Tòa nhà phía Bắc cũ kỹ, cầu thang lên xuống tàn tạ. Liễu Định vừa cẩn thận tìm nơi đặt chân, vừa để phòng đám nam sinh chạy hùng hục. Mặc dù vậy, cô vẫn bị một nam sinh cao lớn đang chạy lên gác va vào vai. Liễu Định vội vàng lắc đầu, ra hiệu cậu nam sinh im lặng. Sau đó, cô tiếp tục đi về phía trước như không có chuyện xảy ra. Tuy bờ vai tương đối đau, nhưng cô vẫn không buông tay khỏi thầy Chương.

Giữa sân thể dục, một đám nam sinh lớp 12 đang đá bóng. Liễu Định chau mày quan sát. Lần nào cô cũng sợ nhất đi qua nơi này, sợ "đạn pháo" hai màu trắng đen bay đi bay lại đập trúng bản thân, đồng thời sợ những "cỗ xe tăng" đâm phải thầy Chương. Cũng như mọi hôm, cô rảo bước thật nhanh theo bản năng. May mà không xảy ra sự cố, hai thầy trò đi khỏi "khu vực nguy hiểm" an toàn.

Đến khu vực tòa nhà phía Nam, không khí đỡ hơn hẳn. Tòa nhà phía Nam

là dãy phòng học mới xây dựng chưa tới hai năm. Các phòng học rộng rãi sáng sủa, có khí thế của một trường cao đẳng. Lúc này, Liễu Định mới thở phào nhẹ nhõm. Cô đỡ thầy Chương đi vào lớp, tới bục giảng. Sau đó, cô mới quay về chỗ ngồi của mình.

Liễu Định khát khô cổ họng, bụng đau nhâm nhảm do ăn cơm trưa quá vội vàng. Cô vuốt bụng theo thói quen, lặng lẽ rút quyển sách ngữ văn. Tiếng chuông báo hiệu giờ lên lớp reo vang, thầy Chương cất giọng trầm trầm: "Chúng ta bắt đầu vào học."

Hết chương 1

Chương 2

Liễu Dịch vĩnh viễn không thể quên cảnh tượng lần đầu tiên gặp thầy Chương Ngọc.

Lúc đó, cô mới thi đỗ vào ngôi trường cấp ba trọng điểm có lịch sử lâu đời này với thành tích đứng đầu toàn thành phố. Tuy nhiên, thành tích của cô khiến người khác vui mừng, còn bản thân cô không hề cảm thấy hưng phấn. Liễu Dịch nhanh chóng chán ngán tình cảnh gặp ai cũng được khen ngợi và chúc mừng. Mọi người đều gọi cô là "thiên tài", trong khi cô rất ghét bị coi là "thiên tài".

Liễu Dịch còn nhớ, năm lên bốn tuổi, khi cô được bế đứng trên ghế, cất giọng non nớt đọc thuộc lòng câu "Xuân giang triều thủy liên hải bình. Hải thượng minh nguyệt cộng triều sinh" trước mặt một học giả, cô nhìn thấy ánh lệ lấp lánh trong mắt vị học giả đó. Kể từ lúc bấy giờ, Liễu Dịch được gọi là "thiên tài".

("Xuân giang triều thủy liên hải bình. Hải thượng minh nguyệt cộng triều sinh" là hai câu thơ trong bài "Xuân quang hoa nguyệt dạ" của Trương Nhược Hư. Dịch thơ: "Triều lên ngang mặt sông xuân. Biển đêm, trăng cũng sáng gần sông xô"- Bản dịch của Nguyễn Lâm Thắng)

Năm tuổi, Liễu Dịch có bài thơ đầu tiên đăng tạp chí. Biên tập của tạp chí còn đến tận nhà chúc mừng cô. Nhìn chú biên tập mặt nhễ nhại mồ hôi, cô biết bản thân có chút tài năng. Sau đó, Liễu Dịch còn đoạt giải nhất cuộc thi "Chinh văn đại" toàn quốc vào năm chín tuổi, tác phẩm của cô thường xuyên xuất hiện trên báo và tạp chí, cô không ngừng được thiên hạ gắn mác "thiên tài".

Chỉ là nghe quá nhiều, Liễu Dịch ngược lại không đồng tình, cô thậm chí

bắt đầu nghi ngờ bản thân rốt cuộc có phải là "thiên tài" hay không? Bắt gặp gương mặt thiếu nữ ngày càng xinh xắn trong gương, cô đột nhiên cảm thấy, danh hiệu "thiên tài" mà cô giành được là dựa vào dung nhan của mình. Những cô gái xinh đẹp chỉ cần có một chút tài hoa là dễ dàng được người khác ưu ái và coi trọng. Trên toàn thế giới, điều này là luật bất thành văn.

Mỗi khi nghĩ đến nguyên nhân này, Liễu Dịch đều cảm thấy vô vị và chán nản. Cô nhìn quá đủ những gương mặt tươi cười của người khác, khi họ khen ngợi cô. Những gương mặt đó thể hiện sự nhiệt tình quá độ, thành ra có điều gì đó không tự nhiên. Liễu Dịch kết luận bằng hai từ "giả tạo". Cô cho rằng, ánh lệ trong mắt vị học giả và mồ hôi trên trán chú biên tập mới là chân thực, mới là chú giải từ "thiên tài" chuẩn xác nhất. Nhưng đó là chuyện từ ngày xưa ngày xưa, hiện tại cô đã 16 tuổi, cô còn dám vỗ ngực tự xưng là "thiên tài" hay sao? Vì vậy, Liễu Dịch ngày càng ghét hai chữ "thiên tài".

Xét ở một khía cạnh khác, là thiên tài thì sao chứ? Cô vẫn không có quyền lựa chọn cuộc sống của mình. Cô thích văn học, nhưng vẫn phải cắm đầu vào học các môn toán lý hóa. May mà ông trời ban tặng cô trí óc thông minh, khiến cô không cần chăm chỉ cũng vẫn có thể học tốt ba môn toán lý hóa.

Liễu Dịch không hiểu, cô phải học những định luật, công thức và nguyên lý đó để làm gì. Trong tương lai, cô tuyệt đối không sống dựa vào mấy môn khô khan nói trên. Nhưng Liễu Dịch biết rõ, nếu không học mấy môn chán ngắt đó, cô sẽ không thể thi đỗ đại học, không được tiếp nhận nền giáo dục chính quy mang tính hệ thống. May mà năm lớp 11, trường bắt đầu phân ngành học, Liễu Dịch có thể nói "bye bye" với môn vật lý và hóa học. Điều này khiến cô có chút an ủi.

Từ trước đến nay, Liễu Dịch không muốn sống trái với ý nguyện của cô. Vì vậy, cô không tham gia đoàn thể, không làm cán bộ lớp, thậm chí bỏ lỡ vô số cuộc thi văn học do trường tổ chức. Nhưng cô vẫn phải ép bản thân học các môn tự nhiên. Trong cuộc sống, bạn vĩnh viễn không có cách nào làm mọi chuyện theo ý mình, dù bạn là thiên tài đi chăng nữa.

Học ở ngôi trường trọng điểm này, Liễu Định không mong bản thân được bạn bè để ý và yêu quý, cũng không hy vọng các thầy cô đề cao cô. Cô không tăng bốc ai, cũng không lấy lòng ai. Cô chỉ cần cuộc sống chân thực, tự do, độc lập. Cô hy vọng sau khi cô qua đời, trên bia mộ cô khắc một câu của nhà thơ Diệp Tái Ninh: "Từng sống, từng yêu, từng sáng tác, từng phát biểu..."

Mang tâm trạng đó, Liễu Định gặp thầy Chương Ngọc ở tiết ngữ văn đầu tiên của năm lớp 10.

Đến nay, Liễu Định vẫn còn nhớ rõ, lúc thầy Chương Ngọc đi vào lớp, không hiểu tại sao, cả phòng học vốn đang ồn ào đột nhiên yên tĩnh hẳn. Ai ấy đều cảm thấy có điểm gì đó bất bình thường, nhưng không biết diễn tả ra sao. Thầy Chương dè dặt bước từng bước một lên bục giảng trong không khí yên lặng đó.

Bộ dạng của thầy Chương hết sức nghiêm túc, nghiêm túc đến mức thâm trầm. Thân hình thầy cao gầy, sống lưng thẳng tắp, sắc mặt trắng bệch vô cảm, bờ môi mím chặt. Đặc biệt là cặp kính đen sì như hai hốc mắt trên xương sọ, mang lại cảm giác lạnh lẽo, âm u, thê thảm. Chỉ liếc qua thầy, Liễu Định bất giác rùng mình. Cô có cảm giác không phải bản thân đang nhìn thầy giáo, mà như đi vào một ngôi cổ mộ tĩnh mịch chết chóc, khiến người vừa xâm nhập liền bị bao vây bởi nỗi kinh hoàng đáng sợ.

Không có màn tự giới thiệu, không có lời mở đầu, thầy Chương bắt đầu giảng bài.

"Các em, hôm nay chúng ta học tản văn "Ánh trăng bên hồ sen" của Chu Tự Thanh tiên sinh. Mời các em mở sách giáo khoa, tôi sẽ đọc bài văn một lần."

Lớp học vụt qua một sự xao động, nhưng nhanh chóng khôi phục không khí yên tĩnh. Liễu Định đưa mắt về bục giảng, hai tay thầy Chương trống không. Thầy không hề cầm giáo trình.

"Mấy ngày nay, trong lòng không yên tĩnh. Tối nay ngồi ở trước sân hóng mát, tôi đột nhiên nhớ tới hồ sen tôi vẫn ngày ngày đi qua. Trong ánh trăng sáng ngời, nó có một dáng vẻ khác biệt. Ánh trăng ngày càng lên cao, tiếng nô đùa của bọn trẻ trên đường phố bên ngoài bờ tường đã dần biến mất. Bà xã ở trong nhà ru Nhuận Nhi ngủ...ngâm nga câu hát ru. Tôi âm thầm mặc áo khoác, mở cửa đi ra ngoài..."

Trời ạ! Tất cả mọi người đều ngẩng đầu, ai nấy há hốc miệng. Cả lớp dồn ánh mắt kinh ngạc lên bức giảng, ngạc nhiên chứng kiến người thầy ngẩng cao đầu, chắp hai tay sau lưng đọc thuộc một bài tản văn khá dài. Thầy không cần nhìn sách cũng có thể đọc một cách rõ ràng, thanh âm vô cùng truyền cảm. Trong thanh âm của thầy có thơ, có họa, có tình, có cảnh, giống ảo ảnh mơ hồ, giống tiếng hát vang vọng. Thầy gần như đưa tất cả mọi người tới hồ sen nhuộm ánh trăng bàng bạc đó. Trước mắt mọi người hiện ra cảnh bông sen lay động dưới ánh trăng, tỏa hương thơm dịu dịu. Một điều kỳ diệu hơn, thầy Chương đã đọc ra tâm trạng vi diệu rất khó phát giác của tác giả Chu Tự Thanh, đó là sự yên tĩnh mà ông theo đuổi trong cuộc sống hiện thực ồn ào. Cả lớp say mê lắng nghe. Lúc này, thầy Chương cũng như chìm trong mộng cảnh do thầy tạo ra. Vẻ mặt nghiêm túc và thâm trầm của thầy ôn hòa đi mấy phần, khiến thầy có sinh khí hơn.

"Tối nay, nếu có người ngắt sen, hoa sen ở đây cũng được coi là "quá đầu người"..." Thầy Chương đọc thuộc hết bài tản văn, không sai một chữ. Lớp học im lặng tuyệt đối, các bạn học gần như nín thở, phảng phất thanh âm truyền cảm của thầy vẫn vương vấn bên tai. Sau đó, không biết ai mở đầu vỗ tay đống đống. Tiếp theo, cả lớp vỗ tay nhiệt liệt.

Thầy Chương khôi phục vẻ lạnh nhạt và nghiêm túc trước đó. Thầy tỏ ra thờ ơ trước tràng vỗ tay tán thưởng và khâm phục của đám học sinh, đến khoe miệng cũng không nhếch lên. Thái độ lạnh nhạt kỳ lạ của thầy khiến các bạn học càng ngạc nhiên hơn việc thầy đọc thuộc bài tản văn một cách chính xác vừa rồi. Mọi người không hẹn cùng nghĩ đến từ "đọc", thầy không phải "đọc sách" mà là "đọc thuộc lòng". Tiếng vỗ tay dần thưa thớt.

Sau khi mọi người yên tĩnh, thầy Chương bắt đầu giới thiệu tác giả. Về Chu Tự Thanh, thầy chỉ nói vài câu: "Chu Tự Thanh là giáo sư đại học Thanh Hoa kiêm viện trưởng viện văn học. Ông là học giả nổi tiếng, là tác gia tản văn có ảnh hưởng lớn trên văn đàn, đồng thời cũng là người Trung Quốc có khí tiết. Thời tiểu học, các em đã được tiếp xúc với tản văn "Màu xanh" của ông, thời cấp hai, các em từng học hai tản văn khác là "Bóng lưng" và "Mùa xuân". Ngoài ra, tác phẩm của ông còn có "Vội vàng", "Truyện ký chọn bạn đời"...

"Thầy ơi, thầy có thể *"đọc"* tác phẩm "Truyện ký chọn bạn đời" không?"

Cả lớp quay đầu về nơi phát ra tiếng nói. Đó là một nam sinh cao gầy, cậu đỏ mặt, ánh mắt thách thức đầy mùi thuốc súng. Thế là các bạn học lại dồn ánh mắt lên người thầy Chương, trong đó không ít người có tâm trạng xem trò vui. Đám học sinh xuất sắc ở một ngôi trường xuất sắc, tật xấu lớn nhất là "tự cho mình là giỏi", chúng ghét nhất thái độ ra vẻ ta đây của người khác. Thầy Chương đại khái bị chúng liệt vào hạng người "ra vẻ ta đây, khoe khoang tài năng". Đọc thuộc lòng bài "Ánh trăng bên hồ sen" chẳng có gì là giỏi. Nếu có thể đọc thuộc cả bài "Truyện ký chọn bạn đời" mà mọi người hầu như không biết tới, mới coi có bản lĩnh thật sự. Các bạn học đều ngẩng đầu, chờ câu trả lời của thầy Chương với tư thế kẻ bàng quan. Cả lớp chỉ có một người cúi thấp đầu, đó chính là Liễu Định.

Đúng vậy, Liễu Định không nhìn thấy Chương. Cô chưa từng đọc qua "Truyện ký chọn bạn đời", thậm chí tiêu đề cũng lần đầu tiên nghe nói. Một khi cô không biết tản văn này, cả lớp chắc cũng chẳng có ai biết. Bất thấy Chương đọc thuộc một bài văn không nổi tiếng, ít người biết đến trước mặt cả lớp là một thử thách lớn. Liễu Định cảm thấy hơi lo cho thầy Chương. Có lẽ cô là học sinh duy nhất quan tâm đến thầy, bởi vì cô không hề có ý nghĩ, thầy "ra vẻ ta đây" hay "khoe khoang tài năng". Tuy nhiên, Liễu Định không biết làm thế nào để ngăn cản sự việc đang diễn ra. Điều duy nhất cô có thể làm, là bày tỏ kháng nghị bằng cách cúi đầu.

Sắc mặt thầy Chương vẫn vô cảm như thường: "Tôi sẽ thử xem sao."

Câu nói của thầy khiến dưới lớp nổi lên tiếng bàn luận. Nhưng thầy nhanh chóng mở miệng: "Bản thân là con cháu đích tôn, vì vậy chưa đến mười một tuổi tôi đã được nghe nhắc đến chuyện chọn vợ..."

Thầy Chương đọc hết câu này đến câu khác. Thầy vẫn ngẩng cao đầu, chấp hai tay sau lưng, bộ dạng thông dong từ tốn như ban nãy. Liễu Dịch vô cùng kinh ngạc. Cô ngẩng đầu, phát hiện các bạn học thì thầm bàn tán. Bọn họ cũng ngạc nhiên y như cô.

Trên thực tế, không một ai có thể chứng thực, tản văn thầy Chương đang đọc thuộc lòng, rốt cuộc có phải là "Truyện ký chọn bạn đời" hay không?

"Thưa thầy!" Một thanh âm cắt ngang lời thầy Chương: "Thầy có thể đọc 'Giản ái', tác phẩm tiêu biểu của Hạ Lạc Đế không ạ?" Cậu nam sinh vừa lên tiếng nhanh chóng rút quyển sách từ cặp sách, đó chính là "Giản ái".

"Chương mấy?" Thầy Chương tựa hồ không nhìn thấy hành động mang tính chất sỉ nhục đó.

"Chương một ạ."

"Ngày hôm đó vốn không thể đi tản bộ. Không sai, buổi sáng chúng tôi đã dạo một tiếng đồng hồ trong rừng cây trụi lá..."

"Chương ba."

"Trong ký ức của tôi..."

"Chương mười."

"Cho đến bây giờ, tôi đã ghi chép tường tận một số chuyện nhỏ nhặt không đáng kể trong cuộc sống..."

"Chương hai mươi lăm."

"Một tháng sau khi bày tỏ tình cảm..."

"Chương ba mươi mốt."

"Cuối cùng tôi cũng tìm thấy nhà..."

Thần sắc kinh ngạc của cậu nam sinh nói cho cả lớp biết, thầy Chương đọc không sai một chữ.

"Chương ba mươi sáu." Cậu nam sinh không cam lòng, lại mở miệng: "Thưa thầy, xin thầy hãy đọc câu tiếp theo câu này: "Là một nỗi đau khổ như thế nào? Mà người này tựa hồ hạ quyết tâm trì hoãn."

Tay phải thầy Chương đột nhiên cuộn thành nắm đấm, thân hình thầy hơi lảo đảo. Thầy im lặng hồi lâu. Liễu Dịch nhìn thấy giọt mồ hôi trên trán thầy.

Các bạn học trầm mặc, trao đổi ánh mắt đặc ý và vui vẻ của kẻ chiến thắng. Liễu Dịch thở dài. Không hiểu tại sao, nhìn những gương mặt cười cợt trên nỗi đau của người khác, trong lòng cô hơi khó chịu.

Cuối cùng thầy Chương cũng mở miệng, thầy đọc câu tiếp theo bằng ngữ điệu có phần đau đớn: "Hai mắt ông đã bị mù. Đúng vậy, Ái Đức Hoa tiên sinh đã hoàn toàn trở thành người mù..."

Cậu nam sinh buông quyển sách, lặng lẽ tuyên bố sự thất bại của mình. Các bạn học khác tựa hồ bị kích phát lòng hiếu kỳ, bọn họ nhanh nhẩu nêu tên một loạt tác phẩm nổi tiếng bất chợt xuất hiện trong đầu bọn họ. Dù một số tác phẩm, bọn họ cùng lắm chỉ biết tên:

"Anna Karenina"

"Hong Lâu Mộng"

"Phục sinh"

"Hoàng hà chảy về phía đông"

"Ông già và biển cả."

...

Cho đến khi không còn một người nào đứng dậy đề nghị thầy Chương đọc thuộc tác phẩm, cuộc khảo vấn mới kết thúc. Cả lớp không ai thẳng người thầy đang lặng lẽ đứng trên bục giảng kia.

Các bạn học cuối cùng cũng bị chinh phục một cách triệt để. Về bất mãn, ngông cuồng và thách thức trên mặt bọn họ hoàn toàn biến mất, thay vào đó là sự khâm phục và sùng bái. Lần đầu tiên trong đời, bọn họ biết thế nào là "uyên bác", là cảm giác nhỏ bé và bi ai của con ếch ngồi dưới đáy giếng ngược nhìn bầu trời bao la.

Về phần Liễu Dịch, cô biết thế nào là "thiên tài" thực sự.

Thế nhưng, đối diện với vô số ánh mắt sùng bái, thầy Chương vẫn lạnh lùng vô cảm như cũ. Thầy cất giọng bình thản: "Các em còn cần tôi *đọc* tác phẩm nào nữa không?" (Thầy Chương dùng từ "Độc" 讀 có nghĩa *cầm nhìn vào sách hay văn bản để đọc*)

Độc? Lại là "độc"? Những đứa trẻ mười sáu mười bảy tuổi này, dù sùng bái một người đến mấy, cũng không thể chịu đựng sự ngông cuồng và miệt thị từ ngữ. Lớp học lại ồn ào. Trong âm thanh tạp loạn, một giọng nói trong trẻo vang lên: "Thưa thầy, tại sao thầy luôn gọi "thuộc lòng" thành "độc"? Lẽ nào thầy lớn lên với kiểu "độc" sách đó?" (Đáng lẽ thầy Chương phải dùng từ "Bội" 背 tức *đọc thuộc lòng*. "Độc" và "Bội" là hai từ có cách đọc cách viết và ý nghĩa hoàn toàn khác nhau)

Đây là lời chất vấn của bạn cùng bàn Liễu Dịch. Câu nói này dẫn đến một loạt tiếng nhao nhao chỉ trích. Mọi người bàn luận, trách cứ thầy, phảng phất đó không phải là người thầy họ sùng bái vài phút trước đó mà là một tên tội phạm.

Chỉ có Liễu Dịch không lên tiếng. Trên thực tế, cô im lặng từ đầu đến cuối, không ra câu hỏi với thầy, cũng không lên tiếng phê bình thầy.

Về phần thầy Chương, đối diện sự công kích của đám học sinh, thầy vẫn trầm mặc, tựa hồ những lời trách cứ ở bên dưới không liên quan đến thầy.

Liễu Dịch ngược nhìn gương mặt vô cảm của thầy bằng ánh mắt nghi hoặc, cô muốn tìm ra nguyên nhân của sự trầm mặc đó. Đầu óc cô vụt qua một ý nghĩ. Liễu Dịch giật mình bởi ý nghĩ này, cuốn sách ngửi vắn trong tay cô rơi bộp xuống đất. Cô so vai, phảng phất nỗ lực gạt bỏ ý nghĩ đó, nhưng nó ngày càng trở nên rõ ràng trong đầu óc cô. Thầy không mang giáo án, thầy dò dẫm đi từng bước lên bục giảng, thầy luôn gọi "thuộc lòng" là "đọc", thầy đeo cặp kính đen...

Trời ạ! Liễu Dịch đột nhiên cảm thấy ý nghĩ này vừa chân thực vừa đáng sợ. Đầu óc cô ù ù, cô ra sức lắc đầu, tựa hồ chỉ làm vậy mới có thể gạt bỏ suy nghĩ điên rồ đó. Cuối cùng, cô lại ngược nhìn gương mặt thầy. Thầy dường như không phải đối diện với vô số gương mặt sống sờ sờ mà đối diện với sa mạc mênh mông, thậm chí là đêm tối vô bờ bến.

Tiếng ồn ào trong lớp học dần tan biến. Các bạn học nhanh chóng phát hiện, bất kể họ chỉ trích thế nào, cũng không thể chọc giận người thầy đang đứng trên bục giảng. Đến khi phòng học không còn một tiếng động, thầy Chương mới từ tốn mở miệng:

"Các em, tôi không nói sai, tôi đúng là đang "đọc". Bởi vì, tôi chỉ có thể "đọc" những cuốn sách đã in sâu trong đầu óc tôi."

Cả lớp ngẩn ngơ. Liễu Dịch là người đầu tiên có phản ứng. Trong đầu cô vang lên một câu nói, thầy "đọc" bằng ngữ điệu đau đớn: "Hai mắt ông đã bị mù. Đúng vậy, Ái Đức Hoa tiên sinh đã hoàn toàn trở thành người mù..."

Liễu Dịch không thể kiềm chế tiếng kêu khe khẽ: "Trời ơi!"

"Thực ra..." Thầy Chương nói tiếp: "Môn văn ở cấp ba không cần thiết phải đọc mẫu. Cứ đọc ra rả theo sách, đến bản thân tôi cũng cảm thấy tẻ nhạt vô vị. Ngữ văn là bồi dưỡng học sinh có cảm giác với ngôn ngữ và văn tự. Nén biến nó trở thành tiết mỗ xẻ nội dung và giáo dục tư tưởng, chi bằng ở bên dưới lén lút xem tiểu thuyết còn hơn. Vì vậy từ nay về sau, tôi sẽ không đọc mẫu. Có điều..."

Ngữ khí của thầy trở nên nặng nề: "Hôm nay, tôi phải đọc mẫu, tôi buộc phải làm vậy, dù có thể bị các em hiểu nhầm là kẻ ngông cuồng. Hy vọng các em hiểu lời tôi nói." Ngừng một lát, thầy bổ sung thêm một câu: "Đúng rồi, từ nay về sau, trong tiết ngữ văn của tôi, các em có thể tự động đứng lên phát biểu, không cần giơ tay."

Không cần giải thích thêm điều gì, người ngu xuẩn nhất cũng hiểu ra hàm ý của câu cuối cùng. Nếu là hoàn cảnh bình thường, câu nói đó chắc chắn sẽ nhận được tràng vỗ tay nhiệt liệt. Nhưng bây giờ, các bạn học cúi đầu hổ thẹn, không dám nhìn gương mặt nhợt nhạt của thầy Chương. Liễu Dịch chống tay lên trán, một nỗi đau đớn cô chưa từng trải nghiệm dội lên trong lòng. Cô không cảm thấy hổ thẹn, mà ngược lại cô chỉ muốn khóc.

Hết chương 2

Chương 3

Chuông hết tiết học vang lên, nhưng không một ai rời khỏi vị trí.

Thầy Chương lại chậm rãi, dò dẫm bước xuống bục giảng. Không biết một cây lau nhà từ đâu ra chắn ngang trước mặt thầy. Thầy Chương không tránh khỏi giẫm lên cây lau nhà.

"Cẩn thận!" Vài học sinh vội lao lên đỡ thầy, trước khi thầy ngã xuống đất.

Nào ngờ vào giây phút đó, thân hình thầy Chương run lên bần bật. Thầy hất tay đám học sinh, giống như gạt bỏ con rắn độc bám trên người.

"Đi đi! Tôi không cần sự giúp đỡ!" Thầy Chương gằn giọng.

Sự việc xảy ra nhanh chóng và đột ngột. Đám học sinh có lòng tốt ngây người đứng ở đó, nhất thời không rõ chuyện gì đang diễn ra. Chỉ trong giây lát, từ đáy lòng dâng lên cảm giác bị tổn thương, mọi người nghi hoặc nhìn nhau rồi lại quan sát gương mặt lạnh lẽo của thầy Chương. Cuối cùng, ai nấy về chỗ ngồi của mình, sự hổ thẹn biến mất, ý nghĩ báo thù lại hồi sinh. Bọn họ âm thầm chờ mong thầy Chương té ngã, cũng như mong đợi thầy bị mất mặt ở trong giờ học.

Chỉ có Liễu Định lặng lẽ đi theo thầy Chương ra khỏi phòng học.

Đến đầu cầu thang, một cậu học sinh không biết từ góc nào lao tới, xô vào người thầy Chương. Liễu Định chạy vội đến đỡ thầy. Lần này, Liễu Định nắm tay thầy rất chặt, thầy Chương không hất tay cô.

"Cám ơn em. Nhưng mời em đi cho." Thanh âm của thầy Chương vẫn

lạnh lùng, ngử khí ngược lại khá lịch sự. Có lẽ thầy không ngờ, người đang đỡ thầy là học sinh vừa bị thầy trách mắng.

"Để em đưa thầy về văn phòng." Liễu Định không buông tay.

"Không! Tôi không cần sự giúp đỡ." Giọng nói thầy đã trở nên nghiêm khắc, gần như mất kiên nhẫn. Vài học sinh từ trong phòng học thò đầu ra xem.

"Để em đưa thầy về văn phòng." Liễu Định vẫn không buông tay.

"Tôi nghĩ tôi đã nói rõ ràng rồi." Thầy Chương miễn cưỡng kiềm chế cơn giận dữ, nhưng thầy vô ý thức cao giọng: "Nếu em còn chưa nghe rõ, tôi có thể lặp lại một lần, tôi không cần sự giúp đỡ. Bây giờ, em đã nghe rõ chưa?"

"Em nghe rõ rồi." Thanh âm của Liễu Định rất bình tĩnh và kiên quyết: "Nhưng...xin thầy hãy cho phép em đưa thầy về văn phòng."

"Nếu tôi không cho phép thì sao?" Giọng nói thầy Chương khàn khàn, lông mày nhíu chặt, tựa hồ chuẩn bị nổi nóng.

"Nếu thầy không cho phép, em sẽ buông tay ngay lập tức." Liễu Định không bị dọa bởi thái độ của thầy, cô cất giọng trầm tĩnh, thẳng thắn và trong trẻo: "Có điều, em sẽ đi theo thầy đến văn phòng. Trong khoảng thời gian đó, nếu thầy gặp phiền phức, em vẫn sẽ giúp thầy."

"Sự giúp đỡ tốt nhất của em đối với tôi là tránh xa tôi ra." Thanh âm của thầy Chương đã bốc hỏa: "Tôi không cần một người nào đóng vai thượng đế ở bên cạnh tôi."

"Em không phải là thượng đế, cũng chẳng muốn đóng vai gì." Giọng nói của Liễu Định không nhanh không chậm, không cao không thấp, nhưng vang vọng khắp hành lang, truyền đến tai mỗi người: "Em chỉ là học sinh của thầy. Với tư cách một học trò, em không muốn nhìn thấy người thầy em tôn kính và ngưỡng mộ bị xô nghiêng xô ngã. Có lẽ thầy chịu đựng

được điều này, nhưng em không thể, giống như em không thể chịu đựng một tư tưởng cao quý bị người đời bôi nhọ."

Thầy Chương đột nhiên trầm mặt.

Liễu Định nhướng mắt, tựa hồ muốn nhìn ra điều gì đó từ gương mặt của thầy Chương. Đáng tiếc, thầy Chương vẫn giữ nguyên thần sắc vô cảm. Trên thực tế, gương mặt thầy từ đầu đến cuối không bộc lộ một sắc thái tình cảm nào, kể cả lúc thầy nổi giận.

Một lúc sau, thầy Chương lên tiếng: "Em là cô bé thích lo chuyện bao đồng."

Không ngờ thầy nói ra câu này, Liễu Định mỉm cười: "Không phải em thích lo chuyện bao đồng, đưa thầy về văn phòng tuyệt đối không phải chuyện bao đồng."

Người thầy Chương hơi run run. Nếu không phải Liễu Định đang đỡ tay thầy, cô sẽ không cảm nhận được sự chấn động của thầy.

"Em rất cố chấp." Sắc mặt thầy Chương vẫn vô cảm như thường lệ: "Đúng vậy, rất cố chấp, có thể nói cố chấp như tôi."

Liễu Định lại cười: "Nếu được cố chấp như thầy, là vinh hạnh của em."

"VẬY...ngoài cố chấp ra, em có thể bảo đảm, em không phải là người nhiều lời?"

"Em xin dùng danh dự bảo đảm." Liễu Định lên tiếng, ngữ khí rất chân thành, kiên quyết và rõ ràng: "Em bảo đảm sẽ không hỏi một câu thừa thãi, sẽ không nói một câu tán gẫu không liên quan, sẽ không cùng người khác bàn tán bất cứ vấn đề gì liên quan đến thầy."

Thầy Chương lặng lẽ thở dài: "Nếu em có thể giữ lời hứa, vậy thì...xin em..." Thầy mỉm môi: "hãy đưa tôi về văn phòng."

Hết chương 3

Chương 4

Kể từ ngày hôm đó, tên của Liễu Định dính liền với thầy Chương.

Cô bắt đầu phụ trách đưa thầy Chương lên lớp và về văn phòng, đưa thầy tới bến xe buýt đợi xe mỗi khi tan học. Sau khi trở thành đại diện khối văn, cô lại bắt đầu giúp thầy Chương phê bài tập làm văn vào mỗi buổi trưa. Sau khi thi giữa kỳ và cuối kỳ, cô còn tranh thủ thời gian rảnh rồi thay thầy Chương viết những lời phân tích và nhận xét khách quan trên mỗi bài thi môn ngữ văn. Cô trở thành người bận rộn nhất khối, người ra vào văn phòng của thầy Chương nhiều nhất.

Tuy nhiên, chỉ dựa vào những điều này, Liễu Định vẫn chưa thể bước vào thế giới của thầy Chương. Thầy Chương không phải là người dễ tiếp cận. Ngược lại, thầy tránh xa tất cả mọi người, làm gì cũng lặng lẽ một mình. Về điểm này, chỉ cần gặp thầy một lần, người ngu ngốc cỡ nào cũng đều nhận ra. Thầy suốt ngày mặc bộ đồ trắng đen đơn điệu, sống lưng luôn thẳng tắp, mãi mãi là gương mặt vô cảm, mãi mãi hốc mắt trống không. Tất cả những điều này tạo thành hình ảnh lạnh lùng vô tình vô cảm không thay đổi. Vì vậy, dù có người muốn tiếp cận thầy và giúp đỡ thầy, cũng đều bị vẻ lạnh nhạt của thầy đánh bại.

Trong trường có một hai người tốt bụng, xuất phát từ sự đồng tình và thương hại, từng thử tìm cách giúp thầy Chương. Thầy đã từ chối bằng thái độ lịch sự nhưng vô cùng lạnh lẽo, xóa bỏ hoàn toàn ý định giúp đỡ của bọn họ. Một thời gian sau, mọi người đều biết, "giúp đỡ" vĩnh viễn là từ cấm kỵ trong từ điển của thầy Chương. Do đó, không người nào dám nhắc đến trước mặt thầy, bao gồm cả Liễu Định.

Có lẽ chỉ ở trên bục giảng, mọi người mới cảm nhận được, thầy Chương vẫn còn một chút sức sống và hứng thú. Thầy Chương trên bục

giảng mang đến cảm giác "tài hoa xuất chúng". Thầy quả nhiên không "đọc mẫu" bài văn thêm một lần, nhưng cũng không còn người nào dám nghi ngờ khả năng thuộc lòng các tác phẩm nổi tiếng cổ kim trong và ngoài nước của thầy.

Thầy luôn có cách nhìn độc đáo về các tác phẩm. Bài giảng của thầy vô cùng hấp dẫn. Những phân tích sâu sắc và cách trình bày vấn đề thấu đáo của thầy kích thích đám học sinh ở bên dưới thảo luận từ lớp học đến sân chơi, từ trong trường học ra đến ngoài đường, từ hôm nay đến ngày mai.

Dần dần, thần sắc lạnh nhạt của thầy Chương cũng biến đổi ít nhiều. Tuy rằng lúc các học sinh cười âm âm, thầy vẫn điềm nhiên như không, nhưng vẻ mặt thầy đã trở nên ôn hòa hơn. Thỉnh thoảng, thầy biểu lộ sự tán thưởng và vui mừng. Điều này khiến cả lớp cảm thấy thầy thêm phần gần gũi.

Một điều đáng quý là, thầy không bao giờ gò ép hay hạn chế tư tưởng của học sinh, mà thường để những người "không cùng chính kiến" mạnh dạn bày tỏ quan điểm của mình.

Một lần, hiệu trưởng Cao và một thầy giáo khác trong tổ bộ môn văn tên Doãn Hồng dự tiết dạy của thầy Chương. Cả lớp tranh luận về văn phong của Lỗ Tấn rất hăng say. Đặc biệt, ngôn từ của "bên phản đối" tương đối kịch liệt, đến mức nhà văn Lỗ Tấn mà nghe được, chắc sẽ đội mồ chui lên để tranh luận cùng bọn họ.

Thầy Chương nghiêm túc lắng nghe ý kiến của hai bên, sau đó thầy đưa ra quan điểm của mình: "Có lẽ, Lỗ Tấn tiên sinh cũng không thích văn phong khô khan như vậy, nhưng ông buộc phải sử dụng nó. Bởi lối hành văn này là do thời đại ép buộc. Nếu Lỗ Tấn không có tinh thần trách nhiệm với thời đại và dân tộc, cứ sống nhàn nhã thoải mái như Hồ Thích hay Lâm Ngữ Đường, có lẽ văn phong của ông không đến nỗi lạnh lùng nghiêm túc như các em nhận xét. Nhưng ông làm vậy, trên văn đàn sẽ thiếu đi một người chiến sỹ dùng ngòi bút thay giáo gươm. Xin hỏi, ở thời đại nhiều như ông đó, chúng ta cần một dũng sỹ đối mặt trực tiếp

với nhân sinh thế lương, hay là cần văn nhân phong hoa tuyết nguyệt?".

Thầy Chương vừa dứt lời, hiệu trưởng Cao đập bàn khen hay, đám học sinh cũng cảm thấy nhận thức của mình trở nên sâu sắc hơn. Sau tiết học, thầy Doãn chỉ trích thầy Chương "thả lỏng học sinh" ngay trước mặt hiệu trưởng và cả lớp. Thầy Chương chỉ lãnh đạm nói một câu: "Tôi cho rằng, hạn chế tư tưởng là hành vi bóp chết tài năng." Câu nói của thầy Chương nhận được tràng vỗ tay hưởng ứng nhiệt liệt, khiến thầy Doãn đỏ mặt tức giận.

Sau sự kiện đó, thầy Doãn ra sức gièm pha bôi nhọ quan điểm của thầy Chương ở mọi nơi mọi lúc. Nhưng không thể phủ nhận một sự thật, ở mỗi kỳ thi, dù ông ta có bày trò với bài thi như thế nào, thành tích trung bình của lớp (1) bao giờ cũng cao hơn lớp (2) một hai điểm. Mọi người đều đánh giá, học sinh lớp (1) rất có năng lực, các em đều có cảm giác rất tốt về ngôn từ.

Sau khi hồi chuông hết tiết học vang lên, mọi vẻ ôn hòa, tán thưởng, vui vẻ trên gương mặt thầy Chương biến mất sạch sẽ như có phép ma thuật. Các bạn học không thể chấp nhận sự thay đổi bất thành hình đó, giống như không thể chấp nhận chuyện đang ở trên thiên đường rơi một phát xuống nơi thiêu xác đầy khói lửa. Học sinh cấp ba tầm mười bảy, mười tám tuổi, không ai không sùng bái tri thức và học vấn. Nhưng bọn họ càng hy vọng thầy giáo của mình có tình người hơn. Về phần thầy Chương, khi thầy nhắm mắt giảng bài, tình người rất đậm đặc. Khi thầy mở mắt, tình người bay đi một nửa. Đến khi thầy rời bục giảng, tình người biến mất hoàn toàn. Hơn nữa, hành vi cự tuyệt sự giúp đỡ ở ngày đầu tiên của thầy đã khiến lòng tự trọng của đám học sinh bị tổn thương. Vì vậy, bọn họ không có cách nào thích người thầy không có tình người như vậy. Các bạn học chỉ hoan nghênh thầy Chương trong giờ giảng bài. Còn sau khi tan học, bọn họ đối với thầy luôn "kính nhi viễn chi".

Về phía các đồng nghiệp, thầy Chương càng không tránh khỏi bị đối xử lạnh nhạt. Đồng nghiệp vốn là oan gia, tài hoa của thầy Chương đủ khiến thầy trở thành "oan gia" của tất cả thầy cô giáo thuộc bộ môn văn. Hơn nữa, các phần tử tri thức làm sao có thể chịu nổi thái độ "tự cho

mình là thanh cao", chẳng bận tâm đến người khác của một người mù?

Do đó, các thầy cô giáo khác cũng trở thành "oan gia" của thầy Chương. Nhưng thầy Chương dường như không để ý xem thầy có bao nhiêu "oan gia", bởi vì thầy không qua lại với bất cứ người nào. Việc thầy một mình một văn phòng là minh chứng rõ rệt nhất. Bất kể các "oan gia" bàn ra tán vào như thế nào, thầy Chương cũng không hề có phản ứng. Cuối cùng, bọn họ coi thầy như không tồn tại.

Một thầy giáo luôn tránh xa tất cả mọi người lại cho phép Liễu Dịch tiến lại gần, ai nấy đều mắt tròn mắt dẹt kinh ngạc. Bàn đến nguyên nhân trong lúc tán gẫu, mọi người đều kết luận: "Có lẽ do Liễu Dịch chăm sóc anh ta quá chu đáo."

Liễu Dịch đích thực chăm sóc thầy Chương tỉ mỉ chu đáo vô cùng. Ngày thứ ba sau khi nhập học, cô phát hiện bình nước giữ nhiệt trong văn phòng thầy Chương thường trống không. Thế là sáng sớm hôm sau, cô bắt đầu đi lấy nước nóng cho thầy Chương. Hai ngày đầu, bình nước vẫn còn nguyên. Đến ngày thứ ba, Liễu Dịch phát hiện một gói trà ướp hoa bên cạnh bình nước. Cô mở nắp, nước trong bình đã cạn sạch. Dần dần, Liễu Dịch nhận ra thầy Chương nghiện trà không khác người nghiện thuốc lá. Thế là sau khi đi lấy nước nóng, cô lại chủ động pha một cốc trà cho thầy Chương. Tất cả những việc làm này, Liễu Dịch không nhắc một từ, thầy Chương cũng không bao giờ hỏi đến.

Đến kỳ dọn dẹp vệ sinh, Liễu Dịch đều một mình tới văn phòng thầy Chương quét dọn. Nhà trường cử thêm người giúp đỡ nhưng đều bị cô từ chối. Bởi vì cô biết thầy Chương thích yên tĩnh. Cô nhẹ nhàng quét dọn phòng, lau bàn làm việc và cửa kính, cố gắng hết sức không để phát ra tiếng động.

Thầy Chương chỉ mím môi, chống tay lên đầu, ngồi trầm tư ở đó, không hỏi han Liễu Dịch một câu. Trầm tư là sắc thái duy nhất trên gương mặt thầy. Liễu Dịch biết, một khi rơi vào trạng thái trầm tư, thầy Chương sẽ ngồi bất động mấy tiếng đồng hồ ở đó, không người nào có thể cắt đứt mạch suy nghĩ của thầy. Vì vậy, sau khi kết thúc công việc, Liễu Dịch

đều âm thầm rời khỏi văn phòng.

Một tháng sau, thầy Chương đột nhiên nói với Liễu Định: "Xin em hãy đến phòng tài vụ, lĩnh lương giúp tôi." Không hiểu tại sao, khi thầy Chương nói đến từ "giúp", Liễu Định xúc động muốn khóc.

Xem bảng tiền lương, Liễu Định mới biết, thầy Chương chỉ là giáo viên dạy thay. Nói trắng ra là người dạy hợp đồng, không phải nhân viên chính thức. Trong lòng cô nổi lên một sự phẫn nộ bất bình, tựa hồ việc này không phải sỉ nhục thầy Chương, mà là sỉ nhục bản thân cô. Nhưng cô có thể làm gì? Một trường điểm chịu để người mù đến dạy học, vốn đã là một việc khoan dung. Liễu Định chỉ còn cách giao lại khoản tiền lương ít ỏi cho thầy Chương. Thầy Chương nhận tiền rồi lập tức bỏ vào túi áo. Kể từ lần đó, mỗi tháng không đợi thầy Chương nhắc nhở, Liễu Định sẽ chủ động lĩnh lương giúp thầy.

Không chỉ chuyện lĩnh lương, Liễu Định còn thay thầy Chương tham gia các cuộc họp giáo viên. Sau đó, cô truyền đạt lại nội dung cuộc họp với thầy. Có lúc, Liễu Định mang về một số bản khai. Thầy Chương đọc, Liễu Định điền vào. Trong ô "học lực", thầy Chương toàn bảo cô điền từ "tốt nghiệp phổ thông trung học".

Liễu Định không tin một người học rộng hiểu nhiều, tài hoa xuất chúng như thầy Chương mới chỉ học hết cấp ba. Cô còn nhớ, vào học kỳ hai năm lớp 10, một đoàn đại biểu Pháp đến thăm trường, đúng lúc người phiên dịch gặp việc đột xuất không thể có mặt. Thầy Chương đã dùng tiếng Pháp lưu loát hoàn thành xuất sắc công việc phiên dịch, nhận được sự tán thưởng từ đoàn khách người Pháp. Lẽ nào, tiếng Pháp của thầy cũng học ở thời cấp ba? Liễu Định vô cùng hiếu kỳ, nhưng nhớ đến lời cam kết, cô đành nghiến răng, nuốt hết nghi vấn vào bụng.

Khi mùa đông đến, virus cảm cúm tấn công thầy Chương. Thế là Liễu Định mang đến một hộp thuốc cảm cho thầy. "Một ngày ba lần, mỗi lần hai viên". Liễu Định không bao giờ nhắc đến từ "cho" hay "tặng".

Thầy Chương nhận hộp thuốc, lặng lẽ lấy ra hai viên bỏ vào miệng.

Một ngày, thầy Chương ho khò khò, thậm chí không thể lên lớp giảng bài. Buổi trưa, Liễu Dịch lấy một gói thuốc bột chữa ho pha vào cốc trà của thầy Chương. Lúc phê bài tập làm văn, thầy Chương phát hiện "nước trà" không đúng vị. Thế là thầy không thưởng thức từng ngụm nhỏ như thường lệ, mà uống một hơi hết sạch. Nhìn thầy không do dự uống hết cốc "trà", Liễu Dịch quên cả việc đọc bài văn. Một sự cảm động khó diễn tả thành lời dội vào lòng, khiến viền mắt cô ngân ngấn nước. Cô đột nhiên nhận ra một sự thật: thầy Chương tin tưởng cô, chỉ tin tưởng một mình cô.

Cứ thế, Liễu Dịch trở thành người duy nhất thầy Chương tin nhiệm ở trong trường. Thầy chỉ nhận sự giúp đỡ của một mình Liễu Dịch. Phàm là những việc ngoài khả năng, thầy sẽ không bảo cô làm. Thầy không phản đối, cũng không kiêng dè người khác đặt tên của Liễu Dịch bên cạnh tên thầy. Thậm chí, cô trở thành cầu nối duy nhất giữa thầy và thế giới bên ngoài. Những người khác muốn tìm thầy Chương cũng phải thông qua Liễu Dịch.

Nhiều lúc Liễu Dịch tự hỏi: "Tại sao thầy Chương lại tin tưởng mình như vậy?" Cô biết, không phải cô chăm sóc thầy chu đáo, bởi vì đối với người khác, thầy không cho họ cơ hội chăm sóc thầy. Có lẽ bởi vì cô luôn giữ lời hứa ban đầu với thầy. Đúng là như vậy, dù trong lòng có vô số nghi hoặc, cô cũng không bao giờ hỏi một câu liên quan đến vấn đề riêng tư của thầy, càng không nói chuyện với người khác về thầy. Mỗi khi người khác muốn thăm dò tình hình của thầy Chương, Liễu Dịch luôn dùng nụ cười để ứng phó.

Thật ra, Liễu Dịch đúng là chẳng có gì để nói. Mặc dù cô thường xuyên tiếp xúc với thầy Chương, nhưng ngoài những câu cần thiết, thầy không nói một lời thừa. Liễu Dịch chưa gặp người giáo viên nào "một chữ đáng ngàn vàng" như thầy Chương. Trong công việc, có thể dùng một từ biểu đạt rõ vấn đề, thầy tuyệt đối không nói từ thứ hai. Về hoàn cảnh của thầy, Liễu Dịch cũng không biết nhiều hơn người khác. Bởi vì cô không thích chủ động tìm hiểu vấn đề riêng tư của người khác. Cô biết, xé toạc vết thương trong tâm linh một người là việc làm tàn nhẫn. Có lẽ thầy Chương cũng vì muốn bảo vệ bản thân nên mới biến mình thành một

tảng băng đầy góc cạnh. Liễu Dịch có thể tiến lại gần tảng băng, nhưng cô sẽ không đụng vào, càng không tìm cách xâm nhập hay làm tan chảy tảng băng đó.

Khi mùa xuân đến, Liễu Dịch đặt một chậu hoa nhài nhỏ lên bệ cửa sổ văn phòng thầy Chương. Ai ngờ đến mùa hè, hoa nhài trong chậu trưởng thành với tốc độ đáng ngạc nhiên, nở rộ những cánh hoa trắng muốt. Thế là cốc trà của thầy Chương bắt đầu tỏa hương hoa nhài dịu dịu. Mỗi lần nhìn thấy thầy Chương trầm ngâm suy nghĩ trong căn phòng đầy hương thơm thanh nhã, Liễu Dịch đều cảm thấy, dưới vỏ bọc lạnh lùng vô tình của thầy, nhất định chứa đựng nhiều tình cảm mà thầy không bộc lộ cho ai biết.

Hết chương 4

Chương 5

Đúng vậy, thầy Chương là người có tình cảm nhưng không để lộ ra ngoài. Điều này, Liễu Dịch đã được lĩnh hội sâu sắc trong quá trình đưa thầy ra bến xe buýt và cùng thầy đợi xe mỗi ngày.

Tiến thầy Chương ra bến xe là việc làm thanh thản dễ chịu nhất của Liễu Dịch trong một ngày. Khi chuông báo hiệu tan học vang lên, Liễu Dịch nhanh chóng thu dọn sách vở vào cặp sách. Cô là người đầu tiên lao ra khỏi phòng học, chạy một mạch đến văn phòng của thầy Chương.

Mỗi lần đi văn phòng thầy Chương, Liễu Dịch đều chạy như bay, bản thân cô cũng không hiểu tại sao cô phải vội vàng như vậy. Sau đó, cô nhẹ nhàng gõ cửa mà không vào bên trong. Đợi một lát, thầy Chương cầm cặp da màu đen đi ra ngoài. Liễu Dịch dặt tay thầy Chương, hai thầy trò cùng rời khỏi trường học, đi về phía trạm xe buýt số hai.

Đoạn đường từ trường học tới trạm xem buýt rất ngắn, chỉ khoảng một trăm mét. Nhưng Liễu Định cảm thấy con đường dài một trăm mét này tràn ngập không khí ấm áp và dễ chịu khó diễn tả thành lời.

Ánh hoàng hôn kéo dài hình bóng của hai thầy trò. Cơn gió mát rượi, thỉnh thoảng còn mang theo mùi thơm của thức ăn, khiến người khác thêm nhỏ dãi. Từng tốp học sinh đeo cặp sách đi ngang qua hai thầy trò, cười nói vui vẻ. Tan học là thời khắc vui vẻ nhất của mọi học sinh. Lặng lẽ nghe tiếng bước chân đều đặn trên vỉa hè, Liễu Định cảm thấy vô cùng thư thái. Bao mệt nhọc của một ngày tan biến hoàn toàn trên đoạn đường.

Trạm xe buýt công cộng số hai là bến xe nhỏ như không thể nhỏ hơn. Ở đây không có mái che, cũng không có ghế ngồi, chỉ có một tấm biển báo bằng sắt cô độc đứng trên vỉa hè. Bên cạnh biển báo là cây dương liễu rất lớn, cành lá mềm mại rủ xuống mặt đất. Vào mùa xuân, trên cành cây mọc đầy nha bào nhỏ, non đến mức có thể nhỏ ra giọt nước, từ xa xa chỉ thấy một màu xanh lục dịu dàng. Cách biển báo không xa là một bồn hoa nhỏ, Liễu Định thường đỡ thấy Chương ngồi ở bậc xi măng của bồn hoa nghỉ ngơi. Bên trong bồn hoa trồng mấy khóm đinh hương. Khi nha bào của cây dương liễu nhú lên những chiếc lá màu xanh lục, đinh hương cũng sẽ nở từng đóa hoa màu tím. Chúng như vô số ngôi sao nhỏ màu tím đan xen giữa những phiến lá hình trái tim.

Liễu Định luôn tin vào truyền thuyết đẹp đẽ về cây đinh hương. Do đó, cô thành kính tìm kiếm bông hoa đinh hương năm cánh. Nếu tìm được, cô lén lút bỏ vào cặp da của thầy Chương, hy vọng nó có thể mang đến hạnh phúc cho thầy. Còn thầy Chương thường ngồi im lặng ở đó, bứt một ngọn cỏ đưa lên mũi, ngửi mùi hương pha trộn mùi bùn đất của lá cỏ, dần dần chìm vào trạng thái trầm tư.

Mùa hè là mùa mưa. Mỗi sáng sớm, Liễu Định đều quan tâm đến bản tin dự báo thời tiết. Nếu dự báo có mưa, cô sẽ mang theo hai áo mưa. Một điều trùng hợp là, thầy Chương cũng thường cầm theo hai cái ô. Mỗi lúc như vậy, hai thầy trò mỗi người mặc một áo mưa và cầm ô đi ra bến xe.

Nếu đúng phải mưa bão, thầy Chương và Liễu Dịch tới mái hiên ở gần đó trú mưa. Liễu Dịch sợ nhất sấm sét. Một lần, tiếng sấm kinh thiên động địa đột nhiên vang lên bên tai cô, cô kinh hãi kêu lên một tiếng, vùi đầu vào lòng thầy Chương, ôm chặt thắt lưng thầy, tựa hồ thầy Chương trở thành thần hộ vệ của cô.

Người thầy Chương run run, nhưng thầy không né tránh, cũng không giơ tay ôm Liễu Dịch. Thầy chỉ nói một câu băng quơ: "Đừng sợ, Liễu Dịch. Đây là ông trời đang gầm gừ mà thôi. Thế gian này có quá nhiều chuyện bất bình, ông trời thỉnh thoảng cũng không vừa mắt."

Thanh âm của thầy lãnh đạm và bình tĩnh như thường lệ, nhưng trong đó ẩn chứa một sức mạnh có tác dụng an ủi rất lớn. Liễu Dịch ngẩng đầu, lúc này cô mới ý thức cô đang ôm chặt thầy Chương. Cô đỏ bừng mặt, lập tức buông tay. Liễu Dịch muốn lên tiếng giải thích, nhưng thầy Chương lắc đầu, tựa hồ "nhìn" thấy rõ sự quẫn bách và bối rối của Liễu Dịch. Liễu Dịch hoảng hốt nhìn thầy Chương. Gương mặt thầy không có bất cứ biểu hiện nào, dường như không bị tiếng sấm, hay bất cứ nhân tố nào khác nhiễu loạn.

Đến mùa thu, cây dương liễu cao lớn bắt đầu rụng lá, đình hương cũng úa tàn. Đầu tiên, những phiến lá mỏng rơi xuống lối đi, phủ đầy nền xi măng. Bước chân con người giẫm trên lá rụng phát tiếng động loạt xoạt. Thầy Chương thường dừng bước, chăm chú lắng nghe bản nhạc lá rụng ở dưới chân. Ánh hoàng hôn nhuộm một màu vàng óng lên tóc thầy, cùng với lá vàng ở dưới mặt đất, tạo thành hình ảnh bi tráng đầy ấn tượng.

Một lần, thầy Chương nhặt một phiến lá dưới đất, nhẹ nhàng đưa lên mũi ngửi. Một bé gái tầm sáu, bảy tuổi chạy tới, hiếu kỳ hỏi thầy: "Chú ơi, lá rụng có thơm không ạ?".

Liễu Dịch chưa từng chứng kiến thầy Chương ôn hòa như vậy. Thầy ngồi xổm xuống, lần tay đặt lên hai vai bé gái, đồng thời cất giọng dịu dàng: "Lá không thơm. Nhưng mỗi phiến lá rụng đều có mùi của mặt trời."

Trong lòng Liễu Dịch đột nhiên rất cảm động. Cổ họng cô tắc nghẹn, viền mắt ươn ướt. Không biết bao lâu sau, cô sờ lên khóe mắt, mới phát hiện nơi đó có giọt lệ.

Mùa đông, gió lạnh từ phương Bắc thổi tới, khiến cả thành phố chìm trong giá rét. Cây dương liễu bị đông cứng, khóm đình hương bị đông cứng, đến biển sắt của trạm xe buýt cũng bị đông cứng. Liễu Dịch chỉ còn cách không ngừng xoa hai tay và giậm chân để lấy hơi ấm. Thầy Chương chỉ mặc một áo khoác màu đen, nhưng thường vô tình hữu ý đứng trước Liễu Dịch, để che chắn gió lạnh cho cô.

Hai thầy trò thích nhất vẫn là những ngày tuyết rơi, mặc dù lúc đó người đợi xe buýt rất đông, xe buýt chen chúc chật chội. Hoa tuyết trắng rơi xuống nhân gian, che đi mọi thứ xấu xí khó coi, khiến thế giới trở nên thuần khiết và đẹp đẽ. Liễu Dịch thích ngắm cảnh hoa tuyết bay bay dưới ngọn đèn đường, trông giống những con đom đóm của mùa hè. Còn thầy Chương đứng bất động ở đó, để mặc hoa tuyết rơi đầy trên áo khoác đen của thầy, tạo thành một mảng trắng xóa. Thỉnh thoảng, thầy tháo găng tay, thò cả hai tay vào lớp tuyết dày, một lúc lâu mới rút ra, ngón tay của thầy đông cứng đến đỏ ửng.

Đúng vậy, từ trường đi đến trạm xe buýt là khoảnh khắc đẹp đẽ, đợi xe buýt ở bến xe cũng là khoảnh khắc đẹp đẽ đáng nhớ. Mặc dù trong khoảng thời gian đó, hai thầy trò hầu như không nói chuyện, nhưng họ đều cảm thấy một sự ấm áp không thể nói thành lời. Chỉ có những lúc như vậy, thầy Chương mới vô ý để lộ tình cảm mà thầy cố ý che giấu bấy lâu. Mỗi khi thầy bộc lộ tình cảm, Liễu Dịch đều cảm thấy, trái tim của cô xích lại gần thầy Chương thêm một chút.

Tuy nhiên, xe buýt trước sau gì cũng đến. Mỗi khi xe số hai đến nơi, thầy Chương bao giờ cũng phát hiện trước Liễu Dịch. Thầy có thể nghe ra âm thanh của các loại ô tô, không bao giờ nhầm lẫn. Liễu Dịch đành đỡ thầy lên xe. Sau khi cánh cửa xe buýt khép lại, mang theo tâm tình dễ chịu và thanh thản, để lại sự trống rỗng khiến Liễu Dịch thần thờ hồi lâu.

Hết chương 5

Chương 6

Lại là một buổi trưa nóng bức.

Liều Định ngồi đối diện với thầy Chương, trong tay cô là một quyển bài tập làm văn chưa mở ra. Đây là quyển vở duy nhất chưa đọc và nhận xét.

Liều Định ngập ngừng do dự, trong đầu cô lặp đi lặp lại câu nói : "Về đề tài "Thầy giáo của tôi", chắc các em đã viết chán rồi. Nhưng học sinh tiểu học và học sinh cấp ba viết văn không thể cùng một đẳng cấp. Tôi hy vọng mọi người viết những điều mới mẻ, thể hiện trình độ học sinh cấp ba. Tôi chỉ đưa ra một yêu cầu: trong bài văn này, các em không được viết về tôi. Nếu vi phạm quy định, xin lỗi, tôi chỉ có thể cho 0 điểm."

Đây là câu nói của thầy Chương khi ra đề tài. Câu nói này quanh quẩn trong đầu óc Liều Định suốt một tuần liền. Cả buổi trưa hôm nay, trong đầu cô toàn vang vọng câu nói của thầy.

Từ trước đến giờ, thầy Chương luôn nói một là một, hai là hai. Vì vậy, trong tất cả các bài văn cô vừa đọc, không một bạn nào dám "phạm quy". Lòng bàn tay Liều Định rịn đầy mồ hôi. Cô không có dũng khí mở quyển vở đang cầm trên tay.

"Liều Định!" Thầy Chương lên tiếng nhắc nhở: "Nếu tôi nhớ không nhầm, trưa hôm nay em mới chỉ đọc chín bài văn?"

Cả lớp có 50 học sinh, mỗi ngày cô cần đọc mười bài văn để thầy Chương nhận xét chấm điểm. Đây là luật bất thành văn giữa Liều Định và thầy Chương. Cô đưa mắt liếc thầy Chương. Gương mặt thầy vẫn nghiêm túc, lạnh lùng, có một uy lực không thể kháng cự và tôn nghiêm không dễ xâm phạm. Haizz...chuyện gì đến cũng sẽ đến, ai bảo cô...Liều

Địch căn môi, hít một hơi sâu rồi mở quyển bài tập.

"Câu chuyện về một người thầy." Cuối cùng, Liễu Địch cũng đọc ra miệng: "Thầy Chương Ngọc là thầy giáo ngữ văn thời cấp ba của tôi..."

Thầy Chương sừng sốt, sống lưng thầy bất giác cứng đờ. Đôi lông mày của thầy bắt đầu nhú chặt, cơ thịt trên khuôn mặt căng cứng: "Đừng đọc nữa, không điểm!" Thầy cất giọng nghiêm nghị và đanh thép.

Liễu Địch ngừng một hai giây, nhưng cô vẫn đọc tiếp: "Thầy dạy tôi tròn hai năm..."

"Không điểm!" Thầy Chương lặp lại một lần, thanh âm của thầy lạnh lẽo đến cực điểm. Thầy mím chặt môi, lồng ngực phập phồng, tựa hồ thầy đang cố gắng đè nén cơn giận dữ trong lòng.

Liễu Địch vẫn đọc đều đều: "Lúc mới nhập học, tôi không ngờ thầy là một người khiếm thị..."

"Được rồi, em đừng đọc nữa!" Thầy Chương đứng bật dậy như bị điện giật. Sắc mặt thầy tái mét, lồng ngực phập phồng kịch liệt, mũi thầy thở phì phò như dã thú: "Không điểm! Không điểm! Không điểm!" Thầy liên tiếp phun ra ba từ "không điểm", thanh âm mỗi lúc một cao, mỗi từ như quả đạn pháo bắn về phía Liễu Địch không một chút lưu tình.

Liễu Địch bắt đầu sợ hãi. Cô không ngờ thầy Chương tức giận. Bởi vì cô chưa từng bắt gặp thầy Chương nổi nóng, hơn nữa còn giận dữ như vậy. Trong ký ức của cô, thầy Chương chưa bao giờ cất cao giọng nói, thầy luôn mang lại cảm giác lạnh lùng như núi băng ngàn năm không tan. Ai có thể ngờ, núi băng này cũng có lúc phun trào ngọn lửa? Liễu Địch cảm thấy trái tim cô sắp nhảy ra khỏi lồng ngực. Cô đấu tranh tư tưởng vài giây, cuối cùng vẫn đọc tiếp: "Tôi càng không ngờ, thầy mang đến cho tôi chấn động và ảnh hưởng to lớn vô cùng. Thầy đã để lại dấu ấn vĩnh viễn không phai mờ trong lòng tôi..."

Đọc xong câu này, Liễu Địch mềm nhũn người, ngã về thành ghế phía

sau. Cô không còn can đảm đọc tiếp. Chỉ một đoạn mở đầu đã tiêu hao hết dũng khí cô tích tụ suốt một tuần.

Thầy Chương đột nhiên ngẩn người, phảng phất có một cây gậy phép thuật khiến thầy hóa đá. Thầy bất động vài giây, nộ khí trên mặt từ từ biến mất. Sắc mặt thầy chuyển sang trắng bệch.

"Liễu Dịch." Thầy lên tiếng, thanh âm khôi phục sự bình tĩnh thường lệ: "Đây là bài văn của em đúng không?"

"Vâng ạ." Liễu Dịch nói nhỏ. Đây là lần đầu tiên, thầy Chương hỏi đến tác giả của bài văn.

"Vậy thì..." Thầy Chương từ từ ngồi xuống: "Em có thể đọc hết bài văn đó."

Trong lòng Liễu Dịch đột nhiên dội lên một sự cảm động không nói thành lời. Cô lờ mờ hiểu ra, lúc đưa yêu cầu làm văn, thầy Chương cũng có nỗi khổ riêng. Vì vậy, vào thời khắc này, cô thật sự cảm nhận được, thầy Chương phải có dũng khí và nghị lực lớn đến mức nào mới đưa quyết định đó. Liễu Dịch mở quyển tập làm văn, cô cố đè nén tâm trạng xúc động, từ tốn mở miệng.

Bài văn rất dài, Liễu Dịch gần như thổ lộ mọi điều đè nén trong lòng cô suốt hai năm qua. Cô kể về tiết dạy đầu tiên của thầy Chương và lần đầu tiếp xúc với thầy sau tiết học. Cô viết, trong buổi chào cờ hát quốc ca, hơn một nghìn thầy trò toàn trường, chỉ có thầy Chương hát theo tiếng nhạc. Cô đề cập đến chuyện thầy Chương nhận xét bài văn, cũng viết cảm nhận của cô trong lúc tiễn thầy Chương ra trạm xe buýt đợi ô tô...

Thầy Chương lặng lẽ lắng nghe, thầy không nói một lời, gương mặt thâm trầm không có bất cứ biểu hiện nào. Cuối cùng, Liễu Dịch cũng đọc đến đoạn kết của bài văn:

"Đây chính là thầy Chương. Thầy là một câu đố, một câu đố không lời

giải đáp. Tuy tôi chưa bao giờ thử tìm cách đi giải câu đố này, nhưng trong lòng tôi vẫn xuất hiện nhiều nghi vấn..." Liễu Định bỗng dừng lại, ngật ngưỡng nhìn thầy Chương mà không chịu đọc tiếp.

"Em cứ đọc đi, đừng sợ chạm đến vết thương trong lòng tôi." Thầy Chương lên tiếng.

Trái tim Liễu Định rung lên một nhịp. Tuy đôi mắt mù lòa, nhưng thầy Chương có thể "nhìn" thấu tâm tư của cô. Điều này khiến cô kinh ngạc và chần động. Cô cất giọng trong trẻo: "Mất thầy tại sao bị mù? Thầy có người thân không? Tại sao thầy có kiến thức sâu rộng nhưng lại chỉ tốt nghiệp phổ thông trung học? Thầy gặp phải tai họa như thế nào mới khiến gương mặt thầy vĩnh viễn mất đi nụ cười...Tôi không tìm ra câu trả lời, cũng không rõ sự tò mò của tôi liệu có gây thương tổn cho thầy? Có lẽ cũng vì nguyên nhân này, thầy Chương mới tạo ra vỏ bọc lạnh lùng. Nhưng dù thế nào, tôi đều cho rằng tôi đã gặp được người thầy xuất sắc nhất. Mỗi lần tiếp xúc với thầy, tôi luôn phát hiện ra điều mới mẻ trên con người thầy, đó là những thứ thuộc phương diện tình cảm và tư tưởng. Những thứ đó luôn khiến tôi kinh ngạc. Thầy sở hữu những thứ mà người khác khó lòng đạt được, đó chính là tư tưởng vĩ đại và tinh thần cao thượng. Tôi chỉ có thể tổng kết con người thầy như sau: câu chuyện cuộc đời thầy trong quá khứ, lúc ẩn lúc hiện như đom đóm phía xa xa; tư tưởng của thầy sâu xa như núi cao rừng rậm; thế giới tình cảm của thầy như đại dương cuộn trào; tâm linh của thầy giống mảnh vàng dồi dào..."

Liễu Định đặt quyển bài tập, thở một hơi dài nhẹ nhõm. Cô nhướng mắt nhìn thầy Chương, muốn tìm ra điều gì đó từ biểu hiện của thầy. Nhưng gương mặt thầy Chương vẫn vô cảm, như một tờ giấy trắng tinh.

Văn phòng vô cùng yên tĩnh, chỉ có chậu hoa nhài nhỏ lặng lẽ tỏa ra hương thơm dịu dịu khắp căn phòng.

Một lúc lâu sau, thầy Chương mới mở miệng: "Em thật sự không muốn giải câu đố này hay sao? Không, tôi biết em rất muốn. Em chỉ là giữ lời hứa của mình, không muốn động đến vết thương trong lòng tôi, nên em

mới đề nén sự hiếu kỳ suốt hai năm. Đã hai năm trôi qua, thật làm khó cho em quá." Thầy Chương nhíu mày, bờ môi thầy bật ra tiếng thở dài rất khẽ: "Em muốn biết những chuyện liên quan đến tôi đúng không?" Thầy cất giọng nhẹ nhàng, như đang hỏi Liễu Dịch, cũng giống hỏi bản thân.

"Được." Sau đó thầy hạ quyết tâm. Thầy gật đầu, thanh âm vừa lạnh nhạt vừa kiên quyết: "Tôi sẽ thỏa mãn nguyện vọng của em, kể cho em nghe câu chuyện cuộc đời tôi."

Liễu Dịch giật mình, mở to hai mắt, hốt hoảng nhìn thầy Chương. Điều này quá bất ngờ, thật...không thể tin nổi.

"Thưa thầy..." Liễu Dịch lắp bắp: "Thầy không cần kể. Nếu thầy cảm thấy..."

Thầy Chương xua tay, ra hiệu cô im lặng. Thầy cầm cốc trà, chậm rãi thưởng thức một ngụm, phảng phất hồi tưởng vị đắng chát của nước trà. Sau đó, thầy bắt đầu kể câu chuyện cuộc đời mình. Thanh âm của thầy rất bình thản, rất tự nhiên, như đang trần thuật sự việc không liên quan đến bản thân:

"Tôi không phải là người bản xứ, quê tôi ở Tô Châu. Bố tôi là thầy giáo mỹ thuật dạy ở trường phổ thông trung học. Bởi vì ông không thể thực hiện ước mơ trở thành họa sỹ, nên ông gửi gắm niềm hy vọng vào tôi. Có lẽ do genes di truyền từ bố nên từ nhỏ tôi đã rất nhạy cảm với màu sắc và ánh sáng, cũng luyện được một đôi mắt biết quan sát vạn vật. Tuy nhiên, tôi lại yêu thích văn học một cách điên cuồng. Nhờ có khả năng thiên phú về mỹ thuật, tôi rất giỏi quan sát và nắm bắt chi tiết của cuộc sống, có thể nhanh chóng đúc kết yếu tố tôi cần để tiến hành cấu tứ và sáng tác. Sự phát hiện những nét đẹp và sự nhiệt tình đối với cuộc sống của các nhà nghệ thuật đã đốt cháy ngọn lửa sáng tác của tôi. Chắc em cũng biết, điều này có ý nghĩa như thế nào với một người yêu thích văn học và sáng tác. Tôi chìm đắm trong văn học đến mức không thể thoát khỏi. Thế là, lúc thi đại học, tôi đã giấu bố tôi đăng ký khoa Trung văn của Bắc Đại, và được tuyển chọn với thành tích đứng đầu toàn tỉnh." (Bắc Đại tức Đại học Bắc Kinh, trường đại học hàng đầu của Trung

Quốc)

Thầy Chương đột nhiên ngừng lại. Thầy cầm cốc trà nhưng không đưa lên miệng, trầm tư suy nghĩ một lát, thầy nói tiếp: "Liễu Định, sau này thi đại học, em hãy đăng ký vào Bắc Đại. Nơi đó thật sự là thánh đường của tinh thần và tri thức nhân loại."

Liễu Định ngẩn người, cô có thể nghe ra một sự quan tâm sâu sắc, khó phát giác từ trong câu nói bình thản của thầy Chương. Liễu Định chưa kịp suy nghĩ sâu hơn, thanh âm của thầy Chương lại vang lên bên tai cô:

"Tôi đến Bắc Đại, chỉ có thể hình dung bằng bốn từ "như cá gặp nước". Tôi vùi đầu vào đại dương kiến thức, bắt đầu điên cuồng hấp thu. Khả năng thiên bẩm và sự chăm chỉ phấn đấu nhanh chóng biến tôi trở thành người xuất sắc trong các bạn cùng khóa. Lúc đó, dùng từ "nổi bật" để hình dung địa vị của tôi cũng không quá đáng. Tôi sở hữu một thứ mà bất cứ người học văn nào cũng ngưỡng mộ, đó là đôi mắt biết quan sát và tâm linh biết cảm thụ. Cứ như vậy, tôi trải qua ba năm đẹp đẽ trong cuộc đời ở Bắc Đại. Vào kỳ nghỉ đông năm cuối trước khi tôi tốt nghiệp, do bố mẹ tôi chuyển đến làm việc tại một thành phố cách Bắc Kinh không xa, nên tôi đến ăn Tết cùng bọn họ. Một ngày trước hôm tất niên, ở đó đã xảy ra vụ hỏa hoạn vô cùng đáng sợ..."

Cây bút trong tay Liễu Định rơi xuống bàn. Cô nhìn thầy Chương chăm chú. Không hiểu tại sao, cô mong thầy Chương dừng câu chuyện tàn khốc này. Thầy Chương cuối cùng đưa cốc trà lên miệng, uống một ngụm. Nước trà đã nguội, có lẽ sẽ càng đắng hơn.

Đặt cốc trà xuống bàn, thầy Chương không dừng câu chuyện như mong đợi của Liễu Định, thầy tiếp tục cất giọng trầm thấp và bình tĩnh:

"Cho đến bây giờ, tôi vẫn còn nhớ rõ ánh lửa đêm đó. Ánh lửa sáng rực, sáng rực, sáng rực chưa từng thấy...Tôi luôn nghĩ, bố mẹ tôi lên thiên đường trong ngọn lửa rực cháy đó, họ nhất định sẽ rất vui vẻ. Tôi thật sự muốn đi cùng họ lên thiên đường, để cảm nhận những điều đẹp đẽ và vui vẻ. Nhưng tôi không có cơ hội...cảnh tượng cuối cùng đập vào mắt

tôi, là bức tường đổ ụp xuống người tôi trong ánh lửa. Sau đó...khi tôi tỉnh lại, trước mắt tôi là một màu đen tối, đen tối vĩnh viễn."

Cuối cùng, thầy Chương cũng kết thúc câu chuyện. Sắc mặt thầy vẫn không một chút xao động. Liễu Định chống một tay lên trán, trong lòng cô tràn ngập một nỗi đau không tả nổi. Lời trần thuật như nước chết của thầy Chương có một sức mạnh vô hình to lớn, bóp nát lục phủ ngũ tạng của cô, khiến toàn bộ sợi dây thần kinh của cô chấn động. Liễu Định không chảy nước mắt, cô không khóc nổi, cô chỉ cảm thấy trái tim cô đang từ từ rỉ máu.

"Thế nào? Nghe xong câu chuyện của tôi, em có cảm nghĩ gì?" Thanh âm của thầy Chương bình thản và tự nhiên, tựa hồ thầy vừa phân tích một cuốn tiểu thuyết với học sinh, bây giờ thầy hỏi cảm nhận của mọi người.

"Đau khổ!" Liễu Định khó nhọc thốt ra hai từ.

"Em nói gì?" Thầy Chương đứng dậy. Thân thể thầy run rẩy, tựa hồ bị một cơn chấn động bất thành linh.

"Đau khổ!" Liễu Định lặp lại một lần. Ngoài từ này, cô không biết diễn tả như thế nào.

Khóe miệng thầy Chương run run. Thầy vội vàng quay người về đằng sau, tay sờ soạng bám lấy thành cửa sổ, phảng phất để khống chế bản thân. Vài giây sau, thầy tựa hồ đã lấy lại bình tĩnh, bóng lưng thầy hoàn toàn bình thường. Nhưng bàn tay bám cửa sổ của thầy nổi hết các khớp và gân xanh.

Một lúc lâu sau, thầy Chương vẫn đứng quay lưng về phía Liễu Định, thầy chậm rãi mở miệng: "Em có biết không? Trước đây, khi tôi kể câu chuyện quá khứ với người khác, tôi cũng từng hỏi cảm nghĩ của bọn họ. Câu trả lời của bọn họ không ngoài hai từ: "đồng tình" và "đáng thương".

Liễu Định sững sờ. Vào thời khắc này, cô bất chợt hiểu thầy Chương sâu

sắc hơn hai năm qua. Cô đột nhiên hiểu ra nhiều vấn đề trước đây cô mù mờ. Cô hiểu tại sao thầy Chương luôn một thân một mình, xa lánh mọi người, cô hiểu thái độ lạnh lùng của thầy Chương là bất đắc dĩ, cô cũng hiểu tại sao thầy Chương lại tin tưởng cô, chấp nhận sự giúp đỡ của cô.

Ai muốn sống cô độc một mình, muốn tách khỏi thế giới? Ai muốn không được người khác biết đến, không được người khác chấp nhận? Thế nhưng, bản thân sự "đồng tình" và "đáng thương" chính là một loại kỳ thị. Hành động giúp đỡ xây dựng trên "đồng tình" và "đáng thương" chính là phủ nhận và cười nhạo tôn nghiêm của thầy Chương. Vì vậy, thầy Chương mới dùng thái độ lạnh lùng và cao ngạo để che giấu bản thân. Thầy thà cự tuyệt sự quan tâm chân thành, cũng không muốn chấp nhận sự giúp đỡ xuất phát từ thái độ kỳ thị của người khác. Thầy tự nguyện xa lánh cuộc đời. Mặc dù sự xa lánh này không mang lại niềm vui và hạnh phúc cho thầy, nhưng ít nhất, nó giúp thầy tránh xa phản ứng "đồng tình" và "đáng thương" mang tính lăng nhục. Chỉ làm vậy, thầy mới có thể giữ lại tôn nghiêm của mình.

Chuông báo vào học đột nhiên vang lên. Thầy Chương quay người, sắc mặt thầy đã hồi phục sự lạnh nhạt. "Liễu Định!" Thầy nói: "Vào học rồi, chúng ta đi thôi!"

"Nhưng..." Liễu Định nhìn quyển vở trên bàn: "Bài văn của em..."

"Không điếm."

Liễu Định ngây người mất vài giây. Cô nhìn thầy Chương chăm chú, muốn nói điều gì đó nhưng không biết mở miệng thế nào. Sau đó, nước mắt trào ra khóe mi, làm mờ tầm nhìn của cô. Cô cầm bút viết số không lên quyển vở. Do dùng sức quá mạnh, đầu bút chọc thủng trang giấy trắng.

"Tôi không thể làm trái nguyên tắc của mình." Thầy Chương nói rành rọt từng từ một: "Nhưng tôi có thể cho em biết, tôi không hối hận nghe bài văn này, cũng không hối hận kể câu chuyện cuộc đời tôi với em."

Nước mắt chảy giàn giụa trên gò má Liễu Định. Nó hoàn toàn xối đi giọt lệ thất vọng và tủi thân trước đó, đôi mắt Liễu Định trở nên sáng lấp lánh. Thầy Chương trầm mặc, chủ động giơ tay về phía Liễu Định. Liễu Định rùng mình, sau đó nhẹ nhàng cầm tay thầy. Hai thầy trò sánh vai đi khỏi dãy nhà phía bắc, tới khu phòng học ở phía nam như thường lệ.

Trời đột nhiên nổi trận gió lớn, cơn gió hy hữu của mùa hè. Cả sân chơi lập tức trở thành thế giới cát bay mù mịt. Bóng lưng của Liễu Định và thầy Chương, dần trở nên mơ hồ trong gió cát. Một giọng hát trong trẻo không biết từ ô cửa nào đó vang vọng khắp không gian:

"Anh hãy đưa tay,
Để em nắm lấy
Đi qua sa mạc hoang vắng,
Tìm kiếm ốc đảo khao khát bấy lâu..."

Hết chương 6

Chương 7

Năm lớp 12 đáng sợ cuối cùng cũng tới.

Bất kể bọn trẻ vừa tham gia "nghỉ thức trở thành người lớn" có muốn hay không, chúng đều phải chấp nhận cuộc thử thách đầu tiên sau khi "trở thành người lớn", đó là kỳ thi đại học. Mà phương thức chấp nhận, chính là miệt mài vùi đầu vào sách vở, học, học và học theo kiểu nhồi vùi.

Trường đại học mở rộng cửa chào đón, nhưng trong mười học sinh chỉ một người có thể tiến vào bên trong. Để khiến bản thân vượt trội trong thiên binh vạn mã, trở thành một phần tử vượt qua "cầu độc mộc", mỗi học sinh đều cố gắng hết sức, ngày đêm học tập không ngừng nghỉ. Hơn nữa, bọn họ còn âm thầm độ sức, chỉ sợ bạn học khác chăm chỉ hơn mình, một ngày nào đó sẽ vượt qua bản thân. Thế giới này vốn là một vũ đài cạnh tranh quyết liệt, chỗ nào cũng tranh giành cấu xé lẫn nhau. Chỉ là kẻ mạnh, bạn mới có cơ hội giành chiến thắng, kẻ yếu sẽ bị đào thải. Đây là quy tắc bất biến của nhân loại từ thời xa xưa.

Nhà trường tăng thêm giờ tự học buổi tối, bắt đầu lúc 6 giờ tối, mỗi ngày hai tiết. Tiết thứ nhất thầy giáo giảng bài, tiết thứ hai làm bài kiểm tra hoặc tự do ôn tập. Không một ai than vãn, vì đây là chuyện sớm muộn, nếu không tổ chức giờ tự học buổi tối, ngược lại sẽ có không ít phụ huynh kêu ca nhà trường.

Liễu Định và thầy Chương tất nhiên cũng bị cuốn vào cơn lốc tự học. Lúc đầu, nhà trường sợ thầy Chương không gánh nổi nhiệm vụ dạy học nặng nề, có ý định đổi giáo viên ngữ văn khác cho lớp Liễu Định. Nào ngờ ý định này bị học sinh phản đối kịch liệt. Cả lớp ký tên vào thư đề

ngợi, để Liễu Định nộp cho hiệu trưởng Cao và cô chủ nhiệm. Với tư cách người đại diện lớp 12 (1), Liễu Định chỉ nói một câu: "Thầy Chương gặp khó khăn trong công việc, em có thể gánh vác giúp thầy, ở bên cạnh thầy, không người nào có thể thay thế vị trí của em. Trong lòng chúng em, cũng không ai có thể thay thế vị trí của thầy Chương."

Hiệu trưởng Cao nghe xong, thở một hơi dài. Ông vuốt tóc Liễu Định, cất giọng hiền từ xen lẫn lo lắng: "Cô bé, thầy không thể tưởng tượng, sau khi em tốt nghiệp, thầy Chương sẽ thế nào?"

Liễu Định ngẩn người. Sau khi cô tốt nghiệp, ai sẽ chăm sóc thầy Chương, ai sẽ giúp đỡ thầy? Nhưng tốt nghiệp là chuyện của năm sau. Việc cần làm nhất bây giờ là giữ thầy Chương ở bên cạnh cô.

Cuối cùng, lớp Liễu Định cũng thuyết phục được nhà trường, thầy Chương vẫn tiếp tục dạy môn ngữ văn. Tuy nhiên, gánh nặng trên đôi vai Liễu Định càng trở nên nặng nề.

Năm giờ chiều trường tan học, Liễu Định vẫn đến văn phòng của thầy Chương như thường lệ. Nếu buổi tối không có tiết của thầy, cô sẽ tiễn thầy ra trạm xe buýt. Nếu thầy phải dạy thêm vào buổi tối, Liễu Định sẽ ở văn phòng giúp thầy sửa bài thi, hoặc chép đáp án để ôn tập. Tiết học đầu tiên của buổi tối kết thúc vào lúc bảy giờ rưỡi. Lúc đó không còn xe buýt, vì vậy thầy Chương quyết định ngủ lại văn phòng. Hai chiếc ghế ghép lại thành một cái giường nhỏ; áo khoác quân đội trở thành chăn bông; một miếng bánh mì hoặc túi mì ăn liền chính là bữa tối. Thiết bị sưởi ấm của tòa nhà phía Bắc không tốt, Liễu Định liền mang quạt sưởi ấm từ nhà đến văn phòng cho thầy Chương. Thầy Chương đón nhận, không nói một câu "cám ơn".

Năm mới lặng lẽ đến gần trong sự bận rộn ngày đêm của thầy trò. Vào ngày 31 tháng 12, ngay từ lúc sáng sớm đã có tuyết rơi. Hoa tuyết dày đặc bay trong không trung, chỉ một lúc sau nhuộm trắng cả mặt đất, mái nhà và cây cối, khiến cả thành phố tràn ngập không khí của năm mới.

Ngày hôm đó, nhà trường phá lệ cho học sinh nghỉ học, để tất cả học

sinh, đặc biệt là lớp 12 tổ chức liên hoan đón chào năm mới. Bọn trẻ thoát khỏi đồng bài tập nặng nề, lập tức trở nên hoạt bát, cười đùa vui vẻ. Chúng đắp vô số quả cầu tuyết, treo những ngọn đèn lồng và vô số tấm thiệp chúc mừng năm mới lên cây sồi. Không rõ ai có sáng kiến đục đáo, treo cả chuông gió lên cành cây sồi. Thế là tiếng chuông gió lạnh lạnh vang vọng khắp không gian trong trường học theo tiếng cười nói vui vẻ của các thiếu niên thiếu nữ.

Trong phòng học càng náo nhiệt. Cửa sổ được phun sơn màu hình đồ họa đẹp mắt và viết hàng chữ tiếng Anh khoa trương "Happy New Year To You". Trên bảng đen vẽ hình ông già noel, hình bánh sinh nhật, chuột Mickey...Vô số dải lụa màu, vô số bông hoa, vô số bóng bay, vô số vụn giấy, vô số gương mặt rạng rỡ tươi cười, tạo thành bầu không khí vui vẻ rộn ràng.

Đoán câu đố, truyền hoa, ca hát, nhảy múa, chơi trò chơi, biểu diễn tiểu phẩm...Bọn trẻ phát huy trí tưởng tượng và sức sáng tạo thiên bẩm, thể hiện niềm vui theo bản năng. Không có ôn tập, không có phụ đạo, không có bài tập, không có thi cử. Ngày hôm nay thuộc về bọn trẻ, thuộc về tuổi thanh xuân, thuộc về nụ cười và mộng ước.

Liễu Định cũng bị lôi cuốn theo đám bạn bè náo nhiệt. Cô cùng hát, cùng nhảy múa, cùng vỗ tay, cùng cười nói với mọi người. Năm lớp 12 đúng là áp lực quá lớn, Liễu Định không có nhiều thời gian cá nhân. Cô thật sự cần thả lỏng bản thân, để sợi dây thần kinh căng thẳng và cơ thể mệt mỏi được nghỉ ngơi.

Cô là người thích một thân một mình. Nhưng hôm nay, cùng các bạn học vui chơi, cô cảm thấy rất hưng phấn và thỏa mãn, cảm thấy niềm vui như được bộc phát. Cuối cùng cô cũng lĩnh ngộ, người sống cô độc đến mức nào, từ nơi sâu thẳm trong nội tâm cũng đều có khát vọng giao tiếp với người khác, được mọi người biết đến. Khi hiểu ra đạo lý này, Liễu Định càng nhận thức sâu sắc, thấy Chương phải có dũng khí và nghị lực to lớn ra sao mới tự nguyện lựa chọn cách sống cô độc.

Buổi liên hoan kéo dài đến tận hai giờ chiều mới kết thúc. Các bạn học

vẫn chưa thỏa mãn, lớp trưởng đột nhiên hét lớn: "Karaoke! Ai muốn đi KTV?"

Lập tức có người cất giọng khe khẽ: "Học sinh cấp ba không được phép đi KTV." Người vừa lên tiếng chính là Liễu Dịch.

"Sợ đếch gì?" Lớp trưởng bất chợt nói bậy một câu: "Chúng ta nín nhịn ba năm rồi, chỉ một ngày hôm nay, còn kiêng kị gì chứ? Hơn nữa, KTV đâu phải là nơi bẩn thỉu nhơ nhớp. Chúng ta chỉ đến đó tụ tập liên hoan mà thôi. Ai muốn đi cùng tớ? Xảy ra chuyện, tớ sẽ chịu toàn bộ trách nhiệm."

Ngay lập tức có hơn hai mươi người đứng về phía lớp trưởng. Liễu Dịch đưa mắt quan sát, phần lớn đều là những bạn có thành tích không tồi. Các bạn đó có lẽ càng cảm thấy bị gò ép, càng cần phát tiết hơn những người khác.

"Liễu Dịch, cậu có đi không?" Lớp trưởng hỏi cô.

"Tớ..." Liễu Dịch ngập ngừng nhìn về ô cửa sổ nhỏ ở tầng bốn tòa nhà phía bắc.

"Thầy Chương phải không?" Lớp trưởng đọc ra tâm tư của cô, cậu ta nói một câu giải quyết mọi vướng mắc: "Bây giờ mới là hai giờ chiều. Năm giờ chắc chắn chúng ta quay về rồi, không làm nhỡ việc của cậu."

"Nhưng..." Liễu Dịch vẫn không yên tâm. Tuyết rơi dày đặc, làm cô nhìn không rõ ô cửa sổ nhỏ đó. Trông nó rất nhỏ bé và cô độc trong hoa tuyết trắng xóa.

Cậu lớp trưởng nhìn Liễu Dịch chăm chú. Thiếu nữ trước mặt cậu dù khoác chiếc áo to xù nhưng vẫn lộ rõ vẻ đẹp ngời ngời. Lông mày thanh tú, bờ môi chúm chím, nước da trắng nõn, khuôn mặt trái xoan, còn cả đôi mắt đen nhánh trong veo, tràn đầy tình thơ họa ý, bộc lộ vẻ ngây thơ và yên tĩnh khó diễn tả. Một thiếu nữ thông minh xinh xắn, khiến nam sinh toàn trường rung động, vậy mà bình thường cô không thèm liếc bọn họ,

chỉ suốt ngày quanh quẩn bên thầy giáo mù. Lớp trưởng đột nhiên cảm thấy bất bình, cậu ta nghiêng răng, lên tiếng "kích động" mọi người: "Các bạn, Liễu Định là bạn gái xinh đẹp nhất lớp ta, nhưng cậu ấy không bao giờ nể mặt nam sinh chúng ta. Hôm nay, cậu ấy lại từ chối không tham gia buổi liên hoan của chúng ta. Chẳng lẽ nam sinh lớp 12 (1) vô dụng đến vậy sao?"

Các bạn học lập tức ồn ào huyên náo. Liễu Định xua tay: "Được rồi, được rồi, tớ đi là được chứ gì? Coi như tớ sợ các cậu rồi đấy."

Thế là mọi người khoác vai nhau, đi tới một KTV ở gần trường. Lớp trưởng lấy một phòng lớn nhất, căn phòng không có cửa sổ, nên khi đóng cửa ra vào, bên trong không phân biệt ngày đêm. Lớp trưởng có sáng kiến thắp vài cây nến, không khí lãng mạn và ấm áp lan tỏa khắp căn phòng. Đến lúc này, mọi người hoàn toàn giải phóng bản thân.

Liễu Định không hề hay biết, trong lớp cô lại có nhiều nhân tài như vậy. Điệu nhảy "côn trùng ngủ gật" của Viên Hà rất tuyệt. Toàn thân cậu mềm dẻo như không có xương cốt. Nhảy đến điệu cuối cùng, cậu còn xoay vài vòng trên mặt đất, được mọi người vỗ tay tán thưởng nhiệt liệt.

Lớp trưởng hát tình ca rất hay. Hết "Quay đầu", lại đến "Thật ra em không hiểu lòng anh", "Tình yêu mùa thu", "Cám ơn tình yêu của em"...Không biết cậu ta hát bao nhiêu bài, dù sao đây không phải là trường học, sẽ chẳng có ai chỉ trích bạn. Mấy nam sinh biết chơi ghita tổ chức một ban nhạc, hát hết các bài dân ca học đường. Các bạn nữ sinh cũng không chịu thua kém, họ nhảy điệu disco quay cuồng khiến đám nam sinh há hốc miệng.

Liễu Định cũng hết sức kinh ngạc. Những "thiên tài" này sao không được phát hiện? Cũng phải, bọn họ bị giam cầm trong đống sách vở bài tập, mang trên vai gánh nặng thi cử, làm gì có cơ hội thể hiện tài năng? Nếu không nhờ buổi liên hoan hôm nay, có lẽ cho đến khi tốt nghiệp, bọn họ chỉ để lại ấn tượng là những con mọt sách vùi đầu khổ học mà thôi.

Liễu Định cũng bị ảnh hưởng bởi không khí đó, bị bầu không khí vui vẻ

và tự do ảnh hưởng. Cô và các bạn học cùng ca hát, cùng nhảy múa, cùng cười nói. Dưới sự cổ vũ của mọi người, Liễu Định biểu diễn ca khúc tiếng Anh "Yesterday Once More" của anh em Carpenters:

*"Những ngày vui vẻ không kéo dài,
Chúng đã bắt vô âm tín từ lâu.
Hôm nay chúng lại quay về,
Giống những người bạn cũ mất đi..."*

Điệu nhạc chậm rãi, mang tâm trạng hoài niệm và buồn bã lập tức lây nhiễm các bạn học. Mọi người không hẹn cùng cất cao tiếng hát với Liễu Định:

*"Mọi quá khứ tươi đẹp.
Đều hiện rõ trước mắt.
Tôi vẫn như trước kia,
Chảy dài hai hàng lệ..."*

Khi bài hát kết thúc, tất cả mọi người đều thật sự rơi lệ.

Trong hoàn cảnh và bầu không khí như vậy, Liễu Định không khỏi cảm động. Tuổi thanh xuân là chân thành, là đầy sức sống, là vui vẻ. Liễu Định thật sự chìm đắm trong không khí đó. Cô quên cả thời gian, quên cả địa điểm, quên hết tất cả. Tất nhiên, cô cũng quên mất hình bóng đang sốt ruột chờ đợi cô ở đằng sau ô cửa sổ nhỏ bé trên tầng bốn tòa nhà phía bắc.

Cho đến khi rời khỏi phòng KTV, bắt gặp gió tuyết bay trong bầu trời đêm, Liễu Định mới chợt nhớ ra. Cô nhảy dựng lên hỏi người bên cạnh: "Trời ạ! Mấy giờ rồi?"

"Tám giờ rưỡi." Một bạn học nhìn đồng hồ.

"Gì cơ?" Đầu óc Liễu Định nổ tung. Tám giờ rưỡi? Cô mãi chơi quên cả thời gian, chơi đến tám rưỡi tối? Liễu Định không thể khống chế cơ thể run rẩy và quả tim đập thình thịch trong lồng ngực.

Sao cô có thể quên mất thầy Chương. Thầy Chương, thầy Chương hiện giờ ở đâu? Thầy đã về nhà chưa? Trong lòng Liễu Định như bị đổ một chảo dầu nóng, khiến cô đau đớn vô ngần. Cô cảm thấy bản thân là một kẻ tệ bạc.

Tuyết rơi ngày càng lớn, trời không biết nổi gió từ lúc nào. Ngọn gió bắc cuốn từng hoa tuyết bay vào mặt Liễu Định. Liễu Định mặc nhiều quần áo như vậy, mà vẫn còn run cầm cập. Cô lại nhớ đến thầy Chương, thầy chỉ mặc áo khoác mỏng. Trời ạ, thầy Chương, thầy đang ở đâu? Nếu thầy ở văn phòng, thầy làm thế nào để trải qua một buổi chiều dài cô độc? Nếu thầy đã về nhà...Tuyết lớn như vậy, thầy làm thế nào để đi ra bến xe? Trong lòng Liễu Định rối bời, cô dùng hết sức lao nhanh về phía trường học, bắt chấp gió tuyết.

Cuối cùng, Liễu Định cũng lao đảo tới cổng trường. Ổn trời, cổng trường vẫn chưa khóa. Theo thói quen, cô đưa mắt về ô cửa sổ nhỏ ở tầng bốn tòa nhà phía bắc. Văn phòng tối om, nhưng chuyện này có thể chứng minh điều gì? Người mù vĩnh viễn không cần ánh sáng. Liễu Định không hề nghĩ ngợi, chạy vội về phía tòa nhà phía Bắc.

Bên trong dãy nhà không bật đèn, Liễu Định lập tức rơi vào bóng tối. Cảm giác phương hướng biến mất, ánh sáng cũng biến mất, cô chỉ có thể dựa vào trí nhớ, mò đến chân cầu thang, leo từng bậc một lên tầng bốn.

Nghe tiếng giày nện cộp cộp dưới nền nhà, bị bóng tối hù vô hồn độn bao vây, Liễu Định đột nhiên cảm thấy một nỗi sợ hãi và cô độc chưa từng có. Không có trời đất, không có trăng sao và mặt trời, không có cây cỏ, không có muôn loài, cả thế giới chỉ còn lại một mình cô, như con thuyền nhỏ cô độc, trôi dạt trong bóng tối vô cùng vô tận, không biết lúc nào sẽ thịt nát xương tan. Bóng tối có lẽ là thế giới bất hạnh và đáng sợ nhất. Liễu Định bỗng dưng nhận ra, thầy Chương cũng phải sống trong thế giới như vậy. Vụ hỏa hoạn năm năm trước đã định số mệnh của thầy không thoát khỏi bóng tối vô tận, bóng tối không bờ bến. Lúc này, Liễu Định mới thật sự cảm nhận được tâm trạng của thầy Chương lúc

thầy bị mù. Thế giới của người khiếm thị vốn rất cô đơn, vậy mà thầy Chương còn đẩy bản thân vào nơi cô độc hơn. Hôm nay, bản thân cô còn tặng thêm cho thầy một nỗi cô độc, cô quả thực quá tàn nhẫn.

Cuối cùng cũng leo lên tầng bốn, đôi mắt Liễu Dịch đã bắt đầu quen dần với bóng tối, miễn cưỡng nhận ra đường nét của vật thể. Cô bám theo bờ tường, đi về phía văn phòng của thầy Chương. Đến trước cửa phòng, cô dừng bước theo thói quen, ngập ngừng một hai giây rồi gõ tay gõ cửa.

Không có tiếng trả lời, bốn bề chỉ là sự im lặng đến tột cùng.

Liễu Dịch lại gõ cửa, vẫn là sự yên tĩnh đáng sợ.

Cô vội vàng đẩy cửa, cánh cửa khép hờ lập tức mở ra.

Trong phòng tối đen, Liễu Dịch lần mò công tắc bật đèn. Ánh sáng bất thành linh khiến Liễu Dịch lóa mắt. Sau đó, cô quan sát một lượt quanh căn phòng. Bàn làm việc, ghế ngồi, cốc trà, phích nước, chậu hoa nhài, quạt sưởi...vẫn ở nguyên chỗ cũ. Nhưng thầy Chương không thấy đâu cả. Mặc dù sớm đoán biết, Liễu Dịch vẫn không khỏi hoảng hốt và thất vọng.

Liễu Dịch lại đảo mắt một vòng, cô chợt phát hiện thấy mũ và găng tay của thầy Chương vẫn ở trên bàn. Tim cô thất lại, thầy Chương không mang theo mũ và găng tay, chắc chắn thầy chưa về nhà. Thầy có thể đi đâu?

Sau đó, Liễu Dịch nhìn thấy một tờ giấy và cây bút đặt bên cạnh mũ và găng tay. Đó là cây bút mực đỏ dùng để nhận xét bài văn. Lẽ nào, thầy Chương viết điều gì? Ba năm nay, Liễu Dịch chưa từng nhìn thấy thầy Chương viết chữ. Cô vội cầm tờ giấy lấy xem, bàn tay cô đột nhiên run run. Trên tờ giấy không có chữ, mà chỉ có vô số dấu chấm hỏi, các loại dấu chấm hỏi to nhỏ, nặng nhẹ chồng lẫn lên nhau. Có mấy dấu hỏi, do người viết ấn bút quá sâu, thậm chí chọc thủng cả giấy. Chứng tỏ tâm trạng của người viết nôn nóng và sốt ruột đến mức nào.

Tim Liễu Định nhói đau, nước mắt chảy giàn giụa, rơi cả xuống tờ giấy, làm nhòe dấu hỏi màu đỏ trên giấy trắng. Trong lòng Liễu Định tràn ngập nỗi đau đớn và ân hận. Thầy Chương, thầy muốn hỏi ai? thầy muốn hỏi điều gì? Có phải thầy muốn hỏi tại sao em không đến đón thầy? Tại sao con bé đó lại để thầy một mình ở đây, để nỗi cô độc gặm nhấm linh hồn thầy? Thầy có biết không, em đã quên mất thầy, quên mất thầy...

Trong tầm nhìn mờ hồ bởi nước mắt, Liễu Định lại thấy mũ và găng tay bị bỏ quên trên bàn làm việc. Thầy Chương không đội mũ và đeo găng tay đã đi ra ngoài. Trong đêm gió tuyết này, thầy có thể đi đâu? Lẽ nào thầy đi tìm cô? Trời ạ, thầy làm sao có thể đi "tìm"?

Lòng Liễu Định đau như cắt, trán rịn mồ hôi lạnh. Cô lập tức quay người chạy ra khỏi văn phòng, chạy như bay xuống cầu thang, bất chấp bóng tối xung quanh.

Liễu Định chạy một mạch đến phòng bảo vệ ở cổng ra vào. Cô vừa đập cửa phòng bảo vệ vừa hét to: "Ông Lý! Ông Lý!"

Ông Lý chậm chạp đi ra mở cửa. Liễu Định túm tay ông: "Ông Lý, thầy Chương đâu rồi? Ông có nhìn thấy thầy Chương không?"

"Thầy Chương à? Ờ, ông có nhìn thấy." Ông Lý cất giọng già nua chậm rãi: "Lúc năm giờ hơn thầy đến chỗ ông, hỏi ông có nhìn thấy cháu đi ra ngoài không. Ông nói "không thấy". Người đi lại nhiều như vậy, ông thật sự không nhìn thấy cháu. Sao hôm nay cháu không ra về cùng thầy Chương?"

Trong lòng Liễu Định càng rối bời và chua xót.

"Nghe ông nói vậy, thầy Chương quay người đi lớp học của cháu xem thế nào."

"Hả? Thầy đi lớp học của cháu ư?" Liễu Định kinh ngạc hỏi.

"Đúng vậy." Ông Lý thở dài: "Ông khuyên thầy đừng đi nhưng thầy

không nghe. Tính của thầy chắc cháu hiểu rõ hơn ai hết. Ông không dám giúp thầy, chỉ có thể đứng nhìn thầy dò dẫm từng bước tới tòa nhà phía Nam. Tuyết lớn như vậy, thầy lại chẳng nhìn thấy gì, ông thấy thầy bị trượt ngã, rồi đứng lên, sau đó lại bị ngã..." Ông Lý thở dài một hơi, lắc đầu: "Thật đấy, ông không biết thầy ngã bao nhiêu lần. Thầy còn không đội mũ..."

"Được rồi, ông Lý, ông đừng nói nữa". Trong lòng Liễu Dịch dội lên một nỗi đau xé nát tim gan. Tất cả đều là lỗi của cô! "Sau đó thì sao ạ?" Cô sốt ruột hỏi.

"Sau đó, ông không đành lòng nhìn thầy, nên quay về phòng bảo vệ."

"Sau đó thì sao ạ? Rốt cuộc thầy Chương đi đâu?"

"Ông không biết." Ông Lý tỏ ra mờ mịt.

Liễu Dịch thất vọng thở dài. Hỏi thăm một hồi, cô vẫn không biết tung tích của thầy Chương. Thầy Chương có thể đi đâu? Liễu Dịch tự hỏi bản thân. Đầu óc cô đột nhiên vụt qua một ý nghĩ. Bến xe, đúng rồi, là bến xe. Sao cô có thể quên mất bến xe? Liễu Dịch không nghĩ ngợi, chạy nhanh ra trạm xe buýt.

Tuyết nhỏ đi từ lúc nào. Mọi người đã về nhà đón năm mới từ lâu. Trên đường phố chỉ thấp thoáng vài bóng người và xe cộ. Đèn đường tỏa ánh sáng mờ mờ xuống nền tuyết trắng, tạo thành một vẻ cô tịch thê lương. Liễu Dịch bất giác đi chậm lại. Vía hè vắng lặng, bước chân cô ngày càng nặng nề.

Trạm xe buýt mỗi lúc một gần. Liễu Dịch cảm thấy một nỗi sợ hãi không nói thành lời. Thầy Chương liệu có ở bến xe? Chuyến xe cuối cùng đã chuyển bánh từ lâu, chắc thầy không ở bến xe đấy chứ? Liễu Dịch cắn môi, bước chân cô trở nên chậm chạp. Cô muốn đi nhanh đến bến xe nhưng lại sợ hãi. Trong tâm trạng đầy mâu thuẫn đó, Liễu Dịch cuối cùng cũng đến gần tấm biển sắt cô đọc ở trạm xe buýt. Dưới tấm biển là một thân hình cao lớn bất động. Nhờ ánh đèn đường, Liễu Dịch

nhận ra đó là thầy Chương của cô.

Chính là thầy Chương. Thầy vẫn mặc chiếc áo khoác mỏng màu đen, không đội mũ và đeo găng tay. Thầy đứng bên cạnh tấm biển, một tay nắm chặt cột sắt của biển báo. Thầy đứng ở đó rất lâu rồi, bởi vì Liễu Định nhìn thấy đông tuyết trên người thầy. Hai chân thầy vùi dưới tuyết. Thầy cứ đứng bất động ở đó, dưới ánh đèn mờ mờ. Trông thầy như một bức tượng đá hoa cương.

Liễu Định ngậy người. Đầu óc cô trống rỗng, cô thậm chí không thể hô hấp trong giây lát. Cô cảm thấy trái tim cô thắt lại, đau đến mức lòng bàn tay đổ đầy mồ hôi. Nước mắt lại trào ra khóe mi. Qua làn nước mắt, thầy Chương trở thành hình bóng mơ hồ. Liễu Định lau nước mắt, rồi ấn tay vào lồng ngực đau đớn. Sau đó, cô nhẹ nhàng đi đến bên bức "tượng điêu khắc", cất giọng đầy nghẹn ngào: "Thầy Chương!"

"Bức tượng điêu khắc" động nhẹ: "Liễu Định, là em phải không?" Thanh âm trầm thấp của thầy không che giấu nổi vui mừng. Nhưng chỉ trong chốc lát, thầy khôi phục sự bình tĩnh thường ngày: "Tôi biết." Thầy nói, ngữ khí hơi run run: "Tôi biết, nếu em không xảy ra chuyện gì, em nhất định sẽ ra bến xe này tìm tôi."

"Thầy Chương!" Liễu Định nức nện. Cô cảm thấy hai bàn chân, tứ chi, toàn thân đến trái tim và cả linh hồn cô đều run rẩy. Thầy Chương vẽ nhiều dấu chấm hỏi như vậy, thầy đội gió tuyết đi tìm cô. Thầy đứng ở bến xe, đợi cô trong giá lạnh không biết bao nhiêu lâu. Vậy mà thầy còn lo cô xảy ra chuyện.

Trong lúc thầy Chương cô đơn lo lắng cho cô, cô lại cùng người khác đi chơi bời, ca hát, ném thầy ra khỏi đầu. Vào giây phút này, cô cảm thấy bản thân đê tiện, ích kỷ và vô tình. Cô tháo găng tay, từ từ nắm lấy bàn tay đang bám cây cột sắt của thầy Chương. Thầy Chương run rẩy, vội vàng thu tay về. Nhưng do ở ngoài trời quá lâu, bàn tay thầy cứng đờ không thể nhúc nhích. Liễu Định nhẹ nhàng xoa bóp bàn tay đông cứng đó. Cô có muôn vàn điều muốn nói nhưng cổ họng tắc nghẹn, không thể thốt ra lời. Cuối cùng, vẫn là thầy Chương lên tiếng trước: "Liễu Định,

em bỏ tay ra đi, đừng để lạnh cóng."

Chỉ một câu nói ngắn gọn, đã khiến tất cả sự hối hận, áy náy, cảm động, tự trách...dội vào lòng Liễu Dịch. Nhiều cảm xúc đến cùng một lúc, làm linh hồn nhỏ bé của Liễu Dịch không ngừng run rẩy. Cô cuối cùng không thể khống chế bản thân, vùi đầu vào lòng thầy Chương, òa khóc nức nở. Tâm trạng đau đớn, hối hận, áy náy, cảm động cùng giải phóng theo tiếng khóc của cô. Liễu Dịch ôm chặt thầy Chương nói: "Thầy Chương, thầy hãy trách mắng em đi, trừng phạt em đi! Em sai rồi, em sai rồi! Em đã quên mất thầy, em không nhớ đến thầy..."

Liễu Dịch vừa khóc vừa lẩm bẩm, nhưng bản thân cô cũng không biết cô đang nói gì. Sau đó, cô cảm thấy một cách rõ ràng, bàn tay lạnh giá của thầy Chương nhẹ nhàng vỗ lưng cô. Trong khi giọng nói thầy vang lên bên tai cô. Lần này, ngữ khí của thầy vô cùng ôn hòa, vô cùng dịu dàng:

"Liễu Dịch, em đừng khóc. Em không làm sai điều gì. Em đã vì tôi hy sinh quá nhiều thời gian...Đừng khóc nữa, được không em?" Thanh âm đó dịu dàng như cơn gió xuân thánh ba, không một chút hàn ý. Liễu Dịch từ từ ngừng khóc trong tiếng thì thầm dịu dàng đó. Cô đột nhiên cảm thấy trái tim cô như búp hoa dính đầy giọt sương ban mai, kỳ ảo, đẹp đẽ và thuần khiết.

Tuyết lặng lẽ ngừng rơi. Vầng trăng chui ra khỏi tầng mây, chiếu ánh sáng nhàn nhạt khắp không gian. Ánh trăng và tuyết trắng phảng phất khiến thế giới được khoác chiếc áo cưới lung linh mộng ảo.

Tất cả trở nên thánh thiện vô cùng...

Hết chương 7

Chương 8

Sau Tết dương lịch, kỳ nghỉ đông lặng lẽ đến, rồi lặng lẽ đi.

Đối với học sinh lớp 12, kỳ nghỉ đông chỉ là hữu danh vô thực. Ngoài sáu ngày nghỉ Tết theo luật định, bọn họ vẫn đến trường học thêm, vẫn về nhà vào lúc hoàng hôn, vẫn phải làm cả núi bài tập như thường lệ. Tài liệu ôn thi các môn và đề thi thử liên tục được phát, cặp sách của mỗi học sinh đều nặng trĩu, khối lượng bài tập khổng lồ khiến họ không thở ra hơi.

Học kỳ mới lại bắt đầu. Chỉ hơn hai tháng sau, bọn họ sẽ bước một chân ra khỏi cánh cửa trường trung học. Hơn bốn tháng sau, họ sẽ tham gia kỳ thi đại học đáng sợ. Đám học sinh lớp 12 ai nấy gầy rộc, sắc mặt nhợt nhạt và đôi mắt lơ lơ mất ngủ. Thế nhưng, các thầy cô và các bậc phụ huynh không vì bọn họ mệt mỏi căng thẳng mà thả lỏng bọn họ. Bọn họ càng không dám lơ là. Đây là giai đoạn then chốt nhất, chỉ cần lơ là một chút là nỗ lực trước đó sẽ tan thành bọt biển. Cạnh tranh lúc nào cũng tàn khốc như vậy.

Mùa xuân ở phương Bắc đến rất muộn. Sau tiết thanh minh, ngọn cỏ mới bắt đầu đâm chồi lên mặt đất. Nhờ mấy trận mưa phùn, hoa đào phơn phớt hồng, hoa lê trắng muốt, hoa lê mùa đông vàng ươm nở rộ trong chốc lát. Trong và ngoài khuôn viên trường học được nhuộm đủ màu sắc tươi sáng. Tiếp theo, cây bạch dương nhú chồi xanh lục, cây dương liễu đung đưa tà váy dài dịu dàng, cây hợp hoan lắc lư cành lá mềm mại như đuôi chim công. Mùa xuân đều thuộc về mọi sinh mệnh.

Chỉ có những học sinh chuẩn bị tốt nghiệp cấp ba ngày ngày vùi đầu vào đóng bài tập là không thuộc về mùa xuân này. Thời gian trôi qua nhanh

như cơn gió thoảng. Đến tháng năm, học sinh bắt đầu đăng ký nguyện vọng vào đại học. Các em học sinh và phụ huynh thận trọng cân nhắc suy nghĩ, đồng thời trưng cầu ý kiến của người khác. Sau đó, họ nộp tờ đăng ký nguyện vọng cho nhà trường, phảng phất giao phó vận mệnh của mình. Nguyện vọng của Liễu Dịch vô cùng đơn giản, cô chỉ điền một nguyện vọng duy nhất: khoa trung văn đại học Bắc Kinh.

Không khí ở trường học ngày càng căng thẳng. Đám học sinh ra sức làm bài tập, đọc sách, học thuộc lòng...chỉ hận đến mức không thể đọc mọi loại sách trong hơn một tháng. Tóm lại là trong khoảng thời gian này, bọn họ không rời tay khỏi quyển sách, bất kể là lúc ăn cơm hay đi vệ sinh.

Không biết, ai đó viết trên bảng dòng chữ: "Chúng ta phải cố gắng! Chúng ta ra sức tiến về phía trước! Thế giới tươi đẹp, thế giới quang vinh xán lạn đang chờ đón chúng ta phía trước!" Đám học sinh không ai cười nhạo, cũng không ai xóa khẩu hiệu này. Một thời gian gian sau, nó trở thành động lực học tập của mọi người. Trong không khí khổ học hăng say, không một ai chú ý mùa xuân đầy sắc màu bên ngoài cửa sổ.

Trong những ngày tháng căng thẳng đó, một buổi chiều, Liễu Dịch bị cô chủ nhiệm Trần Chi gọi tới một góc khuất trên hành lang.

"Cô đã xem tờ đăng ký nguyện vọng của em." Cô giáo cất giọng nghiêm nghị: "Tại sao em không điền nguyện vọng hai?"

"Em không có nguyện vọng hai." Liễu Dịch lập tức trả lời mà không hề suy nghĩ: "Em chỉ muốn vào Bắc Đại."

"Không có ư?" Cô giáo Trần nghi hoặc cau mày: "Nhỡ em không thi đỗ thì sao? Kiểu gì cũng phải có một đường lùi chứ?"

"Em không cần lưu lại đường lùi cho mình. Từ trước đến nay, đường lùi chỉ dành cho những người nhu nhược. Em không tin em không thi đỗ."

"Hả?" Cô giáo Trần vô cùng kinh ngạc. Tuy cô biết rõ khả năng của Liễu Dịch, nhưng cô không ngờ Liễu Dịch lại tự tin đến mức dám "đập nổi

dìm thuyền", tựa hồ nữ sinh trước mặt cô đã nắm chắc vận mệnh trong tay mình. Hơn hai mươi năm dạy học, cô giáo Trần lần đầu tiên gặp học sinh tự tin như Liễu Dịch.

"Liễu Dịch." Trầm tư một lát, cô giáo Trần mở miệng: "Cô rất tán thưởng dũng khí của em, cũng tin tưởng khả năng của em, nhưng thi cử vô thường, cô thật sự không dám cam đoan 100% em thi đỗ. May mà hiện tại em vẫn còn cơ hội, trường chúng ta vừa xin được một suất tuyển thẳng vào Bắc Đại. Em cũng là một trong những ứng cử viên cạnh tranh suất đó."

"Vậy hả cô?" Liễu Dịch động lòng. Tuy cô có niềm tin bản thân, nhưng cũng không dám chắc 100%. Nếu giành được suất tuyển thẳng này, cô không những có thể thực hiện được ước mơ của mình, mà còn có thể tránh hai tháng ôn thi khổ cực. Nhưng cô chủ nhiệm nói cô chỉ là một trong những ứng cử viên. Vậy...Liễu Dịch hỏi thăm dò: "Thưa cô, em có cơ hội không ạ?"

"Cơ hội tất nhiên là có, nhưng khó khăn cũng rất lớn." Cô Trần nói thẳng: "Luận về thành tích học tập của em thì không có gì đáng bàn. Ai cũng biết em luôn đứng nhất nhì toàn khối. Tuy nhiên, Bắc Đại yêu cầu học sinh tuyển thẳng phải có tài đức vẹn toàn. Mà em chưa bao giờ là học sinh "ba tốt", cũng không phải là cán bộ lớp, thậm chí không phải là đoàn viên..."

("Ba tốt" là một danh hiệu giành cho học sinh xuất sắc, bắt đầu áp dụng từ năm 1954. "Ba tốt" chỉ đạo đức tốt, học tập tốt, sức khỏe tốt)

"Việc đó có thể chứng minh điều gì? Đạo đức của em không tốt hay sao?" Liễu Dịch nói nhỏ, ngữ khí hơi tức giận. Cô cảm thấy bản thân bị sỉ nhục. Không làm cán bộ, không vào đoàn là sự lựa chọn của cô. Nhưng cũng chính vì điều này, mỗi lần bình bầu "ba tốt", cô đều bị đánh trượt. Liễu Dịch chẳng bận tâm cô có được nhận danh hiệu "ba tốt" hay không, nhưng không thể vì điều đó phủ nhận nhân phẩm của cô.

"Tuy không thể nói đạo đức của em không tốt, nhưng ở trong trường học,

đó là căn cứ quan trọng để đánh giá phẩm chất của một học sinh. Ít nhất..." Cô Trần nhấn mạnh: "Nó chứng tỏ em không có thái độ tích cực và tinh thần cầu tiến."

Liều Định ngẩng đầu. Cô không đồng ý với câu nói sau cùng của cô Trần, nhưng cũng không thể phủ nhận câu nói đầu tiên. Trầm tư một lát, Liều Định cất giọng quả quyết: "Cô Trần, cô hãy để người khác cạnh tranh suất tuyển thẳng này đi. Nếu bắt em dùng chuyện vào đoàn hay làm cán bộ để làm ván cầu nhảy tới Bắc Đại, em thà dựa vào sự nỗ lực của mình, đường đường chính chính thi vào Bắc Đại còn hơn."

Cô giáo Trần hít một hơi sâu. Liều Định có ngoại hình xinh xắn trầm tĩnh, nhưng bên trong là người quật cường và tự phụ. Về điểm này, cô bé rất giống thầy giáo mù mà cô bé chăm sóc. Nghĩ đến thầy giáo "mù", đầu óc cô Trần liền nảy ra một ý tưởng. Đúng rồi, tại sao cô không nghĩ tới cách này chứ?

"Liều Định!" Cô giáo Trần cất giọng hưng phấn: "Cô có một cách, khiến em không cần vào đoàn cũng như làm cán bộ lớp cũng có thể giành được suất tuyển thẳng vào Bắc Đại. Hơn nữa, cách này tám chín mươi phần trăm đảm bảo có tác dụng."

"Thật không ạ? Cách gì vậy cô?" Liều Định vừa ngạc nhiên vừa vui mừng.

"Chẳng phải em chăm sóc thầy Chương suốt ba năm nay hay sao? Đây chính là hành động thực tế nhất." Cô giáo Trần vô cùng phấn khích về ý tưởng "thiên tài" của mình: "Cô có một người bà con làm phóng viên ở đài truyền hình. Hôm nay, cô sẽ nói chuyện với người đó, bảo ngày mai đến trường phỏng vấn em. Em hãy kể chuyện chăm sóc thầy Chương, không cần khoa trương, cứ có thể nào nói như vậy. Đây vốn là một câu chuyện cảm động lòng người. Cô sẽ bảo người bà con của cô phát cuộc phỏng vấn này trên truyền hình trong thời gian nhanh nhất. Nếu việc làm của em được tuyên truyền trên tivi, chắc sẽ gây tiếng vang gấp nhiều lần việc vào đoàn hay làm cán bộ ấy chứ. Đến lúc đó, em sẽ nắm chắc tám chín mươi phần trăm cơ hội tuyển thẳng vào Bắc Đại."

Cô Trần càng nói càng hưng phấn: "Được rồi, cứ quyết định như vậy đi nhé. Em hãy về nhà chuẩn bị, ngày mai tiến hành phỏng vấn. À, em hãy nói trước với thầy Chương, ngày mai sẽ phỏng vấn cả thầy ấy, thầy ấy nhất định bằng lòng. Được lên tivi và nổi tiếng, ai mà không muốn chứ?" Nói đến đây, cô Trần mới phát hiện, Liễu Dịch đang nhìn cô bằng ánh mắt phần nộ xen lẫn khinh thường.

"Thưa cô." Thanh âm của Liễu Dịch tựa hồ phun ra ngọn lửa: "Cô không cảm thấy làm vậy là rất đê tiện hay sao?"

"Đê tiện?" Cô Trần không tin vào tai mình: "Sao lại nói là đê tiện? Cô cũng chỉ vì muốn tốt cho em mà."

"Muốn tốt cho em?" Liễu Dịch hít một hơi sâu, lắc đầu. Cô nói rành rọt từng câu từng chữ một: "Cô coi em là gì? Cô coi thầy Chương là gì?"

"Sao em có thể nói như vậy?" Cô giáo Trần không khỏi tức giận. Làm sao không tức giận khi kế hoạch hoàn hảo do cô nghĩ ra bị Liễu Dịch dùng từ "đê tiện" phủ nhận sạch sẽ. "Chuyện này đều có lợi đối với em và cả thầy Chương. Em có thể nổi tiếng, có thể vào Bắc Đại. Còn thầy Chương cũng sẽ nhận được nhiều sự giúp đỡ hơn, cuộc sống và sự nghiệp của thầy sẽ dễ dàng thuận lợi hơn."

"Có lợi ở điểm nào ạ?" Liễu Dịch cuối cùng cũng không kiềm chế nổi, cất cao giọng: "Cô Trần, cô muốn đẩy thầy Chương đến trước giới truyền thông, xé toạc vết thương của thầy cho tất cả mọi người cùng thấy. Cô bắt em lợi dụng thầy để nổi tiếng, khiến vết thương lòng của thầy nhuộm đầy máu tươi. Cô khiến tất cả mọi người đều biết thầy mù lòa, khiến tất cả mọi người thương hại thầy, bố thí sự giúp đỡ với thầy, khiến tất cả mọi người giẫm đạp lên sự tôn nghiêm của thầy! Cô biến thầy thành kẻ đáng thương, biến em thành học trò mua danh trục lợi, biến sự chăm sóc không đáng kể của em với thầy trở thành vốn để em tiến lên, biến quan hệ giữa em và thầy trở thành quan hệ lợi dụng và bị lợi dụng. Vậy mà cô còn nói muốn tốt cho em và thầy. Cô...sao cô có thể thốt ra những lời đó?"

Cô giáo Trần hoàn toàn mờ mịt. Một loạt lý luận của Liễu Dịch khiến đầu óc cô lúng búng. Cô cất giọng nghi hoặc: "Liễu Dịch, em nói gì thế? Cô có ý tốt mà em lại coi cô lòng lang dạ thú sao?"

Liễu Dịch thở dài bất lực: "Cô Trần, em biết cô có ý tốt với em. Nhưng cô cũng như tất cả mọi người, đều coi thầy Chương là người mù. Do đó, việc thầy không nhìn thấy ánh sáng khiến mọi người cảm thấy thương hại. Còn em, em coi thầy là một người thầy em kính phục và sùng bái. Vì vậy, việc thầy sống trong tăm tối khiến em cảm thấy đau đớn và bi thương. Sự thương hại là được xây dựng trên cơ sở cảm giác ưu việt. Vì vậy, khi cô và mọi người thương hại thầy, cũng có nghĩa chà đạp lên sự tôn nghiêm của thầy. Thật ra, chúng ta không có tư cách thương hại bất cứ ai, đặt biệt là thầy Chương. Bởi vì chúng ta không hẳn đã ưu việt hơn thầy, cũng không nhất định đứng trên đầu thầy. Thậm chí em có thể nói, phần lớn chúng ta đứng dưới chân thầy. Có thể về mặt thân thể, thầy có khiếm khuyết không bằng người khác, nhưng về mặt kiến thức, học vấn và tư tưởng, thầy cao quý hơn bất cứ người nào."

Cô Trần chỉ biết trợn mắt há mồm. Trong đầu óc của nữ sinh này toàn nhồi nhét những suy nghĩ kỳ lạ. Con bé dám bảo vệ Chương Ngọc, còn khẳng định người đàn ông mù lòa, người giáo viên chưa tốt nghiệp đại học và chỉ dạy tạm thời đó cao quý hơn bất cứ ai? Thảo nào con bé tận tâm tận lực chăm sóc Chương Ngọc, thảo nào Chương Ngọc nhìn nó bằng ánh mắt khác. Con bé này và Chương Ngọc đúng là một đôi thầy trò không bình thường.

"VẬY.." Cô giáo Trần không cam lòng hỏi: "Em không cần suất tuyển thẳng? Không cần cơ hội nổi tiếng hay sao?"

Nổi tiếng? Đến bây giờ, cô chủ nhiệm vẫn cho rằng việc này là cơ hội nổi tiếng? Liễu Dịch cắn môi, cố gắng đè nén cơn giận dữ. Nhưng lời nói của cô không khách khí: "Em không cần. Em và thầy Chương đều không phải là người dung tục như vậy."

Cô giáo Trần sắp không thể đè nén nộ khí. Liễu Dịch dám dùng từ "dung

tục", ai dung tục ở đây? Là cô hay sao? Cô cũng chỉ muốn tốt cho học trò, vậy mà bị con bé nói thành "dung tục".

Cô giáo Trần muốn mắng Liễu Định một trận, nhưng cô biết không thể làm vậy. Liễu Định vẫn chỉ là một đứa trẻ, cô không thể so đo với trẻ con. Hơn nữa, Liễu Định là một học trò đầy triển vọng. Nếu Liễu Định đăng ký nguyện vọng hai, cô cũng chẳng cần bận tâm, bởi vì Liễu Định kiểu gì cũng thi đỗ đại học. Nhưng Liễu Định chỉ đăng ký đại học Bắc Kinh, đây không phải là chuyện giỡn chơi. Từ một trường trung học nhỏ ở miền Bắc chen chân vào cánh cửa Bắc Đâu phải là dễ dàng. Ngộ nhỡ sơ sẩy, một học sinh có thành tích xuất sắc như Liễu Định mà thi trượt đại học, thử hỏi mặt mũi cô sẽ để vào đâu? Hơn nữa còn ảnh hưởng đến tỷ lệ thi đỗ đại học của lớp cô. Nghĩ đến đây, cô giáo Trần đổ mồ hôi hột. Con bé này đúng là chẳng hiểu biết gì cả.

Nhưng đối diện với một học trò vừa bướng bỉnh vừa tự phụ, cô giáo Trần biết nói thế nào cũng vô tác dụng. Ai có thể khuyên nhủ nó? Trừ khi...trong đầu cô giáo Trần lại nảy ra một sáng kiến.

"Liễu Định." Cô giáo Trần tiếp tục mở miệng: "Nếu thầy Chương đồng ý, em sẽ không phản đối đúng không?"

"Gì ạ? Cô định đi nói với thầy Chương hay sao?" Liễu Định nhảy dựng lên. Cô hiểu rõ hơn ai hết, đối với thầy Chương mà nói, kiến nghị này chẳng khác nào đâm thêm một nhát vào nỗi đau của thầy: "Thưa cô, cô đừng đi nói với thầy Chương, thầy sẽ không đồng ý đâu ạ."

"Nếu vì bản thân, có thể thầy ấy không chịu. Nhưng vì em, chẳng lẽ thầy ấy không đồng ý hay sao?" Cô Trần lên tiếng, ngữ khí vô cùng chắc chắn.

Liễu Định ngẩn người. Cô không ngờ cô chủ nhiệm lại nghĩ ra cách này, dùng cô làm vũ khí tấn công thầy Chương. Con người quả nhiên là động vật tàn nhẫn.

Cô giáo Trần nói tiếp: "Cô sẽ bàn với thầy Chương, sự việc này liên

quan đến lợi ích thiết thân của em. Cô không tin em chăm sóc thầy ấy suốt ba năm, thầy ấy không chịu báo đáp em. Thầy ấy không đến nỗi máu lạnh như vậy đấy chứ?"

"Đây không phải là vấn đề báo đáp, cũng không phải vấn đề máu lạnh hay không, mà là vấn đề nhân cách và tôn nghiêm." Liễu Định nói nhỏ. Trầm mặc vài giây, cô ngẩng đầu, ánh mắt vụt qua một tia sáng lạ thường: "Cô Trần, bất kể cô dùng lý do gì, thầy Chương chắc chắn không đồng ý."

"Nếu thầy ấy đồng ý thì sao?" Cô giáo Trần hỏi một câu.

"Nếu thầy ấy đồng ý." Thanh âm Liễu Định rõ ràng và kiên định: "Vậy thì...thầy ấy không phải là thầy Chương mà em biết."

Cô giáo Trần ngây người, logic kiểu gì lạ vậy? "Dù thế nào, cô cũng sẽ thử một lần." Cô Trần nói xong liền quay người đi ra ngoài.

Năm giờ chiều, Liễu Định tiễn thầy Chương đi trạm xe buýt đợi xe như thường lệ. Hôm nay lớp cô không có tiết tự học ngữ văn buổi tối. Trên đường đi, hai thầy trò đều im lặng. Liễu Định muốn đọc ra điều gì đó từ nét mặt của thầy Chương. Tuy nhiên, thầy Chương vẫn tỏ ra bình tĩnh lạnh nhạt không thay đổi. Có lẽ cô chủ nhiệm vẫn chưa kịp nói chuyện với thầy.

Ánh hoàng hôn chiếu tia nắng màu vàng dịu dàng khắp không gian. Liễu Định dắt thầy Chương đến trạm xe buýt, cô định để thầy ngồi nghỉ ngơi ở bồn hoa đình hương. Nhưng thầy Chương nhẹ nhàng giật khỏi tay cô, đi thẳng đến bên cây dương liễu. Từ trước đến nay, cảm giác phương hướng của thầy đều rất chính xác.

Liễu Định hơi sững sờ khi phát hiện ra điều bất bình thường. Lẽ nào cô chủ nhiệm đã đi tìm thầy Chương, và thầy đã nhận lời cô chủ nhiệm? Không, không thể. Cô tình nguyện chăm sóc thầy không phải vì ơn huệ, hơn nữa thầy Chương cũng chưa bao giờ coi cô là ân nhân. Bằng không, thầy tuyệt đối không chấp nhận sự chăm sóc của cô. Thầy...chắc chắn

thầy không nhận lời.

Bốn bề rất yên tĩnh, ngoài hai thầy trò không có ai đứng đợi xe. Ánh hoàng hôn chiếu xuống cây dương liễu, tạo thành hình bóng dài trên mặt đất.

"Liễu Định." Trầm mặc một lát, thầy Chương cuối cùng cũng mở miệng, ngữ khí của thầy hơi nặng nề, tựa hồ thầy phải hạ quyết tâm rất lớn mới nói ra lời: "Có một chuyện, tôi muốn cho em biết."

"Gì ạ?" Đôi lông mày thanh tú của Liễu Định nhíu chặt vào nhau. Theo bản năng, cô đã đoán ra thầy muốn nói điều gì.

"Chiều nay, cô chủ nhiệm của lớp em đến tìm tôi. Cô ấy nói với tôi một chuyện liên quan đến em..."

"Thầy không cần phải nói." Liễu Định đột ngột cắt ngang lời thầy: "Em biết, là việc tuyển thẳng vào Bắc Đại." Liễu Định không dám nghe tiếp. Không hiểu tại sao, cô đột nhiên nhớ tới cảnh thầy Chương đứng đợi cô ở bến xe trong buổi tối tuyết rơi ngày cuối cùng của năm, bên tai cô vang lên câu nói của cô chủ nhiệm: "Vì em, chẳng lẽ thầy ấy không đồng ý hay sao?"

"Em biết rồi à?" Thầy Chương hơi kinh ngạc.

"Vâng ạ. Cô Trần đã nói với em chuyện này, nhưng em từ chối." Liễu Định cất giọng dứt khoát. Cô không dám để thầy Chương nói trước, cô sợ nghe thấy lời thỏa hiệp từ thầy, dù sự thỏa hiệp đó là vì bản thân cô. Liễu Định biết rõ, chỉ cần thỏa hiệp, thầy Chương sẽ coi thường nhân cách của cô, cô cũng sẽ coi thường nhân cách của thầy. Cô rất sợ mối quan hệ giữa cô và thầy sẽ thay đổi vì chuyện này.

"Ờ." Thầy Chương thở nhẹ một hơi, phảng phất được an ủi. Sau đó, thầy nói khẽ: "Tôi cũng từ chối đề nghị của cô giáo."

Sống mũi Liễu Định đột nhiên cay cay. Tất cả mọi cảm giác sợ hãi, thấp

thởm đê nặng trong suốt một buổi chiều, lúc này như được đôi bàn tay vô hình gỡ xuống. Cùng lúc đó, một thứ tình cảm dịu dàng lặng lẽ ngập tràn trái tim cô.

Liễu Dịch nhìn thầy Chương, gương mặt nhợt nhạt của thầy được nhuộm bởi ánh hoàng hôn nhàn nhạt ôn hòa. Cô bỗng cảm thấy, vào thời khắc này, trái tim cô rất gần thầy Chương. Họ chỉ đứng đó, đối diện nhau mà không nói một lời nào, nhưng hai linh hồn quấn quýt hòa nhập.

Cơn gió chiều mát lạnh thổi tới, không khí xung quanh đặc biệt trong lành. Liễu Dịch đột nhiên phát hiện, bầu không khí êm dịu này tỏa ra mùi hương khiến con người chạnh choáng như mùi rượu vang. Cô nhìn ngó xung quanh, sau đó ngạc nhiên mừng rỡ khi bắt gặp nụ hoa màu tím nhạt ở trong bồn đình hương không biết nở từ lúc nào.

Liễu Dịch bất giác reo lên như một cô bé ngây thơ: "Thầy Chương, thầy mau lại đây xem đi, đình hương nở hoa rồi! Đình hương nở hoa rồi!"

Vừa nói dứt lời, Liễu Dịch liền ôm miệng. Cô hoảng hốt nhìn thầy Chương. Trời ạ, sao cô có thể nói ra những lời này. Thầy Chương lặng lẽ đứng ở đó. Gương mặt thầy không lộ vẻ tức giận, ngược lại, khóe miệng thầy nhếch lên thành đường cong dịu dàng. Thầy hít mũi như muốn nắm bắt điều gì đó. Thế là Liễu Dịch cũng bắt chước thầy, hít thở không khí trong lành. Ờ, không khí có mùi thơm của hoa đình hương, mùi của cây cỏ, mùi của đất cát, mùi hương dịu dịu của chồi non, chúng đều là sinh khí của mùa xuân.

Liễu Dịch đưa mắt ngẫm nhìn xung quanh. Cô bắt gặp cây dương liễu của mùa xuân, hoa đình hương của mùa xuân, con đường trải xi măng, và bầu trời trong vắt không một vẩn đục của mùa xuân, ánh tịch dương làm lay động lòng người và con chim nhỏ líu lo trên cành cây...Liễu Dịch cuối cùng cũng cảm nhận thấy không khí của mùa xuân. Mùa xuân đến rồi! Trong lòng tràn ngập sự xúc động khiến Liễu Dịch muốn hét to, muốn ca hát, muốn nhảy múa.

Nhưng cô cố gắng đè nén niềm vui, chuyển ánh mắt về phía thầy

Chương. Thầy đang tắm trong ánh chiều tà, đã trở thành bức tượng điêu khắc màu vàng. Thầy cũng là một phần của mùa xuân. Thầy đứng nghiêm trang, thần sắc vô cùng tập trung, tựa hồ thầy đang dùng linh hồn để cảm nhận mùa xuân. Sau đó, thầy với tay cầm một cành dương liễu, nhẹ nhàng chạm vào mặt thầy, bình thần thốt ra một câu: "Mùa xuân đẹp thật."

Thanh âm bình tĩnh của thầy Chương có vẻ run run thâm trầm, như nốt nhạc chạy thẳng vào trái tim Liễu Dịch, khiến cả thân thể và linh hồn của cô đều run rẩy. Trong lòng cô dấy lên một tâm tình mãnh liệt. Cô ngược nhìn bầu trời, mặt trời đã dần khuất bóng nhưng vẫn cháy đỏ rực ở phía xa xa.

Hết chương 8

PS: Thi đại học ở TQ nhất là những trường danh tiếng như Đại học Bắc Kinh, Thanh Hoa...cạnh tranh vô cùng khốc liệt. Không phải điểm cao là đỗ mà những trường này đều có chỉ tiêu, ví dụ cho tỉnh này tỉnh kia bao nhiêu suất.

Ngoài ra, trường học TQ rất coi trọng "ba tốt" và hoạt động cộng đồng. Thành tích học tập xuất sắc có giấy khen riêng, "ba tốt" có giấy khen riêng, tích cực tham gia hoạt động chung hay làm cán bộ có giấy khen riêng. Càng nhiều giấy khen càng có lợi trong khi thi chuyển cấp (cộng điểm).

Chương 9

"Tháng 7 đen tối" đáng sợ cuối cùng cũng đến.

Ngày 7 tháng 7, Liễu Dịch thức dậy từ sáng sớm. Cô phát hiện ngoài trời đổ mưa, cơn mưa không nhỏ. Nhìn nước mưa chảy thành đường cong đẹp đẽ trên cửa kính, Liễu Dịch khắp khởi mừng thầm. Nghe nói, các sĩ tử ở thời cổ đại khi đi thi chỉ mong trời mưa, trời mưa là điềm lành, dự báo bọn họ "vượt long môn" thành công. Nhưng có nhiều sĩ tử như vậy, ai cũng có thể thành công hay sao? Liễu Dịch cười thầm, trong lòng cô hơi hơi căng thẳng. Tham gia cuộc thi quan trọng như vậy, sao có thể không khẩn trương? May mà môn đầu tiên là môn ngữ văn. Đối với Liễu Dịch, đây là điều có lợi. Cô vội vàng ăn hai miếng bánh mì, uống một cốc sữa rồi xuất phát.

Địa điểm thi của Liễu Dịch là trường trung học mười tám, cách nhà cô rất xa. Cô phải lên chuyển xe buýt số 2 mà thầy Chương thường ngồi mới có thể đến đích.

Liễu Dịch từ chối đề nghị đi cùng của bố mẹ, một mình cô lên xe buýt. Trên xe phần lớn là thí sinh đi thi đại học và phụ huynh đi kèm. Bất kể người lớn hay con cái đều một vẻ mặt nghiêm túc. Có mấy người cố ý tươi cười trò chuyện, nhưng cũng không thể che giấu sự hồi hộp căng thẳng. Không hiểu tại sao, Liễu Dịch cảm thấy bản thân bỗng dưng bị ảnh hưởng bởi không khí căng thẳng này. Nhịp tim của cô dường như đập nhanh hơn bình thường. Kỳ lạ thật đấy, từ trước đến nay cô luôn tự tin, tự tin đến mức không cho bản thân đường lùi. Vậy mà hôm nay cô lại thấy khẩn trương.

Bên tai Liễu Dịch vang lên câu nói của cô chủ nhiệm: "Cô tán thưởng

dũng khí của em, cũng tin tưởng vào khả năng của em, nhưng thi cử vô thường, cô không thể cam đoan 100% em thi đỗ."

Đúng vậy, ai có thể dám chắc 100% rằng mình thi đỗ? Cũng chẳng ai dám bảo đảm với cô, bao gồm cả bố cô. Tối qua, bố Liễu Định trịnh trọng tặng cô bốn từ "cố gắng hết sức". Điều này có nghĩa, bố cô cũng không có lòng tin vào cô hay sao? Cũng chẳng trách được, bây giờ ngay cả lòng tin của cô cũng hơi lung lay. Câu khẳng định từ hai tháng trước phảng phất vang lên bên tai Liễu Định: "Em không cho mình đường lùi! Đường lùi đều dành cho người nhu nhược. Em không tin em không thi đỗ!"

Thi cử vô thường! Thi cử vô thường! Liễu Định tự hỏi bản thân: "Bây giờ mình còn dám nói câu đó không?"

Trường trung học mười tám sắp tới nơi. Liễu Định nhìn ra ngoài cửa xe. Bên ngoài lối nhỏ đầu đen, toàn là thí sinh và phụ huynh. Liễu Định rất phản đối chuyện phụ huynh đi theo thí sinh tới địa điểm thi. Cô cho rằng, phụ huynh đứng bên ngoài chẳng giúp ích gì cho thí sinh, nhiều khi còn có tác dụng ngược lại.

Thi đại học là quá trình kiểm nghiệm năng lực của bản thân, không ai có thể giúp bạn, bạn cũng không cần sự giúp đỡ của bất cứ người nào. Vì lý do này, Liễu Định không cho bố mẹ cô đến điểm thi "chịu khổ chịu cực".

Nhưng vào thời khắc này, Liễu Định cảm thấy hơi hối hận. Nghìn quân vạn mã qua cầu độc mộc, đây thật sự là nghìn quân vạn mã. Trong khi cây cầu độc mộc mà cô phải vượt qua lại là cây cầu khó khăn nhất. Khi xuất hiện tâm trạng khẩn trương và dao động, Liễu Định hy vọng có một ai đó trong biển người kia chờ đợi cô, nói những lời động viên và khích lệ cô.

Nhảy xuống xe buýt, Liễu Định lặng lẽ đi phía cổng trường. Không ai đợi cô, không ai an ủi cô, cô chỉ có thể dựa vào bản thân. Đột nhiên, Liễu Định cảm thấy cơn mưa không còn đẹp đẽ, không phải dự báo điềm

lạnh, mà biến thành hỗn loạn tơi tả. Nhưng vừa đi vài bước, Liễu Dịch bất chợt phát hiện một hình bóng quen thuộc đứng dưới biển báo xe buýt. Cô sững sờ một giây, vội vàng đi lên. Cô gần như không tin vào mắt mình, trời ạ, hình bóng đó chính là thầy Chương.

"Liễu Dịch, là em phải không?" Trong tiếng ồn ào náo nhiệt, thầy Chương vẫn có thể nhận ra tiếng bước chân của Liễu Dịch. Thầy đứng bất động một chỗ, trên người thầy khoác áo mưa màu đen, trong tay thầy cầm một cái ô chưa mở ra. Liễu Dịch không biết thầy đứng đợi cô bao lâu. Cơn mưa không phải là nhỏ, gương mặt và gấu quần thầy ướt sũng nước.

"Thầy Chương." Viên mắt Liễu Dịch nóng lên, cô vô ý thức nắm tay thầy: "Sao...thầy lại đến đây?"

"Em có mang theo phiếu báo danh không?" Thầy Chương cất giọng trầm trầm.

"Em mang rồi ạ." Liễu Dịch trả lời, thanh âm của cô hơi run run.

"Ô thì sao?"

"Em cũng mang rồi ạ." Liễu Dịch nhìn chiếc ô chưa mở trong tay thầy Chương.

"Dụng cụ học tập cũng mang đầy đủ rồi chứ?"

"Vâng ạ."

Hai người im lặng mặt đối mặt. Liễu Dịch cảm thấy bàn tay đang nắm tay thầy Chương của cô run rẩy. Trong lòng cô cảm động vô cùng. Thầy Chương đợi mưa gió đến điểm thi, chỉ để hỏi cô những điều vụn vặt. Nhưng từ điều vụn vặt đó, Liễu Dịch cảm nhận thấy sự quan tâm to lớn của thầy.

Một hồi chuông vang lên, là tiếng chuông báo hiệu thí sinh vào phòng thi.

Liễu Định quynh luyện buông tay thầy Chương, đi về phía cổng trường.

"Liễu Định!" Thầy Chương đột nhiên gọi tên cô. Liễu Định dừng bước và quay đầu, thầy Chương dò dẫm đi đến trước mặt cô, quờ quạng nắm hai tay cô: "Em hơi căng thẳng, đúng không?" Thầy lại một lần nữa "nhìn" thấu tâm trạng của cô.

"Vâng ạ." Liễu Định trả lời. Trước mặt thầy Chương, cô không muốn giấu giếm, cũng không cần thiết giấu giếm bản thân.

"Đừng sợ hãi, em hãy yên tâm đi thi!" Thầy Chương cất giọng trầm ổn, rõ ràng và kiên định: "Tôi dám dùng sinh mạng bảo đảm, em nhất định sẽ thi đỗ vào Bắc Đại."

Một luồng âm ấm dâng tràn lên khóe mắt Liễu Định, khiến tầm nhìn của cô trở nên mơ hồ. Tâm trạng cảm động, xúc động và vui mừng bao trùm cả trái tim cô. Mọi sự căng thẳng và hỗn loạn trước đó bị quét sạch. Ai nói không người nào dám cam đoan cô thi đỗ? Thầy Chương dám, hơn nữa thầy còn dùng cả sinh mạng để bảo đảm. Trên đời này liệu có phụ huynh, thầy cô và bạn bè nào dám dùng sinh mạng bảo đảm tiền đồ của người đi thi? Chỉ một mình cô có được điều đó.

Vào thời khắc này, Liễu Định đột nhiên cảm thấy, đôi bàn tay lớn đang nắm tay cô rất kiên định và ấm áp. Thầy Chương đang dùng sinh mạng bảo đảm, để đổi lấy tất cả sự tự tin cô vừa đánh mất.

"Liễu Định, mau vào phòng thi đi!" Thầy Chương bắt chột buông tay Liễu Định. Liễu Định há miệng, muốn nói điều gì đó. Thế nhưng, cổ họng cô tắc nghẹn. Cô hít một hơi sâu, cố gắng kiềm chế giọt nước mắt. Sau đó, cô cắn răng, chạy như bay về phía điểm thi.

Trước khi vào cổng trường, Liễu Định cuối cùng cũng quay đầu. Trong làn nước mắt mơ hồ, trong cơn mưa mờ mịt, cô nhìn thấy thầy Chương đứng bất động, phảng phất như bức tượng đá màu đen, như ngọn tháp thẳng đứng. Trong lòng Liễu Định dội lên một niềm tin không dao động, một niềm tin tất thắng.

Hết chương 9

PS: Thi đại học ở Trung Quốc cả nước một đề thi một ngày. Vì vậy thí sinh có thể thi tại địa phương chứ không phải tới tận trường đại học mà mình ghi danh như ở VN.

Chương 10

Sau khi nộp bài thi cuối cùng, Liễu Dịch cũng như mỗi thí sinh trong phòng thi đều thở phào nhẹ nhõm. Phòng thi nóng bức vô cùng, khiến Liễu Dịch không thể ở lâu hơn. Cô nhanh chóng rời khỏi nơi đó.

Đi ra sân trường, ngẩng đầu ngắm nhìn bầu trời trong xanh và vầng mây trắng trôi lững lờ trên không trung, Liễu Dịch bỗng có cảm giác như cách một thế kỷ. Cô thật sự không dám tin, kỳ thi cô mất bao công sức, chuẩn bị một thời gian dài, bây giờ đã trở thành "thì quá khứ". Bên tai cô vẫn là tiếng bút viết bài thi loạt soạt, trước mắt cô vẫn là đề thi in chữ dày đặc...

Ba ngày nay, Liễu Dịch cảm thấy cô đã đạt đến cảnh giới "quên bản thân". Phảng phất cô đi vào một khu rừng rậm rạp, cây cối rợp trời. Cô đã quen với trạng thái này, nên bây giờ đột nhiên được giải phóng, cô ngược lại mất phương hướng. Liễu Dịch vô ý thức đảo mắt một lượt quanh sân trường, như muốn tìm kiếm điều gì đó. Cô lập tức nhìn thấy thầy Chương đứng bên cạnh bồn hoa.

Liễu Dịch nhanh chóng chạy đến bên thầy, trong lòng cô xuất hiện một niềm vui khó diễn tả. Cô chẳng nói chẳng rằng nắm chặt hai tay thầy Chương.

Ba ngày vừa qua, mỗi khi thi xong một môn, Liễu Dịch đều vô ý thức tìm kiếm hình bóng thầy Chương. Nhưng kể từ hôm đầu tiên gặp cô ở bên ngoài điểm thi, thầy Chương không xuất hiện thêm một lần nào. Hôm nay, lại được gặp thầy sau khi kết thúc môn thi cuối cùng, trái tim Liễu Dịch bay bổng. Cô bất chợt ý thức ra, người cô muốn gặp nhất sau khi thi xong không phải là bố mẹ, mà là thầy Chương.

"Em làm bài thi thế nào?" Thầy Chương vẫn bình thản như thường lệ. Ngữ điệu của thầy không bộc lộ nổi vui mừng hay niềm mong mỏi.

"Em cảm thấy rất tốt." Liễu Định không hề mất hứng. Cô đã quen với giọng điệu của thầy, biết nó chẳng nói lên điều gì.

"Bài làm văn ra đề gì?"

"Lấy một bối cảnh hay địa điểm cố định đặt tiêu đề, sau đó thuật lại câu chuyện hoặc nhân vật có liên quan một cách chân thực, bày tỏ tình cảm chân thành và sâu sắc của mình."

"Hả?" Thầy Chương hơi bất ngờ: "Không phải là văn nghị luận. Vậy tiêu đề của em là..."

"Bến xe." Liễu Định nói nhỏ.

Thầy Chương hơi sững người, tựa hồ bị chấn động. Đại khái hai từ "Bến xe" chạm đến một sợi dây thần kinh nào đó của thầy. Thầy trầm mặc một lúc, phảng phất đang suy tư điều gì đó.

Liễu Định thấp thỏm bất an. Cô chợt nhớ tới bài văn "không điểm" viết về thầy. Không biết thầy Chương sẽ phê bình cô ra sao?

Một lúc sau, thầy Chương mở miệng, thanh âm bình tĩnh và quả quyết: "Liễu Định, bài văn của em chắc chắn sẽ đạt điểm cao."

Một câu nói đáng vui mừng biết bao! Nổi nơm nớp trong lòng Liễu Định tan biến, khóe miệng cô cong lên. Sau đó cả gương mặt cô tươi cười rạng rỡ. Nụ cười ngây thơ, chân thành và đáng yêu của cô khiến đám nam sinh vô ý thức quay đầu, ngây ngốc ngắm nhìn.

Chỉ có thầy Chương là thờ ơ, bởi vì đối với người khiếm thị, vẻ đẹp bề ngoài không tồn tại bất cứ sự mê hoặc nào. "Hãy đưa tôi ra bến xe." Thầy nói khẽ, ngữ điệu ra lệnh theo thói quen: "Tôi muốn về nhà."

Về nhà? Nụ cười của Liễu Dịch cứng đờ trên khóe môi. Cô cảm thấy hơi thất vọng, cô còn rất nhiều điều muốn tâm sự với thầy. Vậy mà thầy lại đòi về nhà.

Về nhà? Liễu Dịch mơ hồ ngẫm nghĩ. Không biết nhà của thầy Chương như thế nào? Không có cha mẹ, không vợ con, không người thân, chỉ một mình thầy đối diện với bốn bức tường lạnh lẽo. Đó là thầy chìm trong bóng tối cô độc, chứ đâu phải là "nhà". Liễu Dịch đột nhiên buột miệng nói: "Thầy Chương, em muốn đến thăm nhà thầy."

Vừa nói dứt lời, Liễu Dịch giật mình kinh hãi, cô ôm miệng, không ngờ bản thân lại có ý nghĩ này, lại thốt ra câu này. Thầy Chương quả nhiên nhíu chặt lông mày: "Liễu Dịch!" Thanh âm của thầy lạnh lùng như tiếng vọng từ núi băng: "Tôi không hoan nghênh bất cứ người nào đến nhà tôi, tất nhiên bao gồm cả em."

Liễu Dịch co rúm người. Thầy có phản ứng mạnh như vậy, cô không cảm thấy kỳ lạ, cũng không cảm thấy cụt hứng, tất cả trong định liệu của cô. Nhưng..."nhà" của thầy Chương rốt cuộc như thế nào? Liễu Dịch nhắm mắt, cố gắng tưởng tượng ra ngôi nhà lạnh lẽo đó. Câu nói vừa thốt ra miệng cứ quanh quẩn trong đầu óc cô, không tan biến. Nhưng Liễu Dịch biết cô không thể "thỉnh cầu" thầy Chương một lần nữa.

Cô lặng lẽ đưa thầy Chương ra bến xe. Chỉ là sau khi thầy Chương lên xe, Liễu Dịch cũng theo dòng người, lên chiếc xe buýt của thầy.

Trên xe đầy ắp phụ huynh và thí sinh. Mấy bạn học cùng lớp nhìn thấy Liễu Dịch định lên tiếng chào hỏi. Liễu Dịch vội đưa tay lên môi "suýt" một tiếng, ra hiệu mọi người im lặng. Thầy Chương xuống xe ở một trạm xe buýt nhỏ, Liễu Dịch đi theo thầy trong ánh mắt ngạc nhiên của bạn học.

Đi bộ một đoạn, thầy Chương tới một ngõ hẹp. Hai bên mặt ngõ đều là nhà mái ngói thấp dày đặc. Nhà nào cũng đóng chặt cửa, ngoài cửa có sợi dây thép phơi quần áo, chăn ga trải giường, tã lót...Có lẽ do buổi chiều

năng gắt, cả ngõ nhỏ yên tĩnh vô cùng. Ngõ nhỏ ngoằn ngoèo, có lúc tưởng như đi đến tận cùng, nhưng lại xuất hiện lối rẽ. Liễu Dịch cảm thấy cô sắp lạc đường, trong khi thấy Chương đi rất nhanh, tựa hồ thầy quen thuộc ngõ nhỏ như trong lòng bàn tay. Liễu Dịch chỉ còn cách bám theo thầy, cô sợ chỉ một giây thiếu tập trung, cô sẽ để mất dấu thầy. Nhưng cô cũng không dám tiến lại gần quá, sợ bị thầy phát hiện.

Có mấy lần, thầy Chương đang đi đột nhiên hơi ngoảnh đầu. Liễu Dịch theo phản xạ tránh sang một bên. Nghĩ lại, cô mới thấy phản ứng của mình là dư thừa. Mắt thầy Chương không nhìn thấy, nhưng cô thường quên mất điều này. Trong ý thức của cô, cô chưa bao giờ coi thầy là người mù.

Thầy Chương cuối cùng dừng lại bên một cây hòe già. Đằng sau cây hòe là một bức tường gạch bao quanh một cái sân nhỏ. Dưới gốc cây hòe già có cái ghế đung đưa, trên ghế có một bà lão đang ngồi chải đầu. Bà lão mắt nhắm mắt mở, ngáp dài ngáp ngắn. Thầy Chương đi vào sân nhỏ. Liễu Dịch cũng đi theo thầy vào bên trong. Trong sân có ba gian nhà mái bằng, cửa ra vào của hai gian đều mở toang, chỉ có một gian đóng chặt. Thầy Chương đi về phía gian nhà đó. Thấy rút chìa khóa, mở cửa một cách thành thạo rồi đi vào trong nhà. Sau đó, Liễu Dịch nghe thấy tiếng đóng sập cửa. Cánh cửa lại khép chặt.

Liễu Dịch tần ngần đứng trước cánh cửa đóng kín. Cô hiếu kỳ quan sát ngôi nhà. Ngôi nhà được xây bằng gạch đỏ, diện tích xem ra cũng không nhỏ. Hai gian nhà phía đông có vẻ nhỏ hơn ngôi nhà này. Cánh cửa gỗ quét sơn màu xanh da trời, bây giờ đã bay màu trở thành nền trắng. Bên cạnh cửa ra vào là một cửa sổ nhỏ bằng kính. Đằng sau lớp kính là rèm cửa khá dày, che hết mọi thứ ở bên trong.

Đằng sau cánh cửa này là một thế giới như thế nào? Liễu Dịch đột nhiên hơi chột dạ. Cô giơ tay định gõ cửa, nhưng vừa chạm vào cánh cửa, cô liền rút tay về.

"Vào đi Liễu Dịch, cửa không khóa đâu." Một giọng nói trầm thấp từ bên trong vọng ra ngoài. Liễu Dịch giật mình hoảng hốt, tim đập thình thịch.

Thầy Chương đã phát hiện ra cô, không biết thầy phát hiện từ lúc nào? Có lẽ từ lúc cô lên xe buýt? Trời ạ, thầy đúng là "sáng mắt sáng lòng".

Bà lão vừa chải đầu ở bên gốc hòe thò đầu vào trong sân, nhìn Liễu Dịch bằng ánh mắt tò mò. Liễu Dịch không do dự đẩy cửa đi vào trong nhà. Cô lập tức sững sờ trong giây lát.

Căn nhà tối om. Dù có tia nắng chiếu qua khe cửa, Liễu Dịch cũng chỉ có thể miễn cưỡng phân biệt đường nét của đồ vật. Hình bóng của đồng hồ vật như quái vật to lớn, mai phục ở một góc nào đó, chuẩn bị lao vào Liễu Dịch đến nơi. Ngoài ra, trong bóng tối còn lan tỏa luồng khí vẫn đục, khiến Liễu Dịch cảm thấy khó thở. Đúng rồi, mọi cánh cửa đều đóng kín, không khí chẳng được lưu thông. Sau đó, từ bóng tối vang lên tiếng nói của thầy Chương:

"Em có thể kéo rèm cửa sổ, Liễu Dịch. Tôi đóng kín rèm cửa là bởi vì tôi không muốn người khác nhòm ngó vào nhà tôi bằng ánh mắt tò mò kỳ quái. Tôi càng không muốn nghe những tiếng thì thầm bàn tán của bọn họ. Tuy tôi không nhìn thấy nên sẽ không phiền não, nhưng tôi không muốn cho bọn họ cơ hội. Tất nhiên, em cũng có thể bật đèn, nhưng em phải tự tìm ra công tắc. Tôi không còn nhớ công tắc nằm ở chỗ nào rồi."

Có lẽ do ảnh hưởng bởi không khí trong nhà, thanh âm của thầy trở nên nặng nề. Liễu Dịch không đợi thầy nói lần thứ hai, lập tức chạy về phía cửa sổ, kéo tung rèm cửa rồi mở toang cánh cửa sổ.

Sau đó, cô lại mở cửa sổ ở hướng nam. Luồng không khí trong lành ủa vào nhà, cả ngôi nhà chìm trong ánh sáng chói lòa. Ánh sáng bất thành lình khiến Liễu Dịch nhắm mắt theo phản xạ, trong khi thầy Chương vẫn bất động. Lòng Liễu Dịch chùng xuống. Thầy không có một chút cảm giác với ánh sáng. Tiếp theo, Liễu Dịch quan sát cả ngôi nhà.

Ngôi nhà quả thực không nhỏ, nhưng rất chật chội, bởi vì hai bên tường toàn là giá sách. Giá sách rất cao, gần như tới trần nhà. Giá sách xếp đầy sách, to, nhỏ, dày, mỏng khác nhau. Ngoài trừ những giá sách này, ngôi nhà không còn bao nhiêu diện tích trống. Bên cửa sổ hướng nam đặt một

cái bàn làm việc và một cái ghế mây. Trên bàn làm việc có một cái đèn bàn màu xanh lục. Bên cạnh đèn bàn là ấm trà, tách trà nhỏ, và chiếc đồng hồ để bàn cũng một màu xanh lục. Bên cạnh bàn làm việc là một chiếc giường đơn và một hòm gỗ nhỏ. Trên giường phủ ga màu xanh lá cây nhàn nhạt, hòm gỗ cũng được phủ một miếng vải cùng màu. Ga trải giường và miếng vải đó có vẻ thường xuyên giặt giũ, nhưng vẫn có mấy vết bẩn, chúng tỏ người giặt không nhìn thấy. Trên vỏ gối và vỏ chăn có vài chỗ chưa giặt sạch. Trên bức tường ở hướng bắc của căn phòng treo đầy những bức tranh màu nước và tranh sơn dầu. Một số được lồng trong khung kính, một số cứ thế treo thẳng lên. Góc mỗi bức tranh đều đề tên, xem ra không phải tác phẩm của bố thầy Chương thì cũng là của thầy.

Dưới cửa sổ hướng bắc có một cái bếp ga, bồn rửa mặt và hai thùng mỳ ăn liền lớn. Trong ngôi nhà này không có gạo và mỳ sợi, không có rau củ và hoa quả. Nền đất được quét dọn sạch sẽ, nhưng ở các góc nhà vẫn xuất hiện không ít đồ lặt vặt, không phải chủ nhân lười biếng mà không phát hiện ra. Cả ngôi nhà rất đơn giản, nhưng lại không đơn giản một chút nào.

Năm năm trước, nơi này chắc rất tao nhã, rất nghệ thuật và thú vị. Bây giờ, nét "tao nhã" và "nghệ thuật" đó chỉ còn lại hình bóng mơ hồ. Bao trùm cả ngôi nhà là không khí lạnh lẽo, cô độc, tĩnh mịch, có phần thê lương.

Liễu Định quan sát một lượt. Không hiểu tại sao, sống mũi cô cay cay, trong lòng cũng cảm thấy chua xót. Ngôi nhà này khiến cô nhận thức một cách sâu sắc nỗi bi ai của người khiếm thị. Cô cũng có thể cảm nhận thấy, thầy Chương sống rất nghiêm túc. Thấy không sa ngã hay chà đạp bản thân như những người gặp tai họa bất ngờ khác. Trong ngôi nhà này, dù thầy không nhìn thấy, dù thầy không cho người khác vào bên trong, nhưng thầy vẫn cố gắng giữ sạch sẽ. Tuy nhiên, cuộc sống của một người mù cô độc không thể có chất lượng, trừ khi nhận được sự quan tâm chăm sóc từ người khác.

Thầy Chương ngồi trên ghế mây bên bàn làm việc, cuối cùng cũng mở

miệng: "Tôi đoán em sẽ đi theo tôi. Tôi từng nói, em rất cố chấp, cố chấp giống như tôi. Bây giờ, em đã nhìn thấy nhà của tôi rồi, tất cả đều đơn giản đúng không? Nhà của người mù không thể phức tạp, bởi vì anh ta không thể ứng phó với sự phức tạp, anh ta không thể thoát khỏi bóng tối vô tận. Anh ta có thể đánh bại vô số kẻ địch, nhưng vĩnh viễn không thể đánh bại bóng tối."

Ngữ điệu của thầy mang một chút tự giễu, đồng thời không che giấu tâm trạng thê lương và bất lực. Câu nói của thầy như bàn tay vô hình bóp nghẹt trái tim Liễu Dịch, một nỗi bi thương ngày càng lan tỏa trong lòng cô. Liễu Dịch đột ngột đi cầm cái chậu trên bồn nước, rồi quay người đi ra ngoài sân.

"Liễu Dịch, em muốn làm gì vậy?" Thầy Chương kinh ngạc kêu lên, gương mặt thầy không còn sự nghiêm nghị và lạnh nhạt như thường lệ.

Liễu Dịch không trả lời. Cô đi hứng một chậu nước, sau đó rút ga trải giường và miếng vải màu xanh lục phủ trên hòm gỗ, bỏ vào chậu nước.

"Liễu Dịch!" Thầy Chương lại hét lên. Thầy không nhìn thấy, nhưng vẫn có thể đoán biết Liễu Dịch đang làm việc nhà: "Em hãy bỏ xuống! Tôi không cần em giúp đỡ." Thần sắc thầy vụt qua một tia bất an.

Liễu Dịch không đáp lời. Cô tìm thấy miếng gỗ giặt quần áo và bột giặt ở dưới gầm giường. Sau đó cô bắt đầu giặt ga trải giường.

"Liễu Dịch, dừng tay!" Thầy Chương vẫn cất cao giọng, thanh âm của thầy bộc lộ tâm trạng sốt ruột và khổ não, nhưng không tức giận. Trả lời thầy là tiếng cọ giặt loạt xoạt. Sau đó, thầy Chương thở dài, cất giọng bất lực: "Liễu Dịch, tội gì em phải làm vậy?"

Liễu Dịch hơi ngẩn người, nhưng động tác tay của cô vẫn không ngừng nghỉ. Cô nhanh chóng giặt xong ga trải giường và tấm vải. Sau đó, cô bắt đầu giặt vỏ chăn, vỏ gối, và đóng quần áo thầy Chương thay ra chưa kịp giặt. Từ nhỏ đến lớn, Liễu Dịch chưa bao giờ giặt nhiều đồ như vậy. Đến cuối cùng, cô hơi thở dốc, nhưng cô cố gắng kìm nén, không để phát

ra tiếng thở nặng nề. Thầy Chương lặng lẽ ngồi trên chiếc ghế mây, gương mặt thầy trầm tư. Không biết bao lâu sau, thầy lẩm bẩm nói một câu:

"Liễu Định, em đang giúp tôi đánh bại bóng tối đúng không? Nhưng bóng tối của người mù quá nặng nề, em có thể giúp được bao nhiêu? Em có thể giúp được bao lâu?"

Liễu Định thần thờ, cô nghe ra sự hui quạnh từ giọng nói trầm thấp và bình tĩnh của thầy Chương. Cô bất giác nhướn mắt nhìn thầy, thần sắc thầy vẫn vô cảm. Bên tai Liễu Định chợt vang lên câu nói của hiệu trưởng Cao gần một năm trước: "Cô bé, thầy không thể tưởng tượng nổi, sau khi em tốt nghiệp, thầy Chương sẽ như thế nào?"

Lúc đó, tốt nghiệp còn là chuyện xa vời. Nhưng hôm nay, cô đã thật sự tốt nghiệp, cô có thể giúp thầy bao nhiêu, có thể giúp thầy bao lâu? Lần đầu tiên trong đời, Liễu Định cảm nhận thấy mùi ly biệt. Một giọt lệ âm thầm từ khóe mắt Liễu Định chảy xuống, thuận theo khuôn mặt cô, cuối cùng rơi vào chậu nước, tan biến hoàn toàn.

Sau khi giặt xong đồ và phơi lên dây thép ở ngoài sân, Liễu Định bắt đầu giúp thầy Chương lau giá sách, dọn dẹp nhà cửa. Cô kinh ngạc phát hiện, giá sách không hề có bụi, rõ ràng thường xuyên được lau chùi. Thầy Chương không thể đọc sách, nhưng thầy vẫn dày công nâng niu bảo vệ đồng sách này. Sách được phân loại và sắp xếp đầu vào đấy, phần lớn là sách văn học. Sách lịch sử, nghệ thuật và triết học cũng chiếm diện tích không nhỏ. Những cuốn sách Liễu Định biết đến đều xuất hiện ở đây. Liễu Định còn phát hiện, có ba giá sách đều là sách ngoại văn. Đa phần là sách tiếng Anh và tiếng Pháp, một số cuốn tiếng Tây Ban Nha. Liễu Định há hốc miệng, không biết nói mới phải.

Liễu Định lại ngó qua khu vực văn học cổ điển: Kinh Thi (là một bộ tổng tập thơ ca vô danh của Trung Quốc, một trong năm bộ sách kinh điển của Nho giáo); Phạn Tử; Bách Gia Chu Tử (là thời kì chứng kiến sự mở rộng to lớn về văn hóa và trí thức ở Trung Quốc kéo dài từ 770 đến 222 TCN. Trùng khớp với giai đoạn Xuân Thu và Chiến Quốc, và nó cũng được gọi

là thời đại hoàng kim của tư tưởng Trung Quốc và thời kì "trăm nhà đua tranh này" chứng kiến sự nảy nở của nhiều trường phái tư tưởng khác nhau); Lịch sử tản văn; Nhị thập tứ sử (là tuyển tập các cuốn sách sử Trung Quốc bao quát giai đoạn lịch sử từ năm 3000 TCN tới thời nhà Minh vào thế kỷ 17. Toàn bộ có 3213 tập và khoảng 40 triệu chữ. Nó thường được coi là một nguồn dữ liệu chính xác về truyền thống lịch sử và văn hoá Trung Quốc); Hàn Nhạc Phủ; Đường Thi; Tống Từ; Nguyên Khúc; Tiểu thuyết Minh Thanh, các loại luận văn, tuyển tập của tám tác giả tản văn lớn đương đại...

Liễu Định giở cuốn "Tuyển Kì Toái Cẩm", cô kinh ngạc phát hiện đây là cuốn sách về trò chơi văn tự của người Trung Quốc cổ đại. Ở trang đầu tiên, Liễu Định nhìn thấy dòng chữ:

"Mua quyển sách này với giá cao, có lẽ đây là tuyệt bản, vô cùng sung sướng. Nét đặc sắc của văn tự Trung Quốc, người khác không khỏi kinh ngạc và thán phục. Tác giả cuốn này chắc là thiên tài.

Liễu Định ngẩng đầu, hai má cô đỏ bừng, đôi mắt sáng rực. Cô không thể kiềm chế, thốt lên một câu: "Thầy Chương, thầy sở hữu một kho báu, một kho báu thật sự!"

"Ý em là những cuốn sách đó phải không?" Thầy Chương tựa hồ bình tĩnh từ trong nỗi trầm tư: "Đây đúng là một kho báu. Thời đi học, có bao nhiêu tiền tôi đều dốc ra mua sách hết. Để kiếm tiền mua sách, tôi từng đi làm thuê, làm gia sư, thậm chí có lúc bán cả quần áo của mình...Việc làm sáng suốt nhất của tôi là không để sách ở nhà bố mẹ, mà để ở đây, nên chúng mới thoát khỏi trận hỏa hoạn đó. Tuy bây giờ không thể đọc chúng, nhưng tôi vẫn cảm thấy rất may mắn. Sau khi bị mù, nhiều người khuyên tôi bán chỗ sách này đi. Người ở thư viện còn đến tận đây thuyết phục tôi, nhưng tôi không đồng ý. Sao tôi có thể nhận lời bán chúng?"

Liễu Định trầm mặc. Cô hiểu một cách sâu sắc tình cảm của thầy Chương. Đúng vậy, sao có thể đem bán sách? Những cuốn sách này đánh dấu khoảng thời gian đẹp đẽ nhất trong cuộc đời thầy Chương, tích tụ biết bao giọt mồ hôi và tâm huyết của thầy, tích tụ tuổi thanh xuân và

ước mơ của thầy, tích tụ tư tưởng và tín niệm của thầy...Chúng không chỉ đơn thuần là những cuốn sách vô tri vô giác, chúng đã trở thành một phần trong sinh mệnh của thầy Chương. Thầy Chương làm sao nỡ cắt bỏ sinh mệnh của mình?

Thầy Chương lại chìm vào hồi ức. Tâm tình nằm sâu trong ký ức của thầy, bây giờ đang từ từ tuôn chảy như dòng suối nhỏ:

"Lúc đó, tôi yêu sách như sinh mạng. Kiếm được một cuốn sách hay, tôi sẽ đọc nó quên ăn quên ngủ. Ở Bắc Đại có một giáo sư đặc biệt tin tưởng vào việc học thuộc lòng. Ông cho rằng, tiên sinh Tư Thục ở thời cổ đại đào tạo ra nhiều nhân tài qua việc bắt học trò đọc thuộc lòng, tự nhiên có đạo lý nhất định. Tôi cũng bị ảnh hưởng bởi vị giáo sư đó. Phàm là sách hay, những bài văn hay, tôi đều đọc thuộc trong đầu. Tất nhiên tôi không phải học thuộc một cách cứng nhắc, mà vừa đọc vừa cảm nhận. Bây giờ tôi thực sự cảm kích vị giáo sư. Sau khi tôi bị mù, chính những cuốn sách in sâu trong não bộ đã giúp linh hồn và tư tưởng của tôi không bị khô cạn. Tôi "đọc" chúng mỗi ngày, đọc đi đọc lại nhiều lần...Nếu không đọc, tôi làm sao có thể tiếp tục cuộc sống?"

Liễu Dịch bị lây nhiễm bởi tình yêu xuất phát từ đáy lòng đối với sách và tri thức của thầy Chương. Cô chợt nhớ tới buổi lên lớp đầu tiên của thầy. Thảo nào các bạn học không thể làm khó thầy. Ở trước mặt thầy Chương, bọn họ quả thực quá nông cạn.

Sau khi dọn dẹp giá sách, Liễu Dịch lại bắt đầu lau chùi bàn làm việc. Cô phát hiện một máy nghe băng cát xét và mười mấy cuộn băng ở trong ngăn kéo. Nghe thấy tiếng mở ngăn kéo, thầy Chương vội ngăn lại: "Liễu Dịch, em đừng động vào những cuộn băng đó. Đây là băng ghi âm đại cương, giáo trình, tài liệu tham khảo và phương pháp dạy học của môn ngữ văn cấp ba. Mỗi buổi tối, tôi đều nghe những cuộn băng này. Nếu em làm lộn xộn, tôi sẽ không tìm thấy cuộn băng tôi cần."

Liễu Dịch thè lưỡi, lập tức đóng ngăn kéo. Cô thầm nghĩ, thầy Chương nhờ người ghi âm những tài liệu này không biết tốn bao công sức. Thầy quả thực là một thầy giáo tốt.

Sau đó, ánh mắt cô dừng lại ở những bức tranh treo trên bờ tường phía bắc. Những bức tranh đó rõ ràng không được thầy Chương trân trọng như đồng sách, bởi chúng dính đầy bụi. Liễu Dịch tìm một miếng vải khô mềm. Cô nhẹ nhàng lau hết bụi ở trên đó, trả lại diện mạo cho những bức tranh.

Mỗi khi lau sạch một bức tranh, Liễu Dịch không khỏi cảm thán trong lòng. Cô không hiểu hội họa, không thể đánh giá những bức tranh này. Nhưng cô có thể cảm nhận rõ ràng, trong mỗi bức tranh ẩn chứa một sức mạnh, một sức mạnh không thuộc về kỹ thuật hội họa, mà thuộc về sinh mệnh, tình cảm và linh hồn.

Sức mạnh này khiến Liễu Dịch cảm động. Nó rốt cuộc là gì? Cô trầm tư suy ngẫm, ánh mắt cô vô tình dừng lại ở hai bức tranh sơn dầu tương đối lớn chạm cả xuống mặt đất cô vừa lau xong. Liễu Dịch bị một cơn chấn động mãnh liệt trong giây lát.

Đây là hai bức tranh khác nhau. Một bức vẽ đại dương mênh mông. Người vẽ sử dụng gam màu lam thẫm. Sóng biển cuộn trào thành từng bông hoa sóng. Bên trên là bầu trời, bầu trời màu xám mờ và tầng mây nhàn nhạt. Bức tranh không có mặt trời cũng không có cánh chim bay. Bên bờ biển là một bãi cát nhỏ. Trên bãi cát có một cành cây khô vừa cằn cỗi vừa thô ráp, nằm cô độc ở đó. Sóng biển lấp chìm một nửa cành cây khô. Nhưng ở giữa chạc cây lại nhú lên một chồi non nho nhỏ màu xanh lục, khiến cả bức tranh âm ỉ trở nên có sinh khí, tỏa ra một sức mạnh thuộc về sinh mệnh khó diễn tả thành lời.

Bức tranh sơn dầu còn lại vẽ mặt trời sắp lặn trên biển. Mặt biển hiền hòa, ánh hoàng hôn màu vàng rực rỡ. Nơi tiếp giáp trời biển có chùm mây xán lạn và ông mặt trời đỏ rực, trông rất huy hoàng, cũng u sầu. Ông mặt trời như quả tim tích tụ mọi huyết quản, sau đó giải phóng hết năng lượng, đốt cháy tôn nghiêm, hy vọng, tình yêu của nhân loại, cho đến khi trái tim đó cháy hết.

Liễu Dịch ngẩn ngơ ngẫm hai tác phẩm rung động lòng người đó. Cô

hoàn toàn bất động, cũng không nói chuyện, chỉ thất thần ngấm tranh. Cô như chìm trong cảm xúc ly kỳ và chấn động. Trong lòng cô vụt qua tia mờ mịt, chua xót, bi tráng...Cô không thể phân tích tâm trạng của mình lúc này.

Nhưng Liễu Dịch đột nhiên hiểu ra, sức mạnh ẩn chứa trong tranh của thầy Chương, chính là bản thân "sinh mệnh", chính là tình yêu mãnh liệt đối với sinh mệnh. Sinh mệnh dẻo dai, sinh mệnh tươi mới, sinh mệnh đầy tôn nghiêm, sinh mệnh cao quý, sinh mệnh không khuất phục, sinh mệnh không thể bị hủy diệt và sỉ nhục...đều thể hiện trong tác phẩm của thầy. Thầy không phải vẽ bằng nét bút, mà dùng tư tưởng, tình cảm và linh hồn để vẽ tranh.

"Liễu Dịch, em đang làm gì vậy?" Thầy Chương đột nhiên mở miệng, phá vỡ không khí tĩnh lặng.

"Em đang xem tranh ạ." Liễu Dịch vẫn chìm đắm trong cảm xúc của mình.

"Bức nào?"

"Mặt trời lặn trên biển."

"Em có cảm giác gì không?"

"Bi tráng như sự cảm thán của người anh hùng ạ."

Gương mặt thầy Chương hơi rung động.

"Thầy Chương, thầy rất thích biển đúng không ạ?" Liễu Dịch hỏi nhỏ.

"Đúng vậy, tôi rất thích." Thầy Chương lại chìm trong hồi ức: "Tôi còn nhớ lần đầu tiên tôi nhìn thấy biển. Đó là kỳ nghỉ hè năm lớp 11, một mình tôi đi đến làng chài nhỏ ở Yên Đài, sống nhờ nhà một bà lão ở đó. Lúc bấy giờ, khi nhìn thấy mặt biển mênh mông, mặt biển vô cùng vô tận, tôi mới nhận thức được thế nào là bao la bát ngát. Đứng trước biển,

tôi cảm thấy bản thân nhỏ bé vô cùng. Thế là cả kỳ nghỉ hè năm đó, tôi đeo ống vẽ tranh, đi lang thang suốt đường bờ biển dài không biết bao nhiêu cây số. Có lúc, tôi chẳng làm gì cả, chỉ ngồi trên mỏm đá mấy tiếng đồng hồ nhìn ra biển. Những lúc như vậy, tư duy của tôi trống rỗng, linh hồn yên lặng, thần trí chìm trong hư vô, trong cảnh giới quên đi bản thân." Thầy Chương thở khẽ, sau đó cất giọng thâm trầm mà xúc động: "Em có biết không, biển là kiên cường nhất. Nó có thể bao dung mọi nỗi đau khổ và bất hạnh của con người."

Liều Định đã hoàn toàn hóa đá. Từ trước đến nay thầy Chương hết sức kiệm lời, vậy mà bây giờ thầy tâm sự nhiều như vậy. Có thể thấy, đã từ rất lâu, thầy không nhắc đến ký ức đã phủ bụi mờ với người khác.

"Đến bây giờ tôi vẫn nhớ rõ mọi thứ ở biển." Thầy Chương nói tiếp: "Tôi vẫn nhớ những mỏm đá lởm chởm, đủ hình thù sinh động, đâu đâu cũng có dấu vết của ngọn sóng đánh vào...Còn bãi cát bên bờ biển, cát vừa mịn vừa trắng, thường lấp lánh dưới ánh mặt trời, giống như vô số vì sao vỡ vụn trong cát. Trên bãi cát còn có nhiều vỏ sò, tuy không hoàn chỉnh nhưng được sóng biển gột rửa sạch sẽ. Vỏ sò thiên hình vạn trạng, đủ loại màu sắc, trắng như tuyết, đỏ như máu, tím như vầng mây cuối cùng ở trên không trung trước khi trời tối..."

Liều Định reo lên: "Đẹp quá, em cũng muốn đi xem."

"Biển có rất nhiều thứ đáng chiêm ngưỡng và khám phá." Thầy Chương hơi thất thần: "Mặt trời mọc trên biển là thời khắc ly kỳ nhất. Vô số tia sáng vàng tỏa ra từ chân trời tối đen. Tiếp theo là mặt trời đỏ rực như quả cầu lửa nhô ra khỏi vầng mây xám lạnh, từ từ bay lên cao, lên cao mãi...cho đến khi em không thể nhìn thẳng vào nó. Còn mặt biển từ mờ mờ chuyển thành màu đỏ, rồi từ màu đỏ chuyển thành những cơn sóng trắng xóa. Quá trình thay đổi này rất kỳ diệu, đến mức em ngừng hô hấp. Ngoài ra, đến khi trời tối, mặt biển một màu đen nhưng tinh tú lấp lánh trên bầu trời dột thành bức tranh mộng ảo."

Liều Định nín thở lắng nghe, sau đó cô không thể đè nén tâm trạng xúc động: "Em muốn ngắm biển, muốn ngắm biển ngay lập tức!"

"Tôi cũng vậy...tôi rất muốn, muốn ngắm biển một lần." Ngữ điệu của thầy Chương đột nhiên trở nên lạ thường, đôi lông mày của thầy nhíu chặt, thanh âm run run: "Tôi muốn nhìn thấy biển. Thật đấy, tôi muốn lại được nhìn thấy sóng biển cuộn trào, gió biển rì rào, chim hải âu vỗ cánh. Tôi muốn nhìn thấy những ngọn sóng nhấp nhô, bầu trời trong xanh và làn mây trắng. Thật đấy, có lúc mặt biển như tắm thắm nhung màu xanh, khiến tôi chỉ muốn nằm ngủ ở trên đó, muốn lăn lộn ở trên đó. Còn cả ánh hoàng hôn khi mặt trời lặn, ngọn hải đăng và những cánh buồm về bến. Tôi muốn nhìn thấy con dã tràng trên bờ cát... Nếu tôi có thể được nhìn một lần, cho dù một lần, tôi cũng..." Thầy Chương đột ngột dừng lại, gương mặt thầy trở nên co rúm, thần sắc tái mét.

Nhưng chỉ một vài giây sau, thầy lại khôi phục về bình tĩnh như chưa từng có chuyện gì xảy ra: "Tôi xin lỗi, Liễu Định, tôi hơi thất lễ." Thầy nói: "Em có biết không? Những lúc cô độc, tôi thường hồi tưởng lại cảnh tượng này. Nhưng mỗi năm trôi qua, tôi chợt phát hiện những hình ảnh đó ngày càng trở nên mơ hồ trong trí óc tôi. Tôi sống trong thế giới không ánh sáng không màu sắc. Thế giới này, tôi không thể đi ra, người khác cũng không thể đi vào. Trong bóng tối vô biên vô tận, ký ức của tôi về ánh sáng và màu sắc từ từ biến mất. Tôi nghĩ, vài năm sau, có lẽ những hình ảnh sống động đó sẽ chỉ còn lại một mớ hỗn độn trong trí não của tôi."

Sống lưng Liễu Định lạnh buốt, cô cảm thấy từng tế bào của linh hồn đều run rẩy. Thế giới không màu sắc là thế giới như thế nào? Thế giới không ánh sáng là thế giới ra sao? Một người từ nhỏ đã vô cùng nhạy cảm với ánh sáng và màu sắc như thầy Chương làm thế nào để chịu đựng cuộc sống không màu sắc và ánh sáng? Liễu Định hồi hận đã gọi mở ký ức của thầy. Điều này nhất định sẽ đụng chạm đến nỗi đau từ đáy sâu trong nội tâm của thầy. Cô nhanh chóng rời khỏi những bức họa, đi dọn dẹp đồ dưới gầm giường của thầy Chương.

Dưới gầm giường chất đầy giá vẽ, bút lông, hộp màu và cả những tờ giấy trắng chưa từng sử dụng. Đối với thầy Chương mà nói, những thứ này không còn tác dụng. Liễu Định cố gắng dồn hết chúng về một bên,

chừa không gian chứa những thứ khác.

Liều Định đột nhiên phát hiện một cây đàn ghita dưới đồng giấy vẽ. Đàn ghita đầy bụi, dây đàn đã bị gỉ, chúng tỏ một thời gian dài không ai đụng đến nó. Liều Định lôi đàn ghita khỏi gầm giường, hưng phấn reo lên như phát hiện ra lục địa mới: "Thầy Chương, thầy biết chơi ghita phải không ạ?"

"Tôi có học một thời gian." Thầy Chương gật đầu: "Thời gian học ở Bắc Đại, trong phòng ký túc của tôi có một cậu chơi ghita rất nổi tiếng. Tôi học từ cậu ấy. Tôi từng bỏ nhiều công sức và nhiệt huyết vào cây đàn ghita. Nhưng sau khi bị mù, tôi không động đến nó, tính ra cũng năm năm rồi còn gì? À..." Thầy Chương đột nhiên hiểu ra vấn đề: "Em tìm thấy đàn ghita của tôi đúng không?"

Liều Định không trả lời. Cô ngấm nhìn cây đàn ghita đã bị bỏ quên nhiều năm. Qua chất gỗ của nó, có thể đoán năm đó nó rất đắt tiền. Nhưng bây giờ, nó bám đầy bụi, trông giống một nhà nghệ thuật sa sút tinh thần. Liều Định lấy một tấm giẻ lau, cẩn thận lau sạch bụi trên cây đàn. Nhìn cây đàn từ từ bóng loáng, Liều Định rơi vào trầm tư. Hôm nay là một buổi chiều kỳ lạ, Liều Định từng chút một tìm thấy dấu vết cuộc sống quá khứ của thầy Chương qua đồ đạc trong nhà và lời kể của thầy. Quá khứ của thầy dần hiện ra trước mắt cô. Đọc sách, viết văn, ngắm biển, vẽ tranh, chơi ghita...cuộc sống của thầy vô cùng phong phú và có chất lượng. Còn bây giờ, để bảo vệ nhân cách và tôn nghiêm của bản thân, thầy cam tâm tình nguyện sống cô độc hết ngày này sang ngày khác, hết năm này sang năm khác. Liều Định bất giác đọc khẽ một câu thơ: "Tiêu thủ triêu triêu hoàn mộ mộ, tiên tâm nhật nhật phục niên niên." (một câu thơ trong "Hồng Lâu Mộng" chỉ người con gái thời cổ đại phải sống cô độc trong khuê phòng hết ngày này đến ngày khác)

Thầy Chương đang ngồi trên ghế mây đột nhiên đứng bật dậy, hỏi bằng giọng bức thiết: "Liều Định, em vừa đọc gì thế?"

Liều Định chưa kịp trả lời, cây đàn ghita trong tay cô đột nhiên phát tiếng kêu đau đớn. Hai thầy trò giật mình, Liều Định cúi đầu nhìn, hóa ra dây

đàn bị gở đã đứt phụt trong lúc cô lau chùi.

Hai thầy trò đều trầm mặc trong giây lát. Dư âm run rẩy của tiếng đàn ngân vang trong căn phòng một lúc lâu. Thanh âm khàn đục đó khiến trái tim của hai thầy trò rung lên.

Khi dư âm của tiếng đàn biến mất, thầy Chương cảm khái: "Vào thời khắc mọi dây đàn bị đứt, chúng đều phát ra tiếng kêu xé lòng, bởi chúng không cam tâm lặng lẽ chết đi."

Liễu Dịch ngẩn người lắng nghe, cô vẫn chưa hoàn toàn lĩnh hội hàm ý trong câu nói của thầy Chương. Đúng lúc này, Liễu Dịch nghe thấy tiếng nói chuyện từ bên ngoài vọng vào. Cô nhìn ra ngoài cửa, phát hiện mấy người phụ nữ trung niên và trẻ tuổi ở ngoài sân chỉ chỉ chỗ chỗ bàn tán điều gì đó. Thầy Chương cũng nghe thấy tiếng nói chuyện. Đáy mắt thầy vụt qua một tia cảnh giác, gương mặt thầy trở nên nghiêm nghị. Thầy cất giọng vô cảm với Liễu Dịch: "Liễu Dịch, không còn sớm nữa, em mau về nhà đi."

Đúng vậy, trời không còn sớm. Liễu Dịch đưa mắt ra ngoài cửa sổ, ông mặt trời đỏ rực ở phía Tây, ánh hoàng hôn buông xuống.

"Nhưng..." Liễu Dịch liếc hai thùng mỳ ăn liền, cô còn muốn nấu bữa tối cho thầy Chương.

"Được rồi, Liễu Dịch, em hãy đi về đi!" Thầy Chương lại một lần nữa "nhìn" thấu tâm tư của cô: "Xin thứ lỗi tôi đón tiếp em không chu đáo. Tôi không định giữ em ở lại cùng ăn bữa tối."

Liễu Dịch ngược nhìn thầy Chương. Sắc mặt thầy âm trầm lạnh lẽo. Thầy lại đóng chặt cánh cửa trái tim khó khăn lắm mới mở ra một chút. Liễu Dịch thở dài, hiện thực là một cây roi da tàn nhẫn, nó có thể đuổi hết mọi thứ đẹp đẽ và ấm áp. Cô tức giận trừng mắt với mấy người phụ nữ ở ngoài sân, rồi lưu luyến đảo mắt một lượt quanh ngôi nhà và thầy Chương đang đứng yên lặng ở giữa nhà. Sau đó Liễu Dịch mím môi, quay người đi ra ngoài.

Mặt trời sắp khuất bóng, ánh sáng vàng dịu dàng cuối cùng trong ngày chiếu lên bức tường bao xung quanh sân nhỏ. Liễu Định nhìn ông mặt trời đỏ rực, cô đột nhiên nhớ tới mặt trời trên biển trong bức tranh của thầy Chương. Liễu Định bất giác quay đầu về phía sân nhỏ đang được tắm trong hoàng hôn. Thầy Chương không biết đứng bên cửa ra vào từ lúc nào. Hình bóng cao lớn, cô độc của thầy nổi bật trong ánh chiều tà.

Hết chương 10

Chương 11

Cuối tháng 7, điểm thi đại học cuối cùng cũng được công bố. Lớp 12 (1) do thầy Chương dạy đạt thành tích tương đối tốt, đặc biệt là môn ngữ văn, bình quân điểm số đứng đầu toàn tỉnh. Liễu Định đạt 718 điểm, xếp thứ nhất khối văn toàn tỉnh. Trong đó, thành tích môn ngữ văn của cô cao khủng khiếp. Điểm tối đa là 150 điểm, cô đạt tới 147 điểm. Con số này có khi đứng đầu cả nước.

Tin tức vừa lan ra, cả thành phố xôn xao. Thị trưởng thành phố đích thân gặp gỡ "trạng nguyên khối văn", khen ngợi Liễu Định "tuổi trẻ tài cao". Phóng viên báo chí cũng lần lượt đến phỏng vấn Liễu Định, đề nghị cô phát biểu cảm tưởng, tiết lộ kinh nghiệm học tập, phát biểu một lô vấn đề không quan trọng. Nhà trường đặc biệt dán tờ giấy đỏ báo tin vui cỡ lớn, đồng thời mời Liễu Định tham gia buổi báo cáo với toàn trường.

Cô chủ nhiệm Trần Chi tươi cười hớn hở, khen Liễu Định là "thiên tài". Cô Trần cho biết, cô đã sớm dự đoán Liễu Định có thể thi đỗ Bắc Đại. Bố mẹ Liễu Định càng vui mừng, cười ngoác miệng từ sáng đến tối. Liễu Định phảng phất trút tảng đá nặng trong lòng, cô cũng cảm thấy vui mừng hưng phấn một thời gian.

Nhưng sau đó, đối diện với những lời ca tụng không ngừng nghỉ, với các loại hoạt động và phỏng vấn liên tiếp, tâm trạng hưng phấn nhanh chóng biến mất, thay vào đó là nỗi bức dọc. Liễu Định từ chối buổi báo cáo của nhà trường và các cuộc phỏng vấn không cần thiết. Cuối cùng, để né

tránh đám phóng viên dai như đĩa đói, Liễu Dịch trốn ở văn phòng thầy Chương cả ngày không ra ngoài. Dù sao từ trước đến nay, văn phòng của thầy Chương cũng là "cấm địa". Không được phép của thầy, ngay cả thị trưởng thành phố cũng không thể vào bên trong. Thầy Chương vẫn bình thản như thường lệ, nghe tin thành tích môn ngữ văn của lớp do thầy dạy đứng đầu toàn tỉnh, thầy đều không ngẩng đầu. Chỉ khi nghe tin Liễu Dịch đạt thành tích tốt, gương mặt thầy mới để lộ ý cười vui mừng.

Tiếp theo là đợt thông báo trúng tuyển.

Những trường đại học trọng điểm gửi thông báo trúng tuyển, không có tên Liễu Dịch.

Các trường đại học hạng hai gửi thông báo trúng tuyển, vẫn không có tên Liễu Dịch.

Bố mẹ Liễu Dịch hoảng hốt. Bọn họ bắt đầu nhờ người hỏi thăm tình hình khắp nơi, nhưng không có kết quả. Bố Liễu Dịch thậm chí gọi điện tới tận đại học Bắc Kinh, nhưng câu trả lời của đối phương vừa khách sáo vừa mơ hồ, khiến bố Liễu Dịch chẳng biết đường nào mà lần.

Liễu Dịch cũng sốt ruột lo lắng. Nghe nói, thành tích của cô vượt xa điểm chuẩn, tại sao không được tuyển? Là bị bỏ sót hay nhầm lẫn ở đâu? Hay là thông báo trúng tuyển gửi chậm trễ? Các loại suy đoán và nghi hoặc khiến Liễu Dịch rối bời, nhưng cô vẫn không tìm ra đầu mối.

Nên biết, một trường đại học lớn như Bắc Đại, điểm số không phải là điều kiện tuyển chọn duy nhất. Có mấy chục lý do bị loại, ai mà biết cô rơi vào trường hợp nào?

Sau khi biết tin, đám phóng viên lập tức thay đổi thái độ. Một số hoạt động Liễu Dịch nhận lời trước đó, bỗng dưng bị hủy bỏ bởi các lý do "hợp tình hợp lý". Liễu Dịch từ đứa con cưng của thượng đế, trở thành con chim sẻ bị quên lãng trong mùa đông. Việc từ thiên đường rơi xuống địa ngục trong giây lát khiến Liễu Dịch không chịu đựng nổi.

Đúng lúc này, tin đồn không biết bắt nguồn từ đâu âm thầm lan truyền với tốc độ chóng mặt, nào là "điểm số công bố sai", "lúc khớp điểm xảy ra vấn đề"...Có người nói Liễu Định gian lận trong thi cử, bị người khác tố cáo nên bị hủy tư cách tuyển chọn. Các loại tin đồn tồi tệ khiến một cô gái chẳng khác như Liễu Định cũng không thể kiềm chế, cô cảm thấy bản thân sắp phát điên.

Ở trường, Liễu Định phải đối diện với vô số ánh mắt nghi ngờ dò hỏi. Ở nhà, cô phải đối diện với gương mặt u ám của bố mẹ. Mặc dù thế giới rộng lớn như vậy nhưng cô không có chốn dung thân. Chỉ trong văn phòng nhỏ của thầy Chương, Liễu Định mới được yên tĩnh.

Đúng vậy, kể từ lúc công bố điểm thi, Liễu Định chiều nào cũng đến văn phòng của thầy Chương chờ thông báo nhập học. Thầy Chương ngày ngày đến trường cùng cô chờ đợi. Hai thầy trò thường lặng lẽ ngồi trong văn phòng cả buổi chiều. Đến giờ tan tầm, Liễu Định lại tiễn thầy Chương ra trạm xe buýt.

Liễu Định từng khuyên thầy Chương đừng đợi nắng nóng đến trường cùng cô, nhưng thầy chỉ cố chấp lắc đầu. Trên thực tế, Liễu Định rất mong thầy Chương ở bên cạnh cô. Không hiểu tại sao, gương mặt điềm tĩnh và lạnh nhạt của thầy Chương, mang đến cho cô một sức mạnh và niềm an ủi khó hình dung, nó có tác dụng hơn bất cứ lời nói nào. Ngắm nhìn bộ dạng thần nhiên và trầm tĩnh của thầy, tâm trạng lo lắng bất an của Liễu Định lắng xuống như có phép lạ.

Cô lại nhớ đến câu nói của thầy Chương: "Tôi dám dùng sinh mạng bảo đảm, em nhất định sẽ thi đỗ vào Bắc Đại." Câu nói kiên định đó đã trở thành trụ cột tinh thần duy nhất của Liễu Định trong những ngày tháng hỗn loạn này. Tuy nhiên, trụ cột cũng có lúc dao động. Một lần, Liễu Định không kìm nén nổi tâm trạng sốt ruột. Cô đứng dậy, đi đi lại lại trong phòng. Những lúc như vậy, thầy Chương sẽ pha cho cô một cốc trà, sau đó thầy dò dẫm ngắt một bông hoa nhài nhỏ trên cửa sổ, lặng lẽ bỏ vào cốc trà. Thầy Chương ăn mặc tiết kiệm, nhưng việc thưởng thức trà tương đối cầu kỳ. Nhìn cánh hoa nhỏ màu trắng dập dềnh trong cốc nước, ngửi mùi hương hoa dịu dịu khắp căn phòng, Liễu Định liền cảm

thấy một sự yên bình không nói thành lời. Tâm trạng sốt ruột thấp thỏm cũng lặng lẽ biến mất.

Nếu không có thầy Chương, Liễu Định thật sự không biết vượt qua giai đoạn khó khăn này như thế nào. Nhưng tháng tám đã trôi qua hai phần ba thời gian, đến bạn học có điểm thi thấp nhất của lớp cũng nhận được giấy gọi nhập học của một trường hạng hai, vậy mà thông báo trúng tuyển của Liễu Định vẫn bất vô âm tín.

Trong một buổi chiều chờ đợi như vậy, lúc Liễu Định chán nản đến mức gần tuyệt vọng, cửa văn phòng thầy Chương đột nhiên có tiếng gõ cộc cộc.

Nghe tiếng gõ cửa, thầy Chương và Liễu Định đều giật mình kinh ngạc. Cả hai thầy trò đều ý thức được điều gì trong giây lát. Nhất định là ông Lý. Thầy Chương từng dặn dò, một khi nhận được thông báo trúng tuyển từ Bắc Đại, ông Lý sẽ mang ngay đến văn phòng của thầy Chương cho Liễu Định.

Liễu Định cảm thấy tim cô sắp nhảy ra khỏi lồng ngực, máu trong người dồn hết lên não bộ. Cô vội vàng đứng dậy, quay người đi mở cửa.

Cánh cửa mở ra, Liễu Định ngẩn người. Bên ngoài là một ông già tóc bạc không quen biết.

"Cháu là Liễu Định phải không?" Ông già mỉm cười đi vào văn phòng. Liễu Định mở to mắt quan sát, ông già có mái tóc bạc trắng, đeo kính trắng gọng vàng, bộ dạng vừa thân thiện, nhân từ và phong độ. Toàn thân ông toát ra vẻ cao quý, nho nhã, tựa hồ một học giả bước ra từ phòng đọc sách.

Phát hiện Liễu Định đang nhìn mình bằng ánh mắt dò xét, ông già cất giọng ôn hòa, giới thiệu bản thân: "Tôi họ Tô, là thầy giáo khoa Trung văn đại học Bắc Kinh."

Đến từ Bắc Đại? Trong lòng Liễu Định hồi hộp vô cùng. Thầy Chương

dường như cũng kinh ngạc, thấy ngồi thẳng người, chiếc ghế dưới thân thầy phát tiếng cọt két khe khẽ.

"Tôi vì việc tuyển chọn của cháu nên mới đến đây." Thầy Tô đi thẳng vào vấn đề: "Chuyện là thế này. Sau khi công bố điểm thi, chúng tôi có xem lại bài thi môn ngữ văn của cháu. Bởi vì trong mấy năm gần đây, chúng tôi chưa từng gặp điểm số cao như vậy. Có thể nói, bài thi ngữ văn của cháu tương đối hoàn hảo, đặc biệt là bài làm văn. Ba thầy chấm thi đều cho cháu điểm tối đa. Tuy nhiên, trong lúc cho điểm, họ đồng thời viết thêm nhận xét của mình..." Thầy Tô rút trong túi ra một bài thi: "Cháu có thể đọc những lời nhận xét này."

Liễu Dịch vội vàng nhận bài thi. Ba thầy chấm thi đúng là đều có lời nhận xét. Một thầy viết: "Bài văn ly kỳ đến mức khiến tôi không thể không cho điểm cao". Một thầy viết: "Tôi chưa bao giờ gặp một câu chuyện xa rời thực tế nhưng chân thực như vậy". Người thứ ba thẳng thắn nhận xét: "Tôi không tin câu chuyện này tồn tại trong cuộc sống".

"Ba lời nhận xét rất rõ ràng." Thầy Tô nhận lại bài thi bỏ vào túi: "Cả ba thầy chấm thi đều nghi ngờ tính chân thực trong bài văn của cháu, nhưng họ đều cảm động. Nói một cách khác, họ bị thuyết phục bởi tình cảm của người viết văn, vì vậy họ không hèn dè cho điểm số cao nhất. Khi chúng tôi đọc bài văn của cháu, nói thật, chúng tôi cũng không tin câu chuyện kể trong bài văn. Đặc biệt, thấy ngữ văn của các cháu lại là người khiếm thị."

Ngừng một hai giây, thầy Tô nói tiếp: "Nhưng chúng tôi cũng như ba thầy chấm điểm thi, bị thứ tình cảm đẹp đẽ, chân thành, sâu sắc và thuần khiết trong bài văn chinh phục. Tiếp theo là vấn đề tuyển chọn cháu, khoa xuất hiện hai luồng ý kiến trái ngược. Có ý kiến cho rằng, nếu bài văn này là hư cấu, thì không phù hợp với yêu cầu của đề thi, bài văn không thể cho điểm số cao như vậy, tác giả của bài văn không có tư cách vào Bắc Đại. Ý kiến khác cho rằng, tình cảm thể hiện trong bài văn là rất chân thực và cảm động, tác giả của bài văn là kỳ tài. Bỏ qua một nhân tài, là điều đáng tiếc của Bắc Đại. Hai luồng ý kiến tranh luận gay gắt. Cuối cùng, nhà trường quyết định cử tôi đến tận trường của cháu để

điều tra, xem câu chuyện kể trong bài văn có chân thực hay không? Nếu là sự thật, tôi sẽ trao thông báo trúng tuyển cho cháu ngay tại chỗ."

Liễu Định hoàn toàn sửng sốt. Cô nằm mơ cũng không ngờ, bài văn của cô lại gây ra sự ngỡ vực và tranh luận ở Bắc Đại, hơn nữa còn làm cô suýt nữa bị đánh trượt.

Liễu Định đưa mắt về phía thầy Chương vẫn im lặng từ đầu đến giờ. Vẻ mặt thầy rất kỳ lạ, tựa hồ đang suy ngẫm nghiên cứu điều gì đó, lại như chìm trong hồi ức, thần sắc vừa tập trung vừa xúc động. Nghe những lời nói kinh tâm động hồn của thầy Tô, thầy Chương vẫn không lên tiếng nói hộ Liễu Định. Liễu Định hơi thất vọng, cô đành tự mình giải thích: "Thầy Tô, bài văn của cháu..."

"Cháu không cần giải thích." Thầy Tô mỉm cười cắt ngang lời Liễu Định, nụ cười của thầy ôn hòa thân thiện, như ngọn gió xuân thảng ba: "Vừa rồi tôi đã đến phòng hiệu trưởng, tôi đã nắm được tình hình cần tìm hiểu. Câu chuyện kể trong bài văn không ngờ lại là sự thật. Xin thứ lỗi tôi dùng từ "không ngờ", bởi vì tôi thật sự không nghĩ ra từ khác thể hiện sự kinh ngạc của tôi. Cho đến bây giờ tôi mới hiểu, trong cuộc sống đúng là xảy ra những chuyện chúng ta không thể tin nổi. Những câu chuyện khó tin đó, ở một thời điểm đặc biệt, hoàn cảnh đặc biệt, xảy ra trên những con người đặc biệt sẽ là hợp tình hợp lý. Ví dụ như thầy giáo khiếm thị mà bài văn của cháu đề cập." Ánh mắt ông chuyển sang thầy Chương: "Nếu tôi không nhầm, vị này chính là thầy Chương trong bài văn."

Từ lúc thầy Tô bước vào văn phòng, thầy Chương không nói một tiếng. Lúc này, thầy đột nhiên đứng dậy, thân hình cao lớn của thầy không thể kìm chế sự run rẩy, hai bàn tay thầy nắm chặt mép bàn, tựa hồ chỉ cần thầy buông tay, cả người sẽ ngã xuống đất. Sắc mặt nhợt nhạt của thầy trở nên ửng đỏ vì xúc động, huyết thái dương của thầy gật gật.

"Thầy...là..." Cuối cùng thầy Chương cũng mở miệng, thanh âm run run: "Có phải...là giáo sư Tô Văn phải không ạ?"

Giáo sư Tô ngẩn người. Ông quan sát thầy Chương tỉ mỉ, như muốn nhìn

xuyên thấu thấy. Sau đó, cơ mặt ông đột nhiên co giật, biểu lộ sự kinh ngạc và đau đớn tột độ. Thân hình ông lắc lư như bị giật điện. Ông cất giọng xúc động và nghẹn ngào: "Con...con...lẽ nào con là..."

Thầy Chương đột ngột cắt ngang lời giáo sư Tô. Thầy gần như dùng toàn bộ sức lực miễn cưỡng khống chế bản thân. Thầy chỉ tay ra cửa, đồng thời ra lệnh bằng một giọng nghiêm nghị: "Liễu Định, mời em ra ngoài!"

Liễu Định vẫn chưa hết ngạc nhiên khi chứng kiến cảnh tượng trước mặt. Cô chưa bao giờ thấy thầy Chương xúc động như vậy. Lẽ nào, đây lại là một chuyện "không thể tưởng tượng nổi" hay sao? Nghe thầy Chương ra lệnh, cô hơi tái mặt nhưng vẫn không nhúc nhích.

"Liễu Định, ra ngoài!" Ngữ khí của thầy Chương mang một sự uy nghiêm không thể kháng cự. Lần này, thầy lược bớt chữ "mời".

Liễu Định ngơ ngác nhìn hai gương mặt xúc động. Cô đột nhiên hiểu ra vấn đề, nơi này bất luận xảy ra chuyện gì, cũng đều thuộc về thầy Chương và giáo sư Tô, chứ không thuộc về cô. Liễu Định căn môi đi nhanh ra ngoài, cô còn biết ý khép cửa, để lại không gian cho hai người.

Đi đến tận cùng hành lang, Liễu Định gặp hiệu trưởng Cao. Ông đứng tựa vào lan can, tay kẹp điếu thuốc lá, miệng nhả khói mù mịt. Liễu Định đi đến đứng bên cạnh ông.

"Sao rồi?" Hiệu trưởng Cao hỏi: "Em đã gặp giáo sư Tô chưa?"

"Em gặp rồi ạ." Liễu Định trả lời ngắn gọn: "Giáo sư Tô và thầy Chương hình như quen biết nhau. Hai người đều rất xúc động."

"Cũng có thể." Hiệu trưởng Cao không hề tỏ ra ngạc nhiên: "Thầy Chương từng là sinh viên xuất sắc của Bắc Đại."

"Em biết ạ." Liễu Định nói nhỏ. Một lúc sau, cô quay sang hiệu trưởng Cao: "Thầy hiệu trưởng, xin thầy hãy kể cho em biết quá khứ của thầy

Chương. Mọi người đều nói, thầy là người hiểu rõ thầy Chương nhất."

"Hả?" Hiệu trưởng Cao nhú mào nhìn Liễu Định: "Chẳng phải em cũng biết rõ thầy Chương hay sao?"

Liễu Định lắc đầu: "Em không biết nhiều đâu ạ. Thầy Chương rất ít khi nói chuyện cuộc đời thầy ấy với em. Em chỉ biết thầy ấy là người Tô Châu, học đại học ở Bắc Đại. Em biết thầy ấy giỏi về mỹ thuật và văn học, thích chơi đàn ghi ta, thích ngắm biển, đọc rất nhiều sách. Em còn biết nguyên nhân vì sao thầy ấy bị mù hai mắt."

Hiệu trưởng Cao cười ôn hòa: "Em cũng biết khá nhiều đấy chứ. Có điều nếu em muốn nghe, tôi sẽ kể cho em những điều tôi biết về thầy Chương. Tôi nghĩ em có tư cách nghe một số chuyện liên quan đến cuộc đời thầy Chương." Hiệu trưởng Cao lại nhả một vòng tròn khói, thầy nhìn chăm chăm làn khói tan dần trong không khí, từ từ chìm vào hồi ức:

"Tôi và bố thầy Chương là bạn bè thân thiết. Chúng tôi từng cùng học ở trường đại học sư phạm. Tôi học ngành toán, còn ông ấy học chuyên ngành mỹ thuật. Thời đi học, chúng tôi là bạn tâm đầu ý hợp. Sau khi ra công tác, tuy chúng tôi kẻ nam người bắc nhưng vẫn giữ mối liên hệ. Sau đó, dưới sự động viên của tôi, ông ấy đã chuyển đến thành phố chúng ta, làm thầy dạy mỹ thuật ở trường chúng ta. Ai ngờ chỉ nửa năm sau...Cho đến tận bây giờ, tôi vẫn tự trách mình, nếu không phải tôi khuyên bố thầy Chương đến nơi này, bi kịch sẽ không xảy ra. Vì vậy, mỗi lần đối mặt với thầy Chương, tôi đều cảm thấy day dứt vô cùng."

"Thầy hiệu trưởng, thầy không cần cảm thấy day dứt." Liễu Định đột nhiên mở miệng: "Không ai có thể định liệu bi kịch xảy ra, thầy cũng không thể đoán trước số mệnh và tương lai."

Hiệu trưởng Cao nhìn Liễu Định bằng ánh mắt cảm kích, ông thở dài một hơi: "Chương Ngọc cũng thường nói như vậy, nhưng tôi vẫn không thể tha thứ cho bản thân. Tôi lần đầu gặp Chương Ngọc vào kỳ nghỉ đông năm đó. Cậu ấy là một chàng trai có tư tưởng, có trí tuệ, lại rất sâu sắc. Có thể nói, vừa nhìn thấy cậu ấy, tôi đã thích cậu ấy ngay lập tức."

Tôi từng đến ngôi nhà của Chương Ngọc, cậu ấy thuê một ngôi nhà nhỏ và sống ở đó, nói là để tiện viết luận văn tốt nghiệp. Chúng tôi đã có cuộc trò chuyện nhiều tiếng đồng hồ tại ngôi nhà nhỏ của cậu ấy. Trong cuộc đời, tôi chưa bao giờ gặp cậu bé nào tài hoa như Chương Ngọc. Cậu ấy có tri thức phong phú, tư tưởng sâu sắc, suy nghĩ phi phàm... Tóm lại, cậu ấy quá tài giỏi, quá xuất sắc, xuất sắc đến mức khiến người khác đổ kỵ. Tôi không chỉ yêu quý cậu ấy, mà rất tán thưởng tài năng của cậu ấy. Tôi thường nghĩ, nếu không xảy ra vụ hỏa hoạn đó, không biết Chương Ngọc sẽ là nhân tài chói sáng như thế nào. Nhưng vụ hỏa hoạn đã hủy hoại cuộc đời cậu ấy..."

Hiệu trưởng Cao cúi đầu nhìn điều thuốc trong tay. Sắc mặt ông nặng nề, ánh mắt buồn bã đến cực điểm:

"Lúc tôi vội vàng đến bệnh viện, bố mẹ Chương Ngọc đã qua đời, còn cậu ấy hôn mê bất tỉnh. Tôi ngồi bên giường cậu ấy suốt hai ngày hai đêm. Vết bỏng trên người Chương Ngọc không đáng kể, nhưng cậu ấy bị chấn động não rất mạnh, bởi vì cả bức tường đè xuống người cậu ấy. Ngày thứ ba, Chương Ngọc tỉnh lại. Tuy nhiên, hai mắt cậu ấy chẳng nhìn thấy thứ gì."

"Lúc đó, bác sỹ không thể phán đoán Chương Ngọc có bị mù vĩnh viễn hay không. Do cậu ấy kháng kháng yếu cầu, bác sỹ đành tiến hành phẫu thuật cho cậu ấy. Cuối cùng, ca mổ thất bại." Hiệu trưởng Cao kể tiếp: "Tôi còn nhớ rõ ngày tháo vải băng. Lúc từng lớp vải băng trắng rời khỏi mắt Chương Ngọc, tôi căng thẳng đến mức không thở nổi. Ngay cả bác sỹ đứng bên cạnh tôi, trán cũng rịn đầy mồ hôi. Sau khi vải băng dỡ hết, chúng tôi nín thở nhìn Chương Ngọc. Chương Ngọc chỉ bình tĩnh ngồi ở đó. Căn phòng yên lặng đến cực điểm, chỉ có tiếng đồng hồ tích tắc. Tôi không nhớ sự trầm mặc đó kéo dài bao lâu, nhưng đối với tôi nó dài hơn một thế kỷ. Sau đó, Chương Ngọc mở miệng, thanh âm hoàn toàn bình thản. Cậu ấy hỏi bác sỹ: "Có phải từ nay về sau, mắt cháu bị mù vĩnh viễn?" Chúng tôi lập tức hiểu ra vấn đề. Bác sỹ muốn nói dối một câu thiện ý, nhưng vẻ mặt của Chương Ngọc khiến ông ta không có cách nào lừa dối cậu ấy. Bác sỹ đành nói thật, mắt cậu ấy không thể hồi phục ánh sáng. Chương Ngọc lặng lẽ gật đầu. Tôi đứng bên cạnh hết sức đau

lòng, vậy mà cậu ấy nói với tôi bằng một giọng điệu bình thản đến kỳ lạ: "Chú Cao, chúng ta về phòng bệnh thôi!"

"Kể từ ngày hôm đó, Chương Ngọc lặng lẽ nằm trên giường bệnh, rất hiếm khi mở miệng. Tôi sợ cậu ấy nghĩ quẩn nên thường trò chuyện với cậu ấy. Nhìn thấu tâm tư của tôi, Chương Ngọc nói: "Chú Cao, cháu không sao đâu, sẽ không xảy ra chuyện gì cả." Lúc đó, tôi không dám báo tin bố mẹ cậu ấy đã qua đời, sợ cậu ấy không chịu đựng nổi. Nhưng một ngày, Chương Ngọc đột nhiên hỏi tôi: "Chú Cao, có phải bố mẹ cháu đã mất rồi?". Trong lòng tôi xót xa vô cùng, cậu bé này quá thông minh, đúng là không thể che giấu cậu ấy bất cứ điều gì. Tôi hết cách, đành phải nói thật với cậu ấy. Chương Ngọc không khóc, chỉ là câm nín suốt một ngày trời."

Hiệu trưởng Cao lại một lần nữa dừng lại. Điều thuốc trên tay ông cháy gần hết, ông nhìn đốm lửa nhỏ đến mức thất thần. Liều Dịch cụp mi, cắn chặt môi, không nói một lời. Một lúc sau, hiệu trưởng Cao ném mẫu thuốc, lại châm một điều thuốc khác, rít một hơi rồi thở đầy khói:

"Một tuần sau, Chương Ngọc chủ động xin xuống giường tập đi, đồng thời bắt đầu luyện tập thính lực. Cậu ấy từ chối sử dụng cây gậy của người mù, thà bị vấp ngã hết lần này đến lần khác. Cậu ấy luyện tập rất khổ cực, nhưng tiến bộ cũng rất nhanh. Có thể thấy, Chương Ngọc đang tích cực thích ứng với bóng tối, nỗ lực tiếp tục cuộc sống. Nửa năm sau, Chương Ngọc xuất viện. Trong thời gian nằm viện, tôi không hề nghe thấy cậu ấy nói một câu oán trách trời đất, oán trách số phận, thậm chí không một tiếng kêu than."

"Về đến nhà, chính là ngôi nhà nhỏ mà cậu ấy thuê, cậu ấy kiên quyết trả lại tôi toàn bộ số tiền viện phí mà tôi ứng trước và chi phí lo tang lễ bố mẹ cậu ấy. Chương Ngọc giống bố cậu ấy ở điểm, không bao giờ vô duyên vô cớ nhận ân huệ của người khác. Chương Ngọc dùng tiền bảo hiểm và tiền bồi thường của bố mẹ cậu ấy để trả nợ. Còn lại một ít, cũng vừa đủ cậu ấy sinh sống trong một năm. Vấn đề sinh kế bày ra trước mặt cậu ấy một cách tàn khốc. Nhưng Chương Ngọc không chịu dọn đến nhà tôi, kiên quyết sống tự lập. Sau một thời gian suy nghĩ,

Chương Ngọc nói với tôi, cậu ấy muốn đi dạy học".

"Tôi giật mình kinh ngạc, điều này vốn không thể! Nhưng thái độ của cậu ấy rất dứt khoát. Cậu ấy nói cậu ấy học được một ít kiến thức ở trường đại học, không thể để mai một đi như vậy. Nếu đời này cậu ấy không có cơ hội sử dụng đến những tri thức đó, vậy thì cậu ấy sẽ truyền lại cho thế hệ sau. Cậu ấy nhờ tôi giúp cậu ấy ghi âm toàn bộ giáo trình và tài liệu tham khảo môn ngữ văn của cấp ba, sau đó cậu ấy chăm chỉ nghe và học. Chương Ngọc còn bảo tôi dẫn đến trường dự thính các buổi dạy của thầy cô giáo khác. Có thể thấy, cậu ấy hết sức nỗ lực, tinh thần học hỏi của cậu ấy khó ai bì kịp."

"Thế nhưng, một người mù dạy học là chuyện rất khó khăn, thậm chí không thể tưởng tượng nổi. Hơn nữa, ai cho Chương Ngọc cơ hội làm giáo viên? Đây chẳng phải đặt ra bài toán khó cho tôi? Cậu ấy nói với tôi: "Chú Cao, cháu biết chú rất khó xử. Cuộc đời này cháu rất hiếm khi cầu xin người khác. Nhưng hôm nay, cháu cầu xin chú nỗ lực vì cháu, giúp cháu một lần." Ngữ khí của Chương Ngọc rất chân thành và bi ai, tôi làm sao có thể từ chối cậu? Nếu không phải do tôi, Chương Ngọc đã không rơi vào cảnh "cầu xin người khác" này. Tôi nợ cậu ấy và bố mẹ cậu ấy. Thế là tôi dốc hết sức lực, vận dụng các mối quan hệ, cuối cùng Chương Ngọc cũng có thể đi dạy học. Dù không phải là giáo viên trong biên chế nhưng Chương Ngọc cũng rất mãn nguyện, bởi vì cậu ấy chỉ cần được đứng trên bục giảng. Cứ như vậy, Chương Ngọc thử dạy lớp các em đầu tiên. Không ngờ cậu ấy dạy quá tốt. Trong trường có bao nhiêu giáo viên môn ngữ văn, vậy mà không ai vượt qua một người mù."

Nghe đến đây, Liễu Định đột nhiên mở miệng: "Thầy hiệu trưởng, câu này thầy nói sai rồi. Đây không phải vấn đề đôi mắt, mà là vấn đề trình độ và năng lực. Các thầy cô giáo khác không thể vượt qua thầy Chương, bởi vì trình độ và năng lực của bọn họ không bằng thầy Chương."

Hiệu trưởng Cao kinh ngạc nhìn Liễu Định. Cô nữ sinh có vẻ hiền lành ngoan ngoãn này lại có cách nhìn độc đáo và sâu sắc, thảo nào cô bé trở thành "trạng nguyên" khối văn.

"Liễu Định, em nói rất đúng. Môn ngữ văn ở thời trung học cần chú trọng bồi dưỡng năng lực của học sinh, bồi dưỡng cảm giác của học sinh đối với ngôn ngữ văn tự, chứ không phải truyền thụ kiến thức theo kiểu nhồi vẹt. Ngay từ đầu, thầy Chương đã nắm bắt chuẩn xác điểm này. Một số thầy cô dạy học mười mấy năm cũng không lĩnh hội được đạo lý đó. Thầy Chương quả nhiên là "thiên tài".

Hiệu trưởng Cao thở dài: "Tôi không thể tưởng tượng nếu tôi gặp tai nạn khủng khiếp như cậu ấy, tôi sẽ sa sút chán nản đến mức nào. Thầy Chương là người kiên cường, quá kiên cường."

Đâu chỉ đơn giản là kiên cường? Liễu Định chợt nhớ đến hai bức tranh sơn dầu của thầy Chương, nhớ đến mặt trời bi tráng ở trên biển và chồi non trên cành cây khô, nhớ đến lời miêu tả của thầy Chương về "bóng tối". Liễu Định đột nhiên ngẩng đầu, cất giọng thâm trầm và trịnh trọng: "Thầy hiệu trưởng, thầy Chương không chỉ kiên cường. Thầy ấy luôn chống lại bóng tối. Thầy ấy từng nói với em, thầy ấy không thể đánh bại bóng tối. Nhưng hôm nay, nghe những lời của thầy, em mới hiểu rõ, dù biết bản thân sẽ thất bại, nhưng thầy Chương vẫn ngoan cường chiến đấu. Mặc dù vận mệnh đã an bài, nhưng thầy ấy vẫn muốn đọ sức với số mệnh. Thầy ấy thà làm một người thất bại oanh liệt, cũng không muốn làm kẻ hèn nhát nằm phủ phục dưới chân vận mệnh, tỏ vẻ đáng thương. Thầy ấy là một dũng sĩ, là một người anh hùng, dù theo kiểu bi kịch đi chăng nữa."

Hiệu trưởng Cao há hốc miệng lắng nghe. Ông quay cả người, nhìn chằm chằm Liễu Định. Một lúc lâu sau, ông mới thở hắt ra, cảm khái một câu: "Liễu Định, em mới là người hiểu thầy Chương nhất."

Đúng lúc này, cửa văn phòng của thầy Chương mở ra, giáo sư Tô Văn đi ra ngoài. Hiệu trưởng Cao và Liễu Định lập tức tiến lại gần nghênh đón. Giáo sư Tô đã khôi phục sắc mặt bình tĩnh, nhưng khóe mắt ông vẫn còn tàn dư của giọt lệ. Giáo sư đi đến bên Liễu Định, rút ra một phong bì, trên có đề tên Liễu Định.

Liễu Định nhận thông báo trúng tuyển mà cô mong chờ từ lâu. Có lẽ do

trông chờ mòn mỏi một thời gian dài, Liễu Dịch không cảm thấy xúc động và vui mừng như cô tưởng tượng. Cô ngược lại hơi thất vọng và buồn bã. Cô đưa mắt nhìn ngày tháng trên thông báo: ngày 1 tháng 9. Chỉ còn 9 ngày nữa là cô nhập học.

"Liễu Dịch." Giáo sư Tô nói: "Tôi đã nói với thầy Chương để cháu tiễn tôi ra bến xe. Tôi muốn nhìn thấy trạm xe buýt mà cháu miêu tả trong bài văn."

Liễu Dịch gật đầu. Cô chào tạm biệt hiệu trưởng Cao, rồi cùng giáo sư Tô đi đến trạm xe buýt nhỏ.

Mặt trời buổi chiều vẫn nắng gắt, nhưng không khí có làn gió thổi mát rượi, lá cây đung đưa xào xạc. Giáo sư Tô quan sát cây dương liễu, đưa mắt qua khóm đình hương rồi dừng lại ở tấm biển báo xe buýt. Cuối cùng, ông nói khẽ: "Đến bây giờ, tôi hoàn toàn tin mỗi câu từ trong bài văn của cháu đều là sự thật, một sự thật "không thể tưởng tượng nổi".

Ngữ khí của giáo sư Tô chứa đầy nỗi đau mãnh liệt, tựa hồ ông không muốn đối diện với "sự thật" này. Liễu Dịch lập tức nhận ra nguồn gốc của nỗi đau đó. Cô mở miệng hỏi: "Thưa giáo sư, thầy Chương là học sinh của giáo sư phải không ạ?"

Giáo sư Tô gật đầu, ánh mắt ông đầy vẻ bi thương và bất lực: "Đúng vậy, cậu ấy là học trò của tôi, đồng thời là sinh viên xuất sắc nhất khoa Trung văn Đại học Bắc Kinh. Hầu hết thầy cô trong khoa đều cho rằng tiền đồ của cậu ấy vô cùng xán lạn, tương lai của cậu ấy là con đường thẳng tắp. Chỉ còn nửa năm nữa là cậu ấy tốt nghiệp, khoa đã quyết định cho cậu ấy chuyển thẳng học nghiên cứu sinh. Nhưng sau kỳ nghỉ đông, cậu ấy biệt vô âm tín. Chúng tôi từng gọi điện thoại về Tô Châu, quê nhà của cậu ấy. Tôi còn đích thân đi Tô Châu tìm cậu ấy nhưng không có đầu mối. Lúc đó, tôi không biết gia đình cậu ấy đã chuyển đến thành phố này. Nếu biết, chắc tôi cũng...khụ, khụ, tôi nằm mơ cũng không ngờ, cậu ấy lại ra nông nỗi này. Tôi thậm chí suýt không nhận ra cậu ấy..."

Giáo sư Tô đột nhiên không thể nói tiếp, sắc mặt ông trắng bệch như tờ giấy, toàn thân run rẩy. Liễu Dịch vội giơ tay đỡ ông, sống mũi cô cay cay. Vào giây phút này, cô chợt hiểu ra, giáo sư Tô yêu quý thầy Chương như vậy. Thầy Chương nhất định từng là học trò tâm đắc nhất của ông.

Giáo sư Tô từ từ khôi phục về bình tĩnh. Sau đó, ánh mắt ông dừng lại trên gương mặt Liễu Dịch hồi lâu. Ông nhìn rất chăm chú, rất tỉ mỉ, tựa hồ coi Liễu Dịch là đối tượng nghiên cứu. Liễu Dịch ngượng ngùng cúi đầu. Giáo sư Tô thở dài một hơi: "Liễu Dịch, cháu thật sự rất đẹp."

Ngữ điệu của ông chứa đựng sự phiến muộn và tiếc nuối. Liễu Dịch không hiểu ý của giáo sư Tô nên ngẩng đầu. Cô phát hiện trong mắt giáo sư Tô đầy vẻ yêu mến và thương xót. Ánh mắt của ông khiến Liễu Dịch không khỏi xúc động, cô có thể cảm nhận rõ ràng, tình cảm yêu mến của giáo sư Tô đối với cô là xuất phát từ đáy lòng. Nhưng tại sao ông lại phiến muộn và tiếc nuối?

"Liễu Dịch." Giáo sư Tô đột nhiên chuyển sang đề tài khác: "Cháu...cháu có thích thầy Chương không?"

"Cháu sùng bái thầy ấy." Liễu Dịch không hề nghĩ ngợi, trả lời ngay lập tức.

"Ờ." Giáo sư Tô hít một hơi sâu: "Chỉ có vậy thôi sao?"

Liễu Dịch nỗ lực tìm câu từ thích hợp: "Thầy Chương thường khiến cháu kinh ngạc và chấn động, không chỉ ở phương diện tri thức mà phần lớn ở tư tưởng và tình cảm. Mỗi khi ở bên thầy, dù chẳng nói một câu, cháu vẫn cảm thấy tư tưởng của cháu ngày càng sâu sắc, tinh thần của cháu đang thăng hoa, linh hồn ngày càng trở nên trong sáng. Có thể nói, thầy có sự ảnh hưởng đến cháu từng giây từng phút. Cũng có lúc, cháu cảm thấy trái tim cháu và thầy rất gần gũi, thậm chí hoàn toàn hòa nhập vào nhau. Cháu và thầy thường có sự ăn ý "tâm linh tương thông". Thầy Chương luôn giữ khoảng cách với người khác, đối với cháu, có lúc...thầy cũng như vậy." Liễu Dịch đột nhiên cảm thấy chua xót, cô từ từ cúi thấp đầu: "Có lúc, cháu cảm thấy khoảng cách giữa cháu và thầy đã rất gần, nhưng

chỉ một câu nói, một động tác tay, thậm chí một biểu hiện của thầy, khoảng cách đó lại nói rộng. Cảm giác này...thật không dễ chịu chút nào."

Nói đến đây, Liễu Dịch đột nhiên ngừng đầu, đôi mắt cô sáng lấp lánh: "Mặc dù vậy, cháu vẫn khao khát được ở bên thầy. Cháu thật sự mong muốn điều đó."

Giáo sư Tô ngẩn người lắng nghe. Ông trầm tư suy nghĩ điều gì đó, phảng phất muốn thông qua lời nói của Liễu Dịch, kiểm chứng suy đoán trong lòng mình. Sau đó, giáo sư Tô lặng lẽ thở dài. Kể từ lúc rời khỏi văn phòng của thầy Chương, ông thở dài không biết bao nhiêu lần.

Giáo sư Tô đột nhiên nắm tay Liễu Dịch, cất giọng khẩn thiết: "Liễu Dịch, cháu hãy ở bên cạnh thầy Chương nhiều hơn. Sau khi cháu đi đại học, thầy Chương sẽ cô độc biết bao. Ngày tháng cháu ở bên thầy không còn nhiều nữa rồi."

Ngữ khí của giáo sư Tô vừa chân thành vừa bi ai, Liễu Dịch cũng bị ảnh hưởng. Cô hít một hơi sâu, để đè nén nỗi xót xa trong lòng. Sau đó, cô nghẹn ngào thốt ra hai từ: "Vâng ạ."

Xe buýt tới nơi, Liễu Dịch đỡ giáo sư Tô lên xe. Trước khi ô tô chuyển bánh, giáo sư Tô đột nhiên thò đầu ra khỏi cửa xe, chân thành nói với Liễu Dịch: "Liễu Dịch, khi nào đến Bắc Đại, cháu nhất định phải đi tìm tôi trước. Nhà tôi ở Trúc Ngâm Cư thuộc Kinh Xuân Viên. Nếu cháu không đến, tôi sẽ giận đó."

Đây đâu phải là lời tạm biệt của người thầy, mà rõ ràng là lời dặn dò của bậc trưởng bối với hậu bối, của người cha hiền từ đối với con gái. Khóe mắt Liễu Dịch ngân ngấn nước. Cô lặng lẽ dõi theo chiếc xe buýt cho đến khi nó biến mất ở đầu đường.

Không hiểu tại sao, bên tai Liễu Dịch vang vọng thanh âm bi thương và khẩn thiết của giáo sư Tô: "Liễu Dịch, cháu hãy ở bên cạnh thầy Chương nhiều hơn. Sau khi cháu đi đại học, thầy Chương sẽ cô độc biết

bao. Ngày tháng cháu ở bên thầy không còn nhiều nữa rồi."

Hết chương 11

Chương 12

Đúng vậy, thời gian không còn nhiều. Từ lúc kết thúc kỳ thi đại học đến khi nhận được thông báo trúng tuyển của Bắc Đại, Liễu Dịch trải qua hơn bốn mươi ngày chờ đợi căng thẳng. Trong khi đó, khoảng thời gian từ lúc nhận được giấy gọi cho đến ngày nộp hồ sơ chỉ có chín ngày.

Trong chín ngày này, phần lớn thời gian Liễu Dịch dùng để chuẩn bị hành lý. Cô có tính tự lập từ nhỏ, bình thường không cần bố mẹ lo lắng và bận tâm. Nhưng đây là lần đầu tiên con gái đi xa, người làm bố làm mẹ không thể yên lòng. Mẹ Liễu Dịch giúp cô sắp xếp quần áo, còn cô sắp xếp sách vở và đồ dùng học tập vào một chiếc va ly. Liễu Dịch hết mở va ly rồi lại đóng vào, đóng vào lại mở ra, chỉ sợ bỏ sót thứ gì đó. Cô hận đến mức không thể dọn cả căn phòng nhỏ của cô đi Bắc Đại.

Bố Liễu Dịch không có việc gì để làm nên ngày ngày căn dặn, dạy bảo Liễu Dịch nhiều điều. Ông cứ nói mãi nói mãi, đạo lý của ông có thể thu thập thành một cuốn luận văn. Có lẽ đây là đặc điểm của các học giả.

Còn bạn bè thân hữu gần xa, không biết chui từ đâu ra, suốt ngày xuất hiện ở nhà Liễu Dịch chúc mừng này nọ. Tuy Liễu Dịch không thích nhưng vẫn tiếp đón theo phép lịch sự. Tóm lại, Liễu Dịch trải qua chín ngày cuối cùng trong trạng thái khẩn trương, bận rộn nhưng cũng rất thỏa mãn.

Mặc dù bận đến mức nào, Liễu Dịch cũng không quên thầy Chương. Bên tai cô thường vang lên câu nói khẩn thiết của giáo sư Tô "Hãy ở bên cạnh thầy Chương nhiều hơn". Do đó, mỗi buổi chiều, Liễu Dịch đều giành

thời gian đến trường tìm thầy Chương. Nhưng kể từ lúc Liễu Định nhận được thông báo trúng tuyển, thầy Chương không còn xuất hiện ở trường. Một tuần liền, Liễu Định không có cơ hội gặp thầy.

Trước hôm lên đường, Liễu Định mạnh dạn tới nhà thầy Chương.

Vừa vào đến sân nhỏ, Liễu Định phát hiện, cửa nhà thầy Chương mở toang, cửa sổ cũng không treo tấm rèm. Đi đến cửa ra vào, Liễu Định có thể thấy toàn bộ tình hình ở trong nhà. Thầy Chương đang giặt quần áo, tuy mắt không nhìn thấy nhưng thầy giặt đồ hết sức kỹ càng, chăm chú và thành thạo.

Liễu Định kinh ngạc phát hiện, hôm nay thầy Chương không mặc áo trắng quần đen như thường lệ, mà thầy mặc áo sơ mi màu mận và quần jeans màu xanh đậm. Khi thấy Chương đứng dậy giữ quần áo, Liễu Định mới chú ý, thân hình thầy cao lớn, đôi chân thầy vừa dài vừa thẳng tắp trong chiếc quần jeans. Thầy có mái tóc ngắn đen nhánh, đường nét gương mặt cương nghị, đôi mắt đã thay cặp kính màu nâu trà. Không quan sát kỹ, khó phát hiện thầy là người mù.

Thầy Chương bây giờ không còn vẻ âm trầm, nghiêm túc và lạnh lẽo như trước. Trông thầy trẻ trung, khỏe mạnh và rất...nam tính. Liễu Định không nhịn được hét lên: "Thầy Chương, em không ngờ thầy đẹp trai như vậy."

Thầy Chương ngẩn người: "Liễu Định đấy à?" Thầy giữ quần áo rồi lấy mấy cái kẹp: "Đẹp trai? Cám ơn em. Đã năm năm, tôi chưa từng nghe lời tán dương tương tự." Thầy nhún vai tự giễu rồi cầm quần áo ra ngoài sân phơi.

Năm năm chưa từng nghe qua? Vậy năm năm trước, chắc thầy thường xuyên nhận được lời tán dương từ người khác. Liễu Định trầm tư đi vào nhà. Cô mang theo hai tấm lưới cửa sổ màu xanh lá cây, treo chúng lên hai cửa sổ nam và bắc. Có tấm lưới này, gian nhà được thông thoáng, ánh nắng rọi vào, mà người ở bên ngoài lại không nhìn thấy cảnh tượng ở trong nhà, một mũi tên trúng ba đích.

Liều Định lơ mờ cảm thấy, thầy Chương cũng thích màu xanh lá cây nhạt giống cô. Rất nhiều đồ ở trong nhà thầy có màu này, ví dụ ga trải giường, tấm vải phủ hòm gỗ, đèn bàn, đồng hồ báo thức, cốc chén uống trà. Cô không rõ tại sao thầy lại thích màu xanh lục, có lẽ thầy cũng giống cô, cho rằng màu xanh lá cây là tượng trưng của sự sống.

Thầy Chương đi vào nhà. Thầy đã đổ hết nước bồn, rửa tay sạch sẽ. "Liều Định, bao giờ em lên đường?" Thầy trầm tư hỏi.

"Ngày mai ạ. Chuyển tàu lúc bảy giờ rưỡi tối."

Thầy Chương hít một hơi sâu: "Nhanh thật đấy."

Liều Định không tiếp lời. Cô tìm đến cây đàn ghita cũ của thầy Chương. Nó được thầy Chương đặt ở góc bờ tường phía Bắc. Sau đó, Liều Định lấy ra sáu sợi dây đàn cô mới mua. Thế nhưng, Liều Định chưa bao giờ thay dây đàn, cô không biết tháo cũng không biết lắp dây đàn, càng không biết dùng dụng cụ nào. Sợi dây đàn gỉ sét phát tiếng kêu từng từng khi Liều Định chạm vào. Một lúc sau, Liều Định mồ hôi nhễ nhại, nhưng cô vẫn không thay nổi một sợi dây đàn.

Thầy Chương thở dài: "Được rồi, để tôi làm cho." Thầy cầm cây đàn, lấy từ ngăn kéo vài dụng cụ rồi bắt đầu làm việc. Thầy thành thạo tháo bỏ mấy sợi dây đàn cũ rồi nhanh chóng lắp sáu sợi dây đàn mới. Liều Định chứng kiến cả quá trình bằng ánh mắt ngạc nhiên. Mặc dù không nhìn thấy nhưng động tác của thầy Chương vẫn rất ung dung thoải mái. Xem ra, thầy thật sự bỏ nhiều công sức vào cây đàn ghita.

Sau khi thay dây đàn, thầy Chương gảy thử rồi điều chỉnh độ căng chùng. Sau đó, thầy bắt đầu chơi một bản nhạc. Ban đầu, các ngón tay của thầy cứng ngắc vì dù sao thầy cũng năm năm không động đến cây đàn.

Nhưng chỉ một lúc sau, thầy ngày càng điêu luyện, đàn ngày càng hăng say. Các ngón tay của thầy lướt nhanh trên các phím đàn. Nốt nhạc du dương phát ra từ đầu ngón tay của thầy, như sóng vỗ vào bờ đá, như

nước mưa gõ vào cửa kính, như thác nước dội ào ào, như rừng cây xào xạc...

Liều Định không khỏi sửng sốt, kỹ thuật chơi ghita của thầy Chương giỏi hơn "nhóm nhạc nam" của lớp cô không biết bao nhiêu lần. Liều Định bất giác bị tiếng đàn ghita tuyệt diệu đó thu hút. Cô im lặng lắng nghe, nghe đến xuất thần.

Thầy Chương phảng phất chìm đắm trong dòng suối âm nhạc rung động lòng người do thầy tạo ra. Đường nét trên gương mặt thầy dần trở nên ôn hòa, khóe miệng thầy ẩn hiện ý cười dịu dàng. Thầy như chìm trong hồi ức, trong thế giới riêng của thầy.

Dần dần, thầy Chương bắt đầu cất giọng hát trầm trầm theo tiếng đàn ghita kỳ diệu. Thầy hát bằng tiếng Anh. Chỉ một hai câu đầu, Liều Định phát hiện bài thầy hát chính là ca khúc " *Yesterday Once More*" mà cô hát hôm liên hoan cuối năm:

"Thời niên thiếu, tôi thường nghe radio,

Chờ đợi những bài hát tôi yêu thích,

Khi tiếng nhạc nổi lên, tôi bắt đầu hát theo,

Khiến tôi mỉm cười..."

Liều Định không khỏi choáng váng, cô không ngờ thầy Chương có giọng hát hay như vậy. Thanh âm của thầy trầm ấm, đầy từ tính. Đáng quý hơn, thầy có thể hát ra tình cảm chứa trong ca khúc. Liều Định chống tay lên cằm, ngơ ngẩn ngăm nhìn thầy, nghe thầy tiếp tục hát:

"Những ngày tháng vui vẻ không kéo dài,

Nó đã biến mất từ lâu,

Bây giờ nó đã quay về,

Như những người bạn cũ mất đi,

Những bài hát mà tôi yêu thích!

...

Tôi nguyện hát lại những ca khúc này,

Tôi nhớ rõ tất cả ca từ,

Âm thanh cổ xưa vẫn khiến trái tim tôi xúc động,

Nó hòa tan năm tháng đã trôi qua của tôi..."

Đúng vậy, thời gian vui vẻ đã quay về, trở về theo tiếng đàn du dương và tiếng hát trầm ấm của thầy Chương. Thầy Chương bắt đầu hát hết bài này đến bài khác. Thầy toàn hát bằng tiếng nước ngoài, tiếng Anh, tiếng Pháp và tiếng Tây Ban Nha. Thầy hát "Edelweiss", "Old Man River", "Old Folks at Home", "The Last Rose of Summer", "Pigeon"...

Thầy Chương quả nhiên "nhớ tất cả ca từ". Một số bài hát đúng là "hòa tan năm tháng" của thầy. Gương mặt nhợt nhạt của thầy ửng hồng, thần sắc ngày càng dịu dàng. Niềm vui mất đi đã thật sự trở lại.

Liều Định im lặng lắng nghe, cô đã hoàn toàn chìm vào thế giới âm nhạc của thầy Chương, quên đi sự tồn tại của bản thân. Ca khúc lưu lại trong trí não thầy Chương dường như vô cùng vô tận, đều là những bản tình ca đi vào lòng người. Nhờ có nền tảng tiếng Anh khá tốt, Liều Định có thể nghe hiểu đại khái ca từ tiếng Anh. Còn bài hát tiếng Pháp và tiếng Tây Ban Nha, Liều Định chịu chết.

Nhưng bất kể nghe hiểu hay không, Liều Định cũng đều bị những giai điệu của bài hát thu hút. Cô say sưa trong tiếng đàn hát, đắm say trong thế giới tình cảm thâm trầm, chìm đắm trong niềm vui và không khí ấm

áp cửa ngôi nhà nhỏ này.

Lúc này, Liễu Dịch lại nghe thầy Chương hát một ca khúc cô không biết tên:

"Tôi ra đời vì sự ra đời,

Tôi chết đi vì sự tử vong,

Tôi chết đi vì sự ra đời."

Đây là ca khúc gì vậy? Liễu Dịch không rõ, cô chỉ cảm thấy lời bài hát rất đơn giản, nhưng lại không đơn giản một chút nào, tựa hồ ẩn chứa đạo lý triết học. Liễu Dịch còn chưa kịp nghĩ sâu hơn, thầy Chương lại đổi sang bài hát khác:"

"Tôi nhìn thấy đôi mắt em ẩn hiện trong mái tóc mượt mà của em,

Giống như kẻ lữ hành nhìn thấy dòng suối chảy dài trong rừng xanh,

Tôi kinh ngạc thốt lên một tiếng, trái tim dịu dàng của tôi ngâm nga,

Tôi ăn uống no say và chìm vào mộng cảnh trong sự tĩnh mịch ngọt ngào đó.

Tôi nhìn thấy linh hồn của em qua đôi mắt em,

Phảng phất thợt lặn tìm thấy ngọc trai dưới đáy biển,

Tôi lấm bầm, không dám nói to, từ một khoảng cách khá xa,

"Cô gái chân thành, em có thể yêu tôi không?"

Liễu Dịch biết đây là một ca khúc được phổ nhạc từ bài thơ "Three

Shadows" của nhà thơ kiêm họa sỹ người Anh gốc Ý Dante Gabriel Rossetti (Dante Gabriel Rossetti (12 tháng 5 năm 1828 – 9 tháng 4 năm 1882) – nhà thơ, dịch giả, họa sĩ Anh gốc Ý, một trong những người sáng lập trào lưu Tiền Raphael (Pre-Raphaelites) nổi tiếng trong hội họa và thi ca Anh nửa cuối thế kỷ XIX). Nghe đến câu cuối cùng, tim Liễu Dịch đập nhanh một nhịp. Âm điệu của thầy Chương có vẻ lạ thường, tựa hồ run run.

Thầy từng thất tình? Bởi vì thầy bị mù hai mắt? Ý nghĩ này vừa vụt qua đầu Liễu Dịch, thầy Chương đã chuyển sang một bài hát có giai điệu nhẹ nhàng của Mỹ "Let It Be Forgotten":

"Hãy quên đi tất cả, như quên một bông hoa,

Như quên đã từng hát lên ngọn lửa vàng,

Hãy quên đi vĩnh viễn.

Thời gian là người bạn nhân từ, nó sẽ khiến chúng ta trở nên già nua.

Nếu có người hỏi đến, hãy nói đã quên rồi,

Khoảng thời gian từ rất lâu trước đây,

Giống hoa, giống hỏa, giống bước chân lặng lẽ

Bị băng tuyết chôn vùi tất cả."

Đúng vậy, Liễu Dịch nhanh chóng quên đi nghi vấn vừa rồi, quên đi phiền não, quên đi ly biệt, quên gương mặt lạnh lùng trước đó của thầy Chương, quên tất cả những chuyện không vui. Cô chỉ cảm thấy không gian nhỏ bé này tràn ngập niềm hạnh phúc, chỉ cảm thấy âm nhạc là tươi đẹp, tiếng hát là tươi đẹp, thầy Chương là tươi đẹp, bản thân cô cũng tươi đẹp. Liễu Dịch chưa bao giờ hưởng thụ khoảnh khắc đẹp đến như

lúc này. Cô chưa bao giờ biết, cuộc đời cũng có những giây phút thăng hoa như vậy. Liễu Dịch lĩnh hội một cảm giác hoàn toàn mới mẻ, nắm bắt mỗi giây phút ấm áp.

Thầy Chương lại hát bài mới:

"Tôi hỏi bầu trời có những vì sao xán lạn,

Tôi nên trao cho tình yêu của tôi thứ gì,

Ông trời trả lời tôi bằng sự trầm mặc,

Sự trầm mặc của trời xanh.

Tôi hỏi đại dương tắm tối như bóng đêm,

Người đánh cá thường xuất hiện ở đâu,

Đại dương trả lời tôi bằng sự trầm mặc,

Sự trầm mặc của hạ giới.

Tôi có thể khóc vì em,

Tôi có thể hát tặng em,

Nhưng cuộc đời này,

Sao tôi có thể chỉ cho em sự trầm mặc?"

...

Không khí vui vẻ đột nhiên đột nhiên trở nên nặng nề. Khi thầy Chương hát đến câu "Hỏi trời trời không thấu, hỏi đất đất không hay" bằng ngữ

điều đau thương, tâm linh nhạy cảm của Liễu Định lập tức bị ảnh hưởng. Cô cảm thấy một nỗi thê lương lan tỏa trong lòng, thay thế sự yên bình và hạnh phúc vừa rồi. Theo bản năng, Liễu Định cố gắng kháng cự sự "thay thế" đó.

May mà thầy Chương lại chuyển sang một ca khúc cô quen thuộc. Đó là bài "All Kinds of Everything":

"...Mùa hè, mùa đông, những bông hoa mùa xuân và cây cối mùa thu,

Thứ hai, thứ ba đều vì em ngừng lại,

Từng điệu múa, từng câu tâm tình,

Ánh nắng và kỳ nghỉ, đều vì em ngừng lại,

Vạn sự vạn vật, vạn sự vạn vật,

Đều khiến tôi bất giác nhớ em."

Thầy Chương lặp đi lặp lại mấy lần câu hát: "Vạn sự vạn vật, vạn sự vạn vật, đều khiến tôi bất giác nhớ em." Nỗi bi thương trong lòng Liễu Định ngày càng lan tỏa, nhanh chóng bao trùm trái tim cô. Không hiểu tại sao, giọt lệ dâng tràn lên viền mắt cô, làm mờ tầm nhìn của cô.

Cô đã nghe ra, thầy Chương đang dùng tiếng hát để biểu đạt tình cảm của thầy. Vạn sự vạn vật đều khiến thầy nhớ đến ai? Ngày mai, cô sẽ rời xa thầy, rời khỏi thành phố này, bắt đầu một trang mới trong cuộc đời ở nơi khác. Còn thầy Chương, thầy vẫn phải tiếp tục cuộc sống cô độc và khắc khổ ở nơi đây.

Vạn sự vạn vật, vạn sự vạn vật, sao cô có thể không nhớ đến thầy Chương, nhớ đến khoảng thời gian ba năm khó quên? Chín ngày qua, không, ba năm nay, đây là lần đầu tiên cô nghe thấy rõ tiếng bước chân của sự ly biệt. Hóa ra ly biệt đã ở gần cô như vậy.

Trong tầm nhìn mơ hồ, Liễu Dịch không rời mắt khỏi thầy Chương. Sắc mặt thầy phảng phất nỗi bi ai, thay thế nét dịu dàng ban nãy. Liễu Dịch cố gắng không để nước mắt rơi xuống, cô thì thầm trong lòng: "Thầy Chương, thầy mau hát bài khác đi, em không chịu nổi nữa rồi!"

Thầy Chương quả nhiên đổi sang ca khúc khác, là bài dân ca Canada nổi tiếng "Red River Valley":

"Mọi người đều nói em sắp rời khỏi quê hương,

Chúng tôi sẽ luôn nhớ nụ cười của em.

Đôi mắt sáng hơn ánh mặt trời của em,

Sẽ mãi mãi chiếu rọi trái tim tôi.

Em có nghĩ sau khi em ra đi,

Thôn làng sẽ cô đơn lạnh lẽo biết bao,

Em mang đi ánh sáng vui vẻ trong sinh mệnh của tôi,

Để lại cho tôi bao nỗi sầu khổ và bi thương.

Hãy đến đây ngồi xuống bên cạnh tôi,

Đừng biệt ly vội vàng như vậy,

Hãy nhớ thung lũng dòng sông đỏ là quê hương của em,

Và cả tình lang yêu em tha thiết."

Thầy Chương đàn đi đàn lại ca khúc này, bốn lần, năm lần, sáu lần...Thanh âm của thầy thâm trầm, thần sắc thần nặng nề u ám. Thầy phảng phất quên đi bản thân, đem bản thân hòa nhập vào bài hát. Đường như cả trái tim, cả sinh mệnh, cả linh hồn của thầy đang diễn tấu.

Liễu Dịch nghe đến mức ngẩn ngơ, cô hoàn thành bị tiếng đàn bi thương và giọng ca sầu muộn thu hút, hoàn toàn chìm vào cảm xúc ly biệt trong bài hát. Cô mơ thấy cô đi đến bên thầy Chương, ngồi xuống cạnh thầy. Cô mơ thấy cô đặt tay lên vai thầy Chương, tựa hồ muốn an ủi linh hồn cô độc và đau đớn, tựa hồ muốn đem trái tim mình hòa nhập vào trái tim của thầy. Liễu Dịch chậm rãi cúi đầu, một giọt lệ lặng lẽ rơi xuống mu bàn tay đang gảy đàn của thầy Chương.

Bàn tay thầy Chương run rẩy. Sau đó một âm thanh sắc nhọn, vỡ vụn từ cây đàn, kéo hai thầy trò từ trong mộng cảnh về thế giới hiện thực. Hai thầy trò không hẹn cùng giật mình đứng dậy. Căn phòng yên tĩnh vô cùng, chỉ nghe thấy dư âm của tiếng đàn ngân vang.

Một lúc lâu sau, tiếng đàn chấm dứt, hai thầy trò vẫn im lặng. Liễu Dịch lau nước mắt, ngược nhìn thầy Chương. Thầy đứng thẳng người như thân cây khô. Sắc mặt thầy khôi phục vẻ lạnh nhạt thường ngày, sự dịu dàng và bi thương đã biến mất hoàn toàn.

Tuy nhiên, Liễu Dịch nhìn thấy rõ ràng, một giọt lệ chảy ra từ đằng sau mắt kính màu nâu trà của thầy, rơi xuống gương mặt trắng bệch của thầy.

"Thầy ơi, thầy khóc đấy à?" Liễu Dịch nói khẽ. Thầy Chương đang khóc, giọt lệ thuần khiết nhất chảy ra từ khóe mắt của con người kiên cường, lập tức chạm đến nơi sâu thẳm trong linh hồn của Liễu Dịch. Lòng cô tràn đầy nhu tình như nước. Cô nhẹ nhàng nắm tay thầy Chương.

Nhưng đột nhiên, thân hình thầy Chương run run, giống như lần đầu Liễu Dịch chạm vào người thầy sau tiết học đầu tiên vào năm lớp 10.

Thầy lập tức hất tay Liễu Định sang một bên. Liễu Định kinh ngạc há miệng, nhưng không thể thốt ra lời. Cô nằm mơ cũng không ngờ, thầy Chương lại có phản ứng như vậy.

Sau đó, thầy Chương nhanh chóng quay lưng về phía Liễu Định. Thầy cất giọng khàn khàn và rõ ràng: "Liễu Định, em về đi!"

Liễu Định hoàn toàn ngây ngốc. Giọt nước mắt chua xót và thất vọng trào ra khóe mi, chảy giàn giụa xuống mặt. Nhưng Liễu Định cắn răng, không để phát ra tiếng nức nở. Qua làn nước mắt, Liễu Định thấy thân hình cao lớn của thầy Chương thẳng tắp bất động. Thầy lại khép chặt cánh cửa trái tim, thầy lại trở thành tảng băng góc cạnh. Tại sao thầy đột nhiên thay đổi? Chẳng phải cô đã thu hẹp khoảng cách với thầy, cô đã được thầy tin tưởng hay sao? Tại sao bây giờ thầy lại tỏ ra xa cách? Liễu Định không tài nào hiểu nổi.

Sau đó, cô lại nghe thầy Chương nói, từng chữ như rít khỏi kẽ răng: "Liễu Định, em về đi!"

Thanh âm của thầy vô cùng lạnh lẽo, Liễu Định cảm thấy cô không thể chịu đựng lâu hơn. Cô lắc đầu, quay người chạy ra ngoài. Vừa đến cửa nhà, giọng nói của thầy Chương đột nhiên vang lên bên tai cô: "Chiều mai, tôi sẽ đến trường...tiễn em."

Liễu Định ngẩn người, nhưng vẫn sải bước dài rời khỏi ngôi nhà. Mặt trời đã xuống núi, không gian được bao phủ bởi ánh chiều tà. Khi Liễu Định chạy ra sân nhỏ, cô chợt nghe thấy một tiếng động, dường như trong ngôi nhà của thầy Chương, có đồ vật gì đó rơi xuống đất.

Hết chương 12

Chương 13

Chiều ngày hôm sau, Liễu Dịch đến văn phòng của thầy Chương.

Thầy Chương vẫn mặc bộ đồ ngày hôm qua, áo sơ mi màu mận và quần jeans màu xanh đậm. Thầy vẫn đeo cặp kính màu nâu trà đỏ. Không hiểu tại sao, cách ăn mặc trẻ trung đầy sức sống của thầy, khiến căn phòng nhỏ vốn đơn giản cứng nhắc thường ngày bỗng trở nên rục rỡ.

Liễu Dịch biết tuổi tác của thầy Chương không lớn, năm nay thầy mới 28 tuổi. Chỉ là do cách ăn mặc, giọng nói và thái độ lạnh nhạt của thầy, làm người khác có cảm giác thầy đã trải qua trăm cuộc bể dâu. Từ ngày hôm qua, Liễu Dịch mới thật sự chú ý, thầy Chương thực ra còn rất trẻ.

Vừa bước vào văn phòng, Liễu Dịch bắt gặp người thầy trẻ trung của cô đang tưới nước vào cây hoa nhài. Liễu Dịch biết thầy Chương thích chậu hoa nhài này, nhưng thầy chưa bao giờ chủ động chăm sóc nó. Từ việc tưới nước, cắt tỉa, bón phân đều do Liễu Dịch phụ trách.

Hôm nay, thầy Chương chủ động tưới nước cho hoa. Thầy cầm một cái bình phun đơn giản, thái độ rất chuyên tâm. Nhưng nước vẫn phun ra ngoài một nửa. Liễu Dịch không hề nghĩ ngợi, vội vàng đi đến nói nhỏ: "Thầy Chương, để em làm cho."

Thầy Chương lắc đầu: "Cứ để tôi làm. Bây giờ em không còn ở đây, dù sao tôi cũng phải học cách chăm sóc nó. Những ngày tháng sau này, chỉ có nó ở bên cạnh tôi."

Câu nói rất bình thản, nhưng ẩn chứa thâm tình quyến luyến và sự bất lực. Liễu Dịch vừa cảm động vừa chua xót trong lòng. Tâm trạng tủi thân và không vui của ngày hôm qua, chỉ vì câu nói này hoàn toàn tan biến. Cô muốn nói điều gì đó nhưng cổ họng tắc nghẹn, không thể thốt ra lời.

Tưới nước cho cây xong, thầy Chương theo thói quen chỉ tay vào chiếc ghế đối diện, Liễu Dịch ngồi xuống ghế. Trên bàn có hai cốc trà khói bốc nghi ngút. Không biết từ khi nào, thầy Chương bắt đầu có thói quen pha hai cốc trà. Liễu Dịch cầm một cốc trà, mùi hương có vị đắng xộc vào mũi cô. Cô không uống trà, mà quan sát một lượt căn phòng nhỏ đã gắn bó với cô suốt ba năm qua. Bàn làm việc, ghế ngồi, bình giữ nhiệt, cốc trà, lọ mực đỏ, tập vở làm văn, hoa nhài...Toàn là những vật bình thường như không thể bình thường hơn, nhưng hôm nay chúng cũng nhuốm màu ly biệt. Bây giờ Liễu Dịch mới hiểu vì sao những lúc rời xa quê hương, một cái cây ngọn cỏ đều gọi lên nỗi nhớ nhà. Mỗi đồ vật trong căn phòng này, đều chứa đựng quá nhiều kỷ niệm, đều tích tụ quá nhiều tình ý.

Liễu Dịch lại đưa mắt về phía thầy Chương. Mặc dù sắp chia tay nhưng thầy vẫn bình tĩnh và lãnh đạm như thường lệ. Trên gương mặt thầy ẩn hiện nét trầm tư. Thầy yên lặng ngồi ở đó, lông mày hơi nhíu lại. Có mấy lần, khóe miệng thầy động đậy, dường như muốn nói chuyện nhưng cuối cùng thầy lại không thốt ra lời.

Hai thầy trò ngồi im lặng trong văn phòng, trầm mặc cảm nhận tiếng tim đập của đối phương, lặng lẽ lắng nghe tiếng bước chân của ly biệt chậm rãi tiến lại gần.

Đúng năm giờ, Liễu Dịch dắt tay thầy Chương đi ra trạm xe buýt nhỏ.

Cây dương liễu vẫn rủ cành lá đung đưa trong gió. Hoa đình hương đã úa tàn từ lâu, chỉ còn lại những chiếc lá hình tim màu xanh lục. Biển báo đứng cô độc ở đó, đón hết chuyến xe buýt này đến chuyến xe khác. Ánh mắt Liễu Dịch dừng lại ở từng vật thể quen thuộc, như muốn chào tạm biệt những người bạn cũ.

Ông mặt trời từ từ lặn xuống, nhưng vẫn cháy rực trên không trung. Liễu Dịch chưa bao giờ nhìn thấy tịch dương đỏ rực như vậy. Mặt trời phẳng phất ra sức bùng cháy, tựa hồ cháy hết tất cả, phóng ra ánh sáng huy hoàng cuối cùng, chiếu sáng thế giới mà nó yêu quý. Vầng mây trên cao được nhuộm thành màu vàng rực rỡ xán lạn. Liễu Dịch cũng bị lây nhiễm bởi cảnh tượng đẹp đẽ này. Cô ngẩn ngơ ngẩn nhìn mặt trời lặn, quên hết mọi chuyện xung quanh.

"Liễu Dịch!" Thầy Chương đột ngột lên tiếng. Liễu Dịch giật mình, thần trí trở về hiện thực. "Chuyện gì vậy, thầy Chương?" Liễu Dịch nhiệt tình hỏi thầy. Thực ra cả buổi chiều, cô chờ đợi thầy Chương nói với cô điều gì đó. Cô không muốn chia tay trong cảm lặng.

"Liễu Dịch!" Thầy Chương lại gọi tên Liễu Dịch, thanh âm của thầy không lưu loát: "Em...em có thể cho tôi "ngắm" em không?"

Liễu Dịch ngây người. Thầy Chương muốn "ngắm" cô? Liễu Dịch hiểu ý thầy ngay tức thì. Cô đột nhiên thấy hai má nóng bừng, tim đập thình thịch. Trước đề nghị bất ngờ của thầy Chương, cô rất thẹn thùng và bối rối, không biết làm thế nào mới phải. Thầy Chương lặng lẽ đợi một lát. Sau đó, bờ môi đang mím chặt của thầy phát ra tiếng thở dài rất khẽ, rồi thầy từ từ quay người, xoay lưng về phía Liễu Dịch.

Liễu Dịch bất chợt rung động. Cô có thể nhận ra khao khát và yêu cầu của thầy qua ngữ khí và tiếng thở dài mà thầy không muốn biểu lộ. Khao khát này rất mãnh liệt, yêu cầu này rất khó mở lời. Liễu Dịch đột nhiên hiểu rõ, thầy Chương phải có dũng khí lớn đến mức nào mới đưa ra yêu cầu này. Sao cô có thể cự tuyệt yêu cầu của thầy? Nghĩ đến đây, Liễu Dịch lặng lẽ đi đến trước mặt thầy Chương. Cô nhẹ nhàng nắm hai tay thầy, từ từ đặt lên đôi má đỏ bừng của mình.

Đôi tay thầy Chương run run. Sau đó, hai bàn tay thô ráp của thầy bắt đầu sờ lần từng chút một trên gương mặt Liễu Dịch. Thầy vuốt mái tóc dài óng mượt của Liễu Dịch, vuốt ve bờ trán rộng, cặp lông mày thanh tú, đôi mắt trong như hồ nước mùa thu, sống mũi thẳng xinh xinh, bờ môi chúm chím, làn da trơn láng, cái cảm thanh mảnh động lòng người...Thầy

vuốt ve rất tỉ mỉ, như muốn dùng cả trái tim nắm bắt từng đặc trưng nhỏ bé nhất, cảm nhận đường nét thấy không nhìn thấy.

Liễu Định đứng yên lặng, để mặc thầy khám phá gương mặt cô. Trong lòng cô dội lên một tâm tình cảm động khó diễn tả. Sau đó, cô cảm thấy đôi bàn tay thầy Chương trượt xuống dưới, đặt trên bờ vai mảnh khảnh của cô.

"Mọi người đều nói, em là một cô bé xinh đẹp." Thầy Chương nói khẽ, ngử khí dịu dàng vô cùng.

Trong lòng Liễu Định thoáng qua một cơn gió nhu tình. "Không!" Cô nói: "Bọn họ khoa trương đấy, em chỉ là một con vẹt con xấu xí mà thôi."

Thầy Chương lắc đầu: "Em chắc chắn không phải là vẹt con xấu xí, em là một thiên nga trắng. Ít nhất trong lòng tôi, em mãi mãi là thiên nga trắng đẹp nhất."

"Thầy Chương!" Liễu Định cảm động đến mức sống mũi cay cay, cổ họng tắc nghẹn. Viên mắt cô ươn ướt, gương mặt thầy nhòe đi.

Thầy Chương tiếp tục nói khẽ, ngử điệu bình thản của thầy hàm chứa một tình cảm mãnh liệt không thể đè nén: "Tôi thật sự hy vọng...lúc này...đôi mắt tôi có thể bùng sáng, cho dù chỉ một phút. Một phút thôi cũng được, tôi nguyện dùng cả sinh mạng của mình để đánh đổi."

Đôi bàn tay thầy đặt trên vai Liễu Định đột nhiên run rẩy. Thầy nắm chặt bờ vai Liễu Định, hơi thở của thầy dồn dập, lồng ngực thầy phập phồng. Sau đó, thầy bất thành linh kéo Liễu Định vào lòng, để đầu cô dựa vào vai thầy, đôi cánh tay mạnh mẽ của thầy ôm chặt người cô.

Liễu Định hoảng hốt, cô muốn giãy ra theo bản năng. Nhưng khi nghe tiếng trái tim tràn đầy sức sống của thầy Chương đập thành thạch trong lồng ngực, nhịp đập đó như biểu lộ thứ tình cảm mãnh liệt và đẹp đẽ nhất, cô liền đứng im và ngẩng đầu nhìn thầy Chương. Gương mặt của thầy vừa rồi vẫn còn xúc động, lúc này lại khôi phục vẻ bình tĩnh thường

ngày.

Liễu Định không tài nào hiểu nổi, dưới vỏ bọc bình tĩnh đó lại có một quả tim đập dữ dội như vậy. Cô âm thầm thở dài, ba năm qua, phần lớn thời gian thầy Chương đều là núi băng góc cạnh, thầy đã che giấu rất tốt trái tim nhiệt tình và nhạy cảm của mình. Nghĩ đến đây, Liễu Định bất giác chủ động áp sát thân hình bé nhỏ vào lòng thầy Chương, đồng thời cô giơ hai tay ôm thắt lưng của thầy.

Toàn thân thầy Chương run nhẹ. Hai thầy trò cứ như vậy, lặng lẽ dựa vào nhau, dùng thân thể và linh hồn để cảm nhận sự tồn tại của đối phương trong thời khắc cuối cùng trước khi chia tay.

Liễu Định phát hiện nhịp tim đập của thầy Chương chậm lại. Cô từ từ chìm vào không khí yên ả, đẹp đẽ này. Trong không khí đó, cô cảm thấy một thứ tình cảm tốt đẹp nhất, chân thành nhất, thuần khiết nhất vây quanh cô.

Xe buýt từ phía xa chạy tới, nhưng Liễu Định không hề phát giác. Thầy Chương có phản ứng trước: "Liễu Định, xe đến rồi." Nói xong, thầy liền buông hai tay. Liễu Định giật mình, phảng phất bị kéo trở lại hiện thực. Cô đột nhiên cảm nhận một cách rõ ràng sự ly biệt.

Xe ô tô chậm chậm tiến lại gần, cuối cùng dừng lại bên tấm biển báo. Liễu Định đỡ cánh tay thầy Chương, bàn tay cô run rẩy, trái tim cô đau đớn, đau đến mức cô muốn khóc mà không khóc nổi. Thầy Chương vẫn bình tĩnh như thường lệ, gương mặt thầy bọc lộ tia mắt mãn nguyện và an ủi. Thầy chậm rãi bước lên ô tô, bình thản đi xuống chỗ ngồi.

"Ding dong", cánh cửa sắt vô tình đóng chặt. Xe buýt bắt đầu khởi động. Liễu Định đứng bất động bên tấm biển sắt, cô không rõ cô đang nghĩ gì. Sau đó, khi xe buýt vừa chuyển bánh, thầy Chương đột nhiên thò đầu ra khỏi cửa sổ ô tô và vẫy tay với Liễu Định.

Liễu Định hoàn toàn sững sờ khi bắt gặp nụ cười rạng rỡ trên gương mặt thầy. Thầy Chương nở nụ cười, lần đầu tiên nở nụ cười tươi. Nụ

cười đó trong sáng như bầu trời mùa thu không một gợn mây, rạng rỡ như ánh nắng mùa xuân...

Liễu Định ngây ngốc dõi theo chiếc xe buýt mỗi lúc một xa, cho đến khi gương mặt và nụ cười xán lạn của thầy Chương biến mất trong sắc chiều tà.

Hết chương 13

Chương 14

Bước qua cánh cửa ngôi trường đại học Bắc Kinh, Liễu Dịch phát hiện cô tiến vào một thế giới hoàn toàn mới mẻ.

Cô không biết Yến Viên (Yến Viên: Khuôn viên đại học Bắc Kinh, nằm ở phía Tây thành phố Bắc Kinh) lại rộng lớn như vậy, hồ Vĩ Danh sương khói mờ mịt, quanh bờ cây cối xanh ngát, các khu giảng đường trung tâm kết hợp, khu nhà ở tao nhã đẹp đẽ như vậy.

Có lẽ người dân sống lâu đời ở Bắc Kinh cũng chưa chắc đã đi hết khu vực này, từ các dãy nhà cổ kính trang nghiêm như cung đình đến khu biệt thự nằm trong vườn cây rợp bóng.

Liễu Dịch không biết Yến Viên có đông nhân tài như vậy. Một ông già trông rất bình thường đi thông thả trong sân trường có thể là một nhân vật được kính trọng của giới học thuật. Bạn cùng phòng ký túc xá có thể là "trạng nguyên" của một tỉnh nào đó. Nơi này tụ tập anh tài của cả nước, nơi này có nền giáo dục tốt nhất. Ở đây, không ai dám tự xưng là "thiên tài", cũng chẳng có người nào dễ dàng chịu thua. Ai nấy đều cố gắng học tập, âm thầm độ sức.

Liễu Dịch không biết bầu không khí học thuật ở Yến Viên lại tự do và nồng đậm như vậy. Ở nơi này, các loại tư tưởng, các loại quan điểm, các loại bè phái, các loại phương pháp đều có đất dụng võ. Bạn có thể tự do phát biểu quan điểm của bạn, tự do lựa chọn phương pháp học tập thích hợp, tự do phát huy tài năng của mình. Thái Nguyên Bồi tiên sinh từng đề xướng và xác lập phong cách "thu gom tất cả" của nhà trường, đến bây giờ vẫn được áp dụng. Sinh viên có thể không lên lớp, nhưng rất hiếm

người lười biếng, ai nấy đều nỗ lực, đầu óc không ngừng tư duy. Trong trường hầu như ngày nào cũng dán thông báo về các buổi báo cáo học thuật và tọa đàm. Đến buổi tối, thư viện đèn đóm sáng trưng, cả tòa nhà thư viện như con thuyền lớn lướt qua ngọn sóng trên mặt biển tối đen để tiến về phía trước...

Liễu Định kinh ngạc, cảm thán và hưng phấn vô cùng. Cuối cùng cô cũng có thể lý giải câu nói của thầy Chương, đây là thánh đường của tinh thần và tri thức nhân loại. Cô như một đứa trẻ lang thang, đột nhiên lạc vào thánh đường kỳ diệu này, khiến cô nhất thời rối mắt và luống cuống. Tuy không thể lập tức lĩnh hội tinh túy của Bắc Đại, nhưng Liễu Định hoàn toàn say mê. Bắc Đại là nguyện vọng lớn nhất của cô, ngôi nhà của cô.

Liễu Định sốt sắng lao vào vòng tay của Bắc Đại, ra sức hấp thu tri thức. Cô nhanh chóng tìm thấy cảm giác mà thầy Chương từng nhắc tới: như cá gặp nước.

Trong niềm hưng phấn và say mê tột độ, Liễu Định không vội đi tìm giáo sư Tô Văn. Nhưng ngày thứ ba sau khi nhập học, giáo sư Tô Văn đã tự tìm đến cô. Thế là Liễu Định đi theo giáo sư về nhà ông, "Trúc Ngâm Cư" nằm trong khu Kính Xuân Viên của Bắc Đại.

Kính Xuân Viên nằm bên cạnh Lăng Nhuận Viên, hai khu vực này có diện tích mặt nước khá lớn, ở đây xuất hiện nhiều cây cầu bằng đá nối liền nhau, tạo thành vẻ đẹp hoang sơ. Trong Kính Xuân Viên đều là những ngôi nhà thấp, nằm xen lẫn lùm cây xanh, giống như phong cảnh thị trấn nhỏ thơ mộng ở Giang Nam.

Bên trong Kính Xuân Viên còn có ao sen. Nhìn những đóa sen màu hồng nổi bật trên phiến lá xanh, Liễu Định bất chợt nhớ đến tản văn "Ánh trăng bên hồ sen" của Chu Tự Thanh. Không biết ánh trăng ở ao sen này có đẹp như bài văn đó. Nhà của giáo sư Tô Văn tọa lạc ở một rừng trúc nhỏ đằng sau ao sen.

Vừa đi vào rừng trúc, Liễu Định liền cảm thấy ánh sáng tối dần. Trên lối đi trải đầy những hòn đá vụn. Dưới tán trúc dày đặc, đến hòn đá cũng

được nhuộm một màu xanh trong suốt. Gió thổi qua lá trúc, phát tiếng kêu xào xạc. Nơi tận cùng thấp thoáng mấy ngôi nhà ngói màu xám và tường màu trắng. Bức tường trắng có một cánh cửa gỗ nhỏ, màu đỏ thẫm. Bên trên cánh cửa viết ba chữ ngay ngắn: "Trúc Ngâm Cư". Hai bên dán câu đối: "Nhàn xứ huê thư hoa hạ tọa, hưng lai đắc câu trúc gian ngâm" (Đại ý: Nhàn rồi cầm sách ngồi dưới hoa, hưng thú đến được câu Trúc gian ngâm), người viết là "Hải Thiên kính đề". Liễu Định bất giác thán cảm thán: "Câu đối hay quá! Chữ đẹp quá! Tên người rất tuyệt!".

Đi vào cổng, Liễu Định phát hiện bên trong là cái sân tương đối lớn. Trong sân có một đình nhỏ, mái vàng cột đỏ. Trên cây cột cũng treo một câu đối giấy đen chữ vàng: "Sổ can tu trúc thất gian ốc, nhất tịch thanh phong vận hách vân" (Đại ý: Trong khu rừng trúc có bảy gian nhà, trên trời gió mát vận rãnh mây). Liễu Định lại cảm thán: "Rất có khí phách!". Cô nhìn kỹ, người viết câu đối vẫn là "Hải Thiên kính đề".

Trong sân nhỏ đúng là có bảy gian nhà mái bằng, phía đông và tây có hai gian nối liền nhau, ba gian phòng chính còn lại là phòng khách, phòng uống trà và thư phòng. Bảy gian nhà được nối với nhau bằng hành lang dài. Trước mỗi cửa phòng đều trồng hai cây hải đường tứ phủ rất lớn.

Một điều khiến Liễu Định ngạc nhiên là ngoài nhà bếp, sáu gian phòng còn lại đều được đặt những cái tên tao nhã và treo câu đối tương ứng. Phòng chính giữa gọi là "Nhã Tập Đường", phòng uống trà bên cạnh có tên "Trà Tiên Cốc Vũ", thư phòng gọi là "Kim Thạch Ốc". Phòng ngủ của vợ chồng giáo sư Tô Văn là "Thê Thê Lư"...

Liễu Định vừa xem, vừa đọc, vừa thưởng thức, cô không khỏi thán phục tài năng của chủ nhân ở nơi đây. Cô chú ý, người viết các câu đối đều là "Hải Thiên". Hải Thiên là ai? Liễu Định trầm nghĩ, người có tên Hải Thiên nhất định là người tài hoa và có học vấn. Nhưng người đó có mối quan hệ như thế nào với giáo sư Tô?

Sau đó, giáo sư Tô đưa Liễu Định tới gian phòng ở phía Tây. Phòng ngủ ở đó có tên "Sảng Ấp Trai", phòng bên cạnh có tên khiến Liễu Định giật mình "Hải Thiên Thư Ốc" (Phòng sách của Hải Thiên).

Liễu Định không nhin nổi, quay người hỏi giáo sư Tô Văn: "Giáo sư, Hải Thiên là ai vậy ạ? Nhất định có quan hệ thân thiết với giáo sư đúng không ạ?"

"Tất nhiên!" Bác gái Tô ở bên cạnh nở nụ cười hiền từ: "Đó là con trai của hai bác."

"Hả? Hóa ra con trai của giáo sư." Liễu Định bỗng hiểu ra vấn đề. Chả trách Hải Thiên tài hoa xuất chúng như vậy. Chỉ qua những câu đối và chữ viết, Liễu Định có thể đoán đó là người am hiểu văn học cổ điển, có tâm hồn cao quý, thì ra được di truyền từ giáo sư Tô Văn. Liễu Định đột nhiên nảy sinh lòng ngưỡng mộ với Hải Thiên, cô rất muốn gặp chàng trai "Hải Thiên" đó.

"Anh ấy đang ở đâu ạ? Có ở Bắc Kinh không ạ?" Liễu Định hỏi thăm dò.

"Không, con trai bác không ở Bắc Kinh, nó làm việc ở tỉnh khác." Giáo sư Tô Văn trầm ngâm: "Hai gian phòng này vốn là của Hải Thiên. Bây giờ nó không ở đây, hai gian phòng để trống mấy năm rồi." Ngữ khí của ông có vẻ buồn bã, ánh mắt ông dừng lại ở tấm biển đề "Hải Thiên Thư Ốc", chắc là ông đang nhớ người con trai ở phương xa.

Sau đó, giáo sư Tô đột nhiên quay sang Liễu Định, ông cất giọng nhiệt tình và chân thành: "Liễu Định, con hãy dọn đến đây sống đi. Dù sao hai gian phòng này cũng bỏ trống, chi bằng con đến ở với hai bác. Hai bác sẽ chăm sóc con."

Liễu Định ngẩn người, cô không ngờ giáo sư Tô lại đưa ra đề nghị này. Cô mới chỉ gặp giáo sư Tô hai lần, làm sao có thể nhận sự quan tâm yêu thương của ông?

Liễu Định vội vàng từ chối: "Không cần đâu ạ, không cần làm phiền hai bác đâu ạ..."

"Phiền gì chứ?" Bác gái Tô tiếp lời. Bà có khí chất cao quý nhưng rất

hiền từ và nhiệt tình. Nụ cười của bà rạng rỡ đến tận khóe mắt: "Liều Định, bác và con tuy lần đầu tiên gặp mặt, nhưng bác không coi con là người ngoài. Lần trước, bác Tô của con về đến nhà liền kể ngay với bác, ông ấy vừa nhìn thấy con đã thích con ngay. Âu cũng là duyên phận. Con thử nghĩ xem, cả nước có bao nhiêu người thi vào Bắc Đại, vậy mà mỗi bài thi của con xảy ra vấn đề, người đi điều tra lại chính là bác Tô của con, lúc điều tra còn tình cờ gặp..." Bác gái Tô im lặng một hai giây rồi nói tiếp: "Trùng hợp như vậy, chúng tớ con và chúng ta rất có duyên đúng không? Ngôi nhà này lớn như vậy, Hải Thiên không biết bao giờ mới quay về. Mấy năm nay chỉ có hai ông bà già này trông nom bấy gian nhà, lạnh lẽo và cô độc biết bao..." Thanh âm của bác gái Tô bỗng trở nên thê lương và nặng nề: "Hai bác rất hy vọng có ai đó sống cùng hai bác, để hai bác cảm thấy không khí gia đình thật sự."

"Đúng đấy, Liều Định." Giáo sư Tô Văn nhìn Liều Định bằng ánh mắt tràn đầy yêu thương. Giọng nói của ông trịnh trọng, chân thành và chua xót: "Nếu con không không chê, con hãy coi nơi này là ngôi nhà ở Bắc Kinh của con, con hãy coi hai bác là bố mẹ ở Bắc Kinh của con."

Liều Định cảm động nhìn hai ông bà già tóc bạc trắng. Ánh mắt buồn bã và sự nhiệt tình của họ khiến cô không thể tiếp tục từ chối.

Thế là Liều Định trở thành "khách quen" của Trúc Ngâm Cư. Nói thật, tuy Liều Định rất yêu Bắc Đại, nhưng môi trường vệ sinh vừa bẩn vừa loạn ở ký túc xá khiến Liều Định phát sợ. Vì vậy, cô cứ cách hai ba ngày lại chạy đến Trúc Ngâm Cư. Hai ngày nghỉ cuối tuần, cô ở lì cả ngày. Cuối cùng, giáo sư Tô cũng có thể thuyết phục Liều Định dọn đến "Sảng Ấp Trai". Ông nói: "Cả hai gian phòng ở phía Tây đều thuộc về con, con có thể sử dụng đồ đạc và sách vở tùy ý, Hải Thiên sẽ không tức giận đâu. Chỗ nó ở bây giờ cũng có rất nhiều sách." Vì vậy, hai gian phòng ở phía Tây trở thành thế giới của Liều Định.

Khi mới dọn vào "Sảng Ấp Trai", Liều Định có một cảm giác xa xỉ. Không phải bởi vì gian phòng này xa hoa lộng lẫy. Ngược lại, "Sảng Ấp Trai" rất đơn giản. Tường quét vôi màu trắng, nền xi măng sạch sẽ, cửa sổ lớn khiến căn phòng tràn ngập ánh sáng. Bên ngoài cửa sổ đều là cây

trúc. Buổi trưa, ánh nắng chiếu qua lá trúc lấp lánh. Bên cửa sổ là một bàn sách, trên bàn là một ngọn đèn làm bằng thân cây trúc. Một chiếc giường gỗ kê sát vào bờ tường, vỏ chăn màu xanh lục nhạt được thêu tay bốn con tiên nga, dải cánh dài trên tầng mây. Trên tường treo một bức tranh vẽ cây trúc đen rất sống động. Bức tranh không có tiêu đề, cũng không đề tên người vẽ, nhưng xem ra là tác phẩm của chủ nhân gian phòng này.

Đúng vậy, nơi này rất mộc mạc giản dị, nhưng lại toát ra vẻ cao nhã, khiến con người có cảm giác hòa nhập vào thiên nhiên. Liễu Dịch rất thích màu xanh lục mát mắt của gian phòng. Buổi tối nằm trên giường, nghe giai điệu của lá trúc, ngắm nhìn hình bóng của cây trúc và cây hải đường giao nhau trên tấm rèm cửa màu xanh nhạt, Liễu Dịch mới hiểu hết hàm nghĩa của hai từ "Sảng Ấp" (mát mẻ). Những lúc như vậy, cô bất giác cảm thán trong lòng: "Người viết ra những câu đối tuyệt tác như Hải Thiên, không biết là bậc kỳ tài như thế nào?"

Sau khi khám phá "Hải Thiên Thư Ốc", sự ngưỡng mộ của Liễu Dịch về "kỳ tài" Hải Thiên càng tăng thêm mấy phần.

"Hải Thiên Thư Ốc" là một phòng sách nhỏ. Bên trong ngoài một cái bàn và một cái ghế, bốn bề đều là giá sách. Liễu Dịch phát hiện, sở thích đọc sách của Hải Thiên khác thầy Chương. Ở đây đa phần là sách tôn giáo, chính trị, địa lý... Những loại sách này gần như vắng bóng trên giá sách của thầy Chương.

Ngoài ra, nơi này không có một cuốn liên quan đến văn học, văn học cổ điển, văn học hiện đại hay những tác phẩm vô danh mà người nước ngoài thích sưu tầm. Không như giá sách của thầy Chương, đều là tác phẩm kinh điển.

Nhưng cũng khó trách, giáo sư Tô chuyên nghiên cứu văn học cổ điển, "Kim Thạch Ốc" của ông có rất nhiều sách văn học cổ điển nên con trai ông cần gì sưu tập mấy thứ đó. Liễu Dịch tùy tiện mở ra xem, cô phát hiện mỗi cuốn sách đều có gạch chân những câu cần nhấn mạnh hay viết lời nhận xét. Liễu Dịch thấy nét chữ quen quen, nghĩ kỹ mới nhận ra

giống chữ viết trên các câu đối ở Trúc Ngâm Cư, đều là bút tích của Hải Thiên. Liễu Định không thể tưởng tượng, một người còn trẻ tuổi sao có thể đọc nhiều sách như vậy?

Sau đó, Liễu Định tình cờ phát hiện ở một góc giá sách một quyển có tên gọi "Hải Thiên kỳ ngữ". Đó là một cuốn sách không dày không mỏng, Liễu Định xem ngày tháng, cuốn sách xuất bản từ bảy năm trước. Cô mở trang đầu tiên, đập vào mắt cô là tấm hình một chàng trai trẻ. Chàng trai có mái tóc đen, bờ trán rộng, sống mũi cao. Điểm thu hút nhất là đôi mắt, đôi mắt đen nhánh, sáng ngời, tràn đầy sức sống, toát ra nội hàm phong phú và nhiệt huyết của tuổi trẻ. Đây là một gương mặt tương đối sáng sủa và nam tính. Liễu Định bị người trong ảnh hoàn toàn thu hút.

Sau đó, cô nhìn thấy dòng chữ giới thiệu tác giả bên cạnh tấm ảnh: "

Hải Thiên, nam, 21 tuổi, nguyên quán Giang Tô, hiện học khoa Trung văn đại học Bắc Kinh. Từ nhỏ yêu thích văn học, từng có vô số bài viết trên các báo và tạp chí. Là người có cách nhìn độc đáo, khả năng quan sát tinh tế, văn phong sắc bén, tình cảm chân thực. Được coi là tác giả trẻ có triển vọng nhất trên văn đàn".

Liễu Định không khỏi kinh ngạc. Đây là sách xuất bản từ thời Hải Thiên học đại học, người này không biết là "thiên tài" như thế nào? Liễu Định đem cuốn "Hải Thiên kỳ ngữ" về "Sảng Ấp Trai". Không hiểu tại sao, tim cô đập thình thịch, như thể đang đọc trộm nhật ký của người khác.

Buổi tối hôm đó, cô đọc một lèo hết quyển sách này. Đây là một cuốn tuyển tập tản văn. Liễu Định bất giác bị quan điểm độc đáo, khả năng quan sát tinh tế và sắc bén, cũng như ngôn từ của cuốn tản văn thu hút.

Ví dụ trong bài "Văn học và phê bình văn học", Hải Thiên viết: "*Làm một nhà phê bình văn học rất khó. Đầu tiên, anh ta phải có khả năng thưởng thức văn học, tiếp theo là phải có quan điểm khách quan và không thành kiến. Yếu tố thứ nhất còn dễ, yếu tố thứ hai không đơn giản một chút nào.*"

Một nhà phê bình văn học mang nặng thành kiến làm sao có thể giúp độc giả? Hơn nữa ở thời đại hỗn loạn này, rất nhiều người mượn phê bình văn học để đạt mục đích mắng chửi người khác, khiến độc giả không thể lựa chọn. Độc giả không biết lựa chọn tác giả nào, tác giả cũng không biết lựa chọn phương hướng sáng tác nào. Như vậy, phê bình văn học hoàn toàn đánh mất giá trị.

Trên thực tế, độc giả thường lựa chọn tác giả và tác phẩm mình thích. Bọn họ tiếp thu được bao nhiêu là vấn đề của bọn họ, không cần người khác giúp đỡ, càng không cần sự giúp đỡ của các nhà phê bình văn học. Theo tôi thấy, thứ duy nhất có thể đánh giá giá trị một tác phẩm không phải là độc giả, cũng không phải các nhà phê bình, mà là thời gian. Một tác phẩm vượt qua khảo nghiệm của thời gian chính là một tác phẩm hay. Nếu tác phẩm tồi tệ, chẳng cần người khác phê bình công kích, sẽ tự động bị thời gian đào thải. Một nhà văn không cần quan tâm đến sự phê bình và công kích của người khác, mà chỉ cần trung thực với bản thân, có trách nhiệm với tác phẩm của mình là được."

Một bài viết sắc bén đến từng câu chữ, có lý đến từng câu chữ. Liễu Dịch chưa từng đọc một bài phê bình chân thực và sâu sắc đến thế.

Càng khiến Liễu Dịch kinh ngạc hơn, không phải là quan điểm độc đáo của Hải Thiên về văn học, mà là khả năng nhìn xuyên thấu nhân sinh của anh. Trong bài "Danh dự và cái chết", anh viết:

"Danh dự là gì? Nói trắng ra, danh dự chính là cách nhìn của người khác về bạn. Bạn có danh dự hay không, không phải vấn đề bản thân bạn có trong sạch hay không, mà là vấn đề người khác có thừa nhận bạn hay không? Vì vậy từ xưa đến nay, rất nhiều người dùng cái chết để chứng minh sự trong sạch và bảo vệ danh dự của bản thân. Cách làm này tuy tiêu cực nhưng cũng hữu hiệu nhất. Bởi vì trong hiện thực cuộc sống, con người không dễ thông cảm cho người sống, mà dễ thông cảm cho người chết. Con người thường nhớ tới khuyết điểm của người sống. Một khi người đó chết đi, con người sẽ dễ nhớ đến ưu điểm của họ. Vì vậy, dùng cái chết để chứng minh sự trong sạch, tuy phải bỏ cả mạng sống nhưng phần lớn có thể đạt được mục đích. Chỉ là, khi mỗi sinh

mệnh sống tìm cách bảo vệ danh dự, càng nghiêm chứng một cách sâu sắc sự tàn khốc của xã hội."

Liễu Định đọc đi đọc lại bài viết này. Cô cảm thấy nó quá sắc bén và nặng nề, đề cập đến tầng sâu vấn đề mà cô không thể chạm tới. Vậy mà Hải Thiên đã nhìn thấu xã hội và nhân sinh năm 21 tuổi, chứng tỏ anh có khả năng quan sát tinh tế và tư tưởng sâu sắc đến mức nào?

Có điều, Liễu Định luôn cảm thấy hình như cô đã được lĩnh giáo phong cách "đánh một phát trúng chỗ hiểm" này ở đâu đó. Nhưng cảm giác này như hình bóng vụt qua đầu óc, cô không thể nắm bắt cũng không thể nhìn thấy. Tóm lại, những ngày này, Liễu Định từ kinh ngạc đến cảm thán, từ cảm thán đến tán thưởng chàng trai chưa hề gặp mặt Hải Thiên. Sau khi đọc xong quyển "Hải Thiên kỳ ngữ", cô càng phục sát đất, thậm chí sùng bái Hải Thiên.

Đêm hôm đó, cái tên Hải Thiên khắc sâu vào trí óc Liễu Định. Gương mặt chàng trai trẻ nhiệt tình trên tấm ảnh lần đầu tiên xuất hiện trong giấc mơ của cô.

Vợ chồng giáo sư Tô Văn chăm sóc Liễu Định rất chu đáo. Ở giáo sư Tô, Liễu Định cảm nhận được tình yêu vô bờ bến của người cha. Đặc biệt, giáo sư Tô cũng nghiên cứu văn học cổ điển, điều này khiến Liễu Định càng thấy ông giống bố cô. Nhưng trong lĩnh vực văn học cổ điển, trình độ của giáo sư Tô tất nhiên hơn bố cô nhiều lần.

Bác gái Tô cũng thể hiện tình cảm của người mẹ. Mỗi lần Liễu Định đến Trúc Ngâm Cư, bà đều chuẩn bị các món Liễu Định yêu thích, khiến cô không khỏi ngại ngùng. Khi cô nói không cần phiền hà, bác gái Tô chỉ mỉm cười hiền từ: "Có gì đâu. Trước đây, Hải Thiên nhà bác lúc nào cũng chén sạch sẽ. Nó thường nói với bác: "Mẹ à, nếu con biến thành béo phì, mẹ phải chịu trách nhiệm đấy nhé." Lúc đó nó rắn chắc khỏe mạnh lắm. Mấy năm nay nó sống ở bên ngoài..." Bà lắc đầu, thở dài: "Không biết thành bộ dạng gì rồi."

Tiếng thở dài của bác gái Tô khiến Liễu Định xót xa trong lòng. Tại sao Hải Thiên không thường về nhà? Có lẽ anh quá bận rộn. Liễu Định biết vợ chồng giáo sư Tô rất nhớ con trai của họ. Giáo sư Tô hiếm khi nhắc đến Hải Thiên, nhưng ánh mắt ông vẫn vô tình bộc lộ sự nhớ nhung. Còn bác gái Tô thường kể chuyện Hải Thiên với Liễu Định. Một lần, bác lấy tập album ảnh Hải Thiên từ bảy tám năm trước cho Liễu Định xem. Không hiểu tại sao, Liễu Định bỗng có cảm giác Hải Thiên rất quen mặt, phảng phất cô đã từng gặp ở đâu nhưng không nhớ rõ. Có lẽ Hải Thiên phù hợp với hình tượng "nam tử hán" trong lòng cô. "Nam tử hán" trong lòng? Hai má Liễu Định nóng ran.

Sau đó, Liễu Định giở đến tấm ảnh Hải Thiên chơi bóng rổ. Động tác chơi bóng rổ của anh rất thoải mái và đẹp mắt. Liễu Định ngẩng đầu, gương mặt cô lộ vẻ ngạc nhiên: "Anh Hải Thiên cũng biết chơi bóng rổ sao bác?"

"Nó là đội trưởng đội bóng rổ khoa Trung văn." Bác gái Tô cất giọng tự hào: "Lúc đó, đội bóng của khoa Trung văn là đội duy nhất chơi ngang ngửa đội bóng rổ của trường. Hải Thiên chơi bóng rổ rất xuất sắc. Con không biết đâu, mỗi lần nó chơi bóng rổ, các sinh viên nữ đi cổ vũ rất đông."

"Trong đó chắc chắn có bạn gái của anh ấy phải không ạ?" Liễu Định hỏi nhỏ, gương mặt cô ửng hồng.

"Bạn gái ư? Không có." Bác gái Tô lắc đầu: "Hải Thiên khó tính lắm. Không giấu con, trong bốn năm đại học, không biết bao nhiêu cô gái theo đuổi nó nhưng nó chẳng để mắt tới một ai cả. Yêu cầu về bạn gái của nó quá cao. Hải Thiên không bận tâm đến vẻ đẹp bề ngoài, nhưng phải có khí chất, phải đạt đến cảnh giới tinh thần của nó, như nó từng nói: "linh hồn hòa nhập". Haizz..." Bác gái Tô lại thở dài: "Không phải bác khen con trai mình, cảnh giới tinh thần của nó quá cao, người bình thường không thể nào với tới."

Liễu Định gật đầu đồng tình. Giáo sư Tô ngồi bên cạnh đột nhiên mở

miệng: "Hải Thiên là người rất nghiêm túc với chuyện tình cảm, vì thế nó không dễ dàng mở cánh cửa trái tim. Một lần, một người bạn của nó, cậu lưu học sinh người Pháp thất tình nên đòi tự sát. Hải Thiên đã lôi cậu ấy đến "Sông Ấp Trai", ở bên cậu ấy suốt ba ngày ba đêm. Bác nghe nó hét với cậu bạn: "Cậu không thể chết, trừ khi, tình yêu của cậu đáng đổi bằng sinh mệnh. Nếu chết, cậu cũng nên chết cho người xứng đáng giành được tình yêu của cậu". Câu nói này đã thức tỉnh cậu du học sinh, cũng khiến bác rất cảm động. Con biết không? Nếu yêu một người con gái nào đó, Hải Thiên nhà bác sẽ yêu cô ấy bằng cả sinh mạng của mình. Lúc cần thiết, nó có thể chết vì cô ấy."

Liễu Dịch thở dài. Người con gái khiến Hải Thiên có thể hy sinh cả mạng sống chắc phải siêu phàm thoát tục, có lẽ không phải con gái nhân gian mà là tiên nữ.

Bác gái Tô cũng cảm thán: "Tôi nghĩ cả cuộc đời này, chắc Hải Thiên tìm không ra người con gái như vậy?"

"Chả biết đâu được." Giáo sư Tô liếc Liễu Dịch bằng ánh mắt mang hàm ý sâu xa: "Nó xa nhà lâu như vậy, có lẽ đã tìm được người con gái vừa ý cũng không biết chừng."

Liễu Dịch chú ý đến ánh mắt của giáo sư Tô, trong lòng cô hơi hoảng loạn. Cô biết, từ lúc đọc cuốn "Hải Thiên kỳ ngữ", mỗi khi nghe nhắc đến hai từ "Hải Thiên", trái tim cô vụt qua một thứ gì đó mà cô không thể nắm bắt, cũng không dám đối diện, đồng thời không thể phủ nhận sự tồn tại của nó. Lẽ nào giáo sư Tô đã phát hiện ra tâm tình này của cô? Liễu Dịch quan sát giáo sư Tô, trong mắt ông không hề có sự hoài nghi hay chế giễu.

Để che giấu sự hoảng loạn, Liễu Dịch mỉm cười nói: "Đến Tết anh Hải Thiên kiểu gì chẳng về nhà. Nếu có bạn gái, anh ấy nhất định sẽ dẫn về gặp hai bác."

Lần đầu tiên gọi "anh Hải Thiên" ([Hải Thiên ca, cách gọi thân thiết](#)), Liễu Dịch bỗng thấy hơi ngượng ngùng. Vợ chồng giáo sư Tô đột nhiên

trầm mặc. Một lúc sau, giáo sư Tô lên tiếng: "Đúng vậy, Hải Thiên nên về nhà rồi. Bất luận thế nào, Tết này bác cũng phải nghĩ cách kêu nó về nhà."

Trời ạ, một chuyến về thăm nhà cũng bắt bố "nghĩ cách", Hải Thiên chắc là người làm việc điên cuồng? Tuy nhiên, Hải Thiên sắp về nhà. Tết này cô sẽ được gặp Hải Thiên. Liễu Dịch rất mong mỗi được gặp nhân vật lấy lòng mà cô mong đợi. Thậm chí cô nghĩ, để được gặp Hải Thiên, cô có thể không về quê ăn Tết.

Buổi tối hôm đó, Liễu Dịch về "Sảng Ấp Trai " từ sớm. Lúc nằm trên giường, cô mơ hồ nghe thấy bác gái Tô nói: "Cô bé Liễu Dịch với Hải Thiên của chúng ta đúng là một đôi trời sinh."

Sau đó, Liễu Dịch nghe tiếng giáo sư Tô thở dài: "Chỉ đáng tiếc..."

"Sao thế?" Bác gái Tô hỏi: "Đến cô bé xuất sắc như vậy, Hải Thiên cũng không ưng à?"

"Chỉ e.." Thanh âm của giáo sư Tô trở nên nặng nề: "Chỉ e Liễu Dịch không ưng thằng bé."

Mình không ưng Hải Thiên? Liệu có chuyện đó sao? Liễu Dịch nghĩ thầm, đột nhiên cảm thấy rất thẹn thùng. Dù sao, Hải Thiên cũng sắp trở về. Cuối cùng cô cũng được gặp Hải Thiên.

Cứ như vậy, hình bóng của Hải Thiên tràn ngập trong tâm trí Liễu Dịch. Cuộc sống đại học vô cùng bận rộn, vô cùng phong phú, tràn đầy lý tưởng và ước mơ. Liễu Dịch bận tiếp thu tri thức, bận khám phá, bận mơ ước, bận khát khao, bận phấn đấu. Thế là, cái tên Chương Ngọc dần nhạt nhòa trong đầu óc Liễu Dịch, trở thành một hình bóng mơ hồ chôn sâu trong ký ức của cô.

Hết chương 14

Chương 15

Bên bờ hồ Vị Danh, cây liễu rủ, cây hoa hòe, cây bạc quả trải đầy lá vàng trên lối đi. Rừng phong ở hòn đảo nhỏ giữa hồ một màu lá đỏ. Yến Viên đã chìm ngập cảnh sắc cuối mùa thu.

Một buổi chiều trời mây quang đãng, gió thổi mát lạnh, ánh nắng dịu dàng tràn ngập khắp không gian, Liễu Dịch lần đầu tiên rời khỏi cánh cổng trường Bắc Đại kể từ khi nhập học đến nay.

Đi khỏi trường để làm gì? Liễu Dịch không biết. Có lẽ, cô muốn xem thế giới ở bên ngoài Bắc Đại. Hai tháng nay, cô chìm đắm trong cuộc sống đại học, gần như quên mất bên ngoài bờ tường của Yến Viên là một thế giới rộng lớn hơn.

Hôm nay là thứ sáu, ngày thanh thần nhất trong tuần. Thời tiết rất tuyệt, trời xanh mây trắng, làn gió thu mát rượi, ánh nắng chan hòa, Liễu Dịch tựa hồ nghe thấy một tiếng gọi nào đó từ trong tiềm thức. Thế là cô vô ý thức đi khỏi khuôn viên của Bắc Đại.

Rời khỏi cánh cổng phía Tây của Yến Viên cổ kính, Liễu Dịch cảm thấy bản thân trở về một thế giới xa cách đã lâu. Trên đường phố rộng lớn, xe cộ qua lại như mắc cửi, hai bên đường đều là những tòa nhà cao tầng, người đi lại tấp nập. Đây vốn là cuộc sống đô thị quen thuộc với Liễu Dịch. Nhưng hôm nay, cô bất chợt cảm thấy có phần xa lạ. Giống như ở trong tháp ngà voi quá lâu, Liễu Dịch lãng quên mọi thứ ở bên ngoài tòa tháp.

Liễu Định chậm rãi đi trên vỉa hè trong cảm giác như cách một thế kỷ. Không biết bao lâu sau, cũng không rõ đi đến nơi nào, Liễu Định chợt phát hiện trước mặt cô là một trạm xe buýt. Bến xe? Từ này chạm đến sợi dây thần kinh nào đó từ đáy sâu trong tâm linh Liễu Định, đánh thức hình bóng chôn sâu trong tầng ký ức của cô. Bến xe buýt ở Bắc Kinh lớn gấp mấy lần quê nhà, ở đây có mái che, có ghế ngồi hàng hoàng. Liễu Định ngơ ngơ ngẩn ngẩn ngồi xuống ghế, ý thức của cô vẫn mơ hồ. Bên cạnh bến xe là cây hoa hòe rất lớn, lá vàng rơi đầy trên mặt đất. Là hoa hòe chứ không phải cây dương liễu.

Liễu Định nhìn ngó xung quanh, phảng phất muốn tìm kiếm điều gì đó. Một trận gió thổi qua, lá hoa hòe bay xuống, rơi cả vào lòng Liễu Định. Liễu Định lặng lẽ cầm một phiến lá đưa lên mũi ngửi. Phiến lá tuy đã ngả màu vàng nhưng vẫn có mùi hương nhàn nhạt. Chạm vào đầu mũi, Liễu Định còn có cảm giác ấm áp. Đột nhiên, cô phảng phất nghe thấy một giọng nói trầm trầm vang lên bên tai cô: "Mỗi phiến lá rơi đều có mùi của mặt trời".

Liễu Định đứng bật dậy theo phản xạ, cô buột miệng gọi tên một người đã lâu không nhắc tới: "Thầy Chương!" Cô hốt hoảng quan sát xung quanh. Không, ở đây không có thầy Chương, chỉ có mấy người đang đợi xe buýt nhìn cô bằng ánh mắt kỳ lạ. Trong một khoảnh khắc, Liễu Định không rõ rốt cuộc cô đang ở đâu. Ý thức của cô lại chìm vào hư vô mờ mịt. Nơi sâu thẳm trong linh hồn cô, có thứ gì đó đang vẫy gọi, ngày càng mãnh liệt, ngày càng rõ ràng. Liễu Định cảm thấy một tình cảm ẩn giấu trong tâm linh của cô đang sống lại, nảy mầm và lớn lên. Liễu Định phảng phất có thể chạm vào tình cảm đó, nhưng cô không thể nói rõ đó rốt cuộc là gì. Cô vô ý thức rời khỏi bến xe, vô ý thức quay lại cánh cổng phía Tây của Yến Viên. Cô không biết bản thân cô đang đi đâu, cô chỉ bước đi theo cảm giác mơ hồ, theo tiếng gọi từ đáy sâu tâm hồn.

Cứ như vậy, Liễu Định vô ý thức đi xuyên qua Yến Nam Viên, đến thẳng khu vực có sáu tòa nhà hành chính trung tâm kết hợp. Đây là văn phòng làm việc của các khoa trong trường. Liễu Định dừng lại trước một tòa nhà. Cô ngược nhìn ngôi nhà có ý vị cổ điển, nhưng cũng mang phong cách kiến trúc phương Tây. Trong lúc ngẩn ngơ, Liễu Định cảm thấy cô

đang đứng trước tòa nhà phía Bắc cũ kỹ của ngôi trường cấp ba, trong lòng cô đột nhiên trào dâng một sự xúc động khó diễn tả. Liễu Dịch không nghĩ ngợi, lập tức chạy vào cầu thang của tòa nhà, lên thẳng tầng bốn. Cô phảng phất quay trở lại những năm tháng trước đây. Ba năm liền, ngày nào cô cũng chạy lên cầu thang như vậy.

Đến một văn phòng nhỏ nằm ở cuối hành lang trên tầng bốn, Liễu Dịch thở hổn hển. Cô giơ tay lau mồ hôi trên trán và điều hòa hơi thở theo thói quen rồi giơ tay chuẩn bị gõ cửa.

Cánh cửa đột nhiên mở ra. Liễu Dịch giật mình...đây không phải sự việc trong phạm vi thói quen của cô. Một người đàn ông trung niên từ văn phòng đi ra. Ông ta nhìn Liễu Dịch bằng ánh mắt nghi hoặc, đồng thời mở miệng hỏi: "Bạn sinh viên này, em đến đây làm gì?"

"Mình đến đây làm gì nhỉ?" Liễu Dịch hỏi bản thân. Cô ngẩng đầu nhìn tấm biển treo trên cửa: Văn phòng khoa Trung văn. Mình đến văn phòng khoa Trung văn làm gì? Làm gì nhỉ? Liễu Dịch hoang mang tự vấn.

Bất gặp bộ dạng hồn bay phách lạc của Liễu Dịch, người đàn ông trung niên không yên tâm, lại hỏi một câu: "Em muốn tìm thầy cô nào phải không?"

Tìm thầy cô nào? Liễu Dịch bừng tỉnh ngay lập tức. Đúng rồi, cô muốn tìm một thầy giáo, một thầy giáo ở trong lòng cô, một thầy giáo mãi mãi tồn tại trong ký ức của cô. Mọi ký ức bị lãng quên thức tỉnh trong tích tắc, mọi tình cảm bị phong kín hồi sinh trong tích tắc. Liễu Dịch lại nghe thấy tiếng gọi từ đáy sâu linh hồn. Lúc này, nó trở nên rõ ràng hơn bao giờ hết, lặp đi lặp lại bên tai cô: "Đi tìm thầy Chương! Đi tìm thầy Chương!"

Liễu Dịch lập tức quay người chạy khỏi tòa văn phòng làm việc. Cô vừa chạy vừa sốt ruột tìm kiếm. Cuối cùng, cô cũng nhìn thấy một box điện thoại công cộng. Liễu Dịch nhanh chóng lao đến nhấc điện thoại, nhét thẻ từ và bấm một dãy số.

Điện thoại kết nối, Liễu Dịch nghe thấy một thanh âm già nua: "Xin hỏi muốn tìm ai?"

Là giọng nói quen thuộc của ông Lý. Liễu Dịch liền hét vào ống nghe: "Ông Lý, cháu là Liễu Dịch! Cháu muốn tìm thầy Chương, cháu tìm thầy Chương Ngọc!"

"Cháu...cháu tìm thầy Chương Ngọc sao?" Ông Lý có vẻ không tiện mở miệng.

"Vâng ạ! Cháu muốn tìm thầy! Cháu muốn nói chuyện với thầy ngay lập tức, cháu muốn nghe thấy giọng nói của thầy ngay lập tức!" Liễu Dịch sốt ruột vô cùng: "Cháu xin ông nhanh lên, nhanh một chút có được không ạ?"

"Được!" Ông Lý dường như hơi phân vân: "Để ông đi tìm thầy ấy."

Tim Liễu Dịch phảng phất muốn nhảy ra khỏi lồng ngực. Thầy Chương sắp đến rồi, cô sắp được nghe giọng nói của thầy. Thời gian chậm chạp trôi đi. Liễu Dịch nhìn đồng hồ, kim phút vẫn không hề nhúc nhích. Chờ đợi, chờ đợi...mỗi giây mỗi phút chờ đợi như trăm ngàn nỗi giày vò. Cho đến bây giờ, Liễu Dịch chưa từng trải nghiệm sự chờ đợi mãnh liệt như vậy.

Một lúc sau, Liễu Dịch dường như nghe thấy ở đầu kia điện thoại có rất tiếng thì thầm to nhỏ, thỉnh thoảng xen lẫn tiếng cười khẽ. Đã đến giờ tan học rồi sao? Hình như không phải, tiếng nói chuyện cố ý hạ thấp giọng đó có vẻ rất kỳ lạ. Nhưng mặc kệ, thầy Chương sắp đến rồi! Thầy Chương...sao vẫn chưa thấy đâu cả? Mặc dù trời hơi lạnh nhưng Liễu Dịch vẫn đổ đầy mồ hôi. Lần đầu tiên cô có cảm nhận, hóa ra thời gian cũng có thể giết người. Tiếng nói chuyện xì xào ở đầu kia điện thoại đột nhiên biến mất. Liễu Dịch nghe thấy tiếng bước chân quen thuộc, trái tim cô như ngừng đập. Sau đó, cô nghe thấy thanh âm trầm thấp vô cùng quen thuộc: "A lô! Tôi là Chương Ngọc!"

Sống mũi Liễu Dịch cay cay, nước mắt trào ra, cổ họng tắc nghẹn. Cô vô

cùng xúc động, nhịp tim mỗi lúc một nhanh, máu trong huyết quản sôi sục. Bàn tay cầm ống nghe điện thoại của cô run run, trái tim cô cũng run rẩy kịch liệt. Cô muốn hàn huyên vài câu, nhưng vừa mở miệng, tâm trạng xúc động trào ra theo tiếng nói:

"Thầy Chương, em là Liễu Dịch! Em đang ở Bắc Đại gọi điện cho thầy. Em không rõ tại sao em lại gọi cuộc điện thoại này, em chỉ biết em không thể không gọi. Em muốn nghe giọng nói của thầy, muốn đến phát điên! Thầy có khỏe không ạ? Công việc có thuận lợi không? Thầy đang dạy lớp mấy? Ai giúp thầy chấm điểm bài văn? Ai tiễn thầy ra bến xe đợi xe buýt? Ai quét dọn văn phòng thầy? Ai lĩnh lương hộ thầy? Thầy còn chơi ghita không ạ? Còn hát không ạ? Có nhớ Bắc Đại không ạ? Thầy Chương..." Liễu Dịch đột nhiên ngừng lại. Sau đó, cô thốt ra ba từ bằng tất cả linh hồn của mình: "*Em nhớ thầy.*"

Hai đầu điện thoại cùng trầm mặc, chỉ nghe thấy tiếng thở của hai bên. Liễu Dịch hít một hơi sâu, cô chưa bao giờ trải qua tình cảm mãnh liệt, cũng chưa bao giờ thể nghiệm tâm tình cuồng nhiệt như vậy. Nước mắt chảy dài xuống gò má của cô. Thứ tình cảm ẩn giấu trong lòng cô vừa đâm chồi, được giọt lệ tưới nước, trưởng thành nhanh chóng. Liễu Dịch lau khô nước mắt, đôi mắt cô lúc này ngời sáng. Sau đó, cô tiếp tục mở miệng:

"Thầy Chương! Em ở Bắc Đại rất tốt. Thầy nói đúng, Bắc Đại thật sự là một thánh đường. Hiện tại em đang sống ở Trúc Ngâm Cư của giáo sư Tô, đó là một nơi thần tiên. Vợ chồng giáo sư Tô đối xử với em rất tốt, coi em như con gái của họ. Em biết nhiều giáo viên, cũng làm quen với nhiều bạn bè. Đúng rồi, thứ bảy tuần trước, em còn gặp giáo sư Quý Tiện Lâm ở Trúc Ngâm Cư. Em đã nói chuyện với ông cả buổi chiều. Em nghĩ, trong bốn năm tới, em nhất định thu hoạch nhiều điều từ Bắc Đại, em sẽ dùng nó để tạo ra tương lai xán lạn của mình. Thầy Chương, thầy có tin em không?"

(Quý Tiện Lâm (1911-2009) là giáo sư Đại học Bắc Kinh, nhà ngôn ngữ Trung Quốc, dịch giả văn học, chuyên gia chữ Phạn và ngôn ngữ Pāli)

Đầu bên kia điện thoại vẫn im lặng.

"Thầy Chương!" Liễu Định nói tiếp: "Thầy hãy kể cho em về thầy đi, được không ạ? Thầy vẫn ở văn phòng tầng bốn tòa nhà phía Bắc đấy chứ? Ở đó có lạnh không? Học sinh mới giúp thầy có trách nhiệm như em không? Chậu hoa nhài của em vẫn tươi tốt đấy chứ? Cây dương liễu và hoa đình hương ở bến xe chắc rụng lá rồi, chúng..." Liễu Định đột nhiên ôm miệng. Hoa nhài, dương liễu, đình hương là những thứ thầy không nhìn thấy. Cô nhanh chóng chuyển sang đề tài khác: "Thầy Chương, thầy kể về cuộc sống của thầy đi ạ."

Đầu kia điện thoại vẫn không một tiếng động.

Liễu Định hơi hốt hoảng. Bây giờ cô mới chú ý, kể từ lúc nhận điện thoại, thầy Chương chưa nói một câu nào, thậm chí còn không có tiếng thở dài. Liễu Định lắc lắc ống nghe, điện thoại dường như chưa bị ngắt, bởi cô lại nghe thấy tiếng rì rầm to nhỏ từ đầu bên kia truyền tới. Cô linh cảm có chuyện gì đó bất thường. Lẽ nào thầy Chương gặp phiền phức? Một nỗi hoảng sợ dội lên trong lòng Liễu Định, cô liền cất cao giọng:

"Thầy Chương, thầy làm sao vậy? Thầy nói gì đi ạ! Thầy gặp chuyện gì rồi? Thầy Chương, thầy lên tiếng đi ạ. Thầy nói một câu có được không? Thầy làm sao vậy? Thầy Chương!"

Đầu kia vang lên một tiếng "cạch", điện thoại đã bị bỏ xuống.

Liễu Định sững sờ. Tiếng cạch đó tựa hồ tiếng dao sắc nhọn cứa vào lòng cô. Bàn tay cầm ống nghe của cô càng run rẩy kịch liệt. Trong lòng cô dâng trào một nỗi hoảng sợ khó hình dung, hai chân cô mềm nhũn.

Ngoài nỗi hoảng sợ, cảm giác lo lắng, bất lực, điên cuồng, chua xót...cùng một lúc tấn công vào trái tim nhỏ bé của Liễu Định. Cuộc đời cô chưa bao giờ trải qua cảm giác này, cô thấy bản thân sắp nổ tung, sắp sụp đổ. Liễu Định lập tức thả điện thoại, nhanh chóng lao ra ngoài quên cả rút thẻ từ. Cô không biết bản thân chạy đi đâu. Huyết mạch trên toàn

thân cô sôi sục, tình cảm trên toàn thân cô cuộn trào, cô cần được bộc phát, cần tìm một nơi bộc phát. Liễu Dịch chạy theo ý thức mơ hồ. Cuối cùng, cô phát hiện cô đang đứng trước cổng của Trúc Ngâm Cư.

Liễu Dịch không do dự lao vào bên trong.

Giáo sư Tô đang ngồi ngoài đình đọc sách. Bất gặp bộ dạng hốt hơ hốt hải của Liễu Dịch, ông vội buông quyển sách, đứng dậy kéo cô vào lòng: "Liễu Dịch, con làm sao thế? Con bị ốm à? Sắc mặt của con sao tệ vậy?" Liễu Dịch ôm chặt giáo sư Tô như ôm vị thần bảo vệ: "Bác Tô! Con sợ!"

"Đừng sợ, đừng sợ!" Giáo sư Tô một tay ôm Liễu Dịch, một tay vỗ nhẹ lên vai cô, lên tiếng an ủi: "Con đang ở Trúc Ngâm Cư, có bác Tô ở bên cạnh, con không việc gì phải sợ. Dù trời có sụp xuống, bác Tô cũng sẽ chống đỡ cho con."

Giọng nói của giáo sư Tô rất dịu dàng. Liễu Dịch bất giác ngẩng đầu, nhìn ông bằng ánh mắt cảm kích. Ông đúng là một người cha hiền từ, dù không rõ nguyên nhân khiến con gái sợ hãi nhưng ông vẫn an ủi con gái trước. Nhờ câu nói của giáo sư Tô, nỗi sợ hãi trong lòng Liễu Dịch vơi đi không ít. Giáo sư Tô đỡ cô ngồi xuống chiếc ghế đá ở trong đình.

"Nói cho bác Tô biết, tại sao con sợ hãi?" Giáo sư Tô hỏi.

"Con không biết." Liễu Dịch thật thà trả lời: "Con vừa gọi điện cho thầy Chương."

Giáo sư Tô rùng mình: "Thầy Chương làm sao rồi?" Ngữ khí của ông không còn vẻ bình tĩnh và ung dung như trước đó.

Liễu Dịch lắc đầu, cô đã hoàn toàn tỉnh táo: "Con không biết thầy bị làm sao. Thầy nghe điện thoại nhưng không nói một câu nào. Điều này khiến con hoảng sợ. Con lo thầy gặp phiền phức gì đó."

Liễu Dịch đột nhiên kích động, ánh mắt cô sáng rực: "Bác Tô, con không biết thầy bị làm sao, nhưng con biết con bị làm sao rồi." Cô hít một hơi

sâu rồi cất giọng kiên định: "Con yêu thầy! Con yêu thầy! Con yêu thầy Chương!"

Lời nói vừa thốt ra miệng, Liễu Dịch hoàn toàn sửng sốt. Trời ạ, cô vừa nói gì vậy? Tại sao cô lại nói câu này? Tuy nhiên, trong tâm trạng xúc động, cô đã nhận thức một cách sâu sắc, lời cô vừa nói là "sự thật". Đúng vậy, cuối cùng cô đã hiểu, thứ tình cảm điên cuồng nảy sinh trong cô chính là tình yêu, là tình yêu đối với thầy Chương! Việc cô yêu thầy là sự thật không thể thay đổi.

Giáo sư Tô dường như cũng bị chấn động, ông ngẩng đầu hỏi thăm dò: "Liễu Dịch, con có biết con đang nói gì không? Con yêu thầy Chương? Con bắt đầu yêu cậu ấy từ lúc nào?"

Liễu Dịch lắc đầu: "Con cũng không biết con bắt đầu yêu thầy từ khi nào. Có lẽ từ rất lâu rồi. Nhưng đến hôm nay, con mới phát hiện ra tình cảm của con, thứ tình cảm vô cùng mãnh liệt mà con chưa từng trải nghiệm bao giờ." Cô đột nhiên đứng dậy, gương mặt ngời sáng lạ thường: "Đúng vậy, con phát hiện con đã yêu thầy. Cả sinh mệnh của con, linh hồn của con đều yêu thầy!"

"Vậy sao?" Giáo sư Tô nhíu mày, nhìn Liễu Dịch chăm chú. Ánh mắt ông lộ vẻ nghiên cứu và phán đoán: "Bác còn tưởng những ngày vừa qua, con đã bị con trai yêu quý của bác thu hút."

Hải Thiên? Liễu Dịch mơ hồ nghĩ, Hải Thiên là người tài hoa xuất chúng, học rộng biết nhiều, đa tài đa nghệ, phóng khoáng nhiệt tình, có đôi mắt sáng, yêu một người con gái bằng cả sinh mạng...Anh là hình tượng nam tử hán lý tưởng nhất trong lòng Liễu Dịch, anh từng chiếm hữu tư tưởng của Liễu Dịch, từng len lỏi vào giấc mơ của Liễu Dịch, từng khiến Liễu Dịch rung động. Tuy nhiên, những điều này phảng phất là chuyện của mấy trăm năm trước. Liễu Dịch ngược nhìn giáo sư Tô, đồng thời cất giọng kiên định và rõ ràng:

"Bác Tô, anh Hải Thiên là người đàn ông xuất sắc, con gần như chưa bao giờ gặp người xuất sắc hơn anh ấy. Con khâm phục anh ấy, ngưỡng mộ

anh ấy. Con thừa nhận, có một khoảng thời gian, con đúng là bị anh ấy thu hút. Thế nhưng..." Cô đột nhiên ngẩng cao đầu: "Hôm nay, cuối cùng con cũng nhận ra tình cảm của mình. Con có thể nhất thời bị anh Hải Thiên mê hoặc, nhưng con đối với thầy Chương là một sự tôn kính gần như sùng bái. Thầy khiến con bị khuất phục từ đáy lòng, khao khát từ đáy lòng, yêu thương từ đáy lòng. Tình cảm của con đối với thầy, gồm cả sùng bái, ái mộ, khát khao, quyến luyến...Đây là tình cảm đã được tôi luyện qua ba năm con và thầy cùng trải qua phong ba bão táp, là tình cảm nảy sinh từ sự tin tưởng, chia sẻ cùng nhau. Con luôn đau với nỗi đau của thầy, niềm vui của thầy cũng là niềm vui của con. Tình cảm này rất thần kỳ, rất mãnh liệt, có sức mạnh hủy diệt mọi thứ. Nếu đó không phải là tình yêu thì con không biết gọi nó là gì nữa?"

Giáo sư Tô lặng lẽ nhìn Liễu Dịch. Thần sắc của cô rạng rỡ, tỏa ra hào quang sáng chói. Giáo sư Tô hết sức cảm động bởi thứ tình cảm kinh thiên động địa đó. Nhưng đáy mắt ông vụt qua một tia đau đớn, sắc mặt ông trở nên trắng bệch. Ông tựa hồ phân vân một lúc, cuối cùng cũng thốt ra một câu: "Con gái, con có biết không? Hải Thiên thật ra chính là thầy Chương của con!"

Bị sét đánh trúng có khi cũng không khiến Liễu Dịch chấn động bằng câu nói của giáo sư Tô. Cô hoàn toàn hóa đá, chân tay tê liệt. Cô mở to mắt nhìn giáo sư Tô một lúc lâu mới lắp bắp hỏi: "Anh Hải Thiên...là thầy Chương? Anh Hải Thiên...chẳng phải là con trai bác hay sao?"

"Cô bé ngốc này!" Giáo sư Tô cất giọng đau đớn: "Hải Thiên đúng là thầy Chương! Tên đầy đủ là Chương Hải Thiên, Chương Ngọc là tên trước kia. Nó không thích tên Chương Ngọc nên lúc đăng ký thi đại học, nó đã giấu bố mẹ sửa lại tên trong hộ khẩu. Sau khi xảy ra vụ hỏa hoạn, để mọi người không tìm ra tung tích của nó, lúc đăng ký lại hộ khẩu, nó đã dùng cái tên trước kia. Hải Thiên đúng là suy nghĩ đâu ra đấy. Sau khi nó mất tích, trong quá trình tìm kiếm, bác thậm chí đã lần đến thành phố của con, nhưng kết quả đạt được đều là "điều tra không ra người này". Ngay cả khi đọc bài văn của con, bác cũng không ngờ, "Chương Ngọc" và "Chương Hải Thiên" hóa ra là một người."

"Nhưng..." Liễu Định vẫn hết sức nghi hoặc: "Anh Hải Thiên chẳng phải là con trai của bác hay sao?"

Giáo sư Tô thở dài, ông ngược nhìn bầu trời buổi chiều tà, phảng phất hồi tưởng năm tháng xa xưa: "Hải Thiên đúng là con trai của bác. Hai bác một đời không có con cái. Bác biết Hải Thiên từ chín năm trước. Kể từ lúc đó, bác đã yêu quý nó như con ruột. Hải Thiên cũng yêu quý hai bác. Sau một thời gian, Hải Thiên dọn đến Trúc Ngâm Cư, trở thành một thành viên không thể thiếu của gia đình bác. Nó có phòng ngủ và phòng sách riêng, nó gọi hai bác là bố mẹ, đối xử với hai bác như bố mẹ ruột. Hai bác cũng coi nó như con ruột của mình. Bởi vì quê ở rất xa nên Hải Thiên thường ăn Tết ở nhà hai bác. Cho đến năm năm trước, bố mẹ Hải Thiên chuyển công tác lên miền bắc, nó mới lần đầu tiên về ăn Tết cùng bố mẹ. Không ngờ nó một đi không trở lại...Cô bé ngốc này, con ở Trúc Ngâm Cư lâu như vậy, lẽ nào con không phát hiện ra hay sao?"

Đúng vậy, tại sao mình không phát hiện ra? Liễu Định ngẫm nghĩ, cô từ từ hồi tưởng lại một số đầu mối mà trước đây cô không lưu ý. Thảo nào sách ở "Hải Thiên Thư Ốc" gần như không có một cuốn nào trùng với sách của thầy Chương. Thảo nào nhìn ảnh Hải Thiên, cô có cảm giác quen thuộc, mái tóc đen đó, đường nét cương nghị đó, thân hình cao lớn đó chẳng phải là nét đặc trưng của thầy Chương hay sao? Thảo nào cô thấy phong cách ngôn ngữ của "Hải Thiên kỳ ngữ" rất quen thuộc, đó chẳng phải là phong cách nhận xét bài làm văn của thầy Chương? Thảo nào mỗi khi nhắc đến Hải Thiên, vợ chồng giáo sư Tô đều lộ vẻ bi thương? Thảo nào Hải Thiên một thời gian dài không về nhà...Trời ạ, bao nhiêu đầu mối như vậy mà bị cô bỏ qua.

Nhưng cũng phải thôi, Liễu Định làm sao có thể ngờ, Hải Thiên tràn đầy sức sống, Hải Thiên có đôi mắt sáng ngời và thầy Chương cả ngày đeo cặp kính đen, lạnh lùng cao ngạo lại là một người. Liễu Định cảm thấy trái tim cô bị gặm nhấm bởi một nỗi đau chưa từng có. Cô vùi đầu vào lòng bàn tay, chìm đắm trong ký ức.

Một lúc lâu sau, Liễu Định ngẩng đầu, khóe mắt cô ngấn lệ. Cô cất giọng chậm rãi: "Con từng nói, thầy Chương là người anh hùng mang

tính bi kịch. Bây giờ con đã hiểu hàm nghĩa của từ "bi kịch" rồi. Bi kịch chính là những thứ đẹp để bị hủy bỏ. Lỗ Tấn tiên sinh nói rất đúng. Thầy Chương chính là vẻ đẹp bị số mệnh hủy diệt. Nhưng vẻ đẹp kiểu gì vẫn cứ là đẹp, dù có bị nghiền nát thành mảnh vụn cũng vẫn đẹp." Cô đột nhiên nắm tay giáo sư Tô: "Bác Tô, con yêu vẻ đẹp của thầy Chương, con không bận tâm thầy ấy bị hủy diệt đến mức nào. Chắc bác cũng hiểu tính con, vậy tại sao bác không nói sớm cho con biết?"

Giáo sư Tô nhìn vào đôi mắt trong veo của Liễu Dịch, ông cất giọng chua xót và bất lực: "Con gái, kể từ lần đầu tiên gặp con, bác đã biết con không phải người tầm thường. Nhưng bác không thể nói với con sự thật, là vì thầy Chương không cho bác nói."

"Tại sao?" Liễu Dịch nghi hoặc: "Tại sao thầy Chương phải làm vậy?"

"Bởi vì..." Ngữ khí của giáo sư Tô càng khố sở: "Bởi vì Hải Thiên luôn yêu con! Nó không muốn làm hại con!"

Liễu Dịch đứng bật dậy, cô mở to hai mắt, gương mặt không che giấu vẻ kinh ngạc và xúc động: "Bác nói gì cơ?" Cô lắp bắp: "Bác nói, thầy Chương...yêu con?"

"Đúng vậy, Hải Thiên rất yêu con!" Giáo sư Tô không hề do dự: "Yêu con không lời nào tả xiết."

Liễu Dịch ngẩn người, mãi mới có phản ứng: "Sao...sao bác biết...thầy...yêu con?"

Giáo sư Tô thở dài, vẫy tay ra hiệu Liễu Dịch ngồi xuống: "Liễu Dịch, con còn nhớ hôm bác gặp lại thầy Chương ở văn phòng không? Lần thầy Chương đuổi con ra ngoài ấy?"

Liễu Dịch gật đầu.

"Buổi nói chuyện với Hải Thiên hôm đó là cuộc trò chuyện đau khổ nhất trong cuộc đời bác." Giáo sư Tô chìm vào ký ức đau đớn, thần sắc của

ông vô cùng nặng nề và bi thương: "Hải Thiên mất tích là nỗi đau tinh thần lớn của bác. Sau một thời gian dài tìm kiếm mà không có kết quả, bác thậm chí cho rằng nó không còn sống trên cõi đời này. Nhưng bác nằm mơ cũng không ngờ, Hải Thiên lại ra nông nỗi đó. Khi bác nhìn thấy nó dò dẫm pha trà cho bác, bác cảm thấy, thà bác nghe tin nó chết còn đỡ hơn chứng kiến cảnh tượng trước mắt. Liễu Dịch, nỗi đau trong lòng bác, có lẽ bây giờ con hiểu được ít nhiều. Còn lúc đó con chưa thể lĩnh hội, bởi vì con chưa từng gặp một Hải Thiên tràn đầy sức sống".

"Lúc đó, bác không thể kiềm chế, bác dùng ngữ khí ra lệnh kêu Hải Thiên về nhà, về Trúc Ngâm Cư. Bác không thể nhìn nó chịu khổ chịu cực như vậy. Nhưng nó đã từ chối, nó nói: "Bác Tô, tuy bây giờ con chẳng có gì cả, nhưng ít nhất con vẫn có thể sống tự lập, có thể dùng sức lao động của mình để duy trì cuộc sống. Như vậy, con mới giữ được tôn nghiêm làm người. Nếu con đi theo bác, con sẽ trở thành ký sinh trùng đáng thương, không còn tôn nghiêm và nhân cách". Hải Thiên coi nhân cách và tôn nghiêm còn quan trọng hơn mạng sống. Nó vốn là người cao ngạo từ cốt tủy, không khó khăn gian khổ nào có thể đánh bại. Nhưng bác làm sao có thể khoanh tay đứng nhìn nó chịu khổ. Nó thậm chí gọi bác là "Bác Tô" chứ không gọi "Bố". Nó cố ý giữ khoảng cách với bác, nó không muốn liên lụy bác. Nhưng bác có thể bỏ mặc con trai của mình sao? Bác đã hét lên với nó: "Hải Thiên, con không thể ích kỷ như vậy, không thể vì một chút tôn nghiêm của con, tàn nhẫn cướp đoạt tư cách làm người cha của bố, con không có quyền cướp đi con trai của bố!"

"Hải Thiên trầm mặc. Một lúc sau, nó nói bằng một giọng bình tĩnh: "Đúng vậy, con đã cướp đi con trai của bác. Vậy con sẽ trả lại bác một cô con gái. Liễu Dịch xứng đáng làm con gái của bác..."

"Thầy Chương..." Liễu Dịch đau khổ gọi khẽ. Cuối cùng cô cũng hiểu, tại sao giáo sư Tô lại dẫn cô đến Trúc Ngâm Cư. Tại sao ông lại vội vàng đi tìm cô lúc cô mới nhập học, tại sao ông lại đối xử với cô tốt như vậy.

"Liễu Dịch!" Giáo sư Tô nhìn ra tâm tư của cô: "Bác đối xử tốt với con không chỉ vì Hải Thiên giao phó. Hải Thiên nói đúng, con xứng đáng làm

con gái của bác. Chỉ sợ bác không xứng làm cha của con."

"Bác đừng nói nữa, con hiểu!" Liễu Dịch cất giọng thành khẩn: "Bác kể tiếp đi ạ!"

Giáo sư Tô thở dài, uống một ngụm trà rồi mở miệng: "Nghe Hải Thiên nói vậy, bác hơi sửng sốt. Mặc dù sắc mặt nó không một chút biểu cảm nhưng sống với nó nhiều năm, bác biết nhất định có thứ tình cảm gì đó đang nảy nở trong trái tim nó. Thế là bác hỏi: "Con yêu cô bé đó đúng không?" Hải Thiên gượng cười, chỉ tay về phía chậu hoa nhài trên bệ cửa sổ: "Cô ấy thuần khiết như chậu hoa nhài này. Nếu một cô ấy ở trong phòng tối, liệu cô ấy còn có thể sinh trưởng và nở hoa?" Bác không thể trả lời câu hỏi của nó. Một lúc sau, bác hỏi: "Cô bé đó thì sao? Nó có yêu con không?" Hải Thiên trầm mặc một lúc mới trả lời: "Con đang cố gắng để cô ấy đừng yêu con."

Nói đến đây, giáo sư Tô đột ngột ngừng lại, ông ngẩng đầu nhìn Liễu Dịch chăm chú, sau đó cất giọng hiền từ và bi thương: "Liễu Dịch, bác dám khẳng định, thầy Chương yêu con bằng tình cảm cố chấp, nhẫn nại và đau khổ. Nó yêu con sâu sắc vô cùng, đến mức không muốn để tình yêu của nó ảnh hưởng đến tiền đồ và danh dự của con."

Lời của giáo sư Tô như quả bom hạng nặng nổ tung trong đầu Liễu Dịch, lay động mọi hồi ức chôn sâu dưới đáy lòng cô. Rất nhiều chuyện cũ như cảnh đặc tả của bộ phim điện ảnh hiện lên trong trí óc cô. Liễu Dịch ôm đầu gục xuống bàn đá. Cô nhớ đến hình ảnh thầy Chương đợi cô trong buổi tối tuyết rơi đầy trời, hình ảnh thầy đợi mưa gió đến điểm thi động viên và cam đoan với cô, thầy ngày ngày cùng cô đợi thông báo trúng tuyển, thầy lần đầu kể chuyện cuộc đời ở văn phòng, thầy bộc lộ tình ý khi chơi ghita ở ngôi nhà nhỏ, vòng tay ôm ở bến xe, và nụ cười rạng rỡ như ánh mặt trời đó...Trời ạ, cô là người hồ đồ biết bao. Tại sao cô không nhận ra, ngay cả sự cự tuyệt lạnh lùng, cũng là thể hiện tình yêu sâu sắc của thầy. Vậy mà cô còn tủi thân, còn thờ ơ, thậm chí hai tháng nay còn quên mất thầy.

Cảm giác hối hận, đau khổ, cảm động, áy náy...lại một lần nữa tràn ngập

trong lòng Liễu Dịch. Cô ngẩng đầu, cất giọng tự trách: "Bác Tô! Con thật đáng chết! Con không biết thầy yêu con, luôn yêu con!"

Giáo sư Tô lắc đầu: "Liễu Dịch, con đừng trách bản thân. Con còn trẻ quá, vẫn chưa hiểu thế nào là tình yêu."

"Không, bây giờ con hiểu rồi!" Trong mắt Liễu Dịch bùng cháy một đốm lửa: "Con yêu thầy Chương, yêu thầy bằng cả trái tim con. Con phải cho thầy biết là con yêu thầy. Thầy sẽ không bao giờ chịu cô đơn một mình, bởi vì bất kể gặp phải khó khăn gì, con cũng sẽ ở bên thầy! Con sẽ là đôi mắt của thầy. Đúng vậy, con sẽ là đôi mắt của thầy. Con sẽ giúp thầy trở lại với công việc sáng tác. Milton (nhà thơ, nhà tư tưởng người Anh), Homer (là nhà văn và người hát rong truyền thuyết thời cổ Hy Lạp được công nhận là tác giả của Iliad và Odyssey), B·R·Epomehk (nhà thơ người Nga) chẳng phải đều là nhà văn khiếm thị hay sao? Dựa vào tài hoa của thầy, thầy nhất định sẽ trở thành nhà văn xuất sắc. Bác Tô..." Liễu Dịch nắm tay giáo sư Tô: "Bác hãy mua dùm con vé tàu hỏa, ngày mai con sẽ đi thăm thầy. Ngày mai là thứ bảy, con không cần xin nghỉ học, chủ nhật con sẽ quay về. Trong điện thoại thầy chẳng nói một câu, con thật sự lo sợ thầy xảy ra chuyện. Hơn nữa, con nghe thấy tiếng thì thầm to nhỏ và tiếng cười xấu xa. Thầy nhất định gặp phiền phức rồi. Con phải quay về, con phải quay về ngay, con sẽ giúp thầy giải quyết rắc rối. Hai người dù sao cũng mạnh hơn một người. Bác Tô, con nhất định sẽ về với thầy."

"Liễu Dịch, con đừng xúc động quá." Giáo sư Tô quả quyết cắt ngang lời cô: "Có lẽ Hải Thiên không gặp phải phiền phức, mà nó nhận ra tình cảm của con, sợ liên lụy đến con nên mới cố ý làm vậy."

"Dù thế nào, con cũng phải quay về!" Liễu Dịch nói kiên định: "Thầy Chương cô quạnh và đau khổ như vậy, con phải nói cho thầy biết, trên thế giới này có một người yêu thầy, coi thầy còn quan trọng hơn mạng sống của cô ấy. Dù chỉ là một cô gái bình thường, nhưng cô ấy sẽ dung hợp sinh mệnh của cô ấy vào của thầy. Như vậy, thầy sẽ không cô đơn nữa."

"Liều Địch!" Giáo sư Tô sững sờ nhìn cô gái nhỏ trước mặt. Cô bé vô cùng thuần khiết, cô bé là người có tư tưởng, có chủ kiến, dám yêu dám hận. Cô bé yêu Hải Thiên không phải là sự xúc động nhất thời. Thế nhưng...Thần sắc giáo sư Tô đột nhiên trở nên nặng nề: "Liều Địch, con đã nghĩ qua chưa, tình yêu của các con liệu có kết quả không? Bố mẹ con sẽ nói thế nào? Dư luận xã hội sẽ phản ứng ra sao? Ngoài ra, Hải Thiên còn là...người khiếm thị. Thế giới của người khiếm thị như thế nào, con có lý giải nổi không? Con yêu Hải Thiên, sẽ phải chăm sóc nó cả đời. Việc chăm sóc một người mù sẽ khiến con phải hy sinh rất nhiều, bao gồm cả việc học tập của con, sự nghiệp của con và những thứ khác. Con sẽ phải đối mặt với khó khăn con không tưởng tượng nổi. Mỗi khó khăn, con đều phải tiêu tốn nhiều tinh thần và sức lực để khắc phục. Công việc của Hải Thiên không ổn định, nó đứng trước nguy cơ mất việc bất cứ lúc nào, trong khi con vẫn còn đi học. Vấn đề kinh tế là bài toán rất nan giải. Các con phải đối mặt với áp lực từ mọi phía, mỗi một áp lực đủ đánh gục các con. Hơn nữa, có thể con còn phải đối mặt với trở ngại xuất phát từ Hải Thiên. Tâm hồn của người mù rất nhạy cảm, bác không dám nói Hải Thiên không có một chút lòng tự ti. Có thể trước mặt người khác nó không tự ti, nhưng khi đối diện với con, bác không dám bảo đảm nó sẽ không tự ti...Những điều này, con đã nghĩ qua chưa?"

Liều Địch cúi đầu, cô không có cách nào phủ nhận lời nói của giáo sư Tô. Đây là sự thật, là sự thật không thể trốn tránh. Trầm tư một lát, Liều Địch ngẩng đầu, thần sắc cô trang nghiêm, đáy mắt bộc lộ sự quyết tâm bất chấp tất cả. Cô lên tiếng, thanh âm rõ ràng, tràn đầy sức mạnh:

"Bác Tô, con biết những điều bác nói đều là sự thật, hoặc sắp trở thành sự thật. Nhưng nếu con trốn tránh, một mình thầy Chương sẽ phải gánh chịu tất cả những khó khăn này. Con nghĩ, một khi yêu nhau thì cả hai người phải cùng gánh vác khó khăn. Con không bận tâm con hy sinh bao nhiêu, mất đi bao nhiêu, con chỉ muốn nói, kể từ ngày hôm nay trở đi, sinh mệnh và linh hồn của con hòa nhập vào sinh mệnh và linh hồn của thầy Chương. Nỗi đau của thầy cũng là nỗi đau của con, niềm vui của thầy chính là niềm vui của con. Chúng con vinh nhục cùng hưởng, không phải ai hy sinh cho ai. Nếu cuộc đời thầy là một cái giếng khô, con cũng sẽ ở dưới giếng khô với thầy, cho đến khi chúng con cùng đào ra dòng suối

ngọt lành. Nếu số mệnh đã định thầy phải sống trong địa ngục, con cũng sẽ xuống địa ngục với thầy. Hai người chịu tội dưới địa ngục, dù sao cũng tốt hơn một người lẻ loi trên cõi đời. Tóm lại, con biết rõ tương lai của chúng con tồn tại nhiều chông gai. Sau khi nhổ hết gai, có lẽ chúng con sẽ đến một thế giới tươi đẹp, cũng có thể chúng con sẽ nghèo khó vất vả một đời, hoặc không thể thoát khỏi bụi gai. Dù kết quả thế nào, con cũng vẫn đi theo thầy!"

Giáo sư Tô bị chấn động bởi lời bày tỏ tình cảm thẳng thắn và sâu sắc của Liễu Định. Ông nhìn cô chăm chú. Do xúc động, gương mặt trắng ngần của cô ửng đỏ, đôi mắt đen láy bùng cháy một ngọn lửa. Toàn thân cô tỏa ra ánh hào quang rung động lòng người. Cô thật đẹp, không chỉ xinh đẹp, cô còn thuần khiết và thông tuệ. Giáo sư Tô bất giác thở dài, một cô bé mỹ lệ như vậy mà Hải Thiên lại không thể nhìn thấy. Bởi vì đối với người mù, vẻ đẹp bề ngoài vĩnh viễn không tồn tại. Nhưng ông biết, đối với hai đứa trẻ này, vẻ đẹp bề ngoài cũng không tồn tại. Hải Thiên không nhìn thấy Liễu Định nhưng vẫn yêu cô, còn Liễu Định đã bỏ qua Hải Thiên mắt sáng để đi yêu Chương Ngọc mù lòa. Hai đứa trẻ yêu nhau bằng trái tim, bằng linh hồn. Giống như Hải Thiên nói, "linh hồn hòa nhập vào nhau". Tình yêu như vậy liệu có thể chia cắt? Ai có thể tách hai linh hồn đã hòa nhập?

Giáo sư Tô không khỏi cảm động bởi tình cảm của hai người trẻ tuổi. Có điều, Liễu Định vẫn còn nhỏ, cô bé không thể hiểu hết sự tàn nhẫn và vô tình của xã hội và con người. Về phần Hải Thiên, nó đã biết quá rõ, phải trả cái giá cũng quá lớn, liệu nó có chấp nhận tình cảm của Liễu Định? Nó có chịu để Liễu Định đi con đường đầy chông gai này hay không? Ông nên làm gì với con trai và con gái mà ông yêu quý. Sống quá nửa đời người, đây là lần đầu tiên trong đời, giáo sư Tô cảm thấy rất mâu thuẫn và rối bời.

Trong lúc giáo sư Tô chìm trong suy tư, Liễu Định lại lên tiếng: "Bác Tô, con xin bác, bác hãy giúp con mua một tấm vé tàu hỏa. Con thật sự không yên tâm, cuộc điện thoại ngày hôm nay quá bất bình thường, con nhất định phải quay về xem tình hình thế nào."

Một câu nói đánh thức giáo sư Tô. Đúng vậy, con trai ông gặp phiền phức, ông có thể khoanh tay đứng nhìn hay sao? Hải Thiên là người cao ngạo không chịu cúi đầu, ai biết được sẽ xảy ra chuyện gì. Nghĩ đến đây, giáo sư Tô cất giọng lo âu: "Liễu Dịch, ngày mai bác đi mua vé tàu hỏa. Bác cùng con đi thăm Hải Thiên." Đúng vậy, Hải Thiên đã mất quá nhiều thứ đẹp để trong cuộc đời, nó không nên để lỡ tình yêu thuần khiết này.

"Thật vậy sao?" Liễu Dịch vui mừng nhảy lên. Cô sắp được gặp lại thầy Chương, sắp đích thân bày tỏ tình cảm với thầy. Thầy Chương gặp phiền phức ư? Cô không sợ, cô sẽ cùng thầy đối mặt. Thầy Chương không chấp nhận tình cảm của cô ư? Cô không sợ, chỉ cần thầy yêu cô, cô sẽ có cách khiến thầy chấp nhận tình cảm của cô.

Liễu Dịch đột nhiên cảm thấy một dòng nước ấm áp từ trái tim cô chảy qua toàn thân cô. Đất đai tươi xộp, hoa cỏ hồi sinh, chồi non nhú lên, búp hoa nở rộ. Mùa xuân của sinh mệnh Liễu Dịch, mùa đẹp nhất trong đời người đột nhiên ập đến. Gió xuân thổi qua gương mặt cô, nước xuân làm ấm ướt trái tim cô, hạt giống tình yêu được gieo xuống và nhanh chóng lớn lên thành một cây cổ thụ. Hạnh phúc khiến thiếu nữ mới biết yêu ngây ngất. Đúng vậy, mùa xuân rất đẹp. Khi nào gặp thầy Chương, cô nhất định sẽ dùng tình cảm ấm áp như mùa xuân, giải đông tâm hồn đóng băng của thầy. Chỉ cần gặp thầy, tất cả sẽ tốt đẹp. Đúng vậy, chỉ cần gặp thầy...

Ngày hôm sau, giáo sư Tô không mua được vé tàu hỏa. Sáng sớm ngày hôm sau nữa, Liễu Dịch nhận được điện báo, bên trên chỉ vẽ vện một hàng chữ:

"Chương Ngọc qua đời vì tai nạn giao thông, mau về gấp!"

Mùa xuân của Liễu Dịch lập tức bị bóp chết bởi hàng chữ tàn nhẫn lạnh lùng đó. Trước mắt cô tối sầm, cô liền ngã vật xuống đất, bất tỉnh nhân sự.

Hết chương 15

Chương 16

Mấy vạn thế kỷ qua đi, mấy trăm trái đất vỡ vụn, Liễu Dịch cuối cùng cũng tỉnh lại từ cơn hôn mê.

Vừa mở mắt, cô liền nhìn thấy một thế giới màu trắng, bức tường màu trắng, ga trải giường màu trắng, vỏ chăn màu trắng và cô y tá mặc bộ đồ trắng...

Ánh mắt cô hồ hững và vô ý thức lướt qua những thứ đó, dừng lại ở vợ chồng giáo sư Tô Văn đang đứng bên cạnh giường. Gương mặt bọn họ chỉ sau một ngày già xạm đi, mỗi nếp nhăn tựa hồ khắc sâu nỗi đau đớn và bi thương. Nhưng trong mắt bọn họ chứa đầy tia sốt ruột và mong chờ. Thấy Liễu Dịch mở mắt, bọn họ đồng thanh kêu lên: "Liễu Dịch, con tỉnh rồi à?"

Liễu Dịch rời mắt khỏi vợ chồng giáo sư Tô và chuyển đi nơi khác một cách máy móc, tựa hồ cô không nghe thấy tiếng nói của bọn họ. Cô hình như không ở thế giới này, mà đang ở một tinh cầu xa xôi.

"Liễu Dịch!" Bác gái Tô hai mắt mọng đỏ cúi người xuống thành giường, cất giọng lo lắng và sốt ruột: "Con...con không nhận ra hai bác hay sao?"

Liễu Dịch gật đầu, tròng mắt cô rất đen, làn môi cô trắng bệch.

"Ờ." Bác gái Tô thở một hơi: "VẬY...Con có muốn ăn gì không?"

Liễu Dịch lắc đầu.

"Con có muốn tìm bác sỹ không? Hay là muốn ngủ một lát!"

Liễu Định lại lắc đầu, tựa hồ cả thân thể và ý thức đều không thuộc về con người cô. Hiện tại, cô chỉ có khả năng duy nhất là gật đầu và lắc đầu.

"Liễu Định!" Giáo sư Tô ở bên cạnh lên tiếng: "Con cần gì? Con mau nói chuyện đi! Nói một câu cũng được!"

Liễu Định từ từ ngồi dậy, nỗ lực nuốt nước bọt, động đậy bờ môi. Dưới ánh mắt căng thẳng và chờ đợi của vợ chồng giáo sư Tô, cuối cùng cô khó nhọc thốt ra hai từ: "Con lạnh!"

Vợ chồng giáo sư Tô ngẩn người. Trong phòng bật máy sưởi rất ấm, vậy mà Liễu Định lại kêu lạnh. Giáo sư Tô nhẹ nhàng cầm tay Liễu Định. Quả nhiên, bàn tay cô lạnh như cục nước đá.

Mùa xuân của sinh mệnh vẫn chưa đến, mùa xuân của sinh mệnh đã qua đi.

"Liễu Định!" Giáo sư Tô hét lên: "Con làm sao vậy? Con đừng làm bác sợ?"

Liễu Định không trả lời, cũng không nhúc nhích. Gương mặt trắng bệch của cô không có bất cứ biểu cảm nào, giống như cô đang đeo một tấm mặt nạ. Mọi ý thức và thần kinh của cô đều chìm trong trạng thái tê liệt. Cô không còn một chút sinh khí, mà giống một hồn ma vật vờ trôi dạt.

Giáo sư Tô hết sức đau lòng. Ông lặng lẽ nhìn gương mặt không còn sức sống của Liễu Định mà không biết làm thế nào để giảm nhẹ nỗi đau trong trái tim cô. Nỗi đau đó đến bất thành linh và mãnh liệt, khiến cả thể giới, vũ trụ, tương lai, tình yêu và mộng ước của Liễu Định vỡ vụn, khiến cô chỉ còn lại cái vỏ trống rỗng. Liễu Định bây giờ giống một người không biết bơi bị rơi xuống nước, ban đầu còn vùng vẫy trôi lên mặt nước hít thở, nhưng sau đó bị chìm sâu xuống đáy, đến ý thức cầu

cứu, ý thức sinh tồn cũng biến mất.

"Liễu Định!" Giáo sư Tô lại gọi tên cô: "Con tỉnh lại đi, tỉnh lại đi! Bác gái của con và bác đã ở bên con một ngày trời. Hai bác không muốn nhìn thấy con như vậy."

Liễu Định vẫn không có phản ứng. Gương mặt cô đờ đẫn, ánh mắt vô hồn, bờ môi không một chút sắc hồng. Cả người cô đều là màu xám, một linh hồn màu xám.

"Liễu Định!" Giáo sư Tô cắn môi. Ông biết việc cấp thiết nhất bây giờ là đánh thức ý thức đang mê man của Liễu Định. Ông tính mạo hiểm một lần: "Liễu Định, con còn nhớ buổi sáng hôm nay xảy ra chuyện gì không?"

Liễu Định chấn động, khóe miệng cô giật giật. Từ sáng đến giờ chỉ hơn chục tiếng đồng hồ mà như mấy vạn năm trôi qua. Cô cúi đầu, trầm mặc không lên tiếng.

"Liễu Định." Khóe mắt giáo sư Tô lấp lánh ánh lệ. Ông cố gắng đè nén nỗi đau cửa lòng, không một chút lưu tình nói tiếp: "Hải Thiên của hai bác, thầy Chương của con...đã không còn trên cõi đời này! Sáng nay con nhận được điện báo, con còn nhớ nội dung trên điện báo không?"

Liễu Định rùng mình. Đầu óc cô vụt qua dòng chữ lạnh lùng và tàn nhẫn: "Chương Ngọc đã qua đời vì tai nạn giao thông, mau về gấp."

Toàn thân cô lão đảo, cô cắn chặt môi. Sau đó, Liễu Định giơ hai tay ôm đầu, bờ vai mảnh khảnh của cô run bần bật. Nhưng cô vẫn không mở miệng nói chuyện. Hiện thực quá tàn nhẫn, cô vô ý thức cự tuyệt tỉnh lại.

"Liễu Định!" Giáo sư Tô cuối cùng hét lên một tiếng đầy tuyệt vọng: "Con mau tỉnh lại đi! Bác đã mất một đứa con trai, bác không thể lại mất đi con gái!"

Toàn thân Liễu Định đột nhiên co giật. Cô đứng dậy, thân hình lão đảo.

Bác gái Tô vội lao đến đỡ cô. Nhưng đúng lúc này, cổ họng Liễu Định bỗng có vị ngòn ngọt, tựa hồ có thứ gì đó trào ra. Cô vừa há miệng, một ngụm máu tươi từ miệng cô bắn ra ngoài. Tấm ga trải giường trắng toát lập tức dính đầy máu đỏ.

Giáo sư Tô hốt hoảng, ông cảm thấy đôi chân của ông không thể chống đỡ thân thể. Ông ngồi phịch xuống giường, trong lòng hối hận vô cùng, ông không ngờ lại kích thích thích Liễu Định đến mức phun ra máu. Trong khi đó, bác gái Tô hét lên: "Y tá! Y tá!"

Cô y tá chạy vội đến, cầm một mảnh vải đi lau vết máu trên miệng Liễu Định. Liễu Định gạt tay cô y tá. Cô ngẩng đầu, trên mặt cô vẫn còn vết máu, đôi mắt đen mở to hết cỡ nhìn vợ chồng giáo sư Tô chằm chằm. Sau đó, gương mặt cô dần dần xuất hiện biểu cảm, hơi thở dần gấp gáp, viên mắt ngân ngấn nước. Cuối cùng, Liễu Định cũng bật khóc. Cô lao vào lòng giáo sư Tô, vừa khóc vừa nói: "Bác Tô, thầy Chương chết rồi! Thầy đã chết rồi, chết rồi..."

Ba ngày sau, Liễu Định cùng giáo sư Tô Văn ngồi tàu hỏa về quê.

Cơ thể Liễu Định vẫn hết sức yếu ớt. Chỉ ba ngày ngắn ngủi, cô đã gầy đi không ít, thần sắc tiêu tụy vô cùng. Gương mặt cô trắng bệch, đôi mắt cô vừa to vừa đen, nhưng đáy mắt chứa đựng quyết tâm bất chấp tất cả.

Bác sỹ khuyên Liễu Định nên nằm một chỗ nghỉ ngơi, nhưng thái độ của cô rất kiên quyết, không ai có thể ngăn cản. Cô nói với vợ chồng giáo sư Tô: "Thật ra bây giờ chúng ta trở về cũng đã quá muộn." Một câu nói đánh gục hai ông bà già. Thế là giáo sư Tô mua vé tàu cùng cô về quê.

Trên tàu hỏa, Liễu Định ngồi bất động. Thân hình gầy guộc của cô lọt thỏm trong chiếc ghế rộng, phảng phất mỗi cơn gió từ ngoài cửa sổ thổi vào cũng có thể đốn ngã cô. Liễu Định mím chặt môi, nhìn ra ngoài cửa sổ như đang ngẫm nghĩ điều gì đó. Ba ngày nay, cô luôn chìm trong suy tư. Mỗi lần tàu hỏa lắc lư, bờ vai nhỏ bé của cô lại run rẩy.

"Bác Tô!" Liễu Định đột nhiên mở miệng, đây là câu nói đầu tiên của cô kể từ khi lên tàu: "Bác thử nói xem, có đúng là thầy Chương gặp tai nạn giao thông hay không?"

Giáo sư Tô kinh ngạc nhìn Liễu Định: "Sao thế, con nghi ngờ điều gì à?"

Liễu Định gật đầu: "Thính lực của thầy Chương rất tốt, thầy có thể phân biệt tiếng động của các loại xe hơi, có thể phán đoán chuẩn xác tốc độ của ô tô, chưa từng nhầm lẫn bao giờ. Thầy qua đường vốn chẳng cần sự giúp đỡ. Thầy thường bị đánh bại bởi những vật tĩnh hơn."

"Liễu Định." Giáo sư Tô nói: "Điều này không liên quan đến tai nạn giao thông. Phần lớn những người gặp tai nạn ô tô trên thế giới này đều không phải là người mù."

Đúng vậy, người mất sáng còn bị xe đâm nữa là người khiếm thị. Nhưng những tiếng thì thầm to nhỏ, tiếng cười xấu xa và thái độ trầm mặc bất bình thường của thầy Chương luôn quanh quẩn trong đầu óc Liễu Định. Điều này liệu có liên quan đến cái chết của thầy hay không?

Giáo sư Tô phảng phất nhìn ra tâm tư của Liễu Định, ông nói bằng một giọng thành khẩn: "Liễu Định, Hải Thiên là một đứa bé kiên cường. Nó rất yêu cuộc sống, yêu sinh mạng của mình. Nếu không phải là sự cố, nó sẽ không dễ dàng từ bỏ việc đấu tranh chống lại số mệnh."

Liễu Định im lặng. Đúng vậy, cô biết rất rõ điểm này. Tuy nhiên...cô đột nhiên không thể nghĩ tiếp. Việc nghĩ đến cố nhân khiến cô đau đớn không thở nổi. Dù sao khi trở về trường, tất cả sẽ rõ ràng. Liễu Định từ bỏ việc suy đoán, lặng lẽ lắng nghe âm thanh đơn điệu của tàu hỏa. Cô nghe mãi, nghe mãi, âm thanh đó bỗng biến thành tiếng hát trầm ấm đầy từ tính của thầy Chương:

"Tôi ra đời vì sự ra đời,

Tôi chết đi vì sự tử vong,

Tôi chết đi vì sự ra đời."

...

Rời khỏi nhà ga, giáo sư Tô và Liễu Định đi thẳng đến trường học.

Hiệu trưởng Cao đón bọn họ ở cổng trường. Hai tháng không gặp, ông như già đi mười tuổi. Nhìn thấy giáo sư Tô đỡ Liễu Định từ từ tiến lại gần, hiệu trưởng Cao bước lên, nắm tay Liễu Định, cất giọng đau xót: "Liễu Định, thầy không thể giữ thầy Chương cho em."

Liễu Định không để ý đến hiệu trưởng Cao, thậm chí không nhìn ông. Ánh mắt cô dừng lại ở tòa nhà cũ kỹ phía bắc, ở ô cửa sổ nhỏ trên tầng bốn. Cô nhẹ nhàng rút tay khỏi giáo sư Tô. Đột nhiên, thân thể cô không còn mềm nhũn, hai chân cô không còn run rẩy. Cô từng bước tiến về phía trước, ánh mắt cô từ đầu đến cuối không rời khỏi ô cửa sổ nhỏ.

Sau đó, Liễu Định đi tới chân cầu thang tòa nhà phía bắc. Bên cầu thang có một cậu bé tầm mười sáu mười bảy tuổi nhìn cô chăm chú. Liễu Định không để ý, cô chỉ ngẩn ngơ dõi mắt lên cầu thang xập xệ. Tiếp theo, cô đột nhiên chạy lên cầu thang, cô chạy rất nhanh, thậm chí không bám vào thành cầu thang. Giáo sư Tô và hiệu trưởng Cao gọi tên Liễu Định, cô mặc kệ. Người ở bên cạnh kinh ngạc nhìn cô, cô cũng mặc kệ. Cô phảng phất quay về ba năm trước, phảng phất lại trở thành một nữ sinh bận rộn. Trong đầu cô chỉ có một ý nghĩ: "Nhanh lên, đừng để lỡ việc chấm bài của thầy Chương."

Liễu Định chạy một mạch lên tầng bốn, đến trước cửa văn phòng quen thuộc. Cô dừng bước, lau mồ hôi trên trán và điều hòa hơi thở theo thói quen. Sau đó, cô giơ tay, gõ nhẹ lên cánh cửa một tiếng.

Bốn bề yên lặng. Liễu Định không nghe thấy thanh âm lạnh nhạt và lịch sự quen thuộc: "Mời vào!"

Cô lại gõ cửa, vẫn là sự tĩnh mịch đáng sợ.

Bàn tay Liễu Định run run, đôi chân cô mềm nhũn, trái tim cô run rẩy. Cô không dám đẩy cửa, không muốn đẩy cửa. Cô cố chấp gõ cửa lần thứ ba.

Xung quanh không một tiếng động, chỉ có sự yên tĩnh chết chóc. Hiệu trưởng Cao và giáo sư Tô không biết đứng sau lưng Liễu Định từ lúc nào. Bọn họ trầm mặc chứng kiến cảnh tượng này, khóe mắt bọn họ ngấn nước.

Bàn tay Liễu Định run rẩy. Cô đột nhiên nhớ đến buổi tối tuyết rơi, nhớ đến cảnh cô lần mò trong bóng đêm đến căn phòng này. Bây giờ, cô lại một lần nữa cảm nhận thấy sự cô độc và nỗi sợ hãi đó. Không biết lấy đâu ra dũng khí, Liễu Định đẩy cửa vào phòng.

Căn phòng vẫn không thay đổi. Bàn làm việc, hai chiếc ghế đối diện nhau, bình giữ nhiệt, cốc trà bằng sứ màu trắng, lọ mực đỏ, chậu hoa nhài, và một chồng vở bài tập xếp ngay ngắn. Tất cả vẫn không thay đổi, phảng phất Liễu Định ngày hôm qua mới rời khỏi nơi này, hôm nay lại quay về. Tất cả vẫn không thay đổi, tất cả vẫn như cũ, chỉ là chủ nhân của căn phòng không còn nữa, thầy vĩnh viễn không thể quay về.

Liễu Định dờ dẫm nhìn những đồ vật quen thuộc như không thể quen thuộc hơn, trong đầu cô đột nhiên xuất hiện câu thơ "Vật còn ở đó, người ở nơi đâu, muốn nói mà dòng lệ tuôn trào" ("[Vật thị nhân phi sự sự hữu, Dục ngữ lệ tiên lưu](#)" trong bài [Vũ Lăng Xuân](#) của Lý Thanh Chiếu, đời Tống). Nhưng cô không thể thốt ra lời, cũng không thể rơi lệ, chỉ biết ngây ngốc đứng ở đó.

Sau đó, Liễu Định tìm một mảnh vải, cô bắt đầu lau bụi trên bàn làm việc. Bàn làm việc phủ một lớp bụi mỏng, có lẽ ba bốn ngày không ai động đến. Lau bàn xong, Liễu Định lại lau chùi ghế ngồi, lau cốc trà, bình giữ nhiệt...Cô lau chùi rất tỉ mỉ, phảng phất thầy Chương vẫn còn ở văn phòng, thầy chỉ đi ra ngoài một lát, sẽ trở về ngay lập tức.

Hiệu trưởng Cao và giáo sư Tô ở bên cạnh nước mắt giàn giụa. Giáo sư Tô đột nhiên bước tới, nắm tay Liễu Định: "Liễu Định, con hãy khóc đi!

Mau khóc một trận đi!"

Liễu Định không khóc, nước mắt cô đã cạn sạch. Cô giật khỏi tay giáo sư Tô đi lau cửa sổ. Những việc này cô làm suốt ba năm, đã trở thành thói quen. Sau đó, cô chú ý đến chậu hoa nhài trên cửa sổ. Hoa nhài không mấy tươi tốt, lá màu xanh đã héo úa. Liễu Định đột nhiên nghe thấy giọng nói trầm trầm chua xót thấp thoáng bên tai cô: "Những ngày tháng sau này, chỉ có nó ở bên cạnh tôi."

Liễu Định giật mình, bỗng kêu lên một tiếng: "Thầy Chương, thầy ở đâu?" Không, không có thầy Chương, đây chỉ là ảo giác của cô. Hoa nhài à, mà cô biết không, người cần mà ở bên cạnh đã ra đi trước mà. Có phải vì thế mà mới tiêu tụy? Liễu Định đột nhiên cảm thấy sống mũi cô cay cay, cảm xúc đã tê liệt muốn hồi sinh. Cô nhìn chậu hoa nhài chăm chú, cô đột nhiên phát hiện, trên cành cây yếu ớt khẳng khiu xuất hiện một búp hoa trắng nho nhỏ.

Phát hiện này mang đến một sức mạnh to lớn, làm chấn động sợi dây thần kinh tê liệt của Liễu Định. Hoa nhài nở hoa vào tháng 11, lễ nào hoa nhài cũng là vật có tình, nó đang dùng màu trắng thuần khiết tưởng nhớ đến linh hồn của thầy Chương?

Liễu Định cảm thấy trái tim cô vỡ vụn. Thầy Chương đi thật rồi, đi thật rồi! Ba ngày qua, mặc dù biết rõ sự thật nhưng tiềm thức của cô vẫn kháng cự. Cô hy vọng xuất hiện kỳ tích, nói cho cô biết tất cả không phải là sự thật. Tuy nhiên kỳ tích không xuất hiện. Đến lúc này, cô mới tin và chấp nhận sự thật. Trái tim cô và mỗi tế bào trên người cô đau đớn vô ngần, mặt cô giàn giụa nước mắt.

Cuối cùng, Liễu Định ôm chậu hoa nhài bật khóc nức nở. Kể từ lúc nhận được điện báo, cô chưa từng khóc như vậy bao giờ. Tiếng khóc của cô xé nát tâm can. Mọi nỗi đau đớn và bi thương tích tụ trong ba ngày đều bộc phát theo tiếng khóc của cô.

Giáo sư Tô và hiệu trưởng Cao lặng lẽ khóc cùng Liễu Định. Mấy ngày nay, trong lòng họ cũng tích tụ quá nhiều đau khổ. Họ cũng cần dùng

tiếng khóc để phát tiết tâm trạng của mình.

Một lúc lâu sau, tiếng khóc của Liễu Định nhỏ dần rồi tắt hẳn. Cô ngẩng đầu, phát hiện đầu óc cô đã tỉnh táo hơn nhiều. Trái tim cô vẫn đau đớn nhưng lý trí bị bi thương vùi lấp đã từ từ quay trở lại. Cô lại một lần nữa quan sát chậu hoa nhài vừa đánh thức lý trí của cô. Liễu Định đột nhiên phát hiện, hoa nhài đã được thay bằng cái chậu nhỏ khác. Chậu đất sét trước kia được thay bằng chậu cao lanh. Không, không thể, tuyệt đối không thể! Hoa nhài héo úa đến mức này, trừ khi...Liễu Định lập tức chạy đến trước mặt hiệu trưởng Cao, đồng thời cất giọng nghiêm túc: "Thầy mau nói cho em biết, thầy Chương qua đời như thế nào?"

Hiệu trưởng Cao biến sắc mặt trong giây lát, ông trả lời hàm hồ: "Thầy Chương đúng là chết vì tai nạn giao thông, đây là sự thật!"

"Em không tin!" Liễu Định cười nhạt: "Trước khi xảy ra tai nạn thì sao? Lẽ nào thầy Chương không gặp phải chuyện gì?"

"Điều này..." Sắc mặt hiệu trưởng Cao càng tái nhợt. Ông nói ấp úng: "Thầy Chương chết vì tai nạn giao thông. Sự việc không liên quan đến người khác..."

"Không đúng, cái chết của thầy Chương có liên quan đến người khác, còn có quan hệ rất lớn!" Một giọng nói lạnh lạnh từ bên ngoài vọng vào, thanh âm đó ngân vang trong căn phòng nhỏ.

Hết chương 16

Chương 17

Ba người đều giật mình kinh ngạc, đồng thời quay đầu về phía cửa ra vào. Một cậu bé tầm mười sáu mười bảy tuổi từ bên ngoài đi vào. Cậu bé tương đối cao, gương mặt đỏ ửng, mở to mắt nhìn mỗi người trong phòng. Ánh mắt cậu thẳng thắn và quật cường.

Liễu Dịch nhìn cậu bé không chớp mắt, cô cảm thấy cậu ta hơi quen mặt. Cậu bé chú ý đến ánh mắt của Liễu Dịch nên mở miệng trước: "Em biết chị chính là Liễu Dịch. Vừa rồi em đã nhìn thấy chị khi chị đi lên cầu thang, vì thế em đi theo chị lên trên này."

Đúng rồi, ban nãy khi Liễu Dịch chạy lên cầu thang, có một cậu bé cứ nhìn cô chằm chằm, hóa ra là cậu ta. Nhưng cậu ta là ai? Không đợi Liễu Dịch lên tiếng, hiệu trưởng Cao nghiêm giọng: "Văn Tuấn, em lên đây làm gì?"

Văn Tuấn không bận tâm đến hiệu trưởng Cao, cậu nói với Liễu Dịch: "Em xin tự giới thiệu. Em tên là Văn Tuấn, học sinh lớp 10 (1), cũng là người đại diện của thầy Chương. Một ngày trước khi thầy Chương qua đời và buổi sáng hôm thầy qua đời, em đều ở bên cạnh thầy và tận mắt chứng kiến nhiều chuyện. Em vốn không định nói cho chị biết, nhưng nhìn thấy cảnh vừa rồi, em nghĩ chị có quyền biết những sự việc này. Em xin thề, lời em nói đều là sự thật. Chị có muốn nghe hay không?"

Người đại diện? Liễu Dịch ngẩn người. Thời gian trước, từ này là cách xưng hô thuộc về cô. Cô liếc qua hiệu trưởng Cao, ánh mắt ông đầy vẻ lo lắng và tự trách. Lẽ nào...Liễu Dịch mím môi, nói với Văn Tuấn: "Chỉ cần là sự thật, dù tàn khốc đến mức nào, chị cũng muốn nghe."

Văn Tuấn nhú mào nhìn Liễu Định, ánh mắt cậu vụt qua một tia khâm phục. Sau đó cậu mở miệng: "Đầu tiên, em xin nói rõ, em không thích thầy Chương. Cũng giống các bạn cùng lớp, em chỉ thích nghe thầy giảng bài chứ không thích con người thầy. Chúng em cũng muốn yêu quý thầy, nhưng thầy khiến chúng em không yêu quý nổi. Hơn nữa, em phát hiện thầy cũng không thích em. Thầy không cho em đón thầy sau khi tan học, không cho em tiễn thầy ra bến xe buýt. Thầy chỉ cho phép em giúp thầy làm công việc nhận xét và chấm điểm bài văn vào buổi trưa. Em nghĩ nếu không phải vì bất đắc dĩ, chắc thầy cũng không để em làm việc này. Mỗi buổi trưa đi giúp thầy chấm bài tập, quả thật dùng từ "ngồi trên đồng lửa" cũng không quá đáng. Bởi vì em cảm nhận rõ thầy không thích em ngồi vào cái ghế kia, thậm chí không thích em ở trong văn phòng này. Vì vậy, việc chấm bài văn đối với em là một cực hình. Thứ duy nhất thầy thích, có lẽ chỉ là chậu hoa nhài trên cửa sổ. Em thường thấy thầy dò dẫm đi lấy nước về tưới hoa. Mặc dù thầy tưới ra ngoài một nửa nhưng thầy vẫn không cho người khác giúp thầy. Mọi người đều nói, thầy thích chậu hoa nhài là bởi vì, chậu hoa đó do chị tặng thầy."

Liễu Định không lên tiếng, cô biết đây là sự thật. Đáng sợ hơn, mọi người cũng biết rõ sự thật này. Liễu Định chợt cảm thấy toàn thân mất hết sức lực. Giáo sư Tô liền đỡ cô ngồi xuống ghế.

"Về tin đồn giữa chị và thầy Chương..." Văn Tuấn liếc cô một cái rồi nói tiếp: "Đã âm ỉ từ lâu, chẳng ai không biết. Mọi người đều bàn tán sôi nổi, đa phần là những lời khó nghe. Xin thứ lỗi em không thể kể ra lời đồn ở đây, bởi vì sau khi chứng kiến cảnh tượng vừa rồi, em cảm thấy tin đồn đúng là vô căn cứ. Nhưng lúc đó chúng em không có năng lực phán đoán, ai nấy đều nửa tin nửa ngờ. Hơn nữa, nhiều thầy cô cũng khẳng định, nên chúng em không thể không tin. Vì vậy, thanh danh của chị và thầy Chương nói thật chẳng ra sao cả. Tuy nhiên, thầy Chương không hề hay biết điều đó. Thứ nhất, bởi vì thầy không tiếp xúc với mọi người. Thứ hai, thầy thanh cao như vậy, ai dám nói năng linh tinh trước mặt thầy? Mọi người chỉ bàn luận chuyện của chị và thầy sau lưng thầy. Họ nói chị và thầy rất kinh khủng."

Liễu Định cuộn chặt hai bàn tay. Tình cảm giữa cô và thầy Chương thuần khiết như vậy, trong con mắt người khác biến thành kiểu gì? Khó nghe như thế nào? Kinh khủng ra sao? Cô không dám hỏi, cũng không muốn hỏi. Vào giây phút này, cô nhận ra con người là động vật tàn nhẫn biết bao.

Văn Tuấn thở dài một hơi, nói tiếp: "Sự việc xảy ra vào tiết ngữ văn sáng ngày thứ sáu. Khi vở bài tập làm văn được phát cho cả lớp, Khiên Khiên phát hiện bài văn của cậu ta bị thầy Chương cho không điểm..."

"Khiên Khiên là ai?" Liễu Định hỏi.

"Cậu ta ngồi cùng bàn với em, là con gái của chủ nhiệm Ủy ban giáo dục thành phố, đứa con cưng của nhà trường, bảo bối của các thầy cô giáo, công chúa nhỏ không ai dám động vào." Văn Tuấn nói một hơi rồi liếc qua hiệu trưởng Cao. Xem ra, nữ sinh tên Khiên Khiên không được lòng các bạn học.

"Bài văn của Khiên Khiên em đã đọc rồi." Văn Tuấn nói tiếp: "Thầy Chương chỉ nghe đoạn mở đầu liền cho không điểm. Hơn nữa, thầy còn phê năm chữ: 'Đạo văn đáng xấu hổ'. Nghe nói thời cấp hai, môn ngữ văn của Khiên Khiên đều đạt điểm rất cao. Lên đến cấp ba, gặp phải thầy Chương, không những điểm số của cậu ta rớt xuống, mà còn chưa bao giờ nhận được lời khen ngợi, cậu ta bất mãn thầy Chương đã lâu. Bây giờ, thầy Chương còn cho cậu ta 'không điểm', lại nói cậu ta 'đáng xấu hổ'. Đây là điều Khiên Khiên không thể chịu đựng nổi. Cậu ta cầm bài văn đi tìm thầy Chương lý luận, bắt thầy Chương đưa chứng cứ, nếu không có nghĩa thầy đặt điều, hủy hoại danh dự của cậu ta. Thầy Chương bị ép buộc, cuối cùng cũng nói ra tác giả của bài văn, thậm chí cả thời gian phát biểu bài văn đó. Em không nhớ rõ, hình như bài viết đăng trên một cuốn tạp chí nào đó từ mấy năm trước. Tác giả tên là...à đúng rồi, tên là Hải Thiên."

"Trời ạ!" Liễu Định và giáo sư Tô đồng thanh kêu lên một tiếng. Văn Tuấn nhìn họ bằng ánh mắt kỳ lạ, không hiểu tại sao họ kinh ngạc như vậy. Nhưng cậu không thắc mắc, mà kể tiếp: "Tóm lại lúc đó Khiên

Khiên chỉ biết há hốc mồm. Chứng cứ của thầy Chương khiến cậu ta á khẩu. Từ lúc vào trường, cậu ta được các thầy cô giáo coi như hòn ngọc trên tay, chưa bao giờ chịu sự sỉ nhục như vậy. Thế là cậu ta then quá hóa giận, đột nhiên thốt ra một câu: "Thầy Chương, thầy chỉ bắt nạt những người như chúng em mà thôi. Nếu Liễu Dịch làm vậy, liệu thầy có cho chị ta điểm 0 hay không?"

Liễu Dịch giật mình thảng thốt.

"Sắc mặt thầy Chương tái nhợt. Thầy cuộn hai bàn tay, mím chặt môi, cố gắng khống chế bản thân. Sau đó, thầy bình tĩnh trả lời: "Cô ấy cũng từng bị tôi cho không điểm làm văn."

"Mọi người đều chờ ra. Chẳng ai nghĩ ra nguyên nhân tại sao bài văn của chị lại bị thầy Chương cho không điểm. Khiên Khiên một lần nữa cảm thấy thất bại. Cậu ta bất chợt bướng bỉnh hét lên: "Nhưng thầy từng dụ dỗ chị ta."

Ầm một tiếng, năm đấm của Liễu Dịch đập mạnh xuống mặt bàn. Cô không thể chịu đựng sự sỉ nhục từ câu nói này. Thân hình cô lao đảo, tựa hồ sắp ngã xuống đất. Giáo sư Tô vội đỡ cô từ đằng sau. Văn Tuấn giật mình, cậu hết nhìn Liễu Dịch lại nhìn giáo sư Tô, không biết có nên kể tiếp. Liễu Dịch định thần, sắc mặt cô tái nhợt đến cực điểm. Nhưng cô cất giọng kiên quyết: "Em kể tiếp đi!"

"Cậu ta vừa nói ra câu đó, cả lớp chúng em đều sửng sốt. Nhưng Khiên Khiên cứ như bị ma nhập, tiếp tục hét lớn tiếng: "Thầy Chương, thầy bị mù thật sao? Thầy bị mù mà thầy biết nữ sinh nào xinh đẹp nhất trường, sau đó thầy cho người ta làm đại diện của thầy rồi quyến rũ người ta. Hai người ở trong văn phòng đóng chặt cửa tình tình tứ tứ, ôm ôm ấp ấp ở bên xe, ở nhà thầy càng không biết làm ra chuyện bẩn thỉu gì. Thầy tưởng thầy có thể che mắt thiên hạ hay sao? Lẽ nào thiên hạ cũng đui mù giống thầy? Là một nhà giáo, vậy mà thầy đi dụ dỗ học sinh. Thầy có tư cách gì đứng ở đây nói tôi "đáng xấu hổ?" Thật ra, kẻ đáng xấu hổ nhất là thầy và Liễu Dịch. Thầy và chị ta một người dụ dỗ mê hoặc, một người tự nguyện lao vào vòng tay của thầy giáo mình; một kẻ hạ lưu dơ

tiện còn một kẻ vô liêm sỉ; một kẻ ra vẻ đạo mạo còn một kẻ giả vờ đứng đắn. Nhưng thực ra đều là đồ dơ bẩn..."

"Sau đó một tiếng bộp vang lên, thầy Chương cho Khiên Khiên một bạt tai!"

"Tát rất đúng!" Giáo sư Tô lên tiếng. Nếu Khiên Khiên có mặt ở đây, chắc ông cũng lập tức cho cô ta một bạt tai. Liễu Dịch không lên tiếng, sắc mặt cô trắng bệch đến đáng sợ, cô có cảm giác nghẹt thở. Những lời vô căn cứ này, tại sao có thể lan truyền, sao có thể nói ra một cách tàn nhẫn như vậy?

Văn Tuấn nhìn Liễu Dịch bằng ánh mắt đồng tình: "Liễu Dịch, chị đừng tức giận. Thật ra, những lời này sớm muộn cũng có người nói, Khiên Khiên chỉ là người đầu tiên dám thẳng thừng thốt ra miệng mà thôi."

Liễu Dịch rùng mình, cô cảm thấy khí lạnh lan tỏa tới mỗi tế bào trên thân thể. Cô đột nhiên hiểu ra, tình cảm của cô và thầy Chương không được xã hội thừa nhận; thậm chí còn bị bóp méo, xuyên tạc và phỉ báng. Lúc cô vẫn chưa ý thức được tình yêu, dư luận đã hủy diệt tình cảm của cô. Đến lúc này, Liễu Dịch thật sự lĩnh ngộ mặt tàn khốc của xã hội.

Văn Tuấn thở dài, tiếp tục câu chuyện của cậu: "Cái bạt tai của thầy Chương vừa mạnh vừa chuẩn xác, khiến một bên má Khiên Khiên sưng vù. Lần đầu tiên em chứng kiến bộ dạng phần nộ của thầy. Sắc mặt thầy đanh lại, hơi thở phì phò, giống một con bò đực bị chọc giận. Thầy nghiêng răng nói từng câu từ chữ một: "Trước khi tôi cho em cái tát thứ hai, mời em mau cuốn xéo khỏi phòng học này."

"Thầy Chương không nói nhiều, nhưng mỗi từ như phun ra ngọn lửa, mang uy lực có thể thiêu cháy tất cả. Khiên Khiên hoàn toàn sững sờ, cậu ta không ngờ mình lại bị đánh. Một lúc sau, cậu ta mới có phản ứng. Nhưng đứng trước thầy Chương đang nổi giận, cậu ta không dám mắng thêm một câu. Cuối cùng, cậu ta gào khóc: "Chương Ngọc, thầy cứ đợi đấy!". Nói xong, cậu ta chạy khỏi phòng học".

"Có thể tưởng tượng, chuyện Khiên Khiên bị thầy Chương đánh nhanh chóng lan ra toàn trường. Buổi trưa, em đến văn phòng thầy Chương sớm hơn thường lệ. Không hiểu tại sao, em hơi lo lắng cho thầy. Em biết, câu "thầy cứ đợi đấy" của Khiên Khiên không phải nói chơi. Về phần tại sao "không phải nói chơi", bản thân em cũng không rõ. Thầy Chương không giống mọi ngày, thầy không phải sợ hãi, mà là có nhiều tâm sự, tựa hồ trong lòng có gánh nặng gì đó. Thầy không lập tức chấm điểm bài văn mà ngồi trầm tư rất lâu. Sau đó, thầy đột nhiên hỏi em: "Văn Tuấn, em hãy nói thật cho thầy biết, tin đồn về thầy mà Khiên Khiên nói ngày hôm nay, có phải đã lưu truyền một thời gian dài hay không?"

"Em không ngờ thầy Chương tinh ý như vậy. Em chẳng có cách nào che giấu thầy, cũng không dám giấu giếm, đành nói sự thật: "Vâng ạ, lúc mới nhập học, em có nghe phong thanh một số chuyện, bây giờ đã lan truyền khắp trường, hơn nữa còn rất khó nghe". Thầy Chương nhè nhẹ gật đầu, sắc mặt thầy nặng nề, tựa hồ lời của em chứng thực suy nghĩ trong lòng thầy. Sau đó, em và thầy bắt đầu chấm điểm bài văn. Một điều khiến em rất khâm phục là, xảy ra chuyện lớn nhưng thầy Chương vẫn bình tĩnh nhận xét bài văn, phảng phất không bị ảnh hưởng. Tuy em không thích thầy, nhưng không thể không kính phục dũng khí của thầy."

"Làm đến quyển bài tập thứ ba, cửa văn phòng đột nhiên bị đá bật ra. Khiên Khiên và anh họ của cậu ta xuất hiện ở cửa. Anh họ của Khiên Khiên là huấn luyện viên tán thủ (võ tự do) của thành phố. Anh ta vừa xuất hiện, em biết ngay nguyên nhân vì sao. Quả nhiên, anh họ của Khiên Khiên nói: "Chương Ngọc, thằng chó này dám đánh em gái tao, mày không muốn sống rồi phải không? Mày dám giở trò trên đầu ông nội mày. Hôm nay nếu không dạy dỗ mày, mày cũng không biết tao là ai?"

"Thầy Chương liền đứng dậy. Em rất kinh ngạc khi thấy thầy không hề sợ hãi khi đối mặt với hoàn cảnh này. Thầy đứng thẳng người, ngẩng cao đầu, cất giọng đanh thép: "Không sai, tôi đã đánh em gái của anh. Là một người giáo viên, tôi không nên đánh học sinh của mình, nhưng là một người có máu có thịt, tôi phải đánh em gái anh, bởi vì em gái anh đã lăng nhục nhân cách của tôi, đồng thời lăng nhục nhân cách và danh dự của học sinh tôi yêu quý nhất. Kẻ sĩ có thể chết chứ không thể chịu nhục. Tôi

không thể tha thứ cho người sỉ nhục tôi, càng không thể tha thứ cho người sỉ nhục học sinh của tôi. Nếu anh đánh tôi, tôi sẽ không đánh lại, bởi vì là một người thầy giáo, tôi nên chịu sự trừng phạt. Có điều, tôi nói cho anh biết, anh đánh tôi, tôi không oán hận; tôi đánh em gái anh, tôi cũng không hối hận. Nếu anh lăng nhục tôi và học sinh của tôi, dù không phải là đối thủ của anh, tôi cũng sẽ động thủ với anh."

"Nói hay lắm!" Liễu Dịch và giáo sư Tô cùng kêu lên. Thanh âm của hai người rất khẽ, nhưng không che giấu niềm tự hào. Văn Tuấn liếc qua bọn họ, cậu ta đột nhiên phát hiện hai người trước mặt rất tán thưởng thầy Chương, người không được cả trường hoan nghênh. Cậu ta nói tiếp:

"Đúng vậy. Lúc đó, em cũng bị chấn động, thậm chí quên cả sợ hãi. Em chợt cảm thấy thầy Chương có một tinh thần rất hiếm gặp, tinh thần đó khiến em cảm động. Anh họ của Khiên Khiên dường như cũng bị chí khí đường đường chính chính của thầy Chương làm cho khiếp sợ. Anh ta lặng lẽ nhìn thầy Chương vài giây rồi quay người rời khỏi văn phòng. Khiên Khiên vô cùng thất vọng, cậu ta vừa chạy đuổi theo vừa hét: "Anh, anh đã nhận lời trả thù cho em. Anh đã nhận lời..."

"Văn phòng lại rơi vào trạng thái tĩnh lặng. Một lúc sau, em và thầy Chương đều không lên tiếng. Sắc mặt thầy vô cùng nghiêm nghị, ngoài ra còn ẩn hiện sự lo lắng và đau khổ. Thầy đột nhiên nói với em: "Văn Tuấn, hôm nay không cần chấm điểm bài văn nữa. Chỗ tôi bây giờ không còn là nơi an toàn."

"Trong lòng em đột nhiên rất cảm động. Có thể nói, kể từ khi làm người đại diện của thầy, đây là lần đầu tiên em cảm nhận thấy sự ấm áp từ thầy. Thầy đang quan tâm đến an nguy của em. Em cảm kích nhìn thầy rồi đi ra ngoài..."

"Sao em lại đi ra ngoài?" Liễu Dịch hỏi. Nếu là cô, cô nhất quyết không bỏ đi. Dù thầy Chương có cầm gậy đuổi cô, cô cũng không đi.

"Tất nhiên em đi rồi. Em không phải là chị, không có tình cảm sâu nặng

với thầy như chị. Nhưng lúc đó, em đúng là rất cảm động, thấy thầy Chương không đáng ghét như trước, thậm chí bắt đầu quan tâm đến thầy. Trên sân trường tụ tập khá đông học sinh, các bạn đều bàn luận chuyện xảy ra ban sáng. Không hiểu tại sao, về những tin đồn mà em không mấy may nghi ngờ trước đó, bấy giờ em lại thấy phản cảm. Em bắt đầu hoài nghi, em nghĩ, thầy Chương có thể nói ra những lời khi phách như vậy, chứng tỏ quan hệ giữa thầy và chị không như tin đồn. Đáng tiếc, chỉ một mình em nghe thấy những lời nói của thầy. Trong lòng em đột nhiên xuất hiện cảm giác bất an. Cảm giác này khiến em không thể tập trung vào tiết học buổi chiều. Vì vậy sau khi hết tiết thứ nhất, em chạy vội đến văn phòng hiệu trưởng, định kể chuyện xảy ra với hiệu trưởng Cao. Nói thật, em lo thầy Chương chịu thiệt thòi."

"Nhưng vừa đến cửa văn phòng, em vô tình nghe thấy hiệu trưởng Cao đang tranh cãi với một người đàn ông. Em nghe thấy người đó nói bằng giọng kích động: "Dù thế nào, thầy giáo đánh học sinh cũng là hành vi vi phạm đạo đức nghề nghiệp, vi phạm pháp luật. Hơn nữa, dựa vào tình hình sức khỏe và học lực của tên đó, hẳn không tư cách đi dạy học, dù là giáo viên dạy thay cũng không đủ tư cách. Tôi thật sự không ngờ anh lợi dụng chức quyền, để một tên lưu manh dạy học ở trường này. Đúng là khôi hài, hoang đường thật đấy!" Sau đó, em nghe hiệu trưởng Cao nói: "Nhưng thầy Chương dạy rất tốt, thành tích thi đại học của khóa trước...". Hiệu trưởng Cao chưa nói hết câu, người kia đã cắt ngang lời: "Tôi nói cho anh biết, tên Chương Ngọc này phải cuốn xéo ngay. Hẳn vốn không có tư cách đứng trên bục giảng, để hẳn dạy học ba năm là quá rẻ rúm cho hẳn rồi."

"Em không khỏi giật mình, đuổi thầy Chương đi khỏi trường? Đây là điều không thể, không chỉ mình em không đồng ý, đa số các bạn học trong lớp cũng sẽ không đồng ý. Chúng em rất thích bài giảng của thầy Chương, thầy giảng bài rất hấp dẫn và sinh động. Nếu từ nay về sau không được nghe thầy giảng bài, đó là điều em không thể tưởng tượng nổi. Lần đầu tiên trong đời, em cảm thấy chúng em không thể mất thầy Chương, thầy quá quan trọng đối với chúng em. Em nhìn qua khe cửa mới biết, người đang nói chuyện với hiệu trưởng Cao là bố của Khiên Khiên."

"Hiệu trưởng Cao trầm mặc một lát rồi trả lời: "Chủ nhiệm Hàn, tôi không thể đuổi Chương Ngọc. Cậu ấy là nhân tài hiếm có, cậu ấy dạy rất tốt, học sinh thích nghe cậu ấy giảng bài. Hơn nữa, nếu cậu ấy mất đi công việc này, cuộc sống của cậu ấy sẽ gặp khó khăn..."

"Đủ rồi, trường học không phải là viện cứu tế, không cần thiết đi cứu tế một tên mù." Chủ nhiệm Hàn đột nhiên cất cao giọng. Sau đó, ông ta lên tiếng uy hiếp: "Hiệu trưởng Cao, anh đừng mơ bảo vệ Chương Ngọc. Nếu anh muốn giữ hắn ở lại, vậy thì anh hãy chống mắt chờ xem. Tôi có thể kiện hắn ra tòa, kiện hắn vi phạm "Luật dạy học" và "Luật bảo vệ phụ nữ và trẻ em". Hơn nữa, tôi còn có thể nhân cơ hội này xử lý anh, vì anh đã lạm dụng chức quyền, cậy quyền mưu lợi việc riêng tư. Đến lúc đó, không chỉ anh và Chương Ngọc không thể giữ bát cơm, mà những chuyện xấu xa phong lưu của Chương Ngọc sẽ bị vạch trần trước dư luận."

Liễu Định cảm thấy cô vừa bị một đòn chí mạng, tựa hồ một viên đạn bắn trúng trái tim cô. Cô đột nhiên nhớ đến câu nói của thầy Chương: "Thế giới của người mù quá nặng nề? Em có thể giúp được bao nhiêu? Em có thể giúp được bao lâu?" Bây giờ, cô đã hiểu hàm nghĩa thực sự của từ "nặng nề". Nó không chỉ đến từ bản thân người mù, mà nó còn đến từ con người, từ xã hội, từ mọi mặt của cuộc sống. Nó không chỉ nặng nề, mà nó mạnh đến mức không thể đánh bại. Nó không chỉ kéo thầy Chương, mà kéo cả những người có liên quan đến thầy, như cô và hiệu trưởng Cao xuống vực sâu không đáy.

"Chủ nhiệm Hàn nói xong liền đi khỏi phòng hiệu trưởng. Hiệu trưởng Cao đi sau tiến ông ta. Sắc mặt hiệu trưởng Cao rất tệ, bàn tay ông cuộn chặt thành nắm đấm. Không hiểu tại sao, em bỗng cảm thấy một sự căm phẫn không nói thành lời, em cảm thấy bố con Khiên Khiên đúng là ý thế hiếp người. Nhưng em có thể làm gì? Hơn nữa, bố Thiên Thiên nói đúng, ông ta hoàn toàn có thể đuổi thầy Chương khỏi trường. Em nghĩ, việc duy nhất em có thể làm bây giờ là báo tin cho thầy Chương, để thầy tìm cách. Nhưng em vừa đi đến chân cầu thang, đúng lúc ông Lý và thầy Chương đi xuống. Một bạn học ở bên cạnh nói cho em biết, thầy

Chương đi nghe điện thoại của chị."

Liều Định mím chặt môi, điện thoại của cô đến thật không đúng lúc.

"Nghe tin này, em vội chạy đến phòng thu phát. Khi tới nơi, em vô cùng sửng sốt, phòng thu phát đã bị mọi người vây kín, ai nấy đều thì thầm bàn luận, ánh mắt đầy vẻ bí hiểm, giống như đang chuẩn bị xem một màn kịch hay. Không hiểu tại sao, cảnh tượng trước mắt khiến em chột nhĩ đến tình tiết "dân chúng chờ xem chặt đầu" mà Lỗ Tấn miêu tả trong tiểu thuyết của ông. Thấy Chương nhanh chóng đi tới nơi. Ngoài bờ môi thấy hơi trắng bệch, em nhìn không ra bất cứ biểu cảm khác thường nào. Vừa thấy thầy, tiếng bàn tán biến mất, mọi người tự động tránh sang hai bên nhường lối cho thầy. Thấy Chương cảnh giác dừng bước, tựa hồ phát hiện ra điều gì đó. Sau đó, thầy đi vào phòng thu phát. Mọi người vây kín phòng thu phát, ai nấy giống con thú rình mồi, nghển cổ chờ đợi mỗi câu nói, mỗi cử chỉ của thầy Chương..."

Trái tim Liều Định như bị mũi dao đâm một nhát, đau đến mức không nói ra lời. Nghi hoặc trong lòng cô cuối cùng cũng có lời giải đáp. Tiếng xì xào bàn tán, tiếng cười không mang ý tốt và sự trầm mặc của thầy Chương, bây giờ cô đã hiểu nguyên nhân vì sao. Liều Định ngược nhìn trần nhà, nước mắt chảy dài trên gò má cô, từng giọt lặng lẽ rơi xuống. Vì cô, vì danh dự và sự trong sạch của cô, vì không để người khác nắm được điểm yếu, thầy Chương đã phải cố gắng đè nén tình cảm phức tạp cuộn trào trong lòng thầy. Khi Liều Định bày tỏ tình cảm với thầy, cô không hề hay biết, trái tim thầy đau đớn nhường nào, chua xót đến mức nào, bởi vì thầy không thể thổ lộ một câu với người thầy yêu thương.

"Thầy Chương nghe điện thoại, nhưng thầy không nói một câu. Mọi người chỉ nhìn thấy bóng lưng bất động giống một tảng băng của thầy. Sau đó, thầy buông điện thoại, chậm rãi đi về tòa nhà phía bắc, gương mặt thầy vẫn không một chút biểu cảm. Mọi người thất vọng tản đi chỗ khác. Chỉ có em đi theo thầy Chương về văn phòng. Thấy Chương đi rất chậm, đến cửa văn phòng, thầy chống tay lên bờ tường đứng một lúc, mới đi vào bên trong. Trong lòng em rất mâu thuẫn, em muốn báo với thầy những điều bố Khiên Khiên uy hiếp, nhưng em phân vân không biết

có nên nói vào lúc này. Vì vậy, khi đi đến cửa phòng, em đã dừng ở bên ngoài. Sau đó, em đột nhiên nghe thấy một tiếng thét thê lương từ văn phòng truyền ra. Đó không phải là tiếng người kêu, mà là tiếng rống của một con sư tử đang bị thương. Tiếng thét tuyệt vọng và đáng sợ đó ngân vang trên hành lang. Em sợ chết khiếp, vội vàng đẩy cửa đi vào. Kết quả, em nhìn thấy thầy Chương ngồi bệt dưới đất, hai tay thầy cầm mảnh vỡ của chậu hoa nhài, gương mặt thầy rúm rỏ, thần sắc thầy đau khổ và tuyệt vọng vô cùng. Trước mặt thầy, cây hoa nhài không biết bị ai nhổ cả gốc, xác xơ không thành hình nằm lẫn trong đồng đất tung tóe dưới nền nhà."

"Á...." Từ trái tim đau khổ của Liễu Dịch phát ra tiếng kêu kinh hoàng. Cô cảm thấy quả tim yếu ớt của cô đập liên hồi, như có đàn ngựa từ lồng ngực muốn nhảy ra ngoài. Máu trên toàn thân cô phảng phất bị tắc nghẽn ở một điểm nào đó, không thể lưu thông. Gương mặt cô trắng bệch, bờ môi tím tái, trán đổ đầy mồ hôi lạnh, lồng ngực phảng phất có tảng đá đè nặng, khiến cô không thở nổi. Toàn thân cô lảo đảo, ngã vật về phía sau. Giáo sư Tô lập tức đỡ người cô, hoảng hốt kêu to: "Liễu Dịch, Liễu Dịch! Con hãy cố chịu đựng."

"Hãy nói cho con biết, hãy nói cho con biết..." Liễu Dịch lẩm bẩm, đôi mắt cô hoảng sợ và bất lực: "Nói cho con biết, tại sao họ lại tàn nhẫn như vậy, tại sao? Thầy Chương tuy cao ngạo và lạnh lùng, nhưng thầy chưa từng làm tổn thương bất cứ người nào? Tại sao họ lại hận thầy như vậy, tại sao họ lại đối xử với thầy như vậy? Tại sao họ lại tàn nhẫn, bất chấp thủ đoạn xúc phạm thầy như vậy?"

Hiệu trưởng Cao rơi lệ, giáo sư Tô rơi lệ, thậm chí khóe mắt Văn Tuấn cũng lấp lánh ánh lệ. Hiệu trưởng Cao nắm tay Liễu Dịch, nói nhỏ: "Trên thế giới này nếu mỗi câu hỏi 'tại sao' đều có đáp án, thì cả thế giới sẽ đơn giản đi nhiều. Nhưng xã hội là phức tạp, cuộc sống là phức tạp, nhân sinh cũng phức tạp. Một khi đã phức tạp, trong đó sẽ tồn tại sự tàn nhẫn và độc ác. Thậm chí, nhiều người cho đến lúc kết thúc sinh mạng, cũng không biết bản thân từng gây tổn thương cho người khác một cách tàn nhẫn. Đố kỵ, ích kỷ, hư vinh, yếu đuối...là nhược điểm phổ biến trong tính cách con người. Nó khiến một số người gây tổn hại đến người

khác một cách vô tình. Ngoài ra, việc khoanh tay đứng nhìn, thích xem trò vui, thêm thắt đặt điều, bo bo giữ mình, và cái gọi là "lòng tốt" đều khiến con người bất giác đổ thêm dầu vào lửa hoặc trở thành khán giả đứng ngoài bàng quan xem trò vui, gián tiếp gây tổn thương cho người khác. Thầy Chương quá tài hoa, quá phi phàm. Người như vậy dễ bị xúc phạm nhất. Có thể lúc thầy lớn mạnh, người khác sẽ xu nịnh bợ đỡ thầy, nhưng một khi thầy sa cơ lỡ vận, họ sẽ không do dự chĩa mũi nhọn vào thầy. Nếu muốn nói tại sao, có lẽ chỉ bởi vì thầy quá xuất sắc mà thôi."

Liễu Định từ từ bình tĩnh lại. Thầy Chương không chỉ chiến đấu chống lại số mệnh, mà thầy còn phải chống lại sự tàn nhẫn của xã hội, cuộc sống và con người. Thử hỏi sao thầy không thương tích đầy mình?

Văn Tuấn lau khô nước mắt, cậu không yên tâm hỏi Liễu Định: "Chị...chị có thể nghe tiếp không?"

Liễu Định gật đầu: "Đừng bận tâm đến chị, em cứ kể tiếp đi!"

Văn Tuấn tiếp tục mở miệng: "Bắt gặp bộ dạng đó của thầy Chương, trong lòng em rất đồng tình. Nhưng em không biết giúp thầy bằng cách nào. Chắc chị cũng biết, ngoài chị ra, thầy Chương không nhận sự giúp đỡ của bất cứ ai..."

"Bởi vì thầy không cần sự đồng tình của bất kỳ người nào." Liễu Định cắt ngang lời Văn Tuấn.

Văn Tuấn thè lưỡi: "May mà em không đi giúp thầy. Trong lúc em lưỡng lự, hiệu trưởng Cao đến nơi. Em vội bỏ đi, nhưng trong lòng vẫn rất bất an. Buổi chiều trước khi tan học, thầy Chương đột nhiên đến lớp học tìm em. Thầy đã khôi phục vẻ lạnh nhạt và nghiêm túc thường ngày. Thầy gọi em ra ngoài hành lang, hỏi em: "Văn Tuấn, sáng mai em có rảnh không?" Em gật đầu. Thầy lại nói: "Vậy sáng mai em đến trường một chuyến, chúng ta chấm điểm bảy cuốn tập làm văn cuối cùng."

"Em đột nhiên hiểu ra vấn đề. Thầy Chương đúng là sắp rời khỏi lớp chúng em, rời khỏi ngôi trường này. Hóa ra hiệu trưởng Cao đi tìm thầy

là muốn khuyên thầy từ chức..."

"Không sai." Hiệu trưởng Cao tiếp lời: "Thầy tìm Chương Ngọc để khuyên cậu ấy từ chức. Thầy cũng không có cách khác. Thật ra, thầy không bận tâm đến cái ghế hiệu trưởng của thầy, chỉ là nếu chuyện này ầm ỹ đến tòa án, hậu quả em và Chương Ngọc phải gánh chịu sẽ không thể tưởng tượng. Lúc thầy đi vào văn phòng, thầy nhìn thấy Chương Ngọc ngồi dưới đất bất động, thầy cũng nhìn thấy chậu hoa nhài vô tội bị đập vỡ, trong lòng thầy dội lên một niềm bi phẫn. Thầy lập tức quay về phòng hiệu trưởng, lấy một chậu đất cao lạnh rồi nhanh chóng bỏ cây hoa nhài và hốt hết đất vào chậu. Chương Ngọc vẫn ngồi ở đó như một tảng đá trầm mặc. Cậu ấy ngồi đúng một tiếng đồng hồ. Sau đó, cậu ấy đứng dậy, nói với thầy: "Chú Cao, cảm ơn chú đã giúp cháu trồng lại cây hoa." Thầy ngẩn người, hóa ra cậu ấy biết tất cả. Lúc này, cậu ấy đã khôi phục về bình tĩnh, đau khổ và tuyệt vọng với không ít. Thế là thầy lựa lời nói với cậu ấy những điều chủ nhiệm Hàn uy hiếp. Chương Ngọc lặng lẽ lắng nghe, cậu ấy không hề biểu lộ sự tức giận. Cậu ấy nói với thầy: "Chú Cao, cháu xin từ chức. Cháu rất cảm ơn chú đã chăm sóc và quan tâm đến cháu trong những năm qua. Cháu luôn cố gắng tránh gây phiền phức cho chú. Thật không may là đến cuối cùng, cháu vẫn khiến chú gặp rắc rối". Lồng ngực thầy như bị đâm một nhát dao, đau không tả nổi. Thầy nói với cậu ấy: "Chương Ngọc, chú Cao có lỗi với cháu. Bố của Khiên Khiên là người chúng ta không thể dây vào." Chương Ngọc bình tĩnh nói với thầy: "Chú Cao, điều này không liên quan đến chú. Kể cả chú không nói với cháu, cháu cũng định từ chức." Cậu ấy đột nhiên chỉ tay vào chậu hoa nhài, cười khổ: "Nếu cháu không đi, chắc nó vẫn tiếp tục bị vùi dập."

Ba người trong văn phòng đồng thời "ồ" lên một tiếng. Liễu Dịch cất giọng run run: "Thực ra, vì em nên thầy Chương mới quyết định từ chức."

Trong mắt Văn Tuấn vụt qua một tia kinh ngạc, cậu đưa mắt nhìn mọi người, liếm môi rồi kể tiếp: "Ngày hôm sau, cũng chính là sáng thứ bảy, em đến trường từ sớm. Tâm trạng của em rất phức tạp, em không hy vọng thầy Chương từ chức, nhưng không nghĩ ra cách giữ thầy ở lại. Lúc

em đẩy cửa vào phòng thầy, em nhìn thấy thầy đang tưới nước cho chậu hoa nhài. Thầy rất tập trung, tựa hồ dồn hết tinh thần vào công việc đó. Em đột nhiên phát hiện, thầy Chương khác hẳn ngày thường. Hôm đó, thầy mặc áo sơ mi màu mận, mặc quần jeans màu xanh đậm, thầy còn đeo cặp kính màu nâu trà..."

"A..." Liễu Dịch lại kêu lên một tiếng, trái tim cô co rút kịch liệt. Cô mơ hồ lẩm bẩm một câu: "Tại sao thầy lại mặc bộ đồ đó?"

"Đúng vậy, em cũng không hiểu vì sao." Văn Tuấn thật thà trả lời: "Bây giờ đã là cuối thu, trời rất lạnh, thầy chỉ mặc một cái áo sơ mi mỏng, làm sao có thể chịu đựng nổi? Tuy nhiên, thầy Chương dường như không để ý đến thời tiết. Sự chú ý của thầy đều tập trung vào chậu hoa nhài. Em không đành lòng quấy rầy thầy. Cho đến khi thầy tưới cây xong và quay đầu, em mới chào một tiếng: "Thầy Chương!"

"Văn Tuấn đến rồi à?" Thầy nói, gương mặt thầy vô cùng bình thản, thậm chí bộc lộ sự dịu dàng hiếm thấy: "Em hãy lại đây, xem cây hoa nhài này thế nào?" Thầy chỉ tay vào chậu hoa nhài trên thành cửa sổ. Hoa nhài đã hồi phục sinh khí, mặc dù cành lá vẫn còn ỉu rũ xác xơ. Em nói thật với thầy: "Chắc không có vấn đề gì đâu ạ. Chỉ cần không bị hủy hoại một lần nữa, nó sẽ sinh trưởng rất tốt." Thầy Chương hài lòng gật đầu, đồng thời nói một câu mang hàm ý sâu xa: "Tôi đi rồi, hy vọng nó sẽ không bị vùi dập."

Liễu Dịch giật mình, câu nói này bao trùm một màu sắc chẳng lành. Lẽ nào nó ám chỉ điều gì đó?

"Nghe đến từ "đi", viên mắt em cay cay. Em đột nhiên hiểu ra, chúng em đúng là không thể rời xa thầy Chương. Không ai có thể thay thế vị trí của thầy ở trong lòng chúng em. Con người thường là lúc đánh mất, mới biết thứ mình mất đi quý giá biết bao. Em xúc động hét lên: "Thầy Chương, em không muốn xa thầy!" Gương mặt thầy Chương vụt qua một tia cảm động, nhưng thầy nhanh chóng khôi phục vẻ bình tĩnh, thầy nhẹ nhàng nói với em: "Chúng ta chấm điểm nốt số bài văn còn lại!"

"Em và thầy bắt đầu chấm điểm và nhận xét. Em biết, đây là lần cuối cùng em được làm việc với thầy. Cảm giác "cực hình" và "ngồi trên đồng lửa" ở trong em trước kia giờ trở thành lưu luyến. Thầy Chương vẫn nghiêm túc lắng nghe và nhận xét mỗi bài văn như thường lệ. Mặc dù đã từ chức, thầy vẫn làm tròn trách nhiệm cuối cùng của một giáo viên. Sau đó, em đọc đến bài văn của Khiên Khiên. Không hiểu tại sao, em đột nhiên chỉ muốn xé nát bài văn đó. Nhưng lần này, cậu ta viết rất hay. Cậu ta viết về vụ hỏa hoạn kinh hoàng xảy ra ở thành phố chúng ta vào buổi tối trước đêm giao thừa năm năm trước..."

"Hả?" Liễu Dịch, giáo sư Tô và hiệu trưởng Cao kinh ngạc thốt lên.

"Đúng vậy, Khiên Khiên viết về trận hỏa hoạn đó. Lúc đó, cậu ta đang ăn cơm ở nhà bà nội, nhà bà nội của cậu ta cũng nằm trong khu vực bị bốc cháy. Ông bà nội của cậu ta đã chết cháy trong trận hỏa hoạn đó. Còn cậu ta đứng lên vai một anh, nhảy ra khỏi ô cửa sổ của bức tường nên mới thoát chết. Đáng tiếc là cậu ta vừa nhảy xuống, bức tường đó liền sụp đổ. Sau này, cậu ta không tìm thấy ân nhân cứu mạng. Nhưng cậu ta nói, cậu ta mãi mãi không bao giờ quên đôi mắt sáng ngời của anh ấy trong ánh lửa. Bài văn của Khiên Khiên rất cảm động, đến thầy Chương cũng bị ảnh hưởng. Thầy ngẩng đầu, ngồi thẳng người, dường như nghe rất nhập tâm. Trong quá trình em đọc bài văn, thầy không cắt ngang một lần nào. Sau đó, thầy lần đầu tiên hỏi em tác giả của bài văn. Em do dự một lát mới nói tên Khiên Khiên. Thầy có vẻ hơi kinh ngạc. Trầm mặc một lát, thầy gượng cười rồi cho bài văn 98 điểm, là điểm số cao nhất của lần viết văn này."

"Nói thật, việc làm của thầy Chương khiến em chấn động. Trên thực tế, trong hai ngày đó, thầy Chương làm em chấn động không dưới một lần. Ở thầy có một thứ gì đó thuộc về tinh thần ảnh hưởng sâu sắc đến em lúc nào không hay, khiến em hoàn toàn thay đổi cách nhìn về thầy. Em không thể nói thích thầy, nhưng ít nhất em kính trọng thầy". Văn Tuấn nhìn Liễu Dịch chăm chú, rồi cất giọng chân thành: "Liễu Dịch, chị nói đúng, thầy Chương không gây tổn hại cho người khác, thầy cũng chẳng có ý trả thù người khác."

"Cám ơn nhận xét của em về thầy." Liễu Dịch giật đầu: "Em có thể nói ra câu này, chứng tỏ em đã xứng đáng làm người đại diện của thầy."

Văn Tuấn hơi ngượng ngùng. Cậu nhanh chóng kể tiếp: "Sau khi chấm điểm xong xuôi, em giúp thầy Chương viết đơn xin nghỉ việc. Là thầy đọc, em viết. Đơn xin nghỉ việc chỉ vắn vắn hai câu: "Bởi vì xử phạt học sinh về thể xác, tôi xin được từ chức". Chỉ mấy từ đơn giản nhưng thầy đã gánh chịu toàn bộ trách nhiệm. Sau khi viết xong, thầy ký tên mình rồi bảo em cầm đến phòng hiệu trưởng. Lần đầu tiên em nhìn thấy thầy Chương viết chữ. Chữ của thầy rất phóng khoáng, rất đẹp. Hiệu trưởng Cao đang ở trong phòng hiệu trưởng. Sau khi nhận đơn, ông chẳng nói gì, chỉ thở dài một hơi."

"Khi em quay về văn phòng, thầy Chương đã chuẩn bị ra về. Em và thầy cùng đi xuống cầu thang. Thầy không cần em đỡ, bước đi rất ung dung bình ổn. Đến cổng trường, thầy đột nhiên nói với em: "Văn Tuấn, thầy rất cảm ơn em đã giúp thầy trong hai tháng qua". Em cảm thấy mặt nóng bừng, trong lòng vô cùng hổ thẹn. Mỗi buổi trưa đi giúp thầy chấm điểm bài văn, em đều oán trách và nguyền rủa thầy. Bây giờ nghĩ lại, em rất hối hận. Thầy Chương vẫy tay với em, em kinh ngạc phát hiện, gương mặt thầy nở nụ cười. Đây là lần đầu tiên em nhìn thấy thầy mỉm cười. Nụ cười đó như ánh mặt trời nhô ra khỏi tầng mây, rạng rỡ và ấm áp vô cùng. Em bất giác đứng ngây người ở cổng trường, dõi theo bóng lưng thầy cho đến khi thầy khuất dạng. Em thật sự không thể ngờ...chỉ một tiếng đồng hồ sau, thầy đã vĩnh viễn biến mất trên cõi đời này..."

Nói đến câu cuối cùng, thanh âm của Văn Tuấn nấc nghẹn, khóe mắt ngân ngấn nước. Sắc mặt Liễu Dịch tái nhợt đến cực điểm. Cô ngồi bất động như pho tượng điêu khắc. Đôi bàn tay giáo sư Tô run rẩy, tựa hồ cố đè nén nỗi đau. Sắc mặt thầy Cao nặng nề, ông nhìn quanh căn phòng rồi mở miệng:

"Đúng vậy, tai nạn giao thông xảy ra một tiếng đồng hồ sau đó, tại trạm xe buýt Chương Ngọc vẫn thường đợi xe. Nghe nói, cậu ấy nghe nhầm âm thanh, đi xuống lòng đường nên bị một chiếc xe máy phóng rất nhanh đâm trúng. Lúc thầy nhận được tin báo, Chương Ngọc đã được đưa đi

cấp cứu ở bệnh viện. Khi thầy đến bệnh viện, cậu ấy chỉ còn lại hơi thở cuối cùng, tựa hồ cậu ấy mới cố gắng giữ hơi thở này để đợi thầy. Cậu ấy để lại ba câu di ngôn: thứ nhất, không truy cứu trách nhiệm người gây ra tai nạn, dùng tiền lương và tiền bảo hiểm của cậu ấy để thanh toán viện phí và tang lễ; thứ hai, ủy thác giáo sư Tô Văn rải tro cốt của cậu ấy xuống biển; thứ ba, cậu ấy để lại toàn bộ sách quý, bao gồm cả sách ở Trúc Ngâm Cư cho Liễu Dịch."

Hiệu trưởng Cao nói xong, cả căn phòng chìm vào không khí tĩnh lặng tuyệt đối. Ánh mắt mọi người đều tập trung vào Liễu Dịch. Liễu Dịch vẫn ngồi bất động một chỗ. Cô phảng phất đang cố gắng suy nghĩ điều gì đó. Cô rất yên tĩnh, yên tĩnh đến mức khiến người đối diện hoảng hốt, khiến người đối diện sợ hãi, khiến người đối diện đau khổ.

Hiệu trưởng Cao là người đầu tiên không thể kiềm chế, ông bước đến trước mặt Liễu Dịch, cất giọng tự trách: "Liễu Dịch, đây là toàn bộ sự thật. Văn Tuấn nói đúng đấy, vụ tai nạn xe cộ và chuyện xảy ra trước đó không liên quan. Nếu tinh thần không bị đả kích nặng nề, Chương Ngọc không thể nào nghe nhầm âm thanh. Nếu em muốn oán trách, thì hãy trách thầy. Thầy không nên phân lớp của Khiên Khiên cho Chương Ngọc. Là một hiệu trưởng, thầy nên nghĩ ra, với tính cách của Khiên Khiên, con bé sớm muộn cũng xảy ra va chạm với Chương Ngọc. Là một hiệu trưởng, thầy không biết dự phòng trước khi sự việc xảy ra, bó tay bất lực sau khi xảy ra sự việc. Nhất Bạch à..." Hiệu trưởng Cao gọi tên bố thầy Chương: "Tôi không chỉ hại anh, mà còn không thể bảo vệ con trai duy nhất của anh!"

Văn Tuấn đi đến bên Liễu Dịch, nói thành khẩn: "Liễu Dịch, em muốn nói với chị, trước khi sự việc xảy ra, em thật sự tin vào lời đồn giữa chị và thầy; lúc sự việc xảy ra, em nửa tin nửa ngờ; sau khi sự việc xảy ra, em hoàn toàn hoài nghi; đến bây giờ gặp chị, em không tin dù chỉ một từ. Em cảm thấy, dù chị và thầy có tồn tại tình yêu, cũng là tình cảm thuần khiết đẹp đẽ. Chị hãy tin em, sau khi thầy Chương qua đời, chẳng còn ai nói này nói nọ, thậm chí có người chủ động đứng ra đính chính tin đồn. Mọi người rất đồng tình với chị và thầy. Xin lỗi, em lại dùng từ "đồng tình". Ý em là, mọi người đều tin tình cảm giữa thầy và chị là thuần

khiết và chân thành. Mọi người có thể nhất thời bị kẻ tiểu nhân che mắt, chứ không thể bị che mắt vĩnh viễn. Nhân tính tuy tàn khốc nhưng cũng có khía cạnh tốt đẹp."

Liễu Dịch hơi động đậy người. Cô thè lưỡi liếm bờ môi sớm không còn một chút sắc hồng, phảng phất muốn tăng thêm sức sống cho bản thân. Sau đó, cô mở miệng, thanh âm khàn khàn và bình ổn: "Em không oán trách bất cứ người nào. Em chỉ oán trách số mệnh. Thầy Chương một đời chống lại số mệnh, tuy thầy đã thất bại, nhưng thầy không khuất phục. Dù ở giây phút cuối cùng của cuộc đời, thầy cũng có những bước đi và hành động đẹp đẽ. Em không dám oán trách số mệnh không công bằng, bởi thầy Chương chưa từng thốt ra một lời ai oán, dù số mệnh quả thực quá hà khắc với thầy. Em chỉ oán trách, tại sao số mệnh không cho em một cơ hội, để em và thầy Chương cùng nhau chiến đấu chống lại bóng tối. Em biết, chúng em có thể thất bại, nhưng em nguyện bị cuốn vào bóng tối vô biên, nguyện cùng thầy chết một cách oanh liệt."

Mọi người đều chấn động bởi câu nói của Liễu Dịch. Văn Tuấn là người xông lên trước tiên, cậu nắm tay Liễu Dịch: "Liễu Dịch, em rất ngưỡng mộ thầy Chương. Có một tình yêu sâu sắc và thánh thiện như vậy, thầy chết cũng không hối tiếc."

Hiệu trưởng Cao nói với Liễu Dịch bằng ngữ khí chân thành: "Liễu Dịch, em khiến mọi người đều cảm động, khiến chúng tôi cảm thấy bản thân trở nên dung tục và nhỏ bé trước em và Chương Ngọc. Tuy nhiên, em đừng buồn, em tự nguyện cuốn vào bóng tối, Chương Ngọc chưa chắc đã đồng ý để em bị hủy hoại. Vì vậy, em hãy coi vụ tai nạn này là một cách ông trời tác thành tâm nguyện của cậu ấy."

Bờ môi Liễu Dịch run run, cô rút khỏi tay Văn Tuấn, cất giọng dịu dàng và kiên quyết: "Em muốn một mình đi dạo quanh sân trường, mọi người đừng đi theo em."

Sân trường vô cùng yên tĩnh. Liễu Dịch đón ngọn gió thu, đứng bất động ở đường biên sân thể dục, ngắm nhìn sân thể dục rộng lớn, ngắm nhìn tòa nhà ở phía nam, ngắm nhìn "khu vực nguy hiểm" giữa hai cầu môn.

Trong lúc mơ hồ, cô lại cảm nhận thấy tâm trạng hốt hoảng mỗi khi dặt thấy Chương đi qua nơi này. Một trận gió thổi qua, cuốn theo cát bay mù mịt. Liễu Dịch mơ hồ quay trở lại buổi trưa mùa hè năm đó, buổi trưa thấy cho bài văn của cô điểm 0, buổi trưa thấy bình thần kể câu chuyện cuộc đời, thầy chủ động đưa tay về phía cô, hai thân hình dìu đỡ nhau đi vào trong gió cát, và cả tiếng hát rõ ràng vang vọng khắp không trung:

*Anh hãy đưa tay,
Để em nắm lấy
Đi qua sa mạc hoang vắng,
Tìm kiếm ốc đảo khao khát bấy lâu..."*

Thầy Chương, bây giờ thầy đang cô độc một mình trên đường xuống suối vàng, liệu có người dìu đỡ thầy không?

Gió thu ngừng thổi, cát vàng ngừng bay, Liễu Dịch đột nhiên phát hiện, dưới gốc cây ngô đồng ở phía tây bắc sân trường có một nữ sinh nhỏ bé đang ngồi. Nữ sinh ngồi ngẩn ngơ ở đó, trong tay cầm quyển vở bài tập, biểu cảm trên mặt tương đối phức tạp: bất lực, hối hận, không cam lòng, bi ai, đau khổ, phản kháng, quật cường... Liễu Dịch chưa từng gặp một gương mặt nào mâu thuẫn như vậy. Trong đầu cô vụt qua một ý nghĩ, sắc mặt cô lập tức bị lớp sương mù dày đặc che phủ, nhất định là cô bé đó!

Liễu Dịch nhẹ nhàng tiếng lại gần. Nữ sinh vẫn không hề phát giác. "Tôi đoán, em là Hàn Khiên Khiên phải không?" Liễu Dịch lên tiếng hỏi nữ sinh, thanh âm của cô lạnh lẽo như tảng băng.

"Tôi cũng biết chị là Liễu Dịch!" Nữ sinh lập tức đứng dậy, trừng mắt với Liễu Dịch, gương mặt đầy vẻ cảnh giác và phản kháng: "Không sai, tôi chính là Khiên Khiên, chính tôi đã mắng chửi Chương Ngọc ở lớp học, chính tôi đã bảo bố tôi đuổi Chương Ngọc ra khỏi trường, chính tôi đã nhổ cây hoa nhài mà Chương Ngọc coi như bảo bối. Chị định làm gì tôi nào?"

"Tôi chẳng định làm gì cả. Tôi chỉ muốn nhìn xem, em rốt cuộc là người

thế nào?" Thanh âm của Liễu Dịch vẫn lạnh lẽo không thay đổi.

"Được, thế thì chị nhìn đi, nhìn từ đầu đến chân đi!" Khiên Khiên cất cao giọng: "Chị hãy nhìn cho kỹ đi, tôi không phải là hung thủ, cũng không phải là tội phạm. Cái chết của Chương Ngọc chẳng liên quan đến tôi. Lẽ nào anh ta bị xe đâm chết, tôi nên bị khiển trách, bị công kích hay sao? Là tôi bảo người lái xe máy đó đâm anh ta à? Anh ta đánh tôi là anh ta không đúng, anh ta không thể dạy học ở trường này. Mấy ngày nay, tôi đã chịu đựng đủ rồi. Mọi người đều chỉ trích tôi, cứ như tôi là thủ phạm giết chết Chương Ngọc, còn Chương Ngọc trở thành người vô tội. Chị có biết tại sao không? Bởi vì Chương Ngọc chết rồi. Ai mà không đồng tình người chết? Ai đi nói xấu người chết? Anh ta chết rồi, mọi người chỉ nghĩ đến điểm tốt của anh ta. Chị có biết không? Chương Ngọc đã dùng sinh mạng để cứu chị, bằng không, trong con mắt của người khác, chị mãi mãi là người phụ nữ không trong sạch. Bây giờ thì hay rồi, tình cảm của hai người trở thành thuần khiết. Còn tôi thì sao? Lẽ nào Chương Ngọc chết đi là có thể phủ sạch mọi sai lầm của anh ta? Sai lầm vĩnh viễn là sai lầm." Nữ sinh đột nhiên hét lên: "Anh ta không nên đánh tôi! Anh ta không nên dạy học. Tôi không có lỗi, ba tôi không có lỗi! Chúng tôi đều không có lỗi! Anh ta mới là người có lỗi..."

Khiên Khiên hét không ngừng nghỉ. Nhưng từ trong tiếng gào thét đó, Liễu Dịch nghe ra sự hối hận đè nén trong lòng. Cô nữ sinh này đang dùng cách cực đoan để bảo vệ hư vinh và sự kiêu ngạo của bản thân, che giấu sự sám hối trong lương tâm. Nếu không phải nghe ra điều này, có lẽ Liễu Dịch đã cho cô ta một bạt tai từ lâu.

Đến khi Khiên Khiên gào khản cổ, Liễu Dịch mới cất giọng lạnh lùng: "Nghe nói bài văn của em được 98 điểm, tôi có thể xem bài văn đó không?"

Khiên Khiên lại cất cao giọng, đồng thời ném quyển bài tập cho Liễu Dịch: "Chị xem đi! Chị đừng tưởng chị nhắc đến 98 điểm là có thể khiến tôi có cảm giác tội lỗi. Chị đừng nằm mơ! Mọi người đều nói Chương Ngọc rộng lượng, lấy đức báo oán. Lấy đức báo oán gì chứ? Tôi đạt 98 điểm là bởi vì tôi viết hay, anh ta buộc phải cho tôi điểm số cao. Chị cứ

đọc đi, xem bài văn của tôi có xứng đáng đạt điểm cao hay không?"

Liễu Định chẳng để ý đến lời nói của Khiên Khiên. Trầm mặc đọc bài văn một lát, cô quay sang hỏi Khiên Khiên: "Em có nhớ bộ dạng của người con trai đã cứu em không?"

Khiên Khiên ngẩn người, cô không ngờ Liễu Định lại đề cập vấn đề này. Ngẫm nghĩ một lúc, cô nói: "Tôi không nhớ rõ. Lúc đó tôi quá hoảng loạn, quá sợ hãi, chỉ muốn trốn thoát. Có điều, tôi vĩnh viễn không quên đôi mắt đó, đôi mắt kiên cường, trấn tĩnh và sáng ngời trong ngọn lửa. Nếu có cơ hội gặp lại anh ấy, tôi nghĩ tôi sẽ nhận ra anh ấy qua đôi mắt." Khiên Khiên đột nhiên trở nên cảnh giác: "Sao vậy, việc này có liên quan gì đến chị? Tôi nói cho chị biết, đây là câu chuyện chân thực, tuyệt đối không phải đạo văn."

Liễu Định lặng lẽ rút ra một tấm ảnh, đưa đến trước mặt Khiên Khiên: "Em xem, người cứu em có phải là người này không?"

Khiên Khiên sửng sốt. Cô quan sát kỹ lưỡng, sau đó cô bất chợt giật tấm ảnh úp vào ngực. Cuối cùng, cô ngẩng đầu, gương mặt đầy vẻ xúc động và vui mừng: "Đúng là anh ấy! Đúng là anh ấy! Đôi mắt đó, đôi mắt đó...không sai, chính là anh ấy! Người khác không thể có đôi mắt như vậy."

Khiên Khiên đột nhiên túm tay Liễu Định, cất giọng phấn khích: "Mau nói cho em biết, anh ấy là ai? Anh ấy đang ở đâu? Em xin chị, chị hãy nói cho em biết. Em muốn gặp anh ấy, em nhất định phải gặp anh ấy!"

Nhìn khuôn mặt vui mừng của Khiên Khiên, trong lòng Liễu Định không rõ có mùi vị gì. Thầy Chương, thầy đúng là người kiêu ngạo và lương thiện biết bao. Đến phút cuối cùng, thầy cũng không nỡ khiến học trò đã từng tàn nhẫn chà đạp thầy cần rút lương tâm.

Thấy Liễu Định im lặng, Khiên Khiên bỗng nhiên hoảng sợ. Cô kéo tay Liễu Định, nói khẩn cầu: "Em biết chị hận em! Chị đánh em mắng em cũng được. Nhưng xin chị hãy nói tên người đó cho em biết, để em gặp

anh ấy. Anh ấy...là ân nhân cứu mạng của em."

"Em đã từng gặp, nhưng bây giờ em vĩnh viễn không thể nhìn thấy người đó." Liễu Dịch nhìn Khiên Khiên bằng ánh mắt lạnh nhạt pha lẫn bi ai: "Người ấy chính là thầy Chương, người thầy em từng nhục mạ và xúc phạm. Thầy đã bị mất đi đôi mắt trong vụ hỏa hoạn đó."

Nói xong, Liễu Dịch nhẹ nhàng quay người bỏ đi.

Hết chương 17

Chương 18

Chạng vạng tối, Liễu Dịch lại đến trạm xe buýt nhỏ quen thuộc.

Cây dương liễu cao lớn đã bắt đầu rụng lá, trên cành cây mềm mại là một màu vàng rực rỡ. Cây đình hương rụng sạch lá từ lâu, cành cây khẳng khiu lay động trong gió thu, phảng phất đang mơ một giấc mộng của mùa xuân. Tấm biển sắt vẫn cô độc đứng ở đó, đón hết chuyến xe buýt này đến chuyến xe buýt khác. Tất cả vẫn như cũ, tựa hồ không có chuyện gì xảy ra, không có vụ tai nạn giao thông, không có máu chảy, không có linh hồn rời khỏi trần gian...

Liễu Dịch ngồi bên cạnh bồn hoa, đờ đẫn nhìn lá rơi quanh bệ xi măng. Lá rơi bị gió cuốn lên cao, phát tiếng kêu vi vu. Đó không phải là ngọn gió, mà là thầy Chương. Thầy đang đập trên lá rơi, lắng nghe âm thanh của mùa thu. Liễu Dịch phảng phất nghe thấy thanh âm trầm ấm quan thuộc: “ Lá thơm, nhưng mỗi phiến lá rụng đều có mùi của mặt trời!”

“ Thầy Chương!” Liễu Dịch kêu lên một tiếng. Nhưng không ai trả lời cô, thầy Chương không thể trả lời, vĩnh viễn không thể trả lời cô. Chỉ có gió thu đang ghen ngào, lá rơi đang thở dài. Sau đó là một sự tĩnh lặng chết chóc.

Trước đây, khi Liễu Dịch và thầy Chương ở nơi này đợi xe buýt, cô và thầy cũng thường trầm mặc không lên tiếng, nhưng vẫn luôn cảm thấy tâm linh của cả hai giao lưu bằng ngôn ngữ chân thành nhất. Còn bây giờ, thầy Chương đã đi một thế giới khác, để lại cô lẻ loi một mình ở bến xe. Cô có thể giao lưu với ai?

Ngọn gió tối nhẹ nhàng thổi qua, mang theo mùi thơm của thức ăn không biết tản ra từ ô cửa ngôi nhà nào. Từng tốp học sinh đẹp cặp sách đi ngang qua Liễu Dịch, để lại tiếng cười nói hân hoan. Đây là cảnh tượng quen thuộc như không thể quen thuộc hơn. Đây từng là thời khắc thư thái nhất, thanh thản nhất trong một ngày của Liễu Dịch. Nhờ có thầy Chương bên cạnh, nên cô mới thư thái, cô mới thanh thản. Bây giờ, thầy Chương đi rồi, mang theo mọi thanh thản và thư thái. Liễu Dịch chỉ còn lại sự cô độc không có người chia sẻ, cô độc đến mức có thể giết chết linh hồn.

Mặt trời từ từ lặn xuống, Liễu Dịch ngẩng nhìn ánh hoàng hôn ở phía chân trời. Ánh hoàng hôn vẫn rạng rỡ như vậy, vì ai mà rạng rỡ? Ánh hoàng hôn chiều xuống lá vàng rơi, tô lên một vẻ đẹp bi tráng, vì ai bi vì ai tráng? Liễu Dịch ngẩng rang chiều, ngẩng lá rơi, bên tai cô phảng phất nghe thấy tiếng hát trầm ấm đầy từ tính của thầy Chương cùng tiếng đàn ghita của thầy. Đó là ca khúc “ All Kinds of Everything”:

*...Mùa hè, mùa đông, những bông hoa mùa xuân và cây cối mùa thu,
Thứ hai, thứ ba đều vì em ngừng lại,
Từng điệu múa, từng câu tâm tình,
Ánh nắng và kỳ nghỉ đều vì em ngừng lại,
Vạn sự vạn vật, vạn sự vạn vật,
Đều khiến tôi bất giác nhớ em.”*

Đúng rồi, vạn sự vạn vật đều tồn tại, đều vì thầy Chương mà tồn tại. Cây dương liễu đó, cây đinh hương đó, tấm biển báo bằng sắt đó, thứ nào cũng khắc sâu hình bóng của thầy, thứ nào cũng mang hồi ức về thầy.

Trong lúc ngẩn ngơ, Liễu Dịch phảng phất hình thấy thầy Chương dẫn cô tới mái hiên trú mưa, nhìn thấy thầy Chương đứng bất động bên tấm biển sắt chờ cô trong đêm gió tuyết; nhìn thấy thầy Chương đưa cánh dương liễu lên mặt, nói “ mùa xuân đẹp thật” ; nhìn thấy thầy Chương đội mưa gió đợi cô ở bến xe buýt khi cô đi thi đại học, tay thầy cầm chiếc ô chưa mở; nhìn thấy thầy Chương dùng đôi bàn tay “ ngấm” cô rồi ôm cô vào lòng; nhìn thấy thầy Chương nở nụ cười rạng rỡ như ánh mặt trời từ cửa sổ xe buýt... Cô nhìn thấy tháng ngày trước kia, nhìn thấy từng chi tiết không thể phai mờ trong năm tháng đó. Vậy mà bây giờ tất cả đã trở thành hồi ức. Thật không công bằng một chút nào, thế giới này quá không công bằng. Vạn sự vạn vật đều tồn tại, tại sao thầy Chương không tồn tại? Thầy Chương, thầy yêu cuộc sống như vậy, thầy nổi bật như vậy, thầy kiên cường như vậy, thầy cứng cỏi như vậy, tại sao thầy lại biến mất? Tại sao chứ? Vì tai nạn xe cộ ư? Tại sao chiếc xe máy đáng chết đó lại đâm trúng thầy? Khi cô nhận ra tình yêu của mình, khi cô kiên định cho rằng không một ai có thể chia cắt cô và thầy... Cô, cô làm thế nào để chống lại số phận, làm thế nào để chống lại tử thần? Cô không thể không oán trách số phận, số phận quá không công bằng.

Mặt trời đã xuống núi, ánh hoàng hôn ở đường chân trời từ màu đỏ dần trở thành màu tím. Màn đêm sắp buông xuống, bong tối từ bốn

phương tám hướng bủa vây. Bóng tối, đó là kẻ địch vĩnh viễn của thầy Chương. Bóng tối của người mù quá nặng nề. Hôm nay, Liễu Dịch mới biết thế nào gọi là “nặng nề”, vậy mà thầy Chương đã trải qua sự “nặng nề” đó suốt năm năm. Cô từng ngây thơ mộng tưởng sẽ giúp thầy Chương chiến thắng bóng tối. Liệu có thể chiến thắng hay không? Hay chưa kịp “chiến đấu”, cô đã bị kéo vào bóng tối vô cùng vô tận. Nhưng cô hoàn toàn tự nguyện. Mất đi danh sự, mất đi tiền đồ, cô cũng chẳng màng, cô chỉ cần kề vai sát cánh cùng thầy Chương. Nhưng số phận không cho cô, dù chỉ là một cơ hội nhỏ nhoi. “ Là số phận không cho cậu cơ hội hay sao? Đột nhiên trong lòng Liễu Dịch bật ra một câu hỏi. Liễu Dịch giật mình, ai đang hỏi? Là câu hỏi xuất phát từ tiềm thức của cô. Liễu Dịch biết trong tiềm thức của cô tồn tại một nghi ngờ, nghi ngờ điều gì? Cô không biết, nhưng hoài nghi này luôn ẩn hiện trong đầu óc cô. Đúng vậy, rốt cuộc ai không cho cô cơ hội? Là số phận hay sao? Liễu Dịch bất chợt nhớ tới câu nói của Khiên Khiên: “ Chị có biết không? Chương Ngọc đã dùng sinh mạng để cứu chị, bằng không, trong con mắt của người khác, chị mãi mãi là người phụ nữ không trong sạch.” Sao cô lại nhớ tới câu nói này? Quan điểm của câu nói rất quen thuộc, dường như cô đã từng nghe ở đâu đó.

Liễu Dịch đột nhiên nhớ ra, đó là một đoạn trong cuốn “ Hải Thiên kỳ ngữ” :

“ Bởi vì trong hiện thực cuộc sống, con người không dễ thông cảm cho người sống, mà dễ thông cảm cho người chết. Con người thương nhớ tới khuyết điểm của người sống. Một khi người đó chết đi, con người sẽ nhớ đến ưu điểm của họ.”

Đúng vậy, quan điểm này rất đúng. Sau khi thầy Chương qua đời, mọi người không chỉ tin thầy trong sạch, mà cũng tin Liễu Dịch trong sạch. Quan hệ giữa cô và thầy vốn trong sạch, nhưng số phận lại dùng phương thức này để chứng minh sự trong sạch của bọn họ. Cô có thể nói số phận đã cho cô cơ hội hay không? Thầy Chương đã mất đi sinh mạng, còn cần sự trong sạch để làm gì? Có tác dụng không? Không có tác dụng thật sao? Là ai cho cô sự trong sạch này? Là số mệnh à? Liễu Dịch lại nhớ tới lời của hiệu trưởng Cao: “ Em tự nguyện cuốn vào bóng tối, Chương Ngọc chưa chắc đã đồng ý để em bị hủy hoại. Vì vậy, em hãy coi vụ tai nạn này là một cách ông trời tác thành tâm nguyện cho cậu ấy.” Thầy Chương, thầy không đồng ý thật sao? Liễu Dịch thầm hỏi đi

hỏi lại trong lòng. Sau đó, đáp lại lời cô là một thanh âm trầm thấp vang bên tai cô:

“ Cô ấy thuần khiết như chậu hoa nhài này. Nếu nhốt cô ấy ở trong phòng tối, liệu cô ấy còn có thể sinh trưởng và nở hoa?”

Liễu Dịch đột nhiên đứng dậy. Thầy Chương, thầy đang nói với em điều gì? Thầy muốn nói với em điều gì?

Cô lại nghe thấy thanh âm quen thuộc đó: “ Con đang cố gắng để cô ấy đừng yêu con!”

Thầy Chương, thầy rất yêu em, yêu em sâu sắc và mãnh liệt. Bởi vì yêu em nên thầy không muốn làm hại em, thầy đã phong kín tình yêu của thầy một thời gian dài. Khi thầy phát hiện, bóng tối nặng nề thuộc về thầy đã cuốn đi danh dự và tương lai của em vào vòng xoáy văn mệnh, thầy lập tức bỏ công việc vốn là nguồn sinh sống của thầy, chỉ vì thầy không muốn em bị ảnh hưởng. Thầy luôn cố gắng hết sức của mình, để lại cho em những thứ tốt đẹp nhất, bao gồm cả hình ảnh cuối cùng của thầy, nụ cười rạng rỡ như ánh mặt trời đó.

Liễu Dịch từ từ ngồi xuống, trong lòng cô tê lương vô cùng. Hiệu trưởng Cao nói đúng, tuy sô phận đã bạc đãi thầy Chương, nhưng nói đã dùng phương thức này tác thành tâm nguyện của thầy, đó là một sự “tác thành” tàn nhẫn biết bao.

Liễu Dịch đang chìm trong thế giới đau buồn của riêng cô, một hình bóng đột ngột xuất hiện trước mặt cô. Liễu Dịch ngẩng đầu, bắt gặp một bà lão mặt đầy nếp nhăn. Bà lão dùng đôi mắt già nua quan sát cô một lúc mới hỏi: “ Cháu gái, cháu là học sinh thường đưa thầy giáo mù ra đây đợi xe buýt phải không? Cháu tên Liễu Dịch đúng không?”

Liễu Dịch lặng lẽ gật đầu. “ Thường” là một từ xa xỉ biết bao. Từ nay về sau, chữ “ thường” sẽ không còn tồn tại nữa. Cô lễ phép hỏi lại bà lão: “ Thưa bà, sao bà biết cháu và thầy Chương ạ?”

“ Bà bán thuốc lá ở bên kia đường. Cháu không biết bà nhưng bà thường nhìn thấy cháu và thầy giáo đợi xe buýt ở nơi này. Khoảng hơn hai tháng trở lại đây, bà không thấy cháu đâu cả, chỉ có một mình thầy giáo đợi xe. Chính bà đã chứng kiến vụ tai nạn đó, quả thực thảm khốc vô cùng, máu chảy lênh láng trên mặt đường...”

“Đủ rồi ạ, xin bà đừng nói nữa!” Liễu Dịch lập tức bịt chặt hai tai. Cô không chịu nghe những điều đáng sợ này.

“ Tuy nhiên...” Bà lão cau mày: “ Hôm đó thầy giáo rất kỳ lạ, thầy một mình ngồi bên bồn hoa gần một tiếng đồng hồ. Ba chuyển xe buýt số hai đến nơi mà thầy không lên xe. Ngược lại khi có một chiếc xe máy phóng đến, thầy lại lao xuống lòng đường. Trước đây thầy đâu có như vậy. Xe máy phóng rất nhanh, nhưng từ xa vẫn có thể nghe thấy âm thanh máy nổ, sao thầy không phát hiện ra? Chắc hôm đó thầy có tâm sự nặng nề...”

Đâu chỉ đơn giản là tâm sự ?

Liều Định đâu khổ nghĩ thầm. Nhưng ba chuyển xe buýt số hai đến nơi mà thầy không phát hiện. Điều này quá bất bình thường, lẽ nào...

“ Hơn nữa...” Bà lão đột vẻ nhiên hạ thấp giọng nói, ra vẻ thần bí: “ Trước khi xảy ra tai nạn, thầy giáo còn đốt một bức thư.”

“ Một bức thư?” Liều Định run run: “Thư gì ạ?” Thầy viết thư ư?”

“ Đúng vậy, bà cũng thấy kỳ lạ. Nhưng đúng là thầy đốt một bức thư, bà ở bên này nhìn thấy rõ ràng. Thầy rút ra một phong thư, trầm tư một lát, thầy mượn người đi đường bắt lửa và đốt bức thư đó.” Bà lão khẳng định: “ Có điều, thầy không đốt hết. Thầy đốt một nửa rồi ném phong thư xuống vỉa hè. Dù sao thầy cũng không nhìn thấy nên không biết nó chưa cháy hết. Sau khi xảy ra tai nạn, bà rất hiếu kỳ nên đã đi nhặt bức thư đó. Trên phong bì đề hai chữ “ Liều Định”. Bà đoán là tên của cháu, bởi vì ba năm qua, ngoài cháu ra, bà không thấy thầy giáo tiếp xúc với người khác. Thế là bà giữ lại bức thư cháy dở, đợi cháu đến đây rồi lại giao cho cháu. Không hiểu tại sao, bà cảm thấy nhất định cháu sẽ trở về khi biết tin thầy giáo xảy ra tai nạn.” Bà lão rút trong túi ra một bức thư cháy xem một nửa: “ Của cháu đây này. Nội dung ở bên trong, một chữ bà chưa đọc qua.”

Liều Định nhận phong thư, hai tay cô run rẩy khi mở bức thư đó. Trời ạ, thầy Chương viết thư cho cô! Tại sao thầy lại viết thư? Thầy viết những gì? Tại sao lại đốt đi? Trong đầu cô bỗng vụt qua một câu nói: “Vào thời khắc mọi dây đàn bị đứt, chúng đều phát ra tiếng kêu xé lòng, bởi chúng không can tâm lặng lẽ chết đi.”

Lẽ nào thầy biết mình sắp “ bị đứt”? Lẽ nào thầy biết mình sắp chết đi? Trời ơi, Liều Định không dám nghĩ tiếp. Một nỗi hoảng sợ và bất an dội vào lòng cô. Cô cảm thấy sự nghi ngờ trong tiềm thức ngày càng rõ ràng, ngày càng khuyết tán.

Liều Dịch run rẩy mở phong thư. Bức thư đã cháy mất nửa già, chỉ còn lại đoạn cuối cùng. Liều Dịch đưa mắt nhìn, không sai, đây là chữ của Hải Thiên, là chữ của thầy Chương! Mặc dù nét chữ hơi cứng nhưng Liều Dịch vẫn nhận ra.

Sau đó, Liều Dịch đọc đến nội dung, Trên bức thư chỉ có hai câu, nhưng mỗi từ của hai câu đó tựa như trái bom nổ tung bên tai cô, chấn động đến mỗi tế bào trên người cô, mỗi sợi dây thần kinh của cô:

“Liều Dịch, thứ tôi có thể cho em trong cuộc đời này, chỉ là danh dự trong sạch và một tương lai tươi đẹp mà thôi. Thế nhưng, nếu có kiếp sau tôi có đôi mắt sáng, tôi sẽ ở bến xe này... đợi em”.

Hết chương 18

Chương 19 – Vĩ thanh

Đây là một bờ biển không rõ tên ở Yên Đài. Bờ biển không có bãi cát, chỉ có từng mỏm nhàn thạch lởm chởm nhấp nhô cao vút. Đống nhàn thạch này không biết tồn tại từ mấy triệu năm, mỗi mỏm nhàn thạch đều thương tích đầy mình nhưng vẫn quật cường đứng đó. Đứng trên mỏm nhàn thạch có thể nhìn thấy đại dương mênh mông.

(Yên Đài – là một tỉnh Sơn Đông, Trung Quốc. Thành phố nằm bên bờ Nam biển Bột Hải và bờ Đông của vịnh Bột Hải. Yên Đài giáp các thành phố Thanh Đảo và Uy Hải lần lượt về phía Tây Nam và Đông)

Biển vào mùa đông lạnh lẽo, thê lương và cô quạnh. Phần lớn thời gian, bầu trời màu xanh xám nối liền với mặt biển cũng mang màu xanh xám. Nơi tiếp giáp trời biển là mớ hỗn độn mờ mịt. Bây giờ, nơi đó xuất hiện mặt trời lặn cực lớn. Nó giống một trái tim đang bùng cháy dữ dội, phóng ra luồng sáng huy hoàng, nhuộm đỏ cả nước biển màu xám, nhuộm đỏ cả bầu trời màu xám, cũng nhuộm đỏ hai thân hình màu đen đứng lặng im trên mỏm đá.

Liễu Dịch bất động nhìn mặt trời lặn, để mặc gió biển thổi tung mái tóc của cô, tung bay vạt áo của cô. Mấy tháng trước, cô từng nhìn thấy cảnh tượng này trên bức tranh sơn dầu. Lúc đó tác giả bức tranh ngồi bên cạnh cô, kể cho cô nghe những điều kỳ diệu của biển cả. Bây giờ, cô đã được tận mắt chứng kiến cảnh mặt trời lặn, nhưng tác giả đã... Nước mắt chảy dài trên gương mặt trắng ngần của Liễu Dịch, từng giọt lệ rơi xuống hộp tro cốt lạnh lẽo trên tay cô.

Bên tai Liễu Dịch phảng phất lại vang lên giọng nói trầm ấm của thầy Chương: “ Biển là kiên cường nhất. Nó có thể bao dung mọi khổ đau và bất hạnh của con người.”

“ Thầy Chương!” Liễu Dịch lẩm bẩm: “ Chẳng phải thầy luôn muốn nhìn thấy biển hay sao? Hôm nay, em đưa thầy đến đây, đến với biển...”

Liễu Dịch run rẩy mở hộp tro cốt, chậm rãi rải tro cốt trắng tinh xuống biển. Khi tro cốt bay ra biển cả, vô số cánh hoa nhài màu trắng từ tay giáo sư Tô cũng lặng lẽ rơi xuống nước. Sóng đánh vào bờ đá, dâng lên cao rồi lại trút xuống, như giang rộng vòng tay đón người con đi xa trở về, đón linh hồn tinh khiết cao cả.

Chương Ngọc, hay còn có tên Hải Thiên là một thanh niên có tri thức uyên thâm như biển cả, có tư tưởng sâu sắc như biển cả, có lòng dạ rộng lớn như biển cả, có tính cách kiên cường như biển cả, có linh hồn vĩ đại như biển cả. Ngày hôm nay, cuối cùng chàng trai đó cũng hòa nhập vào lòng biển mà anh yêu quý.

Liễu Định lặng lẽ ngắm những cánh hoa dập dềnh trên ngọn sóng, phảng phất đuổi theo linh hồn của thầy Chương. Tâm tình của cô cuộn trào như sóng biển. Thầy Chương, thầy còn trẻ tuổi như vậy, sinh mệnh đã đặt dấu chấm hết một cách vô tình vào năm thầy 28 tuổi. Nhưng trong cuộc đời ngắn ngủi này, thầy đã sống rất ngoạn mục. Thầy từng cầm bút viết về thế giới, thầy dùng máu và nước mắt viết về cuộc đời. Thậm chí, khi vận mệnh bất hạnh đổ ụp xuống đầu thầy, thầy cũng không hề sợ hãi mà chiến đấu chống lại số phận đến cùng. Thầy không chỉ dũng cảm ngoan cường bảo vệ nhân cách và tôn nghiêm của bản thân, thầy còn không do dự dùng cái chết để đoạt lại danh dự và tiền đồ của người thầy yêu thương từ bàn tay số phận, dùng sinh mạng để bảo vệ tình yêu duy nhất trong cuộc đời thầy. Tác phẩm của thầy có thể thất bại, nhưng cuộc đời thầy tuyệt đối không thất bại. Năm năm cuối cùng là một trang huy hoàng nhất và bi tráng nhất trong cuộc đời thầy. Cuộc chiến đấu cuối cùng chống lại số phận cũng là tác phẩm lớn nhất của cuộc đời thầy.

Mặt trời đã bị sóng biển thôn tính một nửa, nhưng vẫn kiên cường rực cháy. Ánh chiều tà xán lạn ở đường chân trời, khiến mặt biển trở thành một thánh điện huy hoàng. Gió biển mang lại hơi lạnh run người, giáo sư Tô Văn cởi áo khoác ngoài, nhẹ nhàng khoác lên vai Liễu Định.

“Liễu Định, con đừng buồn.” Giáo sư Tô lên tiếng an ủi: “Con vẫn còn trẻ, con đường sau này của con vẫn còn rất dài. Trong tương lai, con sẽ lại có tình cảm thuộc về con. Con nhất định sẽ được vui vẻ.”

Liễu Định xoay người nhìn giáo sư Tô chăm chú. Sau đó, cô cất giọng chân thành và kiên quyết: “Bác yên tâm, con sẽ sống vui vẻ. Danh dự và tiền đồ của con là do thầy Chương đổi bằng cả sinh mạng của thầy, con có thể không trân trọng nói, không tạo ra tương lai tươi đẹp hay sao? Con từng nói, sinh mệnh và linh hồn của con đã hòa nhập vào sinh mệnh và linh hồn của thầy Chương. Bây giờ, con chính là thầy, thầy chính là con. Tác phẩm thầy chưa hoàn thành, con sẽ viết thay thầy; mơ ước thầy chưa thực hiện, con sẽ thực hiện giúp thầy; con đường thầy

chưa đi hết, con tiến bước thay thầy; huy hoàng thầy chưa kịp tạo ra, con sẽ tạo giúp thầy. Con sẽ vì thầy sống vui vẻ, sống ngoạn mục. Con sẽ cùng thầy bước ra khỏi bóng tối, đi tới ánh sáng!”

Giáo sư Tô chấn động. Ông không rời mắt khỏi Liễu Dịch. Cô gái nhỏ kiên cường, dũng cảm, tự phụ, cao ngạo đang đứng đó. Đôi mắt cô hừng hực một ngọn lửa tình cảm mãnh liệt, ngọn lửa đó có thể làm tan chảy nham thạch hàng vạn năm ở dưới chân cô. Giáo sư Tô đột nhiên cảm giác, người đứng trước mặt ông không phải là Liễu Dịch, mà là Hải Thiên! Không đúng, là linh hồn và sinh mệnh của Hải Thiên và Liễu Dịch đã hòa nhập. Liễu Dịch đã thật sự trưởng thành, cô không còn là cô bé ngây thơ ngày nào, bây giờ cô vừa chín chắn vừa tự tin. Thời thiếu nữ đã qua đi, giai đoạn trưởng thành lặng lẽ đến với cô sau những trắc trở.

“ Nhưng...” giáo sư Tô cầm tay Liễu Dịch cất giọng đầy cảm động và yêu thương: “ Liễu Dịch, sau này con không định...”

Liễu Dịch lắc đầu: “ Con sẽ không yêu bất cứ người đàn ông nào. Sinh mệnh và linh hồn của con đã hòa nhập cùng thầy Chương, sao con có thể dung nạp người khác? Bác nghe nói hai linh hồn hòa nhập bị tách ra bao giờ chưa? Con sẽ không oán trách số phận nữa. Con cảm ơn ông trời đã cho con một tình yêu lâu bền nhất, cao thượng nhất, thuần khiết nhất, mãnh liệt nhất, sâu sắc nhất trên cõi đời này. Bao nhiêu người sống ở đời có được tình yêu như vậy? Con có điều gì không hài lòng? “ Liễu Dịch lại dõi mắt về mặt trời lặn ở phía xa xa, cô nhẹ nhàng đọc một câu thơ của Maxim Gorky:

“ Nét đẹp chung quy vẫn là nét đẹp,
Bất kể lúc nó úa tàn,
Tình yêu của chúng ta chung quy vẫn là tình yêu,
Ngay cả khi chúng ta chết đi.”

(Maxim Gorky là một nhà văn, người đặt nền móng cho trường phái hiện thực xã hội trong văn chương và là một nhà hoạt động chính trị người Nga. Ông được xem là nhà văn kiệt xuất của nền văn học nước Nga vào thế kỷ 20)

Giáo sư Tô không tiếp tục khuyên nhủ. Tình yêu như vậy liệu có thể lãng quên, có thể cắt đứt, có thể quay lưng?

“ Thật ra...” Liễu Dịch quay sang nhìn giáo sư Tô. Đáy mắt cô đầy vẻ cảm động và lưu luyến: “ Bác nên vui mừng cho chúng con. Bác nhìn thấy con cũng tức là nhìn thấy anh Hải Thiên. Con là con gái anh Hải

Thiên tặng cho bác, con sẽ cùng Hải Thiên báo hiếu bác, cùng bác hưởng niềm vui gia đình. Bố nói có đúng không, thưa bố!”

Một luồng khí nóng lập tức ập vào viển mắt giáo sư Tô. Ông lặng lẽ nằm bờ vai Liễu Định, không nói một lời. Vào thời khắc này, bất cứ từ ngữ nào cũng là thừa thãi. Con gái ông xuất sắc như vậy, ông còn gì không thỏa mãn?

Gió biển lạnh dần, thổi tung bay áo khoác gió và chiếc khăn quàng cổ màu trắng trên người Liễu Định, khiến cô như một tiên nữ. Cô ngẩng nhìn từng đợt sóng cuộn cuộn nhấp nhô, nghe thanh âm sôi sục của biển cả. Dần dần, thanh âm sôi sục đó phẳng phất biến thành một giọng nói trầm thấp, thì thầm bên tai cô:

“Liễu Định, nếu chúng ta có kiếp sau, nếu kiếp sau tôi có đôi mắt sáng, tôi sẽ ở bến xe này... đợi em.”

Liễu Định lẩm bẩm khe khẽ: “Thầy Chương, thầy hãy đợi em, nhất định em sẽ đi tìm thầy! Nhất định!”

Ở nơi xa, ông mặt trời đã hoàn toàn chìm xuống biển, nhưng ráng chiều đẹp đẽ, vẫn xán lạn, vẫn rực cháy ở nơi tiếp giáp giữa trời và biển.

Hết chương 19

PS: Khi đọc hai chương cuối, trong đầu tôi cứ quanh đi quẩn lại câu hỏi: "Nếu Liễu Định không yêu thầy Chương, có phải thầy sẽ không chết?"

Thầy Chương không phải người yếu đuối. Tin đồn tuy đáng sợ nhưng trước sau cũng bị phai mờ bởi thời gian. Chỉ cần thầy rời khỏi ngôi trường đó, tin đồn vô căn cứ rồi sẽ chìm vào quên lãng.

Nhưng cuộc điện thoại không đúng lúc và lời bày tỏ tình cảm của Liễu Định đã phá vỡ tất cả. Người thông minh tinh tế như thầy sao không nhận ra tình cảm của cô qua cuộc điện thoại đó. Thầy biết cô yêu thầy, thầy cũng biết tính cố chấp của cô, một khi nhận ra bản thân yêu thầy, cô sẽ bất chấp tất cả để đến với thầy. Như vậy, tin đồn sẽ không còn là tin đồn, mà sẽ trở thành vết đen trong cuộc đời cô. Cô là người con gái

xuất sắc như vậy, tương lai rộng mở như vậy, thầy làm sao có thể để cô hủy hoại thanh danh, hủy hoại bản thân vì thầy.

Tình yêu của thầy cao cả vô cùng. Thầy yêu cô như yêu sinh mạng của mình, thầy có thể chết vì người con gái thầy yêu thương. Thầy đã sắp đặt vụ tai nạn giao thông hợp tình hợp lý.

Đúng vậy, mỗi ngày trên thế giới có bao nhiêu vụ tai nạn giao thông, bao nhiêu người qua đời. Người thân của kẻ xấu số dù đau khổ đến mấy vẫn phải tiếp tục cuộc sống. Thầy tin Liễu Dịch sẽ vượt qua nỗi đau, sẽ tiếp tục tiến bước về tương tươi sáng của cô. Thời gian trôi qua, cô sẽ quên thầy, sẽ có cuộc sống và tình yêu của cô. Nhưng thầy không ngờ số phận lại sắp đặt để một bà lão chứng kiến những giây phút cuối cùng trong cuộc đời thầy, nhặt được bức thư của thầy và trao nó cho Liễu Dịch.

Mặc dù thầy Chương đã ra đi nhưng tôi thấy truyện có kết thúc đẹp chứ không đến mức quá bi thương. Bởi vì thầy sẽ không đơn độc ở dưới hoàng tuyền mà có Liễu Dịch song hành cùng thầy, sống cuộc đời của thầy. Tôi bất chợt có một niềm tin mãnh liệt vào kiếp sau, kiếp sau thầy sẽ có đôi mắt sáng, thầy nhất định sẽ gặp lại cô học trò nhỏ của mình và sống hạnh phúc mãi mãi.

END